

Số: **9293** /BTC-TCNH

Hà Nội, ngày **16** tháng **8** năm 2021

V/v thẩm định Nghị định thay thế
Nghị định số 06/2017/NĐ-CP về
kinh doanh đặt cược đua ngựa,
đua chó và bóng đá quốc tế

Kính gửi: Bộ Tư pháp.

1. Ngày 29/7/2021, Bộ Tài chính có Công văn số 8449/BTC-TCNH lấy ý kiến thẩm định Bộ Tư pháp về dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 06/2017/NĐ-CP về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế kèm theo hồ sơ xây dựng Nghị định là một bộ phận không tách rời của Công văn số 8449/BTC-TCNH gồm: (i) Dự thảo Tờ trình Chính phủ; (ii) Dự thảo Nghị định; (iii) Bảng tổng hợp ý kiến tham gia của các Bộ, ngành; (iv) Báo cáo rà soát các văn bản pháp luật có liên quan; (v) Báo cáo đánh giá tác động chính sách của dự thảo Nghị định; (vi) Bản đánh giá tác động của thủ tục hành chính và chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

2. Ngày 10/8/2021, qua trao đổi với Phòng hành chính của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính được biết bộ phận này đã từ chối tiếp nhận hồ sơ đề nghị thẩm định trên trực liên thông văn bản quốc gia và yêu cầu Bộ Tài chính bổ sung, hoàn thiện Tờ trình Chính phủ phải được ký, đóng dấu, có số ban hành.

3. Liên quan đến hồ sơ gửi thẩm định dự thảo Nghị định, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

3.1. Về hoàn thiện hồ sơ gửi thẩm định đối với dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 06/2017/NĐ-CP: Bộ Tài chính hoàn thiện đầy đủ hồ sơ xây dựng Nghị định. Riêng đối với Tờ trình Chính phủ về việc ban hành Nghị định, Bộ Tài chính đã ký, đóng dấu, có số ban hành theo đề nghị của Bộ Tư pháp nêu trên (*đính kèm*). Công văn này thay thế Công văn số 8449/BTC-TCNH ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính. Đề nghị Bộ Tư pháp có ý kiến thẩm định và gửi về Bộ Tài chính trước ngày 31/8/2021 để tổng hợp trình Chính phủ ký ban hành Nghị định.

3.2. Về việc Bộ Tư pháp đề nghị gửi hồ sơ thẩm định dự thảo Nghị định bao gồm Tờ trình Chính phủ về việc ban hành Nghị định phải có chữ ký, đóng dấu, số ban hành phát sinh một số bất cập, vướng mắc, Bộ Tài chính có ý kiến cụ thể như sau:

a) Về quy định Luật ban hành VBQPPL

Theo quy định Luật ban hành VBQPPL, việc thẩm định hồ sơ xây dựng Nghị định là một bước trong quy trình xây dựng Nghị định, chưa phải là bước trình Chính phủ ban hành. Theo đó, về bản chất, tại hồ sơ đề nghị thẩm định dự thảo Nghị định thì Tờ trình Chính phủ là bản cơ quan soạn thảo dự thảo các nội

dung dự kiến trình Chính phủ về dự thảo Nghị định (chưa được tổng hợp ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp). Sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, cơ quan soạn thảo nghiên cứu, giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định và ký Tờ trình Chính phủ. Tại Điều 92 Luật ban hành VBQPPL không quy định Tờ trình phải có chữ ký, đóng dấu, số ban hành.

b) Về thủ tục hành chính phát sinh

- Theo quy định tại Phụ lục 2 (mẫu số 3) ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành VBQPPL, Tờ trình Chính phủ phải gửi Chính phủ, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan.

- Theo đó, nếu thực hiện như yêu cầu của Bộ Tư pháp, cơ quan soạn thảo phải ký và gửi Tờ trình Chính phủ và các tài liệu liên quan đến Chính phủ, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan 02 lần, phát sinh chi phí, thủ tục hồ sơ, giấy tờ là chưa phù hợp chủ trương của Chính phủ tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 về chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2026, trong đó quy định mục tiêu thực hiện cải cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước.

- Trường hợp Tờ trình Chính phủ chỉ gửi Bộ Tư pháp để phục vụ việc thẩm định dự thảo Nghị định, không phát hành, gửi đến các nơi nhận khác không phù hợp quy định của pháp luật văn thư yêu cầu phát hành đầy đủ, chính xác các nội dung của văn bản (Điều 17 Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, điểm c khoản 2 Điều 15 Quyết định số 702/QĐ-VPCP ngày 15/9/2020 ban hành Quy chế về tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản tại bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ). Trường hợp phát hành Tờ trình Chính phủ sẽ không đảm bảo tuân thủ Luật ban hành VBQPPL vì Tờ trình Chính phủ chưa có ý kiến thẩm định Bộ Tư pháp. Do đó, Bộ Tài chính kiến nghị hồ sơ gửi thẩm định được đóng dấu treo kèm theo Công văn gửi đề nghị thẩm định.

Từ tình hình trên, đề nghị Bộ Tư pháp xem xét và có văn bản hướng dẫn cụ thể về hồ sơ gửi thẩm định để thống nhất trong triển khai thực hiện, đảm bảo việc xây dựng VBQPPL phù hợp với tình hình thực tế và theo đúng quy định của pháp luật về ban hành VBQPPL, pháp luật về văn thư.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Hồ Đức Phúc (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế;
- Văn phòng Bộ;
- Lưu: VT, TCNH. (NTQTrang-6b) ✓

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Đức Chi

Số: **143**/TT-**BTC**

Hà Nội, ngày **16** tháng **8** năm **2021**

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế
(Phục vụ lấy ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp)

Kính gửi: Chính phủ.

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản sửa đổi, bổ sung, Bộ Tài chính kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế (gọi tắt là dự thảo Nghị định) như sau:

I. Sự cần thiết ban hành Nghị định

Kể từ năm 2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 06/2017/NĐ-CP và 01 Nghị định sửa đổi, bổ sung¹ quy định cụ thể về việc kinh doanh, quản lý hoạt động kinh doanh và xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động kinh doanh đặt cược. Qua 04 năm triển khai thực hiện, Bộ Tài chính đánh giá kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế như sau:

1. Kết quả đạt được

- Nghị định số 06/2017/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi, bổ sung được ban hành đã đạt được mục tiêu: (i) Từng bước hoàn thiện khung khổ pháp lý đối với hoạt động kinh doanh đặt cược, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên cả 3 phương diện: thể chế chính sách, quản lý, giám sát và xử lý vi phạm hành chính; (ii) Đảm bảo nguyên tắc kinh doanh đặt cược là ngành, nghề kinh doanh có điều kiện, chịu sự kiểm soát chặt chẽ của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để đảm bảo an ninh, trật tự xã hội; (iii) Chỉ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh (Giấy chứng nhận ĐĐKKD) cho những doanh nghiệp có năng lực tài chính mạnh; (iv) Việc tổ chức kinh doanh đặt cược phải đảm bảo minh bạch, khách quan, trung thực, bảo vệ quyền và lợi ích của các bên tham gia.

- Sau 04 năm triển khai thực hiện, đến nay Bộ Tài chính đã cấp 01 Giấy chứng nhận ĐĐKKD đặt cược đua chó (tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) theo quy định chuyên tiếp (doanh nghiệp đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép kinh doanh đặt cược đua chó trước khi Nghị định số 06/2017/NĐ-CP có hiệu lực thi hành). Tuy nhiên, Bộ Tài chính chưa cấp mới Giấy chứng nhận ĐĐKKD theo

¹ Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP cho bất kỳ doanh nghiệp nào và có báo cáo Thủ tướng Chính phủ về vướng mắc pháp lý trong triển khai thực hiện Nghị định số 06/2017/NĐ-CP². Bộ Tài chính báo cáo Chính phủ cụ thể tại điểm 2 dưới đây.

2. Một số tồn tại, hạn chế

2.1. Về quy trình cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh và đấu thầu lựa chọn 01 doanh nghiệp thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế

- Theo quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP, Chính phủ cho phép 01 doanh nghiệp được phép tổ chức thí điểm kinh doanh và phải tổ chức đấu thầu để lựa chọn doanh nghiệp này. Quy trình cấp Giấy chứng nhận ĐĐKKD đặt cược bóng đá quốc tế gồm 03 bước tuần tự như sau: (i) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành tổ chức đấu thầu lựa chọn 01 doanh nghiệp; (ii) Doanh nghiệp được lựa chọn thông qua đấu thầu thực hiện thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư (phải được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 31 Luật đầu tư số 67/2014/QH13); (iii) Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ ĐĐKKD sau khi doanh nghiệp này đã thực hiện thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư và đã chuẩn bị sẵn sàng cơ sở vật chất và kỹ thuật phục vụ cho quá trình kinh doanh. Tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP không có quy định về quy trình lựa chọn doanh nghiệp; trong khi pháp luật về đầu tư, pháp luật về đấu thầu cũng không có quy định cụ thể về quy trình lựa chọn doanh nghiệp trong sản xuất kinh doanh do đó có vướng mắc về pháp lý trong quá trình triển khai thực hiện.

- Ngày 17/6/2020, Quốc hội ban hành Luật đầu tư số 61/2020/QH14, trong đó quy định việc đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án đầu tư kinh doanh đặt cược thực hiện sau khi Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư (khoản 1, 2 Điều 29 và điểm e khoản 1 Điều 31). Do vậy, cần thiết phải sửa đổi quy trình cấp Giấy chứng nhận ĐĐKKD, trong đó phải đảm bảo quy trình phê duyệt chủ trương đầu tư, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư kinh doanh đặt cược tuân thủ theo đúng quy định của Luật đầu tư và Luật đấu thầu.

2.2. Về danh mục trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế

- Theo quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP, trận đấu, giải thi đấu được lựa chọn để kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế phải là các trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế được Liên đoàn bóng đá quốc tế (FIFA) công bố, phê chuẩn. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Bộ VH-TT-DL) công bố danh mục các trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế để làm căn cứ kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế (khoản 2 Điều 6 và khoản 1 Điều 74).

- Quy định nêu trên có vướng mắc gồm: (i) FIFA chỉ công bố các giải bóng đá do FIFA tổ chức và không phê chuẩn danh mục trận đấu, giải đấu bóng đá quốc tế, theo đó các giải do FIFA tổ chức ít, không diễn ra thường xuyên (khoảng 4 - 8 giải đấu cho

² Công văn số 28/BTC-TCNH ngày 09/3/2018, Tờ trình số 184/TTr-BTC ngày 17/12/2018, Tờ trình số 89/TTr-BTC ngày 31/01/2020, Công văn số 498/BTC-TCNH ngày 21/4/2020 và Công văn số 5568/BTC-TCNH ngày 08/5/2020.

01 năm; thời gian tổ chức ngắn, từ 10 - 30 ngày/giải đấu) nên tần suất kinh doanh đặt cược thấp, khó có thể tổ chức đấu thầu lựa chọn doanh nghiệp và tổng kết, đánh giá trong quá trình thi điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế; (ii) Danh mục trận đấu, giải đấu được Bộ VHTTDL công bố hàng năm và thường xuyên thay đổi, do đó không đảm bảo tính công khai, công bằng, minh bạch, mang tính ổn định trước và sau khi lựa chọn 01 doanh nghiệp thông qua đấu thầu quy định của pháp luật về đấu thầu.

2.3. Về mô hình Hội đồng giám sát cuộc đua

- Tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP quy định mô hình Hội đồng giám sát cuộc đua là đại diện của các Sở tại địa phương (Tài chính, VHTTDL, Tư pháp, cơ quan công an) và đại diện của doanh nghiệp để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các điều kiện tổ chức kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó. UBND cấp tỉnh thành lập Hội đồng giám sát cuộc đua để quản lý, giám sát hoạt động tổ chức đua ngựa, đua chó của doanh nghiệp trên địa bàn (Điều 29 và khoản 3 Điều 77).

- Trong quá trình tham gia ý kiến về chủ trương đầu tư đối với 08 dự án đầu tư xây dựng trường đua ngựa, đua chó, địa điểm xây dựng trường đua ngựa, đua chó đều cách xa trung tâm hành chính nhà nước tại địa phương³ (từ 30 - 150 km). Với tần suất tổ chức kinh doanh đặt cược 03 ngày/tuần, thời gian tổ chức kinh doanh đến 23 giờ (khoản 1 Điều 15 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP), việc quy định mô hình Hội đồng giám sát cuộc đua là đại diện của các cơ quan quản lý nhà nước là không phù hợp, khó khả thi trong triển khai thực hiện sau này.

2.4. Thời gian qua, Quốc hội ban hành một số luật ảnh hưởng trực tiếp đến quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP như Luật đầu tư số 61/2020/QH14, Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử phạt vi phạm hành chính số 67/2020/QH14, Luật quy hoạch số 21/2017/QH14. Chính phủ ban hành Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, trong đó có bổ sung quy định lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật chuyên ngành và Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư, trong đó bổ sung quy định kinh doanh đặt cược thuộc ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài.

2.5. Xuất phát từ thực trạng nêu trên, việc ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 06/2017/NĐ-CP để đảm bảo phù hợp, đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành là cần thiết.

II. Mục đích, quan điểm xây dựng Nghị định

1. Mục đích

³ 07 dự án đầu tư xây dựng trường đua ngựa tại 06 tỉnh, thành phố gồm TP. Hà Nội (02 dự án tại huyện Sóc Sơn và huyện Ba Vì), Phú Yên (huyện Tuy An), Bình Dương (Khu văn hóa du lịch Đại Nam, TP. Thủ Dầu Một), Vĩnh Phúc (tại 02 xã Cao Minh và Nam Viêm), Đà Nẵng (quận Liên Chiểu), Lâm Đồng (huyện Đa Oai), và 01 dự án đầu tư xây dựng trường đua chó tại tỉnh Hà Tĩnh (huyện Nghi Xuân).

Thứ nhất, sửa đổi các quy định chưa phù hợp, các vấn đề còn tồn tại, vướng mắc để tháo gỡ khó khăn, đảm bảo triển khai thi hành Nghị định.

Thứ hai, rà soát và cập nhật pháp luật về kinh doanh đặt cược đồng bộ, thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành; đảm bảo chính sách xây dựng mang tính thực thi và ổn định trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Quan điểm xây dựng Nghị định

Thứ nhất, kế thừa những nội dung còn phù hợp tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP; đồng thời rà soát, sửa đổi các quy định chưa phù hợp, tháo gỡ các tồn tại, vướng mắc nhằm đảm bảo triển khai thi hành Nghị định; tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư, doanh nghiệp, đấu thầu và các quy định pháp luật có liên quan để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ về pháp lý.

Thứ hai, nghiên cứu, bổ sung những quy định mới để phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước nhằm đảm bảo quản lý chặt chẽ hoạt động kinh doanh này, đảm bảo an ninh, trật tự xã hội và phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội hiện nay.

III. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị định

1. Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 606/VPCP-KTTH ngày 10/3/2020, Bộ Tài chính đã phối hợp với Bộ Tư pháp và có Công văn số 498/BTC-TCNH ngày 21/4/2020 báo cáo Thủ tướng Chính phủ về những vướng mắc về pháp lý trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 06/2017/NĐ-CP và trình Thủ tướng Chính phủ cho phép sửa đổi, bổ sung quy định tại Nghị định này.

2. Ngày 25/5/2020, Văn phòng Chính phủ có Công văn số 1411/VPCP-KTTH thông báo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành để sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2017/NĐ-CP.

3. Ngày 17/6/2020, Bộ Tài chính có Công văn số 7238/BTC-TCNH lấy ý kiến các Bộ, ngành, doanh nghiệp và đăng tải lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ đối với dự thảo Nghị định.

4. Trên cơ sở tổng hợp ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, doanh nghiệp và bám sát quy định của pháp luật về đầu tư, doanh nghiệp, đấu thầu, Bộ Tài chính hoàn thiện các nội dung sửa đổi, bổ sung của dự thảo Nghị định và Công văn số/BTC-TCNH ngày .../8/2021 lấy ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp.

5. Ngày, Bộ Tư pháp có báo cáo thẩm định tại Công văn số

IV. Bố cục và nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

1. Bố cục

Dự thảo Nghị định thay thế gồm 08 Chương, 64 Điều, 07 Phụ lục, bao gồm: Chương I về các quy định chung (04 Điều); Chương II về tổ chức kinh doanh đặt cược (20 Điều); Chương III về tổ chức đua ngựa, đua chó sử dụng cho hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó (06 Điều); Chương IV về điều kiện, quy trình thủ tục cấp Giấy chứng nhận ĐKKD đặt cược (15 Điều); Chương V về thông tin, quảng cáo và khuyến mại (03 Điều); Chương VI về tài chính, kế

toán và kiểm toán (03 Điều); Chương VII về quản lý nhà nước, kiểm tra, thanh tra (10 Điều); Chương VIII về tổ chức thực hiện (02 Điều).

2. Những nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

2.1. Những nội dung kế thừa tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP

Dự thảo Nghị định kế thừa những nội dung còn phù hợp của Nghị định số 06/2017/NĐ-CP về: phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng; nguyên tắc kinh doanh đặt cược; loại hình đặt cược được phép kinh doanh gồm đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế (chỉ cho phép 01 doanh nghiệp thí điểm kinh doanh trong 05 năm và phải tổ chức đấu thầu để lựa chọn 01 nhà đầu tư thực hiện thí điểm kinh doanh); Thể lệ đặt cược, Quy chế quản lý nội bộ và kiểm soát nội bộ; quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp; quyền và nghĩa vụ của người chơi; quy định về quảng cáo, về tài chính, kế toán và kiểm toán; trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước.

2.2. Những nội dung sửa đổi, bổ sung

2.2.1. Nhóm chính sách về đặt cược bóng đá quốc tế

2.2.1.1. Về quy trình cấp Giấy chứng nhận ĐĐKKD đặt cược bóng đá quốc tế

Căn cứ quy định của Luật đầu tư số 61/2020/QH14 và ý kiến tham gia của Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (KHĐT), Bộ Tài chính hoàn thiện quy định về cấp Giấy chứng nhận ĐĐKKD đặt cược bóng đá quốc tế theo 03 bước theo trình tự như sau:

a) Bước 1: Phê duyệt chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ:

- Theo quy định của pháp luật về đầu tư, dự án đầu tư kinh doanh đặt cược thuộc thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ. Hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương do nhà đầu tư lập hoặc do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền lập để gửi Bộ KHĐT thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, chấp thuận (điểm e khoản 1 Điều 31, Điều 33, Điều 35 Luật đầu tư số 61/2020/QH14 và Điều 31 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).

Do đặt cược bóng đá quốc tế là loại hình kinh doanh mới và phải đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư sau khi Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư; các điều kiện, thành phần hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương và các điều kiện, thành phần hồ sơ mà nhà đầu tư tham dự thầu phải đáp ứng khi tham gia đấu thầu về cơ bản giống nhau, do vậy để đảm bảo thống nhất từ hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư đến hồ sơ mời thầu, hồ sơ dự thầu, Bộ Tài chính trình Chính phủ quy định tại dự thảo Nghị định về việc giao Bộ Tài chính lập hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư gửi Bộ KHĐT thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt (Điều 41 dự thảo Nghị định).

- Sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật về đấu thầu.

b) Bước 2: Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư (Điều 42 dự thảo Nghị định)

- Về điều kiện tham gia dự thầu:

+ Theo quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP, để tham gia đấu thầu doanh nghiệp phải đáp ứng đầy đủ 04 điều kiện gồm: (i) Vốn điều lệ tối thiểu 1.000 tỷ đồng; (ii) Có phương án đầu tư hệ thống công nghệ, thiết bị kỹ thuật, phần mềm kinh doanh vận hành chính xác, an toàn, ổn định; (iii) Có phương án kinh doanh đảm bảo duy trì an ninh, trật tự, an toàn xã hội; (iv) Có cam kết về việc hỗ trợ cộng đồng.

+ Căn cứ quy định của pháp luật về đầu tư và để làm căn cứ xây dựng hồ sơ mời thầu và xây dựng tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu theo quy định của pháp luật về đầu thầu, Bộ Tài chính trình Chính phủ sửa đổi 02 điều kiện tham gia dự thầu của nhà đầu tư để phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành như sau: (i) Nhà đầu tư phải có vốn đầu tư tối thiểu 1.000 tỷ đồng, trong đó tổng tỷ lệ sở hữu vốn của tất cả các nhà đầu tư nước ngoài không được vượt quá 50% tổng vốn đầu tư dự án để phù hợp với quy định của pháp luật về đầu tư và tỷ lệ sở hữu vốn đầu tư của nhà đầu tư nước ngoài đối ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài⁴; (ii) Có cam kết đóng góp cho NSNN bằng tiền (ngoài các nghĩa vụ thuế theo quy định của pháp luật về thuế) tối thiểu là 5% doanh thu bán vé đặt cược. Số tiền đóng góp thực tế khi kinh doanh bằng 5% doanh thu bán vé đặt cược nhưng không thấp hơn mức cam kết đề xuất tại hồ sơ dự thầu để so sánh, đánh giá hồ sơ dự thầu theo quy định của pháp luật về đầu thầu⁵ (Căn cứ đề xuất mức cam kết hỗ trợ tài chính tại Phụ lục số 01 đính kèm Tờ trình này).

- Bộ Tài chính trình Chính phủ quy định cụ thể quy trình đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư và trách nhiệm của các Bộ, ngành trong việc tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư tại dự thảo Nghị định (khoản 2 Điều 42 và Phụ lục 6 dự thảo Nghị định) nhằm giải quyết các tồn tại, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 06/2017/NĐ-CP. Cụ thể:

+ Trình tự, thủ tục đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước và phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ áp dụng quy định của Luật đấu thầu;

+ Trách nhiệm của Bộ Tài chính; các Bộ, ngành có liên quan; Tổ chuyên gia đánh giá hồ sơ dự thầu và nhà đầu tư trong đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư nhằm đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật về đầu thầu. Cụ thể: (i) Bộ Tài chính có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của bên mời thầu gồm: lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư, hồ sơ mời thầu; thành lập tổ chuyên gia để đánh giá hồ sơ dự thầu; thẩm định và phê duyệt danh sách nhà đầu tư đáp ứng quy định về kỹ thuật, kết quả lựa chọn nhà đầu tư; đàm phán, ký kết thỏa thuận nguyên tắc với nhà đầu tư được lựa chọn; (ii) Các Bộ, ngành có liên quan có trách nhiệm phối hợp với Bộ Tài chính lập hồ sơ mời thầu và cử cán bộ tham gia mở thầu, tham gia tổ chuyên gia đánh giá hồ sơ dự thầu.

⁴ Điều 9 Luật đầu tư số 61/2020/QH14 và Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

⁵ Điều 58 Luật Đấu thầu và Điều 29 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư.

+ Trách nhiệm của nhà đầu tư tham gia đấu thầu và trách nhiệm của doanh nghiệp tổ chức thi điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế.

c) Bước 3: Quy trình cấp Giấy chứng nhận ĐĐKKD đặt cược bóng đá quốc tế

- Nhà đầu tư được lựa chọn thông qua đấu thầu phải thành lập doanh nghiệp để triển khai thực hiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế. Doanh nghiệp này phải có vốn điều lệ tối thiểu là 1.000 tỷ đồng, trong đó tổng tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của tất cả các nhà đầu tư nước ngoài không được vượt quá 50% vốn điều lệ của doanh nghiệp để phù hợp với quy định của pháp luật về đầu tư như đã báo cáo nêu trên.

- Bộ Tài chính phối hợp với các Bộ, ngành, UBND cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đăng ký đầu tư thẩm định hồ sơ để cấp Giấy chứng nhận ĐĐKKD đặt cược.

2.2.1.2. Về trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế

Để đảm bảo tính công khai, minh bạch và tính ổn định trước và sau khi lựa chọn 01 nhà đầu tư thông qua đấu thầu, trên cơ sở tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp và Bộ VHTTDL, Bộ Tài chính trình Chính phủ quy định về danh mục trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế theo hướng: (i) Quy định nguyên tắc lựa chọn các trận đấu, giải thi đấu để kinh doanh đặt cược là các trận đấu, giải đấu lớn, được đông đảo người hâm mộ theo dõi và được FIFA hoặc các liên đoàn thành viên FIFA tổ chức; (ii) Quy định cụ thể danh mục các trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế trong 05 năm thi điểm (gồm 27 giải đấu và 09 trận đấu, trong đó có 15 giải đấu được tổ chức thường xuyên hàng năm do Liên đoàn bóng đá khu vực Châu Âu, Châu Á, Bắc Mỹ, Nam Mỹ và các nước Anh, Tây Ban Nha, Italia, Đức và Pháp tổ chức; 12 giải đấu còn lại là những giải không tổ chức thường xuyên (2 - 4 năm/lần); (iii) Sau thời gian thi điểm, trường hợp Thủ tướng Chính phủ quyết định cho phép tiếp tục kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế, Bộ VHTTDL công bố danh mục các trận đấu, giải thi đấu theo nguyên tắc nêu trên (khoản 2 Điều 6 và Phụ lục 1 dự thảo Nghị định).

2.2.1.3. Về thời gian thi điểm và thẩm quyền cho phép tiếp tục kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế

- Tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP quy định: Thời gian thi điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế là 05 năm kể từ ngày doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận ĐĐKKD. Sau thời gian thi điểm, Chính phủ sẽ tổng kết, đánh giá để quyết định việc tiếp tục cho phép hoặc có thể chấm dứt thi điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế (khoản 1 Điều 38).

Quy định nêu trên có tồn tại những bất cập như sau: (i) sau khi được cấp Giấy chứng nhận ĐĐKKD, doanh nghiệp phải làm thủ tục để được cấp Giấy chứng nhận ĐĐKKD về an ninh trật tự mới được phép kinh doanh đặt cược (khoản 6 Điều 4 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP và khoản 4 Điều 20 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề kinh doanh có điều kiện), do đó thời gian thực tế kinh doanh ít hơn 05 năm; (ii) sau thời gian thi điểm, Chính phủ phải ban hành Nghị định sửa đổi nội dung cho phép tiếp tục hoặc chấm dứt thi điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế (khoản 1 Điều 12 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật).

- Do vậy, để đảm bảo minh bạch về chính sách, đặc biệt là thời gian thực tế kinh doanh để làm căn cứ xây dựng hồ sơ dự thầu và tránh phải trình Chính phủ sửa đổi Nghị định nhiều lần, Bộ Tài chính trình Chính phủ sửa đổi quy định theo hướng:

+ Thời gian thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế là 05 năm, kể từ ngày doanh nghiệp chính thức kinh doanh sản phẩm đặt cược bóng đá quốc tế đầu tiên.

+ Tối thiểu 06 tháng trước khi hết hạn thí điểm kinh doanh, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành tổng kết, đánh giá hoạt động thí điểm để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Trường hợp Thủ tướng Chính phủ cho phép tiếp tục thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế, thời gian cho phép tiếp tục thí điểm tối đa không quá 36 tháng, kể từ ngày Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế hết hiệu lực thi hành để tiếp tục tổng kết, đánh giá hoạt động kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế trước khi trình Chính phủ xem xét, quyết định việc tiếp tục thí điểm, bổ sung số lượng doanh nghiệp kinh doanh (nếu có) hoặc chấm dứt hoạt động kinh doanh này. Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận ĐĐKKD gia hạn cho doanh nghiệp, trong đó thời gian gia hạn không vượt quá thời hạn cho phép tiếp tục kinh doanh theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Tại thời điểm Giấy chứng nhận ĐĐKKD hết thời hạn hiệu lực nhưng Thủ tướng Chính phủ quyết định việc tiếp tục hoặc chấm dứt thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế, doanh nghiệp phải tạm ngừng kinh doanh cho đến khi có quyết định của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (Điều 40 dự thảo Nghị định).

2.2.1.4. Về số lượng doanh nghiệp và hình thức lựa chọn doanh nghiệp tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế

- Tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP, Chính phủ cho phép 01 doanh nghiệp thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế và phải thực hiện đấu thầu để lựa chọn 01 doanh nghiệp này (Điều 38).

- Tại Công văn lấy ý kiến các Bộ, ngành, Bộ Tài chính không đề xuất sửa đổi nội dung này. Tuy nhiên, từ năm 2019, Công ty cổ phần Tập đoàn Năng lượng Việt Nam và Đại biểu Quốc hội khóa XIV Lưu Bình Nhưỡng có 03 văn bản gửi Thủ tướng Chính phủ đề xuất chỉ định thầu cho phép Công ty cổ phần Tập đoàn Năng lượng Việt Nam được thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế và bổ sung thêm 1-2 doanh nghiệp khác được thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế nếu doanh nghiệp này đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP.

Ý kiến của Bộ Tài chính: Đặt cược bóng đá là loại hình kinh doanh có tác động tiêu cực về mặt xã hội vì vậy cần được triển khai thận trọng, từng bước và có lộ trình nhằm đảm bảo có sự quản lý chặt chẽ của Nhà nước đối với loại hình kinh doanh. Kinh nghiệm một số nước cũng chỉ cho phép 01 doanh nghiệp kinh doanh đặt cược (Trung Quốc, Hàn Quốc, Singapore). Vì vậy, Bộ Tài chính trình Chính phủ trước mắt chỉ cho phép 01 doanh nghiệp tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế trong thời gian là 05 năm. Việc lựa chọn 01 doanh nghiệp này phải thực

hiện đấu thầu rộng rãi nhằm đảm bảo tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch và lợi ích cao nhất cho nhà nước theo quy định của pháp luật về đấu thầu. Sau thời gian thí điểm, Bộ Tài chính sẽ chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành tổng kết, đánh giá đề trình cấp có thẩm quyền quyết định việc tiếp tục cho phép kinh doanh đặt cược (trong đó có việc bổ sung số lượng doanh nghiệp kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế) hoặc có thể chấm dứt kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế.

2.2.2. Nhóm chính sách về đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó

2.2.2.1. Về điều kiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và Giấy chứng nhận ĐDKKD đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó

- Theo quy định tại Nghị định 06/2017/NĐ-CP, để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án đầu tư trường đua ngựa, đua chó (có kinh doanh đặt cược), nhà đầu tư phải đáp ứng đầy đủ 05 điều kiện gồm: (i) địa điểm đầu tư xây dựng trường đua ngựa, đua chó phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; Vốn đầu tư tối thiểu 1.000 tỷ đồng (đối với đặt cược đua ngựa) và 300 tỷ đồng (đối với đặt cược đua chó); (iii) Có phương án đầu tư hệ thống công nghệ, thiết bị kỹ thuật, phần mềm kinh doanh vận hành chính xác, an toàn, ổn định; (iv) có phương án kinh doanh đảm bảo duy trì an ninh, trật tự, an toàn xã hội; (v) Có cam kết về việc hỗ trợ cộng đồng (khoản 1 Điều 30).

- Theo quy định tại Luật quy hoạch số 21/2017/QH14, loại hình quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được thay thế thành quy hoạch tỉnh và quy định của pháp luật về đầu tư có bổ sung quy định kinh doanh đặt cược thuộc ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài như đã báo cáo nêu trên, để đảm bảo đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành, Bộ Tài chính trình Chính phủ: (i) Giữ nguyên 05 điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư nhưng sửa đổi 02 điều kiện gồm: địa điểm đầu tư xây dựng trường đua ngựa, đua chó phải phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hoặc quy hoạch tỉnh nơi xây dựng trường đua ngựa, đua chó và vốn đầu tư tối thiểu 1.000 tỷ đồng (đối với đặt cược đua ngựa) và 300 tỷ đồng (đối với đặt cược đua chó), trong đó tổng tỷ lệ sở hữu vốn của tất cả các nhà đầu tư nước ngoài không được vượt quá 50% tổng vốn đầu tư dự án; (ii) Doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó có tổng tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của tất cả các thành viên góp vốn liên quan đến nhà đầu tư nước ngoài không được vượt quá 50% vốn điều lệ của doanh nghiệp (điểm a, b khoản 1 và khoản 4 Điều 32 dự thảo Nghị định).

2.2.2.2. Về mô hình Hội đồng giám sát cuộc đua

Kinh nghiệm quốc tế cho thấy ngoài mô hình cơ quan quản lý nhà nước thực hiện giám sát cuộc đua còn có mô hình doanh nghiệp tự thành lập Hội đồng giám sát cuộc đua và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc tổ chức, quản lý, giám sát điều kiện kinh doanh đặt cược; để đảm bảo khách quan, minh bạch trong quá trình giám sát, doanh nghiệp phải thuê tổ chức kiểm toán độc lập để kiểm tra, xác nhận toàn bộ nội dung giám sát hoạt động đua ngựa, đua chó của Hội đồng giám sát cuộc đua, trong đó có xác nhận điều kiện tổ chức ngựa đua, chó đua và kết quả cuộc đua do

Hội đồng giám sát cuộc đua thực hiện. Do vậy, Bộ Tài chính trình Chính phủ:

- Quy định về mô hình Hội đồng giám sát cuộc đua theo hướng: (i) Giao doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó thành lập để giám sát hoạt động đua ngựa, đua chó theo quy định của pháp luật; (ii) Quy định cụ thể về thành phần Hội đồng giám sát cuộc đua là lãnh đạo cấp phòng trở lên của doanh nghiệp và đại diện một số tổ chức chính trị - xã hội (nếu có); (iii) Doanh nghiệp có trách nhiệm thuê tổ chức kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng để kiểm tra, xác nhận các nội dung giám sát hoạt động đua ngựa, đua chó của Hội đồng giám sát cuộc đua và phải xác nhận đối với từng các nội dung liên quan trong quá trình giám sát. Trong thời tối đa 03 năm, doanh nghiệp phải thay đổi tổ chức kiểm toán độc lập để đảm bảo tính khách quan, minh bạch (Điều 31 dự thảo Nghị định).

- Bộ quy định trách nhiệm của UBND cấp tỉnh (tại khoản 3 Điều 77 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP) về việc thành lập Hội đồng giám sát cuộc đua.

2.2.3. Nhóm chính sách về tổ chức kinh doanh đặt cược

2.2.3.1. Về độ tuổi tham gia đặt cược

- Tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP quy định điều kiện về độ tuổi của người tham gia đặt cược phải đủ 21 tuổi trở lên (khoản 1 Điều 7).

- Ý kiến tham gia của Công ty cổ phần Tập đoàn Năng lượng Việt Nam: đề nghị sửa đổi theo hướng mở rộng đối tượng người chơi là người từ đủ 18 tuổi trở lên.

Ý kiến của Bộ Tài chính: Trong quá trình xây dựng Nghị định số 06/2017/NĐ-CP, Chính phủ đã báo cáo và được Ủy ban Thường vụ Quốc hội chấp thuận trước khi ban hành Nghị định, trong đó có quy định điều kiện về độ tuổi người chơi tham gia đặt cược phải đủ 21 tuổi trở lên nhằm đảm bảo người chơi đầy đủ hành vi dân sự theo quy định của pháp luật, đảm bảo người chơi đã có thu nhập và kiểm soát mức độ tham gia đặt cược phù hợp với khả năng tài chính khi tham gia chơi đặt cược. Do vậy, Bộ Tài chính trình Chính phủ giữ như quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP.

2.2.3.2. Về điều chỉnh giới hạn mức tham gia đặt cược

- Tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP quy định cụ thể giới hạn mức đặt cược (tối thiểu là 10.000 đồng/01 lần đặt cược, tối đa là 1.000.000 đồng/01 người chơi/01 sản phẩm/01 ngày/01 doanh nghiệp). Việc điều chỉnh giới hạn mức tham gia đặt cược thuộc thẩm quyền của Chính phủ (Điều 8).

- Tại Công văn lấy ý kiến các Bộ, ngành, Bộ Tài chính đề xuất thẩm quyền điều chỉnh giới hạn mức tham gia đặt cược thuộc Thủ tướng Chính phủ nhằm tránh trường hợp phải trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định nhiều lần (theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật).

- Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành và doanh nghiệp: Bộ Tư pháp đề nghị làm rõ cơ sở quy định giới hạn mức tham gia đặt cược áp dụng chung cho 03 loại hình đặt cược; cân nhắc việc điều chỉnh giới hạn tham gia đặt cược dẫn đến việc thay đổi về doanh thu, lợi nhuận tại phương án kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế

do doanh nghiệp đề xuất tại hồ sơ dự thầu. Công ty TNHH H&G đề nghị bỏ mức giới hạn mức tham gia đặt cược tối đa.

Ý kiến của Bộ Tài chính: Đề kiểm soát người chơi và quản lý, giám sát chặt chẽ hoạt động kinh doanh đặt cược, kinh nghiệm các nước đều quy định về giới hạn mức tham gia đặt cược để tránh việc người chơi ham mê quá mức, giới hạn mức tham gia đặt cược này áp dụng chung cho tất cả các loại hình đặt cược (bóng đá, tennis, đua ngựa...). Do vậy, tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP, Chính phủ đã quy định cụ thể mức đặt cược tối thiểu và mức đặt cược tối đa và áp dụng cho 03 loại hình kinh doanh đặt cược để đảm bảo tính thống nhất. Quy định mức đặt cược tối thiểu (10.000 đồng/lần đặt cược) được xác định dựa trên cơ sở tương đồng với mệnh giá vé xổ số kiến thiết; mức đặt cược tối đa 1.000.000 đồng/01 người chơi/01 sản phẩm/01 ngày/01 doanh nghiệp nhằm hạn chế việc người chơi ham mê quá mức, có thể ảnh hưởng đến tình hình tài chính và an ninh, trật tự xã hội. Do đó, Bộ Tài chính trình Chính phủ giữ như quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP; giới hạn mức tham gia đặt cược được thực hiện ổn định trong suốt 05 năm thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế; sau thời gian thí điểm mới xem xét, trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh mức giới hạn này. Do đó, ý kiến của Bộ Tư pháp đã được thể hiện.

2.2.3.3. Về thanh toán tiền mua vé đặt cược và trả thưởng qua tài khoản tham gia đặt cược của người chơi

- Tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP quy định để có thể đặt cược qua điện thoại, người chơi phải có tài khoản tham gia đặt cược được đăng ký tại doanh nghiệp, trong đó phải có thông tin về số tài khoản thanh toán của người chơi mở tại tổ chức tín dụng. Hoạt động thanh toán tiền mua vé đặt cược và trả thưởng (nếu trúng thưởng) được thực hiện qua tài khoản thanh toán này (điểm đ khoản 2, khoản 4 Điều 17 và điểm b khoản 2 Điều 20).

- Tại Công văn lấy ý kiến các Bộ, ngành, Bộ Tài chính đề xuất bổ sung phương thức thanh toán thông qua dịch vụ ví điện tử đối với phương thức phân phối vé qua điện thoại nhằm phù hợp với xu thế phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và phù hợp với chủ trương của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt.

- Về cơ bản các Bộ, ngành nhất trí với đề xuất của Bộ Tài chính.

2.2.3.4. Về mẫu đơn cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn Giấy chứng nhận ĐDKKD và mẫu Giấy chứng nhận ĐDKKD

- Tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP có quy định về thành phần hồ sơ cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn Giấy chứng nhận ĐDKKD. Mẫu đơn đề nghị cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn và mẫu Giấy chứng nhận ĐDKKD được quy định tại Thông tư số 101/2017/TT-BTC ngày 04/10/2017 của Bộ Tài chính.

- Theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, thủ tục hành chính không được quy định ở cấp Thông tư. Vì vậy, Bộ Tài chính trình Chính phủ đưa các quy định về mẫu đơn đề nghị cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn và mẫu Giấy chứng nhận ĐDKKD hiện đang quy định tại Thông tư lên quy định tại dự thảo Nghị định

(Phụ lục 3, 4 và 5 dự thảo Nghị định). Việc đưa các mẫu đơn, mẫu Giấy chứng nhận ĐKKD từ Thông tư số 101/2017/TT-BTC lên dự thảo Nghị định không tạo ra thủ tục hành chính mới và bảo đảm việc theo dõi, áp dụng pháp luật được thuận lợi và khả thi.

2.2.3.5. Về phương thức phân phối vé đặt cược và địa bàn kinh doanh đặt cược

- Tại Điều 12 và Điều 13 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP quy định doanh nghiệp được phép phân phối vé đặt cược theo 02 phương thức: (i) Trực tiếp cho người chơi qua thiết bị đầu cuối; (ii) Thông qua điện thoại (điện thoại cố định, di động), không bao gồm phương thức phân phối vé qua mạng Internet hoặc các ứng dụng công nghệ Internet trên điện thoại. Địa bàn kinh doanh đặt cược được quy định như sau:

+ Đối với phương thức phân phối vé đặt cược qua thiết bị đầu cuối: Trong phạm vi bên trong trường đua (đối với đặt cược đua ngựa, đua chó), trên địa bàn các tỉnh, thành phố theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ (đối với đặt cược bóng đá quốc tế).

+ Đối với phương thức phân phối vé đặt cược qua thiết bị đầu cuối ngoài trường đua (đối với đặt cược đua ngựa, đua chó) và qua điện thoại trên phạm vi cả nước, doanh nghiệp được phép tự triển khai kinh doanh nếu đáp ứng đủ 03 điều kiện: (i) Sau 01 năm kinh doanh đặt cược qua thiết bị đầu cuối và trong phạm vi bên trong trường đua; (ii) Đáp ứng điều kiện về kỹ thuật hệ thống đặt cược theo quy định của pháp luật; (iii) Được quy định cụ thể tại Giấy chứng nhận ĐKKD.

- Tại Công văn lấy ý kiến các Bộ, ngành, Bộ Tài chính đề xuất: (i) Quy định cụ thể 20 tỉnh, thành phố thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế qua thiết bị đầu cuối tại dự thảo Nghị định; Thủ tướng Chính phủ quyết định mở rộng địa bàn kinh doanh đặt cược qua thiết bị đầu cuối; (ii) Việc mở rộng phương thức phân phối vé qua điện thoại chỉ được thực hiện khi đáp ứng đầy đủ 03 điều kiện gồm: kinh doanh đặt cược qua thiết bị đầu cuối trong thời gian tối thiểu 01 năm; phải đáp ứng điều kiện về kỹ thuật hệ thống đặt cược quy định của pháp luật; (iii) Phải được quy định cụ thể tại Giấy chứng nhận ĐKKD.

- Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành và doanh nghiệp: Bộ Công an, Bộ VHTTDL nhất trí về địa bàn kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế tại 20 tỉnh và đề nghị thực hiện ổn định trong 5 năm thí điểm. Bộ KHĐT đề nghị chỉ nên xem xét, mở rộng địa bàn kinh doanh qua thiết bị đầu cuối sau thời gian 3 - 5 năm thí điểm. Bộ Tư pháp đề nghị làm rõ tiêu chí lựa chọn địa bàn kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế qua thiết bị đầu cuối; cân nhắc về quy định mở rộng địa bàn và phương thức phân phối vé đặt cược phải được điều chỉnh tại Giấy chứng nhận ĐKKD. Hiệp hội doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, Công ty TNHH H&G, Công ty cổ phần Tập đoàn Năng lượng đề nghị bổ sung phương thức phân phối vé đặt cược thông qua Internet.

Ý kiến của Bộ Tài chính: Bộ Tài chính cho rằng việc mở rộng địa bàn kinh doanh qua thiết bị đầu cuối (đối với đặt cược đua ngựa, đua chó ngoài trường đua) và mở rộng phương thức phân phối vé đặt cược qua điện thoại, Internet mà không có sự thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước tiềm ẩn nhiều rủi ro trong quản lý, giám sát và chưa đảm bảo nguyên tắc kinh doanh đặt cược là hoạt động kinh doanh có điều kiện, chịu sự kiểm soát chặt chẽ của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm

quyền để đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, tiếp thu ý kiến các Bộ Công an, Tư pháp, VHTTDL và doanh nghiệp, Bộ Tài chính trình Chính phủ quy định tại dự thảo Nghị định như sau:

- Khi mở rộng địa bàn kinh doanh đặt cược và phương thức phân phối vé đặt cược (qua điện thoại và Internet), doanh nghiệp có trách nhiệm đầu tư bổ sung, nâng cấp hệ thống kỹ thuật đặt cược nhằm đảm bảo vận hành hệ thống an toàn, chính xác và ổn định (khoản 3 Điều 12 dự thảo Nghị định).

- Trong trường hợp doanh nghiệp thay đổi bất kỳ nội dung trong Giấy chứng nhận ĐĐKKD, doanh nghiệp phải làm thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận ĐĐKKD (khoản 1 Điều 37 dự thảo Nghị định).

- Sửa đổi, bổ sung quy định về phương thức phân phối vé thông qua thiết bị đầu cuối và địa bàn kinh doanh đặt cược như sau:

+ Đối với đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó:

- Đối với phương thức phân phối vé qua thiết bị đầu cuối: Doanh nghiệp được phép phân phối vé qua thiết bị đầu cuối trong phạm vi bên trong trường đua và chỉ được phân phối vé ngoài trường đua khi đáp ứng đủ 04 điều kiện gồm: (i) Sau 01 năm kinh doanh qua thiết bị đầu cuối; (ii) Đáp ứng điều kiện kỹ thuật hệ thống đặt cược và điều kiện về điểm bán vé đặt cược cố định theo quy định của pháp luật; (iii) Phải được UBND cấp tỉnh nơi doanh nghiệp xin phép thiết lập điểm bán vé đặt cược chấp thuận bằng văn bản. Đồng thời bổ sung quy định về quy trình và thành phần hồ sơ doanh nghiệp phải nộp khi đề nghị UBND cấp tỉnh chấp thuận cho phép phân phối vé qua thiết bị đầu cuối trên địa bàn tỉnh đối với đặt cược đua ngựa, đua chó nhằm đảm bảo công khai, minh bạch trong quá trình thực hiện (Điều 12, khoản 1, 4 Điều 14 và Điều 16 dự thảo Nghị định).

- Đối với phương thức phân phối vé qua điện thoại và Internet: Doanh nghiệp được kinh doanh trên phạm vi cả nước và chỉ được thực hiện khi đáp ứng đủ 04 điều kiện: (i) Sau tối thiểu 02 năm kinh doanh qua thiết bị đầu cuối (đối với phương thức phân phối vé qua điện thoại) và 03 năm kinh doanh qua thiết bị đầu cuối (đối với phương thức phân phối vé qua Internet); (ii) Đáp ứng điều kiện kỹ thuật hệ thống đặt cược; (iii) Không thuộc đối tượng đang chấp hành thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính về an ninh, trật tự xã hội hoặc về tổ chức kinh doanh đặt cược; (iv) Phải được các Bộ, ngành thẩm định trước khi Bộ Tài chính điều chỉnh tại Giấy chứng nhận ĐĐKKD (Điều 12, khoản 2, 5 Điều 14 và Điều 37 dự thảo Nghị định).

+ Đối với đặt cược bóng đá quốc tế:

- Đối với phương thức phân phối vé qua thiết bị đầu cuối: Doanh nghiệp được phép phân phối vé trên địa bàn 20 tỉnh, thành phố trong suốt 05 năm thí điểm. *(Tiêu chí lựa chọn địa bàn tỉnh, thành phố để kinh doanh đặt cược qua thiết bị đầu cuối tại Phụ lục số 02 đính kèm Tờ trình này)*. Sau thời gian thí điểm, việc bổ sung, điều chỉnh địa bàn kinh doanh đặt cược thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ (khoản 1 Điều 15 dự thảo Nghị định).

- Đối với phương thức phân phối vé thông qua điện thoại và Internet: doanh nghiệp được kinh doanh trên phạm vi cả nước và chỉ được thực hiện khi đáp ứng đủ 04 điều kiện: (i) Sau tối thiểu 01 năm kinh doanh qua thiết bị đầu cuối (đối với phương thức phân phối vé thông qua điện thoại) và 02 năm kinh doanh qua thiết bị đầu cuối (đối với phương thức phân phối vé thông qua Internet); (ii) Đáp ứng điều kiện kỹ thuật hệ thống đặt cược; (iii) Không thuộc đối tượng đang chấp hành thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính về an ninh, trật tự xã hội hoặc về tổ chức kinh doanh đặt cược; (iv) Phải được các Bộ, ngành thẩm định trước khi Bộ Tài chính điều chỉnh tại Giấy chứng nhận ĐKKD (Điều 12, khoản 2, 4 Điều 15 và khoản 3 Điều 45 dự thảo Nghị định).

2.2.3.6. Về chế độ báo cáo tài chính

- Theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP, báo cáo tài chính của doanh nghiệp phải được kiểm toán hàng năm.

- Để đảm bảo nguyên tắc kinh doanh đặt cược phải công khai, minh bạch, khách quan, trung thực và phải chịu sự quản lý chặt chẽ của cơ quan quản lý nhà nước (đặc biệt là đặt cược bóng đá quốc tế để xác định chính xác số tiền doanh nghiệp phải nộp cho NSNN hàng năm theo đúng cam kết), Bộ Tài chính trình Chính phủ quy định báo cáo tài chính kiểm toán của doanh nghiệp kinh doanh đặt cược phải được kiểm toán hàng năm bởi tổ chức kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng (khoản 1 Điều 50 dự thảo Nghị định).

V. Vấn đề cần xin ý kiến

- Tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP không cho phép doanh nghiệp kinh doanh đặt cược được phép phân phối vé qua Internet hoặc các ứng dụng Internet trên điện thoại. Tại văn bản xin ý kiến các Bộ, ngành, Bộ Tài chính không đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định này.

- Ý kiến của doanh nghiệp: Hiệp hội doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, Công ty TNHH H&G, Công ty cổ phần Tập đoàn Năng lượng đề nghị bổ sung phương thức phân phối vé đặt cược thông qua Internet.

Về vấn đề này, Bộ Tài chính trình Chính phủ 02 Phương án để xem xét, quyết định. Cụ thể:

Phương án 1: Bổ sung phương thức phân phối vé đặt cược qua Internet, đồng thời bổ sung các quy định để quản lý, giám sát đối với phương thức phân phối này tại dự thảo Nghị định. Doanh nghiệp chỉ được phép phân phối vé đặt cược qua Internet khi đáp ứng đủ 04 điều kiện: (i) Sau tối thiểu 02 năm kinh doanh qua thiết bị đầu cuối; (ii) Đáp ứng điều kiện kỹ thuật hệ thống đặt cược theo quy định của pháp luật; (iii) Không thuộc đối tượng đang chấp hành thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính về an ninh, trật tự xã hội hoặc về tổ chức kinh doanh đặt cược; (iv) Phải được các Bộ, ngành thẩm định trước khi Bộ Tài chính điều chỉnh tại Giấy chứng nhận ĐKKD (Điều 12, khoản 2, 4 Điều 15 và khoản 3 Điều 45 dự thảo Nghị định). Việc tham gia đặt cược qua Internet, thanh toán tiền mua vé đặt cược và trả thưởng (nếu

trúng thưởng) của người chơi và doanh nghiệp được thực hiện qua tài khoản thanh toán mở tại tổ chức tín dụng hoặc ví điện tử theo quy định của pháp luật nhằm định danh và quản lý chặt chẽ người chơi (điểm đ khoản 2, khoản 4 Điều 17 và điểm b khoản 2 Điều 20 dự thảo Nghị định).

Ưu điểm: (i) Phù hợp với quy định chủ trương của Bộ Chính trị về hoàn thiện hệ thống pháp luật về đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển các sản phẩm, dịch vụ dựa trên nền tảng công nghệ số, Internet (điểm 2 mục III Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư); (ii) Phù hợp với xu thế phát triển chung của các nước trên thế giới trong việc cho phép kinh doanh đặt cược qua Internet; (iii) Góp phần giảm các tệ nạn cá độ bóng đá bất hợp pháp.

Nhược điểm: Thị trường có thể phát triển nóng và trường hợp người chơi đam mê thái quá có thể tác động tiêu cực đến an ninh, trật tự xã hội nếu không có sự quản lý chặt chẽ của Nhà nước.

Phương án 2: Giữ như Nghị định số 06/2017/NĐ-CP

Ưu điểm: (i) Đảm bảo phát triển loại hình kinh doanh mới này thận trọng, từng bước nhằm quản lý chặt chẽ, tránh phát triển nóng và tác động tiêu cực đến an ninh, trật tự xã hội.

Nhược điểm: (i) Chưa phù hợp với xu thế phát triển chung của thế giới trong kinh doanh đặt cược; (ii) Doanh nghiệp thí điểm kinh doanh đặt cược khó có thể cạnh tranh với hoạt động cá độ bóng đá bất hợp pháp (đặt cược thông qua mạng Internet và không phải nộp thuế).

Bộ Tài chính nghiêng về **Phương án 1.**

Trên đây là Tờ trình về việc ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế, Bộ Tài chính kính trình Chính phủ xem xét, ký ban hành Nghị định. / *mv*

(Xin trình kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định; (2) Báo cáo rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; (3) Bảng tổng hợp giải trình tiếp thu ý kiến các Bộ, ngành, doanh nghiệp; (4) Báo cáo đánh giá tác động chính sách; (5) Báo cáo đánh giá thủ tục hành chính; (6) Báo cáo tính toán chi phí tuân thủ thủ tục hành chính).

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Bộ trưởng Hồ Đức Phúc (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, Vụ TCNH (05b) *ur*

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Đức Chi

Phụ lục số 01: Căn cứ tính đề xuất mức cam kết đóng góp về tài chính cho ngân sách nhà nước

1. Về thuế suất phải nộp đối với kinh doanh đặt cược

- Theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Luật thuế giá trị gia tăng năm 2008, Khoản 14 Điều 7 văn bản hợp nhất số 16/VBHN-BTC ngày 17/6/2015 hướng dẫn thi hành Luật thuế giá trị gia tăng (GTGT) và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng, *thuế suất thuế giá trị gia tăng áp dụng đối với vé đặt cược là 10%* (trên tổng doanh thu từ hoạt động này đã bao gồm cả thuế tiêu thụ đặc biệt trừ số tiền đã trả thưởng cho khách hàng).

- Theo quy định tại Điều 6 Luật thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) và Khoản 4 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật thuế tiêu thụ đặc biệt, *thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt đối với hoạt động kinh doanh đặt cược là 30%* (trên doanh thu từ hoạt động này trừ số tiền đã trả thưởng cho khách hàng).

- Theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP, tỷ lệ trả thưởng do doanh nghiệp xây dựng ở mức tối thiểu là 65% trên doanh thu bán vé đối với từng loại hình sản phẩm đặt cược.

- Theo các quy định nêu trên, với giả thiết mệnh giá vé đặt cược (giá bán có VAT) là 10.000 đồng, tỷ lệ trả thưởng tối thiểu cho khách hàng là 6.500 đồng (65% doanh thu bán vé). Số tiền doanh nghiệp kinh doanh đặt cược thu được là: 3.500 đồng (=10.000 - 6.500).

- Số thuế GTGT, TTĐB phải nộp được xác định như sau:

+ Số thuế GTGT phải nộp như sau:

$$\text{Giá tính thuế GTGT} = \frac{\text{Số tiền thu được}}{1 + \text{thuế suất GTGT}} = \frac{3.500}{1 + 10\%} = \frac{3.500}{1,1}$$

$$\text{Thuế GTGT phải nộp} = \text{Giá tính thuế GTGT} \times 10\% = \frac{3.500}{1,1} \times 10\% = 318,18 \text{ (đồng)}$$

+ Số thuế TTĐB phải nộp như sau:

$$\text{Giá tính thuế TTĐB} = \frac{\text{Giá tính thuế GTGT}}{1 + \text{thuế suất thuế TTĐB}} = \frac{3.500: 1,1}{(1 + 30\%)} = \frac{3.500}{1,43}$$

$$\text{Thuế TTĐB phải nộp} = \text{Giá tính thuế TTĐB} \times 30\% = \frac{3.500}{1,43} \times 30\% = 734,26 \text{ (đồng)}$$

Vậy, tổng số thuế GTGT, TTĐB phải nộp trên 1 tờ vé đặt cược mệnh giá 10.000 đồng là: 318,18 đồng + 734,26 đồng = 1.052,44 đồng.

Do đó, tỷ lệ thuế GTGT, TTĐB phải nộp là $1.052,44 : 10.000 = 0,105244 \sim 10,524\%$ trên doanh thu bán vé đặt cược.

2. Các khoản doanh thu, chi phí và lợi nhuận của doanh nghiệp tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế

2.1. Doanh thu của doanh nghiệp

Giá định doanh thu bán vé đặt cược của doanh nghiệp kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế là 3.000 tỷ đồng đối với năm đầu tiên triển khai hoạt động kinh doanh (tương tự như doanh thu của Công ty TNHH một thành viên xổ số điện toán Việt Nam (Vietlott) trong năm đầu tiên triển khai kinh doanh). Doanh thu bán vé đặt cược tăng 10% qua các năm tiếp theo. Như vậy, tổng doanh thu 5 năm thí điểm kinh doanh đặt cược là 18.315 tỷ đồng.

2.2. Các khoản chi phí của doanh nghiệp

- Chi phí trả thưởng của doanh nghiệp: tối thiểu 65% doanh thu bán vé đặt cược (quy định tại Điều 11 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP).

- Thuế GTGT và thuế TTĐB phải nộp theo quy định của pháp luật: 10,524 % doanh thu bán vé đặt cược (chi tiết cách tính tại điểm 1 Phụ lục này).

- Chi phí vận hành bình quân của doanh nghiệp kinh doanh đặt cược: 14,17% doanh thu bán vé đặt cược gồm các khoản chi phí chính sau:

+ Chi hoa hồng đại lý bán vé đặt cược: 8% doanh thu bán vé đặt cược (tương tự như mức chi hoa hồng đại lý do Công ty TNHH một thành viên xổ số điện toán Việt Nam đang chi trả cho các đại lý bán vé).

+ Chi phí khấu hao tài sản cố định/hoàn vốn đầu tư:

Giá định tổng mức đầu tư năm đầu tiên theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP (gồm hệ thống máy chủ, thiết bị đầu cuối, thiết bị dự phòng, phần mềm kinh doanh đặt cược, hệ thống bảo mật...) là 350 tỷ đồng, năm thứ 2 là 100 tỷ đồng và năm thứ 3 là 50 tỷ đồng để mở rộng địa bàn kinh doanh và phương thức bán vé (qua điện thoại).

Tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định quy định khung khấu hao các loại máy móc, thiết bị viễn thông, thông tin điện tử... có thời gian trích khấu hao từ 3-15 năm. Theo đánh giá của Bộ Tài chính, thời gian khấu hao trang thiết bị, hệ thống kinh doanh đặt cược là 7 năm (tương tự như khấu hao hệ thống kinh doanh xổ số điện toán của Vietlott). Như vậy, chi phí khấu hao tài sản cố định/hoàn vốn đầu tư được phân bổ đều theo phương pháp khấu hao đường thẳng trong 7 năm, bình quân mỗi năm là 65,71 tỷ đồng.

+ Chi phí tiền lương, khen thưởng, phúc lợi cho người lao động: 55 tỷ đồng gồm: (i) Quỹ lương cho người lao động: 52 tỷ đồng/năm (giả định số lượng nhân viên bình quân của doanh nghiệp là 200 người với mức lương bình quân là 15 triệu/người/tháng; Số lượng chuyên gia và người quản lý, điều hành nước ngoài là 5 người với mức lương bình quân là 200 triệu/người/tháng); (ii) Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động: 3 tỷ đồng/năm. Chi phí tiền lương của doanh nghiệp tăng 10% qua các năm theo tốc độ tăng doanh thu bán vé đặt cược.

+ Chi phí thuê và đầu tư thiết bị, cơ sở vật chất tại trụ sở, chi nhánh và điểm bán vé đặt cược tại các địa phương và đầu tư: Giả định chi phí này là 30 tỷ đồng/năm. Chi phí này tăng 5% qua các năm tiếp theo tốc độ tăng của chỉ số giá tiêu dùng (CPI).

+ Chi phí marketing, trang thiết bị khác trong kinh doanh (giấy, mực in vé đặt cược, thuê đường truyền dữ liệu...): Giả định chi phí này khoảng 45 tỷ đồng/năm. Chi phí này tăng 5% qua các năm tiếp theo tốc độ tăng của CPI.

- Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành: 20%.

- Với các giả định nêu trên, chi phí trong năm đầu tiên kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế là 2.700 tỷ đồng. Tổng chi phí trong 5 năm thí điểm kinh doanh đặt cược là 16.427 tỷ đồng, bằng 89,69% doanh thu bán vé đặt cược.

Căn cứ vào các giả định nêu trên, Bộ Tài chính dự kiến kết quả kinh doanh của doanh nghiệp như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Nội dung	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Bình quân 5 năm	Tổng cộng 5 năm
I.	Doanh thu bán vé đặt cược	3.000,00	3.300,00	3.630,00	3.993,00	4.392,30	3.663,06	18.315,30
II.	Chi phí hoạt động kinh doanh đặt cược, trong đó	2.700,72	2.972,83	3.263,21	3.574,40	3.916,30	3.285,49	16.427,46
1.	Chi phí trả thưởng	1.950,00	2.145,00	2.359,50	2.595,45	2.855,00	2.380,99	11.904,95
2.	Thuế GTGT và TTĐB	315,72	347,29	382,02	420,22	462,25	385,50	1.927,50
3.	Chi phí vận hành, trong đó:	435,00	480,54	521,69	558,72	599,06	519,00	2.595,01
	- Hoa hồng đại lý	240,00	264,00	290,40	319,44	351,38	293,04	1.465,22
	- Khấu hao tài sản cố định	50,00	64,29	71,43	71,43	71,43	65,71	328,57
	- Chi phí tiền lương	55,00	57,75	60,64	63,67	66,85	60,78	303,91
	- Chi phí thuê trụ sở, chi nhánh, điểm bán vé đặt cược tại các địa phương	30,00	31,50	33,08	34,73	36,47	33,15	165,77
	- Chi phí marketing, trang thiết bị khác (giấy, mực in vé đặt cược, thuê đường truyền dữ liệu...)	45,00	47,25	49,61	52,09	54,70	49,73	248,65
	- Chi hành chính vận	15,00	15,75	16,54	17,36	18,23	16,58	82,88

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Nội dung	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Bình quân 5 năm	Tổng cộng 5 năm
	phòng, chi khác							
III.	Lợi nhuận trước thuế	299,28	327,17	366,79	418,60	476,00	377,57	1.887,84
IV.	Thuế TNDN	59,86	65,43	73,36	83,72	95,20	75,51	377,57
V.	Lợi nhuận sau thuế	239,42	261,74	293,43	334,88	380,80	302,05	1.510,27
VI.	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	7,98%	7,93%	8,08%	8,39%	8,67%	8,21%	8,25%

3. Nguyên tắc chia sẻ lợi nhuận giữa doanh nghiệp tổ chức kinh doanh đặt cược và Nhà nước

- Hoạt động kinh doanh đặt cược bóng đá có thể coi là lĩnh vực kinh doanh độc quyền của Nhà nước (tương tự như kinh doanh xổ số hoàn toàn do các doanh nghiệp nhà nước thực hiện). Đây là lĩnh vực có thể mang lại lợi nhuận cao, nếu Nhà nước trao quyền kinh doanh cho doanh nghiệp thì cần phải có cơ chế chia sẻ lợi ích giữa doanh nghiệp và Nhà nước để sử dụng nguồn lực cho các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội...

- Theo quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP, Chính phủ cho phép lựa chọn 01 doanh nghiệp tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế. Như vậy, Chính phủ trao quyền tổ chức vận hành kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế cho doanh nghiệp này để kinh doanh tuân thủ quy định của pháp luật.

- Theo quy định tại Điều 58 Luật Đấu thầu và Điều 29 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư, ngoài phương pháp đánh giá về kỹ thuật, phương pháp đánh giá về tài chính - thương mại, phương pháp lợi ích xã hội, lợi ích nhà nước là một tiêu chí đánh giá thông qua đề xuất nộp ngân sách nhà nước để so sánh, đánh giá hồ sơ dự thầu.

- Căn cứ các giả định tại điểm 2 Phụ lục này, tỷ lệ (lợi nhuận sau thuế/doanh thu) bình quân của doanh nghiệp tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược là 8,21%. Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/doanh thu càng lớn khi doanh thu bán vé đặt cược càng lớn.

Vì vậy, Bộ Tài chính xây dựng nguyên tắc chia lợi nhuận giữa doanh nghiệp với Nhà nước như sau:

+ Ngoài việc thực hiện nghĩa vụ về thuế theo quy định của pháp luật về thuế, doanh nghiệp được lựa chọn tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế phải cam kết đóng góp về tài chính cho ngân sách nhà nước.

+ Mức cam kết đóng góp do doanh nghiệp đề xuất tại hồ sơ dự thầu nhưng tối thiểu không thấp hơn 5% doanh thu dự kiến từ việc thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế của doanh nghiệp. Doanh nghiệp được lựa chọn là doanh nghiệp đề xuất mức cam kết hỗ trợ tài chính cao nhất (số tiền cam kết hỗ trợ cao

nhất). Mức đóng góp thực tế khi doanh nghiệp được lựa chọn kinh doanh bằng 5% doanh thu kinh doanh thực tế nhưng không thấp hơn mức cam kết doanh nghiệp đã đề xuất tại hồ sơ dự thầu.

+ Cam kết đóng góp về tài chính cho Nhà nước có hiệu lực trong suốt thời gian tổ chức thi đấu kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế, không hủy ngang và không được miễn trừ, trì hoãn, giảm trừ trong bất kỳ trường hợp nào hoặc vì bất kỳ lý do nào, kể cả trong trường hợp doanh nghiệp tổ chức thi đấu kinh doanh đặt cược có lợi nhuận âm trong năm tài chính.

Số tiền đóng góp tài chính cho Nhà nước nêu trên là nguồn thu của ngân sách trung ương.

- Theo phương án giả định nêu trên, mức đóng góp về tài chính cho Nhà nước để sử dụng cho các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội là 915,77 tỷ đồng (Năm 1: 150 tỷ đồng; Năm 2: 165 tỷ đồng; Năm 3: 181,50 tỷ đồng; Năm 4: 199,65 tỷ đồng và Năm 5: 219,62 tỷ đồng). Số tiền thuế nộp NSNN theo quy định của pháp luật về thuế: 2.305 tỷ đồng (gồm thuế GTGT, thuế TTĐB, thuế TNDN)/.

Phụ lục số 02: Đề xuất tiêu chí lựa chọn địa bàn thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế thông qua phương thức phân phối thiết bị đầu cuối

1. Theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 13 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP, đối với phương thức phân phối vé đặt cược thông qua thiết bị đầu cuối, Bộ Tài chính phối hợp với các Bộ VHTTDL, KHĐT, Tư pháp, Công an trình Thủ tướng Chính phủ quyết định lựa chọn một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế (Công văn số 28/BTC-TCNH ngày 09/3/2018, Tờ trình số 184/TTr-BTC ngày 17/12/2018, Tờ trình số 89/TTr-BTC ngày 31/01/2020, Công văn số 498/BTC-TCNH ngày 21/4/2020).

2. Trong quá trình xây dựng phương án lựa chọn doanh nghiệp, Bộ Tài chính đã phối hợp với các Bộ, ngành để xây dựng tiêu chí lựa chọn địa bàn kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế qua thiết bị đầu cuối và trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt. Tại Công văn số 1411/VPCP-KTTH ngày 25/5/2020, Thủ tướng Chính phủ có ý kiến về việc phê duyệt địa bàn để thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế sẽ xem xét sau khi ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 06/2017/NĐ-CP.

3. Bộ Tài chính cho rằng địa bàn kinh doanh đặt cược là yếu tố quan trọng quyết định đến doanh thu hoạt động kinh doanh đặt cược và là cơ sở để doanh nghiệp tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế xây dựng phương án đầu tư hệ thống công nghệ, thiết bị kỹ thuật; xây dựng phương án kinh doanh và đề xuất cam kết đóng góp về tài chính cho ngân sách nhà nước nên cần phải công bố công khai về địa bàn kinh doanh đặt cược trong Hồ sơ mời thầu. Do vậy, để đảm bảo tính công khai, minh bạch và nhất quán về thông tin để nhà đầu tư xây dựng hồ sơ dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu. Trên cơ sở tiếp thu ý kiến Bộ Công an, KHĐT, Tư pháp, để đảm bảo tính công khai, minh bạch thông tin để nhà đầu tư xây dựng hồ sơ dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu và để có thể tổ chức đấu thầu ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, Bộ Tài chính trình Chính phủ quy định về địa bàn kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế thông qua thiết bị đầu cuối tại 20 tỉnh, thành phố và thực hiện ổn định trong 05 năm thí điểm. Sau thời gian thí điểm, Thủ tướng Chính phủ quyết định việc điều chỉnh địa bàn kinh doanh đặt cược qua thiết bị đầu cuối (khoản 1 Điều 15 dự thảo Nghị định).

4. Cơ sở đề xuất tiêu chí lựa chọn địa bàn thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế như sau:

a) Được phân bố theo các vị trí địa lý trên cả nước, theo đó một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tại cả ba miền Bắc, Trung và Nam được lựa chọn làm địa bàn kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế bằng phương thức phân phối vé đặt cược thông qua thiết bị đầu cuối.

b) Cơ sở hạ tầng truyền thông phát triển: do loại hình kinh doanh đặt cược bằng phương thức phân phối vé đặt cược thông qua thiết bị đầu cuối khi triển khai sẽ sử dụng các phương tiện truyền thông hiện đại (tương tự như phát hành vé xổ số điện toán của Công ty xổ số điện toán Việt Nam - Vietlott).

c) Dân số lớn: nhằm đạt mục tiêu đưa các loại hình sản phẩm đặt cược bóng đá quốc tế nhanh chóng tiếp cận thị trường.

d) Trình độ dân trí và thu nhập bình quân tính trên đầu người cao: Loại hình kinh doanh đặt cược bằng phương thức phân phối vé đặt cược thông qua thiết bị đầu cuối sử dụng công nghệ hiện đại trong đó có các hệ thống cửa hàng chuyên dụng hoặc kết hợp với các cửa hàng đang kinh doanh các mặt hàng khác tại các khu thương mại sẽ hướng tới đối tượng khách hàng có thu nhập từ trung bình trở lên và có trình độ dân trí cao hơn.

Trên cơ sở tiêu chí nêu trên và căn cứ vào số liệu thông tin về các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thống kê năm 2019 (Bộ KHĐT), Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt địa bàn kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế bằng phương thức phân phối vé đặt cược thông qua thiết bị đầu cuối gồm 20 tỉnh, thành phố gồm: Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Quảng Ninh, Khánh Hòa, Đắk Lắk, Bình Dương, An Giang, Kiên Giang, Bà Rịa - Vũng Tàu, Nam Định, Thanh Hóa, Nghệ An, Huế, Đồng Nai, Long An, Tây Ninh và Tiền Giang.

STT	Tỉnh, thành phố	Diện tích (km ²)	Dân số (nghìn người)	Mật độ dân số (Người/km ²)	Thu nhập bình quân đầu người/tháng (Triệu đồng/tháng)	Số lượng trung tâm thương mại và siêu thị	Số lượng chợ
1.	TP. Hà Nội	3.359	8.094	2.410	6.403	167	455
2.	TP. Hải Phòng	1.562	2.033	1.302	5.576	30	156
3.	TP. Đà Nẵng	1.285	1.141	888	6.057	77	73
4.	TP. Hồ Chí Minh	2.061	9.039	4.385	6.758	255	238
5.	TP. Cần Thơ	1.439	1.236	859	4.713	19	106
6.	Quảng Ninh	6.178	1.325	214	5.198	39	133
7.	Khánh Hòa	5.138	1.233	240	3.797	41	116
8.	Đắk Lắk	13.031	1.873	144	2.997	9	148
9.	Bình Dương	2.695	2.456	912	7.433	17	106
10.	An Giang	3.537	1.907	539	3.841	9	202
11.	Kiên Giang	6.349	1.724	272	4.079	11	144
12.	Bà Rịa - Vũng Tàu	1.981	1.152	582	5.310	14	88
13.	Nam Định	1.669	1.781	1.067	3.684	23	201
14.	Thanh Hóa	11.115	3.646	328	3.277	22	391
15.	Nghệ An	16.481	3.337	202	2.794	106	382
16.	Thừa Thiên Huế	4.902	1.130	230	3.423	13	149
17.	Đồng Nai	5.864	3.114	531	5.860	18	148
18.	Long An	4.495	1.695	337	4.544	9	133
19.	Tây Ninh	4.041	1.172	290	4.549	14	107
20.	Tiền Giang	2.511	1.766	704	4.296	14	173
Tổng cộng 20 tỉnh lựa chọn		99.693	50.854	822	4.729	911	3.649
Tổng cộng cả nước		331.236	96.484	291	4.295	1.325	8.500

Nguồn: Tổng cục Thống kê năm 2019.

Số: 84 /BC-BTC

Hà Nội, ngày 16 tháng 8 năm 2021

BÁO CÁO**ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH****Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế**

Ngày 24/01/2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 06/2017/NĐ-CP về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế (Nghị định số 06/2017/NĐ-CP) làm cơ sở pháp lý để tổ chức kinh doanh, quản lý, giám sát đối với hoạt động kinh doanh đặt cược. Tuy nhiên, sau 04 năm ban hành Nghị định số 06/2017/NĐ-CP, đến nay Bộ Tài chính chưa cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược (Giấy chứng nhận ĐĐKKD) cho doanh nghiệp nào theo quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP. Bộ Tài chính đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình triển khai thực hiện Nghị định số 06/2017/NĐ-CP¹, những vướng mắc pháp lý trong triển khai thực hiện đấu thầu lựa chọn doanh nghiệp thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế² và đề xuất cần thiết phải sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP để tháo gỡ các vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1141/VPCP-KTTH ngày 25/5/2020 về việc giao Bộ Tài chính phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan rà soát, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện để báo cáo cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện. Bộ Tài chính xin báo cáo đánh giá tác động việc ban hành Nghị định như sau:

I. Xác định vấn đề bất cập tổng quan**1. Bối cảnh xây dựng chính sách**

Theo quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP, kinh doanh đặt cược là hoạt động kinh doanh có điều kiện, không khuyến khích phát triển, chịu sự quản lý chặt chẽ của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; Chính phủ cho phép 03 loại hình đặt cược được phép kinh doanh gồm đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó và thí điểm đặt cược bóng đá quốc tế đồng thời quy định cụ thể về điều kiện đầu tư, kinh doanh đối với từng loại hình kinh doanh. Tuy nhiên, sau gần 04 năm ban hành

¹ Công văn số 5568/BTC-TCNH ngày 08/5/2020.

² Công văn số 28/BTC-TCNH ngày 09/3/2018, Tờ trình số 184/TTr-BTC ngày 17/12/2018, Tờ trình số 89/TTr-BTC ngày 31/01/2020 và Công văn số 498/BTC-TCNH ngày 21/4/2020.

Nghị định số 06/2017/NĐ-CP, đến nay Bộ Tài chính chưa cấp mới Giấy chứng nhận ĐKKD cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP. Ngoài ra, thời gian qua, hệ thống pháp luật tại Việt Nam được Quốc hội ban hành (gồm Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Luật đầu tư số 61/2020/QH14, Luật quy hoạch số 21/2017/QH14, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính...), theo đó có thay đổi về quy trình cấp Giấy chứng nhận ĐKKD đối với loại hình kinh doanh đặt cược được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, do vậy cần thiết phải sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Nghị định cho phù hợp, đồng bộ với hệ thống pháp luật về đầu tư, đấu thầu và doanh nghiệp. Cụ thể:

1.1. Đối với đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó:

- Trước khi Nghị định số 06/2017/NĐ-CP được Chính phủ ban hành, tại Việt Nam cho phép thí điểm kinh doanh đặt cược theo quy định của pháp luật về đầu tư gồm: (i) Đặt cược đua ngựa tại trường đua Phú Thọ (TP. Hồ Chí Minh); (ii) Đặt cược đua chó tại sân vận động Lam Sơn (tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu). Đối với dự án trường đua ngựa Phú Thọ hết thời hạn được thí điểm đặt cược đua ngựa, vì vậy, từ ngày 31/5/2011, UBND TP. Hồ Chí Minh đã yêu cầu ngừng hoạt động đặt cược đua ngựa. Như vậy, đến nay cả nước chỉ có 01 doanh nghiệp thí điểm kinh doanh đặt cược đua chó tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Bộ Tài chính đã cấp Giấy chứng nhận ĐKKD đặt cược đua chó cho doanh nghiệp theo quy định của điều khoản chuyển tiếp tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP.

- Theo quy định của Luật đầu tư, Nghị định số 06/2017/NĐ-CP, việc cấp Giấy chứng nhận ĐKKD đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó được thực hiện theo quy trình gồm 02 bước: (i) Bước 1: Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư trường đua ngựa, đua chó trong đó có kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó (Bộ KHĐT chủ trì thực hiện thẩm định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ phê duyệt); Điều kiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó gồm: Địa điểm đầu tư xây dựng trường đua ngựa, đua chó phải phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương nơi xây dựng trường đua; Vốn đầu tư tối thiểu là 1.000 tỷ đồng (đối với đặt cược đua ngựa) và 300 tỷ đồng (đối với đặt cược đua chó); Có phương án đầu tư, phương án kinh doanh đặt cược khả thi và cam kết về việc hỗ trợ cộng đồng; (ii) Bước 2: Cấp Giấy chứng nhận ĐKKD đặt cược: Sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, doanh nghiệp phải đầu tư xây dựng trường đua, hệ thống thiết bị đặt cược và Bộ Tài chính sẽ chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xem xét cấp Giấy chứng nhận ĐKKD đặt cược theo quy định của Nghị định số 06/2017/NĐ-CP.

- Sau khi Nghị định số 06/2017/NĐ-CP được Chính phủ ban hành, Bộ Tài chính có tham gia ý kiến với 07 tỉnh, thành phố về chủ trương đầu tư đối với 08 dự

án³ xây dựng trường đua ngựa, đua chó trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó. Phần lớn các nhà đầu tư và địa phương đang có vướng mắc về điều kiện để được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt về chủ trương đầu tư là địa điểm đầu tư xây dựng trường đua ngựa, đua chó trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó phải phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương nơi xây dựng trường đua.

- Ngày 24/11/2017, Quốc hội ban hành Luật quy hoạch số 21/2017/QH14, theo đó quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được thay thế là quy hoạch tỉnh, theo đó mối quan hệ phụ thuộc giữa các loại quy hoạch thực hiện theo trình tự như sau: Quy hoạch tổng thể quốc gia; Quy hoạch vùng (phải phù hợp với quy hoạch cấp quốc gia); quy hoạch tỉnh (phải phù hợp quy hoạch vùng, quy hoạch cấp quốc gia). Đến nay, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền chưa phê duyệt quy hoạch tổng thể quốc gia. Nhằm tháo gỡ các khó khăn về quy hoạch tỉnh, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền đã có hướng dẫn về nội dung quy hoạch tỉnh, theo đó quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được điều chỉnh nội dung và tiếp tục thực hiện cho đến khi quy hoạch tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được quyết định hoặc phê duyệt theo Luật quy hoạch⁴.

- Đến nay, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt chủ trương đầu tư đối với dự án Trường đua ngựa, có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa tại huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội (*Quyết định số 1177/QĐ-TTg ngày 12/9/2019*) và phê duyệt, bổ sung dự án trường đua ngựa, có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa tại tỉnh Phú Yên vào quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Phú Yên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 (*Quyết định số 665/QĐ-TTg ngày 31/5/2018*). Các dự án còn lại đang trong quá trình đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư do Bộ KHĐT chủ trì, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt về chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư.

1.2. Đối với thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế:

a) Về quy trình cấp Giấy chứng nhận ĐĐKKD

- Theo quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP, Chính phủ cho phép 01 doanh nghiệp được phép tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế. Quy trình cấp Giấy chứng nhận ĐĐKKD thực hiện theo trình tự 03 bước gồm: (i) Đấu thầu lựa chọn 01 doanh nghiệp thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế (gọi tắt là đấu thầu lựa chọn doanh nghiệp): Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các

³ 07 dự án đầu tư xây dựng trường đua ngựa trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa tại 06 tỉnh, thành phố (gồm TP. Hà Nội, Phú Yên, Bình Dương, Vĩnh Phúc, Đà Nẵng, Lâm Đồng), riêng TP. Hà Nội đề xuất 02 dự án tại huyện Sóc Sơn và huyện Ba Vì, các tỉnh còn lại mỗi tỉnh đề xuất 01 dự án; và 01 dự án đầu tư xây dựng trường đua chó trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua chó tại tỉnh Hà Tĩnh.

⁴ Quy định tại điểm c khoản 1 Điều 59 Luật quy hoạch và Nghị quyết số 751/2019/UBTQH14 ngày 16/8/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật quy hoạch, Nghị quyết số 110/NQ-CP ngày 02/12/2019 của Chính phủ về việc ban hành Danh mục các quy hoạch được tích hợp vào quy hoạch cấp quốc gia.

Bộ, ngành có liên quan tổ chức đấu thầu lựa chọn doanh nghiệp. Tuy nhiên, Nghị định số 06/2017/NĐ-CP không có quy định về quy trình lựa chọn doanh nghiệp thông qua đấu thầu; không có quy định về tiêu chuẩn đánh giá/tiêu chí lựa chọn để có thể xây dựng hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu; không có quy định cụ thể về sự tham gia của các Bộ, ngành trong việc phối hợp với Bộ Tài chính đấu thầu lựa chọn doanh nghiệp; (ii) Doanh nghiệp được lựa chọn thông qua đấu thầu thực hiện thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư (phải được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 31 Luật đầu tư số 67/2014/QH13); (iii) Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ ĐĐKKD sau khi doanh nghiệp đã thực hiện thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư và đã chuẩn bị sẵn sàng cơ sở vật chất và kỹ thuật phục vụ cho quá trình kinh doanh.

- Ngày 17/6/2020, Quốc hội ban hành Luật đầu tư số 61/2020/QH14 quy định dự án đầu tư kinh doanh đặt cược thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ. Việc đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu được thực hiện sau khi Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư (khoản 1, khoản 2 Điều 29, điểm e khoản 1 Điều 31). Do vậy, cần thiết phải sửa đổi quy trình cấp Giấy chứng nhận ĐĐKKD tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP nhằm đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của Luật đầu tư số 61/2020/QH14; bổ sung quy trình thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư để làm căn cứ triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

b) Về danh mục trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế

- Theo quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP, trận đấu, giải thi đấu được lựa chọn để kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế phải là các trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế được Liên đoàn bóng đá quốc tế (FIFA) công bố, phê chuẩn. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Bộ VHTTDL) có trách nhiệm công bố danh mục các trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế được lựa chọn làm căn cứ kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế (khoản 2 Điều 6 và khoản 1 Điều 74).

- Quy định nêu trên có vướng mắc gồm: (i) FIFA chỉ công bố các giải bóng đá do FIFA tổ chức và không phê chuẩn danh mục trận đấu, giải đấu bóng đá quốc tế, theo đó các giải do FIFA tổ chức ít, không diễn ra thường xuyên (khoảng 4 - 8 giải đấu cho 01 năm; thời gian tổ chức ngắn, từ 10 - 30 ngày/giải đấu) nên tần suất kinh doanh đặt cược thấp, khó có thể tổ chức đấu thầu lựa chọn doanh nghiệp và tổng kết, đánh giá trong quá trình thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế; (ii) Danh mục trận đấu, giải đấu được Bộ VHTTDL công bố hàng năm và thường xuyên thay đổi, do đó không đảm bảo tính công khai, minh bạch, mang tính ổn định trước và sau khi lựa chọn 01 doanh nghiệp thông qua đấu thầu để bên mời thầu xây dựng hồ sơ mời thầu và nhà đầu tư xây dựng hồ sơ dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

Triển khai thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ và để hoàn thiện pháp lý để quản lý chặt chẽ đối với hoạt động kinh doanh đặt cược, Bộ Tài chính trình Chính

phù ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 06/2017/NĐ-CP nhằm đảm bảo mục tiêu sau:

Thứ nhất, tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư, doanh nghiệp, quy hoạch và các quy định pháp luật có liên quan để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ về pháp lý.

Thứ hai, kế thừa những nội dung còn phù hợp tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP để xây dựng Nghị định thay thế; đồng thời, bổ sung, hoàn chỉnh Nghị định thay thế nhằm khắc phục những hạn chế, tồn tại trong quá trình triển khai thực hiện.

Thứ ba, nghiên cứu, bổ sung những quy định mới để phù hợp với yêu cầu triển khai thi hành, quản lý nhà nước.

II. Đánh giá tác động của chính sách

1. Nhóm chính sách về đặt cược bóng đá quốc tế

1.1. Về quy trình cấp Giấy chứng nhận ĐĐKKD đặt cược bóng đá quốc tế

1.1.1. Nội dung bất cập

Như đã báo cáo tại điểm I.1.2 Báo cáo này, theo quy định của Luật đầu tư số 61/2020/QH14, việc đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu được thực hiện sau khi Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư (khoản 1, khoản 2 Điều 29, điểm e khoản 1 Điều 31). Do vậy, cần thiết phải sửa đổi quy trình cấp Giấy chứng nhận ĐĐKKD nhằm đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của Luật đầu tư; đồng thời bổ sung quy trình đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư trong đó bổ sung các tiêu chí để xây dựng hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu; quy định cụ thể về sự phối hợp tham gia của các Bộ, ngành trong đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

1.1.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Nhằm đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của Luật đầu tư số 61/2020/QH14; đồng thời bổ sung quy trình đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư nhằm tháo gỡ các vướng mắc về pháp lý trong quá trình triển khai thực hiện; đảm bảo phù hợp, đồng bộ với hệ thống pháp luật; đảm bảo tính thực thi và ổn định về chính sách trong quá trình thực hiện.

1.1.3. Các giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề

a) *Giải pháp 1*: Giữ nguyên như Nghị định số 06/2017/NĐ-CP;

b) *Giải pháp 2*: Sửa đổi, bổ sung quy trình cấp Giấy chứng nhận ĐĐKKD, trong đó bổ sung quy trình đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư tổ chức thi điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế nhằm đảm bảo phù hợp, đồng bộ với hệ thống pháp luật; đảm bảo tính thực thi và ổn định về chính sách trong quá trình thực hiện.

Căn cứ quy định của Luật đầu tư số 61/2020/QH14, Luật đấu thầu và ý kiến tham gia của Bộ Tư pháp, Bộ KHĐT, Bộ Tài chính hoàn thiện quy định về cấp Giấy chứng nhận ĐKKD đặt cược bóng đá quốc tế theo 03 bước theo trình tự như sau:

a) Bước 1: Quy trình phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế (gọi tắt là dự án đầu tư):

- Theo quy định của Luật đầu tư số 61/2020/QH14, dự án đầu tư kinh doanh đặt cược thuộc thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ. Hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương do nhà đầu tư lập hoặc do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền lập để gửi Bộ KHĐT thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, chấp thuận (điểm e khoản 1 Điều 31, Điều 33 và Điều 35).

- Do đặt cược bóng đá quốc tế là loại hình kinh doanh mới, chưa có tiền lệ; phải được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư và phải đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; các điều kiện và thành phần hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương mà nhà đầu tư phải đáp ứng về cơ bản tương tự các điều kiện, thành phần hồ sơ mời thầu (do Bộ Tài chính chủ trì, tổ chức đấu thầu sau khi được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư), do vậy để tập trung vào một đầu mối, đảm bảo thống nhất từ hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư đến hồ sơ mời thầu, hồ sơ dự thầu, Bộ Tài chính trình Chính phủ quy định tại dự thảo Nghị định về việc giao Bộ Tài chính lập hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư gửi Bộ KHĐT thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt.

- Sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật về đấu thầu.

b) Bước 2: Quy trình đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện đầu tư kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế (gọi tắt là đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư)

- Quy định cụ thể tại dự thảo Nghị định về điều kiện và thành phần hồ sơ nhà đầu tư phải đáp ứng khi tham gia đấu thầu để làm căn cứ xây dựng hồ sơ mời thầu và xây dựng tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu. Cụ thể: (i) Nhà đầu tư phải có vốn đầu tư tối thiểu 1.000 tỷ đồng, tỷ lệ vốn của tất cả các nhà đầu tư nước ngoài không được vượt quá 50% tổng vốn đầu tư dự án đề phù hợp với quy định của pháp luật về đầu tư về tỷ lệ sở hữu vốn đầu tư của nhà đầu tư nước ngoài đối ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài⁵; (ii) Có phương án đầu tư và phương án kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế đáp ứng các điều kiện quy định của Nghị định và phù hợp với quy định của pháp luật; (iii) Có cam kết đóng góp cho NSNN ngoài các nghĩa vụ thuế theo quy định của pháp luật về thuế (tối thiểu là 5% doanh thu bán vé đặt cược); mức đóng góp thực tế khi kinh doanh bằng 5% doanh thu thực tế nhưng không thấp hơn mức cam kết đề xuất tại hồ sơ dự thầu.

- Quy định cụ thể về: (i) hình thức và phương thức đấu thầu là đấu thầu rộng rãi trong nước và phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ; (ii) trình tự, thủ tục đấu

⁵ Điều 9 Luật đầu tư số 61/2020/QH14 và Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/ND-CP.

thầu lựa chọn nhà đầu tư áp dụng quy định của Luật đấu thầu; (iii) trách nhiệm của Bộ Tài chính; các Bộ, ngành có liên quan; Tổ chuyên gia đánh giá hồ sơ dự thầu và nhà đầu tư trong đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư. Cụ thể:

+ Bộ Tài chính có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của bên mời thầu theo quy định của pháp luật đấu thầu gồm: lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư, hồ sơ mời thầu; thành lập tổ chuyên gia để đánh giá hồ sơ dự thầu; thẩm định và phê duyệt danh sách nhà đầu tư đáp ứng quy định về kỹ thuật, kết quả lựa chọn nhà đầu tư; đàm phán, ký kết thỏa thuận nguyên tắc với nhà đầu tư được lựa chọn;

+ Các Bộ, ngành có liên quan có trách nhiệm phối hợp với Bộ Tài chính lập hồ sơ mời thầu và cử cán bộ tham gia mở thầu, tham gia tổ chuyên gia đánh giá hồ sơ dự thầu. Đồng thời quy định cụ thể trách nhiệm của nhà đầu tư tham gia đấu thầu và trách nhiệm của doanh nghiệp tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế.

c) Bước 3: Quy trình cấp Giấy chứng nhận ĐDKKD đặt cược bóng đá quốc tế

- Nhà đầu tư được lựa chọn thông qua đấu thầu phải thành lập doanh nghiệp để triển khai thực hiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế. Điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận ĐDKKD là: (i) Doanh nghiệp phải có vốn điều lệ tối thiểu là 1.000 tỷ đồng, trong đó tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của tất cả các nhà đầu tư nước ngoài không được vượt quá 50% vốn điều lệ của doanh nghiệp để phù hợp với quy định của pháp luật về đầu tư như đã báo cáo nêu trên; (ii) Đã chuẩn bị sẵn sàng về cơ sở vật chất để kinh doanh đặt cược; (iii) Có phương án kinh doanh phù hợp với quy định của pháp luật.

- Bộ Tài chính phối hợp với các Bộ, ngành, UBND cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đăng ký đầu tư thẩm định hồ sơ để cấp Giấy chứng nhận ĐDKKD đặt cược.

1.1.4. Đánh giá tác động của giải pháp

a) *Giải pháp 1*: Việc giữ nguyên quy trình cấp Giấy chứng nhận ĐDKKD đặt cược bóng đá quốc tế quy định Nghị định số 06/2017/NĐ-CP là không phù hợp với quy định của Luật đầu tư số 61/2020/QH14.

b) *Giải pháp 2*: Việc sửa đổi quy trình cấp Giấy chứng nhận ĐDKKD đặt cược bóng đá quốc tế nhằm đảm bảo phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành và tháo gỡ các vướng mắc về pháp lý trong lựa chọn doanh nghiệp tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế. Việc sửa đổi này có những tác động sau:

- *Tác động về kinh tế - xã hội*: Việc quy định cụ thể quy trình đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư và bổ sung các quy định, tiêu chí, phương pháp lựa chọn ngay tại Nghị định này là căn cứ để triển khai thực hiện, góp phần việc đấu thầu được công khai, minh bạch. Việc quy định điều kiện về đề xuất đóng góp NSNN (ngoài các nghĩa vụ thuế) là tiêu chí quan trọng để công khai, minh bạch khi đánh giá, chấm điểm, đồng thời đảm bảo lợi ích cao nhất của nhà nước.

- *Tác động về giới:* Chính sách không ảnh hưởng đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền, lợi ích của mỗi giới do chính sách được áp dụng chung, không mang tính phân biệt giới.

- *Tác động của thủ tục hành chính:* Về cơ bản, chính sách không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính mới (do các thủ tục hành chính về phê duyệt chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ và thủ tục cấp Giấy chứng nhận ĐKKD đặt cược bóng đá quốc tế đã được quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP).

- *Tác động đối với hệ thống pháp luật:* giải pháp này đã sửa đổi, bổ sung quy định của Nghị định số 06/2017/NĐ-CP phù hợp, thống nhất với Luật đầu tư và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; đồng thời, phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

1.2. Về danh mục trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế

1.2.1. Nội dung bất cập

- Theo quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP, trận đấu, giải thi đấu được lựa chọn để kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế phải là các trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế được Liên đoàn bóng đá quốc tế (FIFA) công bố, phê chuẩn. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Bộ VH-TT-DL) công bố danh mục các trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế được lựa chọn làm căn cứ kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế (khoản 2 Điều 6 và khoản 1 Điều 74).

- Quy định nêu trên có vướng mắc gồm: (i) FIFA chỉ công bố các giải bóng đá do FIFA tổ chức và không phê chuẩn danh mục trận đấu, giải đấu bóng đá quốc tế, theo đó các giải do FIFA tổ chức ít, không diễn ra thường xuyên (khoảng 4 - 8 giải đấu cho 01 năm; thời gian tổ chức ngắn, từ 10 - 30 ngày/giải đấu) nên tần suất kinh doanh đặt cược thấp, khó có thể tổ chức đấu thầu lựa chọn doanh nghiệp và tổng kết, đánh giá trong quá trình thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế; (ii) Danh mục trận đấu, giải đấu sẽ thường xuyên thay đổi và được Bộ VH-TT-DL công bố hàng năm, do đó không đảm bảo tính công khai, minh bạch, mang tính ổn định trước và sau khi lựa chọn 01 doanh nghiệp thông qua đấu thầu để bên mời thầu xây dựng hồ sơ mời thầu và nhà đầu tư xây dựng hồ sơ dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu (khoản 12, 29 Điều 4 Luật đấu thầu, điểm b khoản 2 Điều 28 và điểm b khoản 2 Điều 47 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/2/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư).

1.2.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Để đảm bảo tính công khai, minh bạch và tính ổn định trước và sau khi lựa chọn 01 nhà đầu tư thông qua đấu thầu, trên cơ sở tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp và Bộ VH-TT-DL, Bộ Tài chính trình Chính phủ quy định về danh mục trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế theo hướng: (i) Quy định nguyên tắc lựa chọn các trận đấu, giải thi đấu để kinh doanh đặt cược là các trận đấu, giải đấu lớn, được đồng ý người hâm mộ theo dõi và được FIFA hoặc các liên đoàn thành viên FIFA tổ chức để

làm căn cứ triển khai thực hiện; (ii) Quy định cụ thể danh mục các trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế trong 05 năm thí điểm (gồm 27 giải đấu và 09 trận đấu, trong đó có 15 giải đấu được tổ chức thường xuyên hàng năm do Liên đoàn bóng đá khu vực Châu Âu, Châu Á, Bắc Mỹ, Nam Mỹ và các nước Anh, Tây Ban Nha, Italia, Đức và Pháp tổ chức; 12 giải đấu còn lại là những giải không tổ chức thường xuyên (2 - 4 năm/lần); (iii) Sau thời gian thí điểm, trường hợp Thủ tướng Chính phủ quyết định cho phép tiếp tục kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế, Bộ VHTTDL công bố danh mục các trận đấu, giải thi đấu theo nguyên tắc nêu trên.

1.2.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

a) *Giải pháp 1:* Giữ nguyên như Nghị định số 06/2017/NĐ-CP;

b) *Giải pháp 2:* Sửa đổi, bổ sung quy định về danh mục trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế theo hướng: (i) Quy định nguyên tắc lựa chọn các trận đấu, giải thi đấu để kinh doanh đặt cược là các trận đấu, giải đấu do FIFA hoặc các liên đoàn thành viên FIFA tổ chức; (ii) Quy định cụ thể danh mục các trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế trong 05 năm thí điểm (gồm 27 giải thi đấu và 09 trận thi đấu là các giải thi đấu, trận đấu lớn, được đông đảo người hâm mộ theo dõi, trong đó có 15 giải được tổ chức thường xuyên hàng năm do Liên đoàn bóng đá khu vực Châu Âu, Châu Á, Bắc Mỹ, Nam Mỹ và các nước Anh, Tây Ban Nha, Italia, Đức và Pháp tổ chức; 12 giải đấu công lại là những giải đấu không thường xuyên (2 - 4 năm/lần); (iii) Giao Bộ VHTTDL công bố danh mục các trận đấu, giải thi đấu sau thời gian thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế theo nguyên tắc lựa chọn các trận đấu, giải đấu nêu trên trong trường hợp Thủ tướng Chính phủ quyết định tiếp tục cho phép kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế.

1.2.4. Đánh giá tác động

a) *Giải pháp 1:* Việc giữ nguyên quy định về danh mục trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế như Nghị định số 06/2017/NĐ-CP sẽ rất khó có thể thực hiện đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư (do hiệu quả đầu tư kinh doanh thấp và khó có nhà đầu tư nào bỏ vốn đầu tư tối thiểu là 1.000 tỷ đồng chỉ để được phép kinh doanh 4 - 8 giải đấu/năm).

b) *Giải pháp 2:* Sửa đổi, bổ sung quy định về danh mục trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế nhằm tháo gỡ các vướng mắc về pháp lý trong quá trình triển khai thực hiện. Việc sửa đổi này có những tác động sau:

- *Tác động về kinh tế - xã hội:* Do đây là lần đầu tiên Việt Nam tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế nên ban soạn thảo không thể lượng hóa được chi phí và lợi ích của chính sách. Về tác động chung, việc quy định cụ thể về danh mục các trận đấu, giải thi đấu là các trận đấu, giải thi đấu uy tín được FIFA hoặc Liên đoàn bóng đá các nước phát triển tổ chức bên ngoài lãnh thổ Việt Nam nên những rủi ro liên quan đến việc tác động đến kết quả trận đấu, sự kiện trong trận đấu để đặt cược là gần như không có, đảm bảo tính công khai, minh bạch và hạn chế các tác động tiêu cực về kinh tế - xã hội tại Việt Nam. Việc cho phép kinh doanh đặt

cược dựa trên kết quả các trận đấu, giải thi đấu mang tính thường xuyên, được đông đảo người hâm mộ theo dõi giúp đảm bảo tần suất tổ chức kinh doanh đặt cược của doanh nghiệp được ổn định trong suốt thời gian thí điểm là 05 năm, đảm bảo thời gian để doanh nghiệp có thể thu hồi vốn đầu tư và hoạt động kinh doanh có lãi trong thời gian thí điểm kinh doanh đặt cược.

- *Tác động về giới:* Chính sách không ảnh hưởng đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền, lợi ích của mỗi giới do chính sách được áp dụng chung, không mang tính phân biệt giới.

- *Tác động của thủ tục hành chính:* việc sửa đổi, bổ sung quy định về danh mục trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính mới.

- *Tác động đối với hệ thống pháp luật:* Giải pháp chính sách không ảnh hưởng tới quyền và nghĩa vụ của nhà đầu tư, công dân theo Hiến pháp, quy định của pháp luật hiện hành; đồng thời, phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

1.3. Về thời gian thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế và thẩm quyền cho phép tiếp tục kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế

1.3.1. Nội dung bất cập

Tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP quy định: Thời gian thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế là 05 năm kể từ ngày doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận ĐĐKKD. Sau thời gian thí điểm, Chính phủ sẽ tổng kết, đánh giá để quyết định việc tiếp tục cho phép hoặc có thể chấm dứt thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế (khoản 1 Điều 38). Quy định nêu trên có tồn tại những bất cập như sau: (i) sau khi được cấp Giấy chứng nhận ĐĐKKD đặt cược, doanh nghiệp phải làm thủ tục để được cấp Giấy chứng nhận ĐĐKKD về an ninh trật tự mới được phép kinh doanh đặt cược (khoản 6 Điều 4 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP và khoản 4 Điều 20 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề kinh doanh có điều kiện), do đó thời gian thực tế kinh doanh ít hơn 05 năm; (ii) sau thời gian thí điểm, Chính phủ phải ban hành Nghị định sửa đổi nội dung cho phép tiếp tục hoặc chấm dứt thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế (khoản 1 Điều 12 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật).

1.3.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Sửa đổi quy định về thời gian thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế và thẩm quyền cho phép tiếp tục kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế nhằm đảm bảo tính công khai, minh bạch về chính sách và với mục tiêu xây dựng chính sách mang tính ổn định lâu dài, tránh phải trình Chính phủ sửa đổi Nghị định nhiều lần.

1.3.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

a) *Giải pháp 1:* Giữ nguyên như Nghị định số 06/2017/NĐ-CP;

b) *Giải pháp 2*: Sửa đổi quy định về thời gian thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế và thẩm quyền cho phép tiếp tục kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế theo hướng:

- Quy định về thời gian thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế là 05 năm, kể từ ngày doanh nghiệp chính thức kinh doanh sản phẩm đặt cược bóng đá quốc tế đầu tiên.

- Quy định về trình tự và thẩm quyền quyết định tiếp tục hoặc chấm dứt kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế theo hướng: Tối thiểu 06 tháng trước khi hết hạn thí điểm kinh doanh, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành tổng kết, đánh giá hoạt động thí điểm để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết nghị việc tiếp tục hoặc chấm dứt kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế.

+ Trường hợp Thủ tướng Chính phủ cho phép tiếp tục thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế, Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận ĐĐKKD gia hạn cho doanh nghiệp, trong đó thời gian gia hạn không vượt quá thời hạn cho phép tiếp tục kinh doanh theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

+ Tại thời điểm Giấy chứng nhận ĐĐKKD hết thời hạn hiệu lực nhưng Thủ tướng Chính phủ quyết định việc tiếp tục hoặc chấm dứt thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế, doanh nghiệp phải tạm ngừng kinh doanh cho đến khi có quyết định của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

1.3.4. Đánh giá tác động

a) *Giải pháp 1*: Việc giữ nguyên quy định quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP thì thời gian thực tế kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế ít (dưới 05 năm) và sau thời gian này, trường hợp Chính phủ chưa ban hành Nghị định sửa đổi sẽ có khoảng trống về pháp lý là doanh nghiệp tạm dừng, dừng hẳn hay tiếp tục kinh doanh (kể từ thời điểm kết thúc thời hạn 05 năm thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế).

b) *Giải pháp 2*: Việc sửa đổi, bổ sung quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP về thời gian thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế và thẩm quyền cho phép tiếp tục kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế có những tác động sau:

- *Tác động về kinh tế - xã hội*: Đảm bảo thời gian thực tế doanh nghiệp kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế là 05 năm; quy định cụ thể, rõ ràng về thời gian, thẩm quyền và trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trong công tác tổng kết, đánh giá và xem xét, quyết định việc tiếp tục hoặc chấm dứt hoạt động thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế; đảm bảo tính công khai, minh bạch, rõ ràng trong thực thi pháp luật.

- *Tác động về giới*: Chính sách không ảnh hưởng đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền, lợi ích của mỗi giới do chính sách được áp dụng chung, không mang tính phân biệt giới.

- *Tác động của thủ tục hành chính*: Việc sửa đổi, bổ sung quy định về thời

gian thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế và thẩm quyền cho phép tiếp tục kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính mới.

- *Tác động đối với hệ thống pháp luật:* Giải pháp chính sách không ảnh hưởng tới quyền và nghĩa vụ của nhà đầu tư, công dân theo Hiến pháp, quy định của pháp luật hiện hành; đồng thời, phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

2. Về phương thức phân phối vé đặt cược và địa bàn kinh doanh đặt cược

2.1. Nội dung bắt cập

- Tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP quy định doanh nghiệp được phép phân phối vé trực tiếp cho người chơi qua thiết bị đầu cuối và phân phối vé qua điện thoại. Địa bàn kinh doanh đặt cược được căn cứ vào phương thức phân phối vé, cụ thể: (i) Đối với đặt cược đua ngựa, đua chó: doanh nghiệp được bán vé qua thiết bị đầu cuối trong phạm vi bên trong trường đua; Sau thời gian 01 năm kinh doanh đặt cược qua thiết bị đầu cuối và trong phạm vi bên trong trường đua, doanh nghiệp được phép tự triển khai kinh doanh đặt cược ngoài trường đua trên phạm vi cả nước qua thiết bị đầu cuối và điện thoại; (ii) Đối với đặt cược bóng đá quốc tế: doanh nghiệp được phép phân phối vé trên địa bàn các tỉnh, thành phố theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Sau 01 năm kinh doanh qua thiết bị đầu cuối, doanh nghiệp được phép tự triển khai phương thức phân phối vé qua điện thoại trên phạm vi cả nước. Doanh nghiệp kinh doanh đặt cược không được phân phối vé qua Internet hoặc các ứng dụng công nghệ trên Internet (Điều 12 và Điều 13).

- Nội dung bắt cập: (i) Việc để các doanh nghiệp được tự ý mở rộng phương thức phân phối vé đặt cược trên phạm vi cả nước thông qua điện thoại hoặc thiết bị đầu cuối (đối với đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó) mà không có kiểm soát của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền là chưa phù hợp với nguyên tắc kinh doanh đặt cược (đặc biệt là các nội dung liên quan đến điều kiện về kỹ thuật hệ thống đặt cược; (ii) Việc bổ sung, điều chỉnh địa bàn kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế (sau khi đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư) không đảm bảo tính công khai, minh bạch, mang tính ổn định trước và sau khi lựa chọn 01 doanh nghiệp thông qua đấu thầu để bên mời thầu xây dựng hồ sơ mời thầu và nhà đầu tư xây dựng hồ sơ dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu; (iii) Việc chỉ cho phép phân phối vé qua điện thoại và thiết bị đầu cuối (không cho phép kinh doanh đặt cược qua Internet) là chưa phù hợp với quy định chủ trương của Bộ Chính trị về hoàn thiện hệ thống pháp luật về đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển các sản phẩm, dịch vụ dựa trên nền tảng công nghệ số, Internet (điểm 2 mục III Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư); chưa phù hợp với xu thế phát triển chung của các nước trên thế giới trong việc cho phép kinh doanh đặt cược qua Internet và khó có thể giảm các tệ nạn cá độ bóng đá bất hợp pháp.

2.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Nhằm đảm bảo phù hợp, đồng bộ với hệ thống pháp luật, đảm bảo phù hợp với chủ trương của Bộ Chính trị về hoàn thiện hệ thống pháp luật về đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển các sản phẩm, dịch vụ dựa trên nền tảng công nghệ số, Internet; phù hợp với xu thế phát triển chung của các nước trên thế giới trong việc cho phép kinh doanh đặt cược qua Internet; góp phần giảm các tệ nạn cá độ bóng đá bất hợp pháp; đảm bảo chịu sự kiểm soát chặt chẽ của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và đảm bảo tính thực thi và ổn định về chính sách trong quá trình thực hiện. Bộ Tài chính đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về phương thức phân phối vé đặt cược và địa bàn kinh doanh đặt cược theo hướng:

- Đối với phương thức phân phối vé thông qua thiết bị đầu cuối:

+ Đối với đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó: Quy định doanh nghiệp được phép phân phối vé qua thiết bị đầu cuối trong phạm vi bên trong trường đua và chỉ được phân phối vé ngoài trường đua khi đáp ứng đủ 04 điều kiện gồm: (i) Sau 01 năm kinh doanh qua thiết bị đầu cuối; (ii) Đáp ứng điều kiện kỹ thuật hệ thống đặt cược và điều kiện về điểm bán vé đặt cược cố định theo quy định của pháp luật; (iii) Phải được UBND cấp tỉnh chấp thuận bằng văn bản.

+ Đối với đặt cược bóng đá quốc tế: Doanh nghiệp được phép phân phối vé trên địa bàn 20 tỉnh, thành phố⁶ trong suốt 05 năm thí điểm. Sau thời gian thí điểm, việc bổ sung, điều chỉnh địa bàn kinh doanh đặt cược thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ.

- Đối với phương thức phân phối vé thông qua điện thoại, Internet (trường hợp Chính phủ cho phép): kinh doanh trên phạm vi cả nước và chỉ được thực hiện khi đáp ứng đủ 04 điều kiện: (i) Đáp ứng điều kiện về thời gian kinh doanh qua thiết bị đầu cuối (tối thiểu 02 năm đối với phân phối vé qua điện thoại và 03 năm đối với phân phối vé qua Internet); (ii) Phải đầu tư bổ sung về phần cứng, phần mềm và đường truyền dữ liệu nhằm đáp ứng điều kiện kỹ thuật hệ thống đặt cược theo quy định của pháp luật; (iii) Không thuộc đối tượng đang chấp hành thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính về an ninh, trật tự xã hội hoặc về tổ chức kinh doanh đặt cược; (iv) Phải được các Bộ, ngành thẩm định trước khi Bộ Tài chính điều chỉnh tại Giấy chứng nhận ĐDKKD (các Điều 12, 14, 15, 19, 22 và 37).

- Bổ sung quy định về quy trình và thành phần hồ sơ doanh nghiệp phải nộp khi đề nghị UBND cấp tỉnh chấp thuận cho phép phân phối vé qua thiết bị đầu cuối trên địa bàn tỉnh (đối với đặt cược đua ngựa, đua chó) và đề nghị Bộ Tài chính chấp thuận phương thức phân phối vé thông qua điện thoại, Internet nhằm đảm bảo tính công khai, minh bạch trong quá trình thực hiện.

2.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

a) *Giải pháp 1:* Giữ nguyên như Nghị định số 06/2017/NĐ-CP;

⁶ Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Quảng Ninh, Khánh Hòa, Đắk Lắk, Bình Dương, An Giang, Kiên Giang, Bà Rịa - Vũng Tàu, Nam Định, Thanh Hóa, Nghệ An, Thừa Thiên Huế, Đồng Nai, Long An, Tây Ninh và Tiền Giang

b) *Giải pháp 2*: Sửa đổi, bổ sung quy định về phương thức phân phối vé đặt cược và địa bàn kinh doanh đặt cược theo hướng nêu trên nhằm đảm bảo phù hợp, đồng bộ với hệ thống pháp luật, đảm bảo phù hợp với chủ trương của Bộ Chính trị về hoàn thiện hệ thống pháp luật về đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển các sản phẩm, dịch vụ dựa trên nền tảng công nghệ số, Internet; phù hợp với xu thế phát triển chung của các nước trên thế giới; đảm bảo chịu sự kiểm soát chặt chẽ của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và đảm bảo tính thực thi và ổn định về chính sách trong quá trình thực hiện.

2.4. Đánh giá tác động

a) *Giải pháp 1*: Việc giữ nguyên quy định về địa bàn kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế thông qua thiết bị đầu cuối như quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP có một số bất cập như:

- Đối với địa bàn kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế thông qua thiết bị đầu cuối: sau khi Nghị định sửa đổi được Chính phủ ban hành, Bộ Tài chính phải phối hợp với các Bộ, ngành trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt địa bàn kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế thông qua thiết bị đầu cuối và có thể điều chỉnh, bổ sung địa bàn trong quá trình kinh doanh do đó không đảm bảo tính công khai, minh bạch, mang tính ổn định trước và sau khi lựa chọn 01 doanh nghiệp thông qua đấu thầu để bên mời thầu xây dựng hồ sơ mời thầu và nhà đầu tư xây dựng hồ sơ dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

- Đối với địa bàn kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó thông qua thiết bị đầu cuối ngoài trường đua: kinh doanh đặt cược có thể gây tác động về an ninh, trật tự, an toàn xã hội, trường hợp giữ nguyên như Nghị định số 06/2017/NĐ-CP thì doanh nghiệp được tự ý triển khai tại tất cả các địa phương trên cả nước (sau khi đáp ứng đủ điều kiện về hệ thống đặt cược và thời gian kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó trong trường đua là 01 năm) thì chưa đảm bảo nguyên tắc kinh doanh đặt cược phải chịu sự quản lý chặt chẽ của cơ quan quản lý nhà nước (nhất là cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương) nhằm đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nơi doanh nghiệp thiết lập điểm bán vé đặt cược cố định.

b) *Giải pháp 2*: Việc quy định cụ thể về địa bàn kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế thông qua thiết bị đầu cuối được thực hiện ổn định trong 05 năm thí điểm; quy định cụ thể về điều kiện và thành phần hồ sơ doanh nghiệp được phép mở rộng phương thức phân phối vé đặt cược qua điện thoại, Internet và mở rộng địa bàn kinh doanh đặt cược qua thiết bị đầu cuối trên địa bàn các tỉnh, thành phố trung ương nhằm đảm bảo đúng nguyên tắc kinh doanh đặt cược là ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, phải chịu sự quản lý chặt chẽ của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. Việc điều chỉnh quy định này có những tác động sau:

- *Tác động về kinh tế - xã hội:* Do tại Việt Nam chưa cho phép tổ chức kinh doanh đặt cược trên phạm vi rộng nên ban soạn thảo không thể lượng hóa được chi phí và lợi ích của chính sách. Về tác động chung, việc quy định cụ thể địa bàn kinh doanh đặt cược đặt cược bóng đá quốc tế thông qua thiết bị đầu cuối tại 20 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; quy định việc mở rộng địa bàn kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó thông qua thiết bị đầu cuối trên địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phải được sự đồng ý của UBND cấp tỉnh và doanh nghiệp kinh doanh đặt cược (đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế) được quyền tự triển khai kinh doanh đặt cược qua điện thoại trên phạm vi cả nước nếu đáp ứng đủ điều kiện theo quy định đảm bảo tính công khai, minh bạch và hạn chế các tác động tiêu cực về kinh tế - xã hội tại Việt Nam.

- *Tác động về giới:* Chính sách không ảnh hưởng đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền, lợi ích của mỗi giới do chính sách được áp dụng chung, không mang tính phân biệt giới.

- *Tác động của thủ tục hành chính:* So với quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP, chính sách có phát sinh thêm thủ tục hành chính mới về việc UBND cấp tỉnh chấp thuận cho phép doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó được thiết lập điểm bán vé đặt cược trên địa bàn tỉnh nhằm đảm bảo nguyên tắc kinh doanh đặt cược phải chịu sự kiểm soát chặt chẽ của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; đảm bảo về an ninh, trật tự và sức khỏe cộng đồng theo quy định của Luật đầu tư và Nghị định số 06/2017/NĐ-CP.

- *Tác động đối với hệ thống pháp luật:* Giải pháp chính sách không ảnh hưởng tới quyền và nghĩa vụ của công dân theo Hiến pháp; thống nhất với Luật đầu tư, Luật doanh nghiệp và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; đồng thời, phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

3. Về địa điểm đầu tư xây dựng trường đua ngựa, đua chó phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương (Điều 30)

3.1. Nội dung bắt cập

- Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 30 quy định một trong những điều kiện, hồ sơ và quy trình, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án trường đua ngựa, đua chó, trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó là: “Địa điểm đầu tư xây dựng trường đua ngựa, đua chó phải phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương nơi xây dựng trường đua ngựa, đua chó”.

- Theo quy định tại Luật quy hoạch số 21/2017/QH14 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2019 áp dụng cho các hoạt động quy hoạch có thời kỳ từ năm 2021 trở đi), loại hình quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được thay thế thành quy hoạch tỉnh. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện Luật quy hoạch có khó

khẩn, vướng mắc tại điểm c khoản 1 Điều 59 Luật quy hoạch⁷, do vậy tại Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16/8/2019 của Ủy ban thường vụ Quốc hội giải thích quy định tại điểm c khoản 1 Điều 59 Luật quy hoạch như sau: “*Các quy hoạch nêu tại điểm c khoản 1 Điều 59 của Luật quy hoạch đã được quyết định hoặc phê duyệt trước ngày 01 tháng 01 năm 2019, trong quá trình thực hiện điều chỉnh nội dung theo quy định của pháp luật có liên quan trước ngày Luật quy hoạch có hiệu lực để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội cho đến khi quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch cấp vùng, quy hoạch tỉnh theo Luật quy hoạch được quyết định hoặc phê duyệt*”.

Đồng thời, tại khoản 221 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 110/NQ-CP ngày 02/12/2019 của Chính phủ xác định: Các quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thời kỳ 2011 - 2020, định hướng đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trước ngày 01/01/2019 thuộc Danh mục các quy hoạch được tích hợp vào quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh quy định tại điểm c khoản 1 Điều 59 Luật quy hoạch. Theo đó, quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được điều chỉnh nội dung và tiếp tục thực hiện cho đến khi quy hoạch tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được quyết định hoặc phê duyệt theo quy định của Luật quy hoạch.

6.2. Mục tiêu và giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề:

Hiện nay có 07 tỉnh, thành phố (gồm TP. Hà Nội, Phú Yên, Bình Dương, Vĩnh Phúc, Đà Nẵng, Lâm Đồng và Hà Tĩnh) có đề xuất các dự án xây dựng trường đua ngựa, đua chó trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó. Trong số đó, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư Dự án trường đua ngựa có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa tại thành phố Hà Nội (Quyết định số 1177/QĐ-TTg ngày 12/9/2019) và Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, trong đó có bổ sung Dự án trường đua ngựa Phú Yên có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó (Quyết định số 665/QĐ-TTg ngày 31/5/2018).

3.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

a) *Giải pháp 1*: Giữ nguyên như Nghị định số 06/2017/NĐ-CP;

b) *Giải pháp 2*: Để đảm bảo đồng bộ về quy định của pháp luật về quy hoạch, Bộ Tài chính đề xuất sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 30 như sau: “*a) Địa điểm đầu tư xây dựng trường đua ngựa, đua chó phải phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hoặc quy hoạch tỉnh nơi xây dựng trường đua ngựa, đua chó*”.

3.4. Đánh giá tác động

⁷ Tại điểm c khoản 1 Điều 59 Luật quy hoạch quy định: “*Các quy hoạch được tích hợp vào quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh được thực hiện cho đến khi quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh được quyết định hoặc phê duyệt theo quy định của Luật quy hoạch*”.

- *Tác động về kinh tế - xã hội:* thống nhất và đồng bộ về quy định pháp luật để doanh nghiệp triển khai thực hiện.

- *Tác động về giới:* Chính sách không ảnh hưởng đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền, lợi ích của mỗi giới do chính sách được áp dụng chung, không mang tính phân biệt.

- *Tác động của thủ tục hành chính:* Chính sách không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính mới.

- *Tác động đối với hệ thống pháp luật:* Giải pháp đã sửa đổi quy định của Nghị định số 06/2017/NĐ-CP để đảm bảo thống nhất với Luật quy hoạch; giải pháp chính sách không ảnh hưởng tới quyền và nghĩa vụ của công dân theo Hiến pháp; đồng thời, phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

4. Về tài khoản tham gia đặt cược của người chơi (Điều 17)

4.1. Nội dung bất cập và mục tiêu giải quyết vấn đề

- Tại Điều 17 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP quy định người chơi tham gia đặt cược thông qua điện thoại (điện thoại cố định và điện thoại di động) phải có tài khoản tham gia đặt cược đăng ký tại doanh nghiệp, trong đó thông tin khai báo là: (i) Số chứng minh nhân dân hoặc số hộ chiếu (đối với người nước ngoài); (ii) Số tài khoản mở tại các tổ chức tín dụng được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.

- Theo quy định tại Luật căn cước công dân, cơ quan công an chỉ cấp thẻ căn cước công dân và đang xây dựng lộ trình để chuyển toàn bộ chứng minh nhân dân sang thẻ căn cước công dân trên phạm vi cả nước.

- Theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 17, hoạt động thanh toán tiền mua vé đặt cược và trả thưởng cho người chơi đối với phương thức phân phối vé thông qua điện thoại phải thực hiện qua tài khoản thanh toán mở tại các tổ chức tín dụng. Cùng với sự phát triển của công nghệ và sự phát triển các dịch vụ trung gian thanh toán không dùng tiền mặt (như dịch vụ ví điện tử) thời gian gần đây, việc mở rộng phương thức thanh toán mua vé đặt cược và trả thưởng cho người chơi là cần thiết và phù hợp với xu thế phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và phù hợp với chủ trương của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt.

4.2. Các giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề

- Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 17 theo hướng: “c) Số chứng minh nhân dân hoặc số thẻ căn cước công dân hoặc số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp” để phù hợp với quy định tại Luật căn cước công dân.

- Sửa đổi quy định về thanh toán mua vé đặt cược và trả thưởng qua tài khoản quy định tại điểm đ khoản 2, khoản 4 Điều 17 và khoản 2 Điều 20 theo hướng mở rộng phương thức thanh toán qua dịch vụ ví điện tử giữa người chơi với doanh nghiệp kinh doanh đặt cược trong các giao dịch mua vé đặt cược và trả thưởng đối với phương thức phân phối vé qua điện thoại, Internet.

4.3. Đánh giá tác động

- *Tác động về kinh tế - xã hội:* thống nhất và đồng bộ về quy định pháp luật để doanh nghiệp triển khai thực hiện.

- *Tác động về giới:* Chính sách không ảnh hưởng đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền, lợi ích của mỗi giới do chính sách được áp dụng chung, không mang tính phân biệt.

- *Tác động của thủ tục hành chính:* Chính sách không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính mới.

- *Tác động đối với hệ thống pháp luật:* Giải pháp chính sách không ảnh hưởng tới quyền và nghĩa vụ của công dân theo Hiến pháp; thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; đồng thời, phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

5. Về giới hạn mức tham gia đặt cược (Điều 8)

5.1. Nội dung bắt cập

- Theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP, mức đặt cược tối thiểu cho 01 lần đặt cược là 10.000 đồng, mức đặt cược tối đa mỗi người chơi trong 01 ngày cho từng sản phẩm đặt cược tại 01 doanh nghiệp là 1.000.000 đồng. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành trình Chính phủ quyết định điều chỉnh mức đặt cược tối thiểu và mức đặt cược tối đa trong từng thời kỳ.

- Theo quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) quy định VBQPPL chỉ được sửa đổi, bổ sung bằng VBQPPL của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó (Khoản 1 Điều 12), do vậy việc điều chỉnh mức đặt cược tối thiểu và mức đặt cược tối đa sẽ phải trình Chính phủ sửa đổi Nghị định số 06/2017/NĐ-CP.

5.2. Mục tiêu và giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề

- Để đảm bảo chính sách xây dựng mang tính thực thi, ổn định lâu dài trong quá trình triển khai thực hiện, tránh việc phải trình Chính phủ sửa Nghị định để điều chỉnh các mức giới hạn tham gia đặt cược, Bộ Tài chính trình Chính phủ theo hướng:

+ Sửa đổi khoản 3 Điều 8 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP theo hướng: Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành trình Thủ tướng Chính phủ quyết định điều chỉnh mức đặt cược tối thiểu và mức đặt cược tối đa trong từng thời kỳ.

+ Bổ sung khoản 2 Điều 70 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP về trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ trong việc quyết định điều chỉnh mức đặt cược tối thiểu và mức đặt cược tối đa trong từng thời kỳ nêu trên.

5.3. Đánh giá tác động

- *Tác động về kinh tế - xã hội:* thống nhất và đồng bộ về quy định pháp luật để doanh nghiệp triển khai thực hiện.

- *Tác động về giới:* Chính sách không ảnh hưởng đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền, lợi ích của mỗi giới do chính sách được áp dụng chung, không mang tính phân biệt.

- *Tác động của thủ tục hành chính:* Chính sách không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính mới.

- *Tác động đối với hệ thống pháp luật:* Giải pháp chính sách không ảnh hưởng tới quyền và nghĩa vụ của công dân theo Hiến pháp; thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; đồng thời, phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

6. Về thời điểm kết thúc nhận đặt cược (Điều 15)

6.1. Nội dung bắt cập

- Tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP quy định thời điểm kết thúc nhận đặt cược như sau: (i) Tối thiểu là 01 phút trước khi cuộc đua đó bắt đầu (đối với đặt cược đua ngựa, đua chó); (ii) Tối thiểu là 05 phút trước khi sự kiện đặt cược đó kết thúc (đối với đặt cược bóng đá quốc tế).

- Thực tế cho thấy: (i) Thời gian chuẩn bị tổ chức 01 cuộc đua ngựa, đua chó là khoảng 30 phút và trong 01 ngày chỉ tổ chức khoảng 8 - 9 cuộc đua (đối với đặt cược đua ngựa, đua chó); (ii) Thời gian cho 01 trận đấu bóng đá quốc tế là 90 phút; (iii) Căn cứ vào thông tin trước trận đấu, vào diễn biến các sự kiện của trận đấu bóng đá, người chơi thường đưa ra quyết định đặt cược vào những thời điểm cuối cùng trước khi cuộc đua ngựa, đua chó bắt đầu hoặc trước khi trận đấu bóng đá kết thúc.

- Hoạt động đặt cược thực hiện bằng các phương thức thông qua các thiết bị đầu cuối, điện thoại. Các phương thức này được cài đặt chương trình tự động kết thúc nhận đặt cược. Do đó, việc kết thúc đặt cược chỉ là thao tác dừng nhận lệnh đặt cược của các thiết bị. Nghiên cứu kinh nghiệm của Hồng Kông, Hàn Quốc cho thấy, với công nghệ thường xuyên được cập nhật, thời điểm kết thúc đặt cược có thể ngay khi đèn hiệu xuất phát cuộc đua bật lên tại thời điểm rào chắn ngựa đua, chó đua bật lên cho phép ngựa đua, chó đua xuất phát hoặc thời điểm kết thúc 90 phút thi đấu chính thức của trận đấu bóng đá theo thực tế giờ tổ chức. Ngay khi đó hệ thống máy tính sẽ tự động ngừng nhận lệnh đặt cược và không ai có thể can thiệp vào hệ thống này. Trên thực tế, ở nước ta Công ty cổ phần dịch vụ thể thao thi đấu giải trí (đang tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược đua chó tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) và Vietlott cũng đang sử dụng hệ thống phần mềm với công nghệ như trên.

6.2. Giải pháp: Sửa đổi quy định về thời điểm kết thúc nhận đặt cược tại khoản 2 Điều 15 như sau:

- Thời điểm kết thúc nhận đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó của từng cuộc đua phải đảm bảo kết thúc trước khi cuộc đua đó bắt đầu;

- Thời điểm kết thúc nhận đặt cược bóng đá quốc tế phải đảm bảo kết thúc trước khi sự kiện đặt cược đó kết thúc.

6.3. Đánh giá tác động

- *Tác động về kinh tế - xã hội:* doanh nghiệp có thể chủ động trong tổ chức kinh doanh và lựa chọn công nghệ đảm bảo nhận đặt cược theo quy định.

- *Tác động về giới:* Chính sách không ảnh hưởng đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền, lợi ích của mỗi giới do chính sách được áp dụng chung, không mang tính phân biệt.

- *Tác động của thủ tục hành chính:* Chính sách không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính mới.

- *Tác động đối với hệ thống pháp luật:* Giải pháp chính sách không ảnh hưởng tới quyền và nghĩa vụ của công dân theo Hiến pháp; thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; đồng thời, phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

III. Ý kiến tham vấn

Thực hiện quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính đã dự thảo Nghị định và gửi lấy ý kiến các Bộ Tư pháp, các Bộ ngành có liên quan, doanh nghiệp và đăng lên Cổng thông tin điện tử Chính phủ để lấy ý kiến rộng rãi công chúng.

IV. Giám sát và đánh giá

Trên cơ sở ý kiến tham gia của các Bộ, ngành có liên quan về việc xây dựng Nghị định sửa đổi để thực hiện các giải pháp như đã nêu tại Mục II Báo cáo này nhằm hoàn thiện khung pháp lý đồng bộ, thống nhất đối với hoạt động kinh doanh đặt cược, tạo điều kiện để doanh nghiệp tổ chức kinh doanh, cơ quan quản lý nhà nước quản lý, giám sát, kiểm tra, thanh tra. *MU*

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng Hồ Đức Phớc (để b/c);
- Lưu: VT, TCNH(NTQTrang-5b). *U*

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Đức Chi

Số: /2021/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

NGHỊ ĐỊNH

Về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thể dục, thể thao ngày 14 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Luật đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật quảng cáo ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Chính phủ ban hành Nghị định về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về việc kinh doanh, quản lý hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó và thí điểm đặt cược bóng đá quốc tế trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó và đặt cược bóng đá quốc tế (sau đây gọi là doanh nghiệp);

b) Các đối tượng được phép tham gia đặt cược;

- c) Các cơ quan quản lý nhà nước có chức năng liên quan đến việc cấp phép, quản lý, giám sát, kiểm tra, thanh tra trong hoạt động kinh doanh đặt cược;
- d) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động kinh doanh đặt cược.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ sau đây được hiểu như sau:

1. “Đặt cược” là trò chơi giải trí có thưởng mà người tham gia đặt cược thực hiện dự đoán về kết quả có thể xảy ra trong các sự kiện thể thao, giải trí được sử dụng để kinh doanh đặt cược. Người tham gia dự đoán đúng sẽ được trả thưởng bằng tiền hoặc bằng hiện vật, dịch vụ có thể quy ra thành tiền dựa trên kết quả của sự kiện đó khi kết thúc theo Thể lệ đặt cược.

2. “Kinh doanh đặt cược” là việc tổ chức, cung cấp sản phẩm đặt cược cho người chơi theo nguyên tắc người chơi bỏ tiền ra mua vé đặt cược và được doanh nghiệp kinh doanh đặt cược trả thưởng khi trúng thưởng theo quy định tại Nghị định này.

3. “Sự kiện đặt cược” là các cuộc đua ngựa, đua chó, trận đấu và giải thi đấu bóng đá quốc tế được doanh nghiệp kinh doanh đặt cược sử dụng để người chơi tham gia đặt cược theo quy định tại Nghị định này.

4. “Bóng đá quốc tế” là các trận đấu, giải thi đấu bóng đá được tổ chức bên ngoài lãnh thổ Việt Nam hoặc được các tổ chức quốc tế đứng ra tổ chức trong lãnh thổ Việt Nam.

5. “Ban tổ chức sự kiện” là đơn vị hoặc bộ phận có trách nhiệm đứng ra tổ chức các sự kiện đặt cược phục vụ cho hoạt động kinh doanh đặt cược.

6. “Tỷ lệ trả thưởng” là tỷ lệ phần trăm giữa tổng số tiền trả thưởng cho người chơi với tổng số tiền đặt cược mà doanh nghiệp kinh doanh đặt cược thu được từ người chơi.

7. “Tỷ lệ cược” là tỷ lệ giữa số tiền mà người chơi đặt cược với số tiền mà người chơi sẽ được lĩnh thưởng khi thắng cược.

8. “Trả thưởng cố định” là phương pháp tính giá trị các giải thưởng để trả cho người chơi trên cơ sở tỷ lệ cược do doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đưa ra theo từng thời điểm.

9. “Trả thưởng biến đổi theo doanh thu” là phương pháp tính giá trị các giải thưởng theo tỷ lệ trả thưởng đã quy định để trả cho người chơi dựa trên doanh thu thực tế bán vé đặt cược và số người tham gia đặt cược cùng trúng thưởng. Kết thúc sự kiện đặt cược, các giải thưởng không có người trúng thưởng sẽ được chuyển thành doanh thu của sự kiện đặt cược kế tiếp.

10. “Nài ngựa” là người điều khiển ngựa đua đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định này.

11. “Cuộc đua” là cuộc thi đấu giữa các ngựa đua hoặc chó đua được sử dụng kết quả phục vụ cho hoạt động kinh doanh đặt cược.

12. “Tài khoản tham gia đặt cược” là tài khoản của người chơi để tham gia đặt cược theo quy định tại Điều 19 Nghị định này.

13. “Người chơi” là các đối tượng được phép tham gia đặt cược theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định này.

14. “Thiết bị đầu cuối đặt cược” (sau đây gọi là thiết bị đầu cuối) là thiết bị điện tử để ghi nhận các dữ liệu tham gia đặt cược, in vé đặt cược cho người chơi và kiểm tra vé đặt cược trúng thưởng do doanh nghiệp kinh doanh đặt cược trực tiếp vận hành hoặc giao cho các đại lý bán vé đặt cược vận hành.

15. “Máy chủ đặt cược” (sau đây gọi là máy chủ) là hệ thống thiết bị điện tử sử dụng để quản lý, xử lý và lưu trữ thông tin tham gia đặt cược của người chơi.

16. “Vé đặt cược dưới dạng chứng chỉ” là vé đặt cược phát hành thông qua thiết bị đầu cuối để giao cho người chơi khi tham gia đặt cược.

17. “Vé đặt cược dưới dạng dữ liệu điện tử” là tập tin dưới dạng ký hiệu kỹ thuật số, âm thanh hoặc thông tin khác ghi nhận việc tham gia đặt cược của người chơi theo phương thức phân phối vé đặt cược thông qua điện thoại (điện thoại cố định, điện thoại di động), Internet theo quy định tại Nghị định này.

18. “Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư” là văn bản bằng bản giấy hoặc bản điện tử ghi nhận thông tin đăng ký của nhà đầu tư về dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư.

Điều 3. Nguyên tắc kinh doanh đặt cược

1. Kinh doanh đặt cược là hoạt động kinh doanh có điều kiện, không khuyến khích phát triển, chịu sự kiểm soát chặt chẽ của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để đảm bảo tuân thủ đúng quy định tại Nghị định này và quy định của pháp luật có liên quan. Chỉ những doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược mới được kinh doanh đặt cược.

2. Việc tổ chức kinh doanh đặt cược phải đảm bảo minh bạch, khách quan, trung thực, bảo vệ quyền và lợi ích của các bên tham gia.

3. Đồng tiền được sử dụng để mua vé đặt cược, trả thưởng trong kinh doanh đặt cược là Việt Nam đồng.

Điều 4. Các hành vi bị nghiêm cấm trong kinh doanh đặt cược

1. Kinh doanh đặt cược khi chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược.

2. Kinh doanh đặt cược không đúng với nội dung được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp phép kinh doanh theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức kinh doanh và tham gia đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế ngoài quy định tại Nghị định này dưới mọi hình thức và mọi loại phương tiện.

4. Cho thuê, cho mượn, chuyển nhượng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược.

5. Kinh doanh đặt cược trong thời gian bị thu hồi hoặc tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược.

6. Kinh doanh đặt cược khi chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự.

7. Kinh doanh đặt cược trong thời gian bị thu hồi hoặc tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự.

8. Tham gia đặt cược khi không thuộc đối tượng được phép tham gia đặt cược quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định này.

9. Cho người không thuộc đối tượng được phép tham gia đặt cược quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định này mượn, sử dụng thông tin của mình để đăng ký mở tài khoản tham gia đặt cược theo quy định tại Điều 19 Nghị định này.

10. Tham gia dàn xếp hoặc thỏa thuận làm sai lệch kết quả sự kiện đặt cược.

11. Doanh nghiệp kinh doanh đặt cược cho người chơi vay tiền để tham gia đặt cược.

12. Để các cá nhân thuộc đối tượng không được phép tham gia đặt cược theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định này tham gia đặt cược với bất kỳ hình thức, lý do nào.

13. Lợi dụng hoạt động kinh doanh đặt cược để tổ chức hoạt động đặt cược trái với quy định tại Nghị định này.

14. Cung cấp thông tin về tỷ lệ cược do doanh nghiệp kinh doanh đặt cược xây dựng mà không được doanh nghiệp đồng ý hoặc ủy quyền.

15. Lợi dụng hoạt động kinh doanh đặt cược để thực hiện các hình thức rửa tiền.

16. Lợi dụng hình thức khuyến mại mang tính may rủi, giải trí để kinh doanh đặt cược trái phép với mục tiêu kiếm lợi nhuận thông qua việc thu tiền của khách hàng.

17. Gây mất trật tự công cộng tại trường đua, địa điểm bán vé đặt cược.

18. Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của pháp luật.

Chương II

TỔ CHỨC KINH DOANH ĐẶT CƯỢC

Điều 5. Loại hình đặt cược

Các loại hình đặt cược được phép kinh doanh bao gồm:

1. Đặt cược đua ngựa.
2. Đặt cược đua chó.
3. Đặt cược bóng đá quốc tế.

Điều 6. Sản phẩm đặt cược

1. Đối với đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó: Sản phẩm đặt cược dựa trên thứ hạng của ngựa đua, chó đua khi về đích trong cuộc đua ngựa, đua chó do doanh nghiệp kinh doanh đặt cược tổ chức theo quy định tại Chương III Nghị định này.

2. Đối với đặt cược bóng đá quốc tế:

a) Sản phẩm đặt cược dựa trên tỷ số của trận đấu, hiệp đấu, các sự kiện xảy ra trong trận đấu, giải thi đấu. Trận đấu, giải thi đấu được lựa chọn làm căn cứ kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế phải là các trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế được Liên đoàn bóng đá quốc tế (FIFA) hoặc các Liên đoàn bóng đá là thành viên của FIFA tổ chức và được đồng ý của người hâm mộ theo dõi;

b) Trong thời gian thi đấu kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế, doanh nghiệp kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế theo danh mục các trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Nghị định này;

c) Sau thời gian thi đấu kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế theo quy định tại Điều 40 Nghị định này, trường hợp Thủ tướng Chính phủ quyết định cho phép tiếp tục tổ chức kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công bố danh mục các trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế được lựa chọn làm căn cứ kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế.

Điều 7. Người chơi

1. Người chơi phải đủ 21 tuổi trở lên và có đầy đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật.

2. Các đối tượng không được phép tham gia đặt cược

a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Cán bộ quản lý, điều hành, nhân viên và bố, mẹ, vợ, chồng, con ruột của cán bộ quản lý, điều hành doanh nghiệp kinh doanh đặt cược tham gia đặt cược của chính doanh nghiệp mình tổ chức;

c) Các thành viên Hội đồng giám sát cuộc đua và bố, mẹ, vợ, chồng, con ruột của các thành viên Hội đồng giám sát cuộc đua tham gia đặt cược các cuộc đua ngựa, đua chó mà mình thực hiện nhiệm vụ giám sát;

d) Các nài ngựa, cầu thủ, Trọng tài và bố, mẹ, vợ, chồng, con ruột của nài ngựa, cầu thủ, Trọng tài tham gia đặt cược vào các cuộc đua, trận đấu và giải thi đấu mà mình tham dự, điều khiển; huấn luyện viên ngựa đua, chó đua tham gia đặt cược vào các cuộc đua mà ngựa đua, chó đua đó tham dự;

đ) Các đối tượng thuộc diện bị người thân có đầy đủ năng lực hành vi dân sự trong gia đình là bố, mẹ, vợ, chồng, con ruột hoặc bản thân có đơn đề nghị doanh nghiệp kinh doanh đặt cược không cho tham gia đặt cược;

e) Các đối tượng đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành xong hình phạt mà chưa được xóa án tích; người đang trong thời gian bị lập hồ sơ, chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc hoặc cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người chơi có các quyền sau:

a) Được doanh nghiệp xác nhận và trả thưởng đầy đủ khi trúng thưởng theo quy định tại Thẻ lệ đặt cược được công bố;

b) Người chơi là người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài khi trúng thưởng được phép mua ngoại tệ tại ngân hàng được phép hoạt động ngoại hối để chuyển, mang ra nước ngoài theo quy định của pháp luật về quản lý ngoại hối;

c) Được pháp luật bảo vệ các quyền lợi hợp pháp phát sinh từ việc tham gia đặt cược và bảo đảm bí mật đối với các thông tin trúng thưởng của cá nhân;

d) Được quyền khiếu nại, tố cáo đối với doanh nghiệp về kết quả trả thưởng, các hành vi gian lận của doanh nghiệp và các đối tượng có liên quan;

đ) Được hưởng các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật và Thẻ lệ đặt cược được công bố.

4. Người chơi có các nghĩa vụ sau:

a) Xuất trình giấy tờ cá nhân để chứng minh thuộc đối tượng được phép tham gia đặt cược khi doanh nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước yêu cầu;

b) Tuân thủ các quy định của pháp luật về kinh doanh đặt cược và Thẻ lệ đặt cược được công bố;

c) Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với nhà nước theo quy định của pháp luật;

d) Không được thực hiện bất kỳ hành vi gian lận nào trong quá trình tham gia đặt cược;

đ) Giữ gìn vé đặt cược để lĩnh thưởng khi trúng thưởng.

Điều 8. Giới hạn mức tham gia đặt cược

1. Mức đặt cược tối thiểu cho một lần đặt cược là 10.000 đồng (mười nghìn đồng).
2. Mức đặt cược tối đa mỗi người chơi trong một ngày cho từng sản phẩm đặt cược tại một doanh nghiệp kinh doanh đặt cược là 1.000.000 đồng (một triệu đồng).
3. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trình Thủ tướng Chính phủ quyết định điều chỉnh mức đặt cược tối thiểu và mức đặt cược tối đa quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này trong từng thời kỳ.

Điều 9. Thẻ lệ đặt cược

1. Doanh nghiệp phải ban hành Thẻ lệ đặt cược cho từng sản phẩm đặt cược. Thẻ lệ đặt cược phải tuân thủ quy định của pháp luật và bao gồm các nội dung sau:

- a) Tên sản phẩm đặt cược;
 - b) Mô tả sản phẩm đặt cược;
 - c) Đối tượng tham gia đặt cược;
 - d) Cách thức tham gia đặt cược;
 - đ) Thời điểm bắt đầu nhận đặt cược và thời điểm kết thúc nhận đặt cược;
 - e) Giới hạn mức tham gia đặt cược;
 - g) Cách xác định kết quả đặt cược để trả thưởng;
 - h) Phương thức trả thưởng;
 - i) Tỷ lệ trả thưởng;
 - k) Các trường hợp hoàn trả tiền mua vé đặt cược;
 - l) Điều kiện của vé đặt cược để lĩnh thưởng khi trúng thưởng;
 - m) Phương thức xử lý các vấn đề tranh chấp;
 - m) Quyền và nghĩa vụ của người chơi;
 - o) Các quy định khác theo yêu cầu quản lý của doanh nghiệp phù hợp với quy định của pháp luật.
2. Trước khi đưa vào kinh doanh tối thiểu 05 ngày làm việc, doanh nghiệp kinh doanh đặt cược có trách nhiệm:
- a) Gửi Thẻ lệ đặt cược cho Bộ Tài chính, Sở Tài chính và cơ quan thuế trực tiếp quản lý tại địa phương để theo dõi, quản lý;

b) Công bố công khai Thẻ lệ đặt cược tại trường đua (áp dụng đối với đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó), trụ sở chính của doanh nghiệp, điểm bán vé đặt cược cố định, trang thông tin điện tử của doanh nghiệp.

3. Trường hợp cơ quan quản lý nhà nước phát hiện Thẻ lệ đặt cược có những nội dung không phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều này, trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan quản lý nhà nước có công văn yêu cầu, hướng dẫn về sửa đổi Thẻ lệ đặt cược, doanh nghiệp phải thực hiện sửa đổi, bổ sung Thẻ lệ đặt cược cho phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều này và gửi Bộ Tài chính, Sở Tài chính, cơ quan thuế trực tiếp quản lý tại địa phương để theo dõi, quản lý.

4. Khi thay đổi bất kỳ nội dung nào của Thẻ lệ đặt cược, trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày thay đổi nội dung của Thẻ lệ đặt cược, doanh nghiệp phải gửi lại bằng văn bản Thẻ lệ đặt cược đã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho Bộ Tài chính, Sở Tài chính, cơ quan thuế trực tiếp quản lý tại địa phương và văn bản nêu rõ điều khoản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế và lý do sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế. Đồng thời doanh nghiệp phải công bố công khai Thẻ lệ đặt cược đã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều này.

Điều 10. Phương thức trả thưởng

1. Phương thức trả thưởng đặt cược bao gồm:

- a) Phương thức trả thưởng cố định;
- b) Phương thức trả thưởng biến đổi theo doanh thu;
- c) Kết hợp cả hai phương thức trả thưởng quy định tại điểm a và điểm b khoản này.

2. Căn cứ các phương thức trả thưởng quy định tại khoản 1 Điều này, doanh nghiệp lựa chọn phương thức trả thưởng phù hợp cho từng loại hình sản phẩm đặt cược.

Điều 11. Tỷ lệ trả thưởng

1. Đối với phương thức trả thưởng cố định: Tỷ lệ trả thưởng phụ thuộc vào tỷ lệ cược do doanh nghiệp xây dựng nhưng phải đảm bảo tối thiểu không thấp hơn 65% trên doanh thu bán vé dự kiến đối với từng loại hình sản phẩm đặt cược.

2. Đối với phương thức trả thưởng biến đổi theo doanh thu: Tỷ lệ trả thưởng kế hoạch do doanh nghiệp xây dựng nhưng phải đảm bảo tối thiểu không thấp hơn 65% trên doanh thu bán vé dự kiến đối với từng loại hình sản phẩm đặt cược.

Điều 12. Phương thức phân phối vé đặt cược và điều kiện về kỹ thuật hệ thống đặt cược

1. Vé đặt cược được phân phối theo các phương thức sau:

- a) Thông qua thiết bị đầu cuối;
- b) Thông qua điện thoại (điện thoại cố định và điện thoại di động), Internet.

2. Điều kiện về kỹ thuật hệ thống đặt cược

a) Điều kiện phần cứng (máy chủ, thiết bị đầu cuối):

- Có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, được nhập khẩu hợp pháp vào Việt Nam (trường hợp nhập khẩu từ nước ngoài);

- Máy móc, thiết bị phải đạt tiêu chuẩn G7 và có kèm theo đầy đủ tài liệu hướng dẫn mô tả đặc tính kỹ thuật, cách thức cài đặt, sơ đồ chi tiết các bộ phận máy, cách thức thay thế, sửa chữa các bộ phận, danh sách thiết bị thay thế đi kèm, cách vận hành và phương pháp bảo hành, bảo trì;

- Được lắp đặt theo đúng các thông số kỹ thuật và hướng dẫn của nhà sản xuất; đảm bảo vận hành an toàn, ổn định;

- Có khả năng tích hợp tối thiểu 02 kênh truyền dữ liệu về hệ thống máy chủ để đảm bảo ít nhất có một kênh dữ liệu dự phòng khi kênh truyền dữ liệu chính bị sự cố xảy ra;

- Có máy chủ dự phòng vận hành song song với máy chủ chính để sao lưu các dữ liệu tham gia đặt cược của người chơi.

b) Điều kiện đối với phần mềm:

- Có bản quyền theo quy định của pháp luật;

- Phải cài đặt trên hệ thống máy chủ đặt tại Việt Nam;

- Được thiết kế phù hợp với các quy định của pháp luật và Thể lệ đặt cược đối với từng sản phẩm đặt cược;

- Bảo đảm ghi nhận kịp thời, chính xác các dữ liệu tham gia đặt cược của người chơi, tính toán, xác định chính xác doanh thu, giá trị giải thưởng, kiểm tra các thông số của vé đặt cược trúng thưởng;

- Có tính bảo mật cao, không cho phép sự xâm nhập hoặc can thiệp từ bên ngoài làm sai lệch các dữ liệu tham gia đặt cược và các dữ liệu khác phục vụ cho việc tổ chức kinh doanh đặt cược.

c) Điều kiện về đường truyền dữ liệu (bao gồm cả hệ thống thiết bị đầu cuối, điện thoại và Internet):

- Có tính ổn định cao, có lưu lượng và tốc độ truyền đáp ứng yêu cầu trao đổi và xử lý kịp thời thông tin giữa máy chủ, các thiết bị đầu cuối, hệ thống điện thoại, Internet và thiết bị có liên quan trực tiếp đến hoạt động kinh doanh đặt cược;

- Bảo đảm an ninh, an toàn, bí mật thông tin của người chơi theo quy định của pháp luật;

- Đảm bảo ghi lại được tất cả các thông tin (dưới hình thức tập tin hoặc ghi âm) tham gia đặt cược của người chơi chính xác, đầy đủ để làm cơ sở cho hoạt động quản lý, giám sát, trả thưởng của doanh nghiệp kinh doanh đặt cược.

3. Doanh nghiệp phải có hệ thống, thiết bị đặt cược đáp ứng các điều kiện kỹ thuật, đảm bảo vận hành an toàn, chính xác, ổn định và phù hợp với từng phương thức phân phối vé đặt cược quy định tại Nghị định này và quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 13. Tổ chức vận hành hệ thống đặt cược và quản lý, khai thác dữ liệu đặt cược

1. Tổ chức vận hành hệ thống đặt cược

a) Doanh nghiệp chịu trách nhiệm tổ chức quản lý và vận hành hệ thống đặt cược theo quy định của pháp luật. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ mạng xã hội trực tuyến, doanh nghiệp viễn thông tham gia vào hoạt động kinh doanh đặt cược chịu trách nhiệm đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin theo quy định của pháp luật;

b) Hệ thống đặt cược (máy chủ, thiết bị đầu cuối, phần mềm và các thiết bị đồng bộ khác) phải được kiểm tra, bảo dưỡng, bảo trì theo khuyến cáo của nhà sản xuất để đảm bảo yêu cầu vận hành an toàn, chính xác, ổn định.

2. Quản lý và khai thác dữ liệu từ máy chủ

a) Dữ liệu của máy chủ phải đảm bảo yêu cầu trung thực, chính xác;

b) Bộ Tài chính, cơ quan thanh tra, kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có quyền tiếp cận và yêu cầu doanh nghiệp cung cấp các dữ liệu của máy chủ để phục vụ cho công tác quản lý, giám sát trong quá trình thực thi nhiệm vụ được giao;

c) Dữ liệu kinh doanh đặt cược phải được lưu trữ trong thời hạn tối thiểu là 05 năm, kể từ ngày kết thúc niên độ kế toán năm. Các dữ liệu cần thiết phải được chiết xuất, in thành chứng từ để phục vụ cho công tác quản lý tài chính và hạch toán kế toán của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Phương thức phân phối vé đặt cược và địa bàn kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó

1. Đối với phương thức phân phối vé đặt cược thông qua thiết bị đầu cuối:

a) Trong trường đua của doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định này;

b) Ngoài trường đua trên phạm vi cả nước và chỉ được thực hiện khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- Sau tối thiểu 01 năm kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó trong trường đua bằng phương thức phân phối vé thông qua thiết bị đầu cuối;

- Đáp ứng điều kiện về kỹ thuật hệ thống đặt cược quy định tại Điều 12 Nghị định này;

- Đáp ứng các điều kiện về điểm bán vé đặt cược cố định quy định tại Điều 16 Nghị định này;

- Phải được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) nơi doanh nghiệp xin phép thiết lập các điểm bán vé đặt cược cố định chấp thuận bằng văn bản.

2. Đối với phương thức phân phối vé đặt cược thông qua điện thoại (điện thoại cố định và điện thoại di động): trên phạm vi cả nước và chỉ được thực hiện khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

a) Sau tối thiểu 02 năm kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó bằng phương thức phân phối vé thông qua thiết bị đầu cuối;

b) Đáp ứng điều kiện về kỹ thuật hệ thống đặt cược quy định tại Điều 12 Nghị định này;

c) Không thuộc đối tượng đang chấp hành thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính về kinh doanh đặt cược hoặc về an ninh, trật tự xã hội;

d) Được quy định cụ thể tại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh.

3. Đối với phương thức phân phối vé đặt cược thông qua Internet: trên phạm vi cả nước và chỉ được thực hiện khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

a) Sau tối thiểu 03 năm kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó bằng phương thức phân phối vé thông qua thiết bị đầu cuối;

b) Đáp ứng các điều kiện quy định tại điểm b, c và d khoản 2 Điều này.

4. Hồ sơ, thủ tục chấp thuận cho phép doanh nghiệp thiết lập các điểm bán vé đặt cược cố định quy định tại điểm b khoản 1 Điều này

a) Doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị chấp thuận cho phép thiết lập điểm bán vé đặt cược cố định đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi doanh nghiệp xin phép thiết lập các điểm bán vé đặt cược cố định;

b) Thành phần hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị cho phép thiết lập điểm bán vé đặt cược cố định theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Nghị định này;

- Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó hoặc bản sao không có chứng thực và xuất trình bản chính để đối chiếu;

- Hồ sơ, tài liệu chứng minh đáp ứng các điều kiện quy định tại điểm b khoản 1 Điều này;

c) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thẩm định hồ sơ đề nghị theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều này để chấp thuận hoặc từ chối cho phép doanh nghiệp được thiết lập các điểm bán vé đặt cược cố định trên địa bàn.

- Trường hợp chấp thuận, văn bản chấp thuận nêu rõ số lượng điểm bán vé đặt cược cố định, thời hạn các điểm bán vé đặt cược cố định này được phép phân phối vé đặt cược và thời gian trong ngày các điểm bán vé đặt cược cố định được phép phân phối vé đặt cược trên địa bàn.

- Trường hợp từ chối, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do từ chối.

d) Trong thời hạn 10 ngày, trước khi kinh doanh đặt cược ngoài trường đua thông qua thiết bị đầu cuối, doanh nghiệp có trách nhiệm thông báo cho Bộ Tài chính, Sở Tài chính, Công an tỉnh và cơ quan thuế trực tiếp quản lý tại địa phương để theo dõi, quản lý.

5. Hồ sơ, thủ tục đề nghị cho phép phân phối vé đặt cược qua điện thoại (điện thoại cố định, điện thoại di động), Internet

a) Hồ sơ, quy trình, thủ tục cho phép doanh nghiệp được phân phối vé đặt cược qua điện thoại và Internet thực hiện theo quy định tại Điều 37 Nghị định này

b) Trong thời hạn 10 ngày, trước khi kinh doanh đặt cược thông qua điện thoại, Internet, doanh nghiệp có trách nhiệm thông báo cho Bộ Tài chính, Sở Tài chính, Công an tỉnh và cơ quan thuế trực tiếp quản lý tại địa phương để theo dõi, quản lý.

Điều 15. Phương thức phân phối vé đặt cược và địa bàn kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế

1. Đối với phương thức phân phối vé đặt cược thông qua thiết bị đầu cuối:

a) Trong thời gian tổ chức thi điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế, địa bàn kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế gồm 20 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương sau: Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Quảng Ninh, Khánh Hòa, Đắk Lắk, Bình Dương, An Giang, Kiên Giang, Bà Rịa - Vũng Tàu, Nam Định, Thanh Hóa, Nghệ An, Thừa Thiên Huế, Đồng Nai, Long An, Tây Ninh và Tiền Giang.

b) Sau thời gian thi điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế theo quy định tại Điều 40 Nghị định này, trường hợp Thủ tướng Chính phủ quyết định cho phép tiếp tục tổ chức kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Bộ Công an trình Thủ tướng Chính phủ quyết định lựa chọn các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế.

2. Đối với phương thức phân phối vé đặt cược thông qua điện thoại (điện thoại cố định và điện thoại di động): trên phạm vi cả nước và chỉ được thực hiện khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

a) Sau tối thiểu 01 năm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế bằng phương thức phân phối vé thông qua thiết bị đầu cuối;

b) Đáp ứng các điều kiện quy định tại điểm b, c, d khoản 2 Điều 14 Nghị định này.

3. Đối với phương thức phân phối vé đặt cược thông qua Internet: trên phạm vi cả nước và chỉ được thực hiện khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

a) Sau tối thiểu 02 năm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế bằng phương thức phân phối vé thông qua thiết bị đầu cuối;

b) Đáp ứng các điều kiện quy định tại điểm b, c, d khoản 2 Điều 14 Nghị định này.

4. Hồ sơ, thủ tục chấp thuận cho phép doanh nghiệp được phân phối vé đặt cược qua điện thoại (điện thoại cố định, điện thoại di động), Internet

a) Hồ sơ, quy trình, thủ tục cho phép doanh nghiệp được phân phối vé đặt cược qua điện thoại (điện thoại cố định và điện thoại di động), Internet thực hiện theo quy định tại Điều 37 Nghị định này;

b) Trong thời hạn 10 ngày, trước khi kinh doanh đặt cược thông qua điện thoại (điện thoại cố định và điện thoại di động), Internet, doanh nghiệp có trách nhiệm thông báo cho Sở Tài chính, Công an tỉnh và Cục Thuế địa phương để theo dõi, quản lý.

Điều 16. Điểm bán vé đặt cược cố định

Doanh nghiệp được trực tiếp thiết lập các điểm bán vé đặt cược cố định hoặc lựa chọn đại lý bán vé đặt cược thiết lập các điểm bán vé đặt cược cố định để phân phối vé đặt cược thông qua thiết bị đầu cuối. Việc thiết lập các điểm bán vé đặt cược cố định thông qua thiết bị đầu cuối phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

1. Nằm trong địa bàn kinh doanh đặt cược quy định tại khoản 1 Điều 14 và khoản 1 Điều 15 Nghị định này.

2. Đảm bảo trong phạm vi bán kính tối thiểu 200 m không có các trường học, khu vui chơi công cộng dành riêng cho trẻ em.

3. Cơ sở hạ tầng đảm bảo đáp ứng được truyền tải đầy đủ, kịp thời các thông tin về đặt cược.

Điều 17. Tần suất tổ chức đặt cược và thời điểm nhận đặt cược

1. Việc tổ chức đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó do doanh nghiệp quyết định nhưng phải đảm bảo tần suất tối đa không quá 03 ngày mỗi tuần. Thời điểm kết thúc các cuộc đua ngựa, đua chó để kinh doanh đặt cược phải trước 23 giờ của ngày tổ chức đặt cược đua ngựa, đua chó.

2. Thời điểm bắt đầu và kết thúc nhận đặt cược phải đảm bảo các điều kiện sau:

a) Đối với đặt cược đua ngựa, đua chó: Thời điểm bắt đầu nhận đặt cược từ người chơi của từng cuộc đua không được vượt quá 12 giờ trước khi cuộc đua bắt

đầu và thời điểm kết thúc nhận đặt cược của từng cuộc đua phải đảm bảo kết thúc trước khi cuộc đua đó bắt đầu;

b) Đối với đặt cược bóng đá quốc tế: Thời điểm bắt đầu nhận đặt cược kể từ khi Ban tổ chức sự kiện công bố lịch, địa điểm thi đấu và thời điểm kết thúc nhận đặt cược phải đảm bảo kết thúc trước khi sự kiện đặt cược đó kết thúc.

Điều 18. Vé đặt cược

1. Vé đặt cược có thể được phát hành dưới dạng chứng chỉ hoặc dữ liệu điện tử, phụ thuộc vào các phương thức phân phối vé đặt cược theo quy định tại Điều 12 Nghị định này.

2. Vé đặt cược dưới dạng chứng chỉ phải có các nội dung sau:

- a) Tên doanh nghiệp phát hành vé đặt cược;
- b) Tên sự kiện đặt cược hoặc mã số sự kiện đặt cược;
- c) Ngày, giờ sự kiện đặt cược diễn ra;
- d) Lựa chọn của người chơi;
- đ) Giá trị tham gia đặt cược;
- e) Ngày, giờ phát hành vé đặt cược;
- g) Thời hạn lưu hành vé đặt cược (nếu có);
- h) Tỷ lệ cược (nếu có);
- i) Ký hiệu của đại lý bán vé đặt cược hoặc thiết bị đầu cuối;
- k) Số ký hiệu, bảng mã nhận dạng vé đặt cược để chống làm giả;
- l) Các nội dung khác theo yêu cầu quản lý của doanh nghiệp phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Vé đặt cược dưới dạng dữ liệu điện tử phải có các nội dung sau:

- a) Các nội dung quy định tại điểm a, b, c, d, đ, e, g, h và l khoản 2 Điều này;
- b) Số tài khoản tham gia đặt cược của người chơi;
- c) Các nội dung khác theo yêu cầu quản lý của doanh nghiệp phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 19. Tài khoản tham gia đặt cược của người chơi

1. Người chơi tham gia đặt cược thông qua điện thoại (điện thoại cố định và điện thoại di động), Internet phải có tài khoản tham gia đặt cược được đăng ký tại doanh nghiệp kinh doanh đặt cược để tham gia đặt cược.

2. Khi đăng ký tài khoản tham gia đặt cược, người chơi có trách nhiệm khai báo và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các thông tin khai báo. Thông tin khai báo của người chơi phải bao gồm các nội dung sau:

- a) Họ và tên người chơi;
- b) Ngày, tháng, năm sinh;
- c) Số chứng minh nhân dân hoặc số thẻ căn cước công dân hoặc số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp;
- d) Nơi đăng ký tham gia đặt cược;
- đ) Số tài khoản thanh toán mở tại các tổ chức tín dụng được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam hoặc ví điện tử theo quy định của pháp luật về thanh toán không dùng tiền mặt;
- e) Tên, địa chỉ, điện thoại, thư điện tử (Email) của người liên quan khi cần liên hệ;
- g) Các nội dung khác theo yêu cầu quản lý của doanh nghiệp phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Sau khi người chơi đăng ký mở tài khoản tham gia đặt cược, doanh nghiệp cấp mã số tài khoản, mật khẩu ban đầu để người chơi truy cập khi tham gia đặt cược. Người chơi chịu trách nhiệm về việc quản lý, bảo vệ tài khoản, mật khẩu của mình trong quá trình sử dụng.

4. Hoạt động thanh toán, trả thưởng giữa người chơi và doanh nghiệp kinh doanh đặt cược phải thực hiện thông qua:

- a) Tài khoản thanh toán của người chơi và doanh nghiệp kinh doanh đặt cược mở tại các tổ chức tín dụng được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam;
- b) Dịch vụ ví điện tử theo quy định của pháp luật về thanh toán không dùng tiền mặt.

Điều 20. Đại lý bán vé đặt cược

1. Đại lý bán vé đặt cược là tổ chức, cá nhân ký hợp đồng với doanh nghiệp để thực hiện phân phối vé đặt cược và trả thưởng cho người chơi khi trúng thưởng. Đại lý bán vé đặt cược được ký hợp đồng với tổ chức, cá nhân để thực hiện phân phối vé đặt cược và hưởng thù lao từ nguồn hoa hồng đại lý. Các tổ chức, cá nhân này cũng được coi là thực hiện hoạt động đại lý bán vé đặt cược. Đại lý bán vé đặt cược có trách nhiệm thông báo cho doanh nghiệp các tổ chức, cá nhân ký hợp đồng phân phối vé đặt cược để phục vụ công tác quản lý thuế.

2. Điều kiện làm đại lý bán vé đặt cược đối với cá nhân:

- a) Là công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi trở lên, thường trú tại Việt Nam và có đầy đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;
- b) Đáp ứng được yêu cầu về bảo đảm nghĩa vụ thanh toán theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ thanh toán đối với doanh nghiệp kinh doanh đặt cược;

c) Có điểm bán vé đặt cược cố định theo quy định tại Điều 16 Nghị định này.

3. Điều kiện làm đại lý bán vé đặt cược đối với tổ chức:

a) Là tổ chức kinh tế được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam;

b) Đáp ứng được yêu cầu về bảo đảm nghĩa vụ thanh toán theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ thanh toán đối với doanh nghiệp kinh doanh đặt cược;

c) Có điểm bán vé đặt cược cố định theo quy định tại Điều 16 Nghị định này.

4. Đại lý bán vé đặt cược có trách nhiệm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 21. Nguyên tắc xác định kết quả đặt cược để trả thưởng

1. Doanh nghiệp phải công bố kết quả của từng sự kiện đặt cược ngay sau khi sự kiện đặt cược đó kết thúc và công bố này là cơ sở để trả thưởng cho người chơi. Việc công bố kết quả của sự kiện đặt cược được căn cứ trên các cơ sở sau:

a) Đối với đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó: Căn cứ vào kết quả cuộc đua ngựa, đua chó do Trọng tài xác định và được Hội đồng giám sát cuộc đua xác nhận theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 31 Nghị định này và công bố thông tin chính thức lần đầu tiên;

b) Đối với đặt cược bóng đá quốc tế: Căn cứ vào kết luận của Trọng tài chính điều khiển trận đấu đối với sản phẩm đặt cược dựa trên sự kiện, kết quả trận đấu bóng đá quốc tế hoặc căn cứ công bố thông tin chính thức lần đầu tiên từ Ban tổ chức sự kiện đối với sản phẩm đặt cược dựa vào sự kiện, kết quả liên quan đến giải thi đấu bóng đá quốc tế.

2. Doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực về thông tin công bố kết quả của các sự kiện đặt cược.

Điều 22. Quy định về trả thưởng

1. Thời hạn lĩnh thưởng của vé đặt cược trúng thưởng là 30 ngày, kể từ ngày công bố kết quả sự kiện đặt cược hoặc kể từ ngày hết hạn lưu hành của vé đặt cược (nếu có). Quá thời hạn quy định, các vé đặt cược trúng thưởng không còn giá trị lĩnh thưởng.

2. Việc trả thưởng cho người chơi trúng thưởng được thực hiện như sau:

a) Tại trụ sở chính, chi nhánh của doanh nghiệp kinh doanh đặt cược, nơi tổ chức đặt cược và các đại lý bán vé đặt cược được ủy quyền.

b) Thông qua tài khoản thanh toán của người chơi mở tại các tổ chức tín dụng được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam hoặc dịch vụ ví điện tử theo quy định của pháp luật về thanh toán không dùng tiền mặt.

3. Thời gian thanh toán giải thưởng của doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đối với người chơi trúng thưởng chậm nhất là 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị lĩnh thưởng của người chơi.

4. Đối với các trường hợp có phát sinh tranh chấp, khiếu nại, thời gian thanh toán giải thưởng được kéo dài cho đến khi có kết luận chính thức của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 23. Hoàn trả tiền mua vé đặt cược

1. Doanh nghiệp phải hoàn trả tiền mua vé đặt cược cho tất cả người chơi trong các trường hợp sau:

a) Địa điểm tổ chức sự kiện đặt cược bị thay đổi;

b) Sự kiện đặt cược được thông báo là bị hủy bỏ nhưng chưa có lịch tổ chức lại sự kiện đặt cược, hoặc có lịch tổ chức lại sự kiện đặt cược nhưng địa điểm thay đổi hoặc thời gian tổ chức chậm hơn 36 giờ so với lịch ban đầu;

c) Hội đồng giám sát cuộc đua từ chối xác nhận kết quả của cuộc đua ngựa, đua chó;

d) Doanh nghiệp vi phạm quy định về Điều lệ đua;

đ) Các trường hợp đặc biệt khác theo quy định của pháp luật.

2. Doanh nghiệp phải hoàn trả tiền mua vé đặt cược cho người chơi đã đặt cược vào các con ngựa đua, chó đua nhưng bị loại ra trước khi diễn ra cuộc đua theo quyết định của Trọng tài, Hội đồng giám sát cuộc đua.

3. Vé đặt cược được đề nghị hoàn trả tiền đặt cược phải đáp ứng đủ điều kiện như vé đặt cược lĩnh thưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 24. Quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền

1. Doanh nghiệp phải xây dựng và ban hành quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền, quy định nội bộ về phòng, chống phổ biến và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt (sau đây gọi tắt là quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền) theo quy định của Luật phòng, chống rửa tiền, pháp luật về phòng, chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn.

2. Trước khi tổ chức hoạt động kinh doanh đặt cược, doanh nghiệp phải gửi cho Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Sở Tài chính, Công an tỉnh và cơ quan thuế trực tiếp quản lý tại địa phương nơi doanh nghiệp đặt địa điểm kinh doanh bản quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền. Trường hợp có sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bản quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền, trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, doanh nghiệp phải gửi bản cập nhật cho các cơ quan nêu trên.

3. Doanh nghiệp có trách nhiệm phổ biến quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền cho các bộ phận, cán bộ, nhân viên có liên quan.

Điều 25. Quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp kinh doanh đặt cược

1. Doanh nghiệp kinh doanh đặt cược có các quyền sau:

a) Được phép tổ chức các hoạt động kinh doanh đặt cược theo Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược được cấp và trên địa bàn kinh doanh đặt cược theo quy định tại Nghị định này.

b) Được phép từ chối nhận đặt cược của các đối tượng không được phép tham gia đặt cược theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định này.

2. Doanh nghiệp kinh doanh đặt cược có các nghĩa vụ sau:

a) Tuân thủ các quy định về hoạt động kinh doanh đặt cược tại Nghị định này và quy định của pháp luật liên quan;

b) Tổ chức hoạt động kinh doanh đặt cược theo đúng Thể lệ đặt cược được công bố;

c) Áp dụng các giải pháp để đảm bảo chỉ những người đủ điều kiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định này mới được phép tham gia đặt cược;

d) Thanh toán đầy đủ, kịp thời các giải thưởng cho người chơi khi trúng thưởng. Thực hiện xác nhận tiền trúng thưởng đúng số thực tế nếu người chơi yêu cầu;

đ) Cung cấp các chứng từ liên quan về số tiền trúng thưởng của người chơi là người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài để làm cơ sở cho ngân hàng được phép hoạt động ngoại hối thực hiện việc bán ngoại tệ, chuyển ngoại tệ ra nước ngoài hoặc cấp giấy xác nhận mang ngoại tệ ra nước ngoài cho các đối tượng nêu trên;

e) Giữ bí mật về thông tin trúng thưởng theo yêu cầu của người chơi, ngoại trừ việc cung cấp cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền yêu cầu để phục vụ công tác kiểm tra, thanh tra, điều tra, giám sát theo quy định của pháp luật;

g) Giải quyết các tranh chấp, khiếu nại của người chơi theo đúng Thể lệ đặt cược được công bố và quy định của pháp luật;

h) Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế và các quy định của pháp luật khác có liên quan trong quá trình hoạt động kinh doanh;

i) Thực hiện các biện pháp phòng, chống rửa tiền theo quy định của pháp luật;

k) Thực hiện các biện pháp đảm bảo an ninh, trật tự và an toàn xã hội theo quy định của pháp luật;

l) Tuyên truyền, cảnh báo và tư vấn cho người chơi kiểm soát mức độ tham gia đặt cược phù hợp với khả năng thu nhập;

m) Chịu trách nhiệm trực tiếp trước pháp luật Việt Nam về mọi hoạt động kinh doanh đặt cược của doanh nghiệp.

Chương III

TỔ CHỨC ĐUA NGỰA, ĐUA CHÓ SỬ DỤNG CHO HOẠT ĐỘNG KINH DOANH ĐẶT CƯỢC ĐUA NGỰA, ĐẶT CƯỢC ĐUA CHÓ

Điều 26. Điều kiện tổ chức đua ngựa, đua chó

1. Chỉ có doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó mới được tổ chức các cuộc đua ngựa, đua chó và kết quả được sử dụng để kinh doanh đặt cược.

2. Doanh nghiệp chỉ được tổ chức các cuộc đua ngựa, đua chó tại trường đua đã được cơ quan, quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp phép theo quy định của pháp luật.

3. Các cuộc đua ngựa, đua chó chỉ được phép tiến hành sau khi đáp ứng được đầy đủ các điều kiện sau:

a) Có Điều lệ đua do doanh nghiệp xây dựng và ban hành;

b) Có danh sách ngựa đua, chó đua, nài ngựa và các thông tin có liên quan đến ngựa đua, chó đua, nài ngựa đăng ký tham dự cuộc đua được công bố công khai tối thiểu 24 giờ trước khi diễn ra cuộc đua đầu tiên trong ngày;

c) Ngựa đua, chó đua, nài ngựa tham gia cuộc đua phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và Điều lệ đua;

d) Có Trọng tài, Hội đồng giám sát cuộc đua theo quy định tại Nghị định này;

đ) Các thiết bị xuất phát và camera xác định ngựa đua, chó đua về đích phải đầy đủ và đang hoạt động tốt đảm bảo tính chính xác, trung thực trong việc tổ chức cuộc đua và xác định kết quả cuộc đua.

4. Các cuộc đua phải được tổ chức đúng quy trình theo Điều lệ đua của doanh nghiệp được công bố.

Điều 27. Điều lệ đua

1. Doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó phải xây dựng Điều lệ đua và phải được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt trước khi ban hành. Điều lệ đua phải tuân thủ quy định của pháp luật và bao gồm các nội dung cơ bản sau:

a) Tiêu chuẩn ngựa đua, chó đua;

b) Tiêu chuẩn nài ngựa;

- c) Quy trình đăng ký ngựa đua, chó đua, nài ngựa;
- d) Quy trình xếp hạng, xếp lịch đua cho ngựa đua, chó đua;
- đ) Quy trình kiểm tra ngựa đua, chó đua, nài ngựa trước, sau cuộc đua và cách xác định ngựa đua, chó đua, nài ngựa không đủ tiêu chuẩn tham dự cuộc đua;
- e) Trách nhiệm, quyền hạn của chủ ngựa, chủ chó, nài ngựa, trọng tài;
- g) Quy trình tổ chức cuộc đua và phương thức xác định ngựa đua, chó đua về đích;
- h) Người có thẩm quyền quyết định cuối cùng về kết quả cuộc đua;
- i) Tiên thưởng và cách thức phân chia tiền thưởng giữa doanh nghiệp kinh doanh đặt cược và chủ ngựa, chủ chó;
- k) Các hành vi vi phạm và phương thức xử lý vi phạm;
- l) Phương thức xử lý các vấn đề tranh chấp;
- m) Các nội dung khác theo yêu cầu quản lý của doanh nghiệp phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Trước khi đưa vào kinh doanh tối thiểu 05 ngày làm việc, doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó có trách nhiệm:

- a) Gửi Điều lệ đua cho Hội đồng giám sát cuộc đua quy định tại Điều 31 Nghị định này để theo dõi, quản lý;
- b) Công bố công khai Điều lệ đua tại trường đua, trụ sở chính của doanh nghiệp, điểm bán vé đặt cược cố định và trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp.

3. Trường hợp sửa đổi, bổ sung Điều lệ đua phải được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt. Doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó phải gửi bản cập nhật Điều lệ đua sửa đổi, bổ sung tối thiểu 24 giờ trước thời điểm cuộc đua diễn ra cho Hội đồng giám sát cuộc đua để theo dõi, quản lý. Đồng thời doanh nghiệp phải công bố công khai Điều lệ đua đã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều này.

Điều 28. Ngựa đua, chó đua

1. Doanh nghiệp quy định cụ thể tiêu chuẩn ngựa đua, chó đua tham gia các cuộc đua để sử dụng cho việc tổ chức kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó nhưng phải đáp ứng tiêu chuẩn sau:

- a) Ngựa đua tham gia các cuộc đua phải là con ngựa đã được thuần dưỡng, huấn luyện để chạy đua;
- b) Chó đua tham gia các cuộc đua phải là loại chó thuộc chủng loại Greyhound được thuần dưỡng, huấn luyện để chạy đua.

2. Ngựa đua, chó đua tham gia từng cuộc đua phải được đăng ký trước với doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó theo quy định tại Điều lệ đua và có tên, mã số riêng để nhận dạng, xác định khi về đích.

3. Trọng tài, Hội đồng giám sát cuộc đua có quyền yêu cầu, chỉ định kiểm tra đối với bất kỳ con ngựa đua, chó đua tham gia cuộc đua nếu thấy cần thiết hoặc phát hiện có dấu hiệu gian lận. Việc xử lý vi phạm thực hiện theo quy định tại Điều lệ đua và các quy định của pháp luật.

Điều 29. Nài ngựa

1. Doanh nghiệp phải xây dựng các tiêu chuẩn nài ngựa điều khiển ngựa trong các cuộc đua để sử dụng cho việc tổ chức kinh doanh đặt cược đua ngựa và phải được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt trước khi ban hành. Nài ngựa phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- a) Là người lao động theo quy định tại Bộ luật lao động;
- b) Có chứng chỉ nài ngựa được cấp bởi doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa hoặc cơ sở đào tạo có chức năng đào tạo nài ngựa;
- c) Không có quan hệ gia đình với bất kỳ chủ ngựa đua khác có ngựa đua tham gia trong cuộc đua, bao gồm: Vợ, chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột.

2. Trong quá trình điều khiển ngựa đua, nài ngựa phải tuân thủ đầy đủ các quy định tại Điều lệ đua. Trong trường hợp nài ngựa vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định tại Điều lệ đua và các quy định của pháp luật.

3. Trước khi tổ chức các cuộc đua ngựa, tối thiểu 05 ngày làm việc, doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa phải gửi danh sách nài ngựa cho Hội đồng giám sát cuộc đua để theo dõi, quản lý.

Điều 30. Trọng tài

1. Trọng tài là người do doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó lựa chọn đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn Trọng tài do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành.

2. Doanh nghiệp phải bố trí đủ số lượng Trọng tài cần thiết để đảm bảo việc giám sát toàn bộ từ khâu kiểm tra tiêu chuẩn ngựa đua, chó đua, đua ngựa đua, chó đua vào điểm xuất phát, quá trình diễn ra trong cuộc đua và xác định ngựa đua, chó đua khi về đích. Các Trọng tài được tổ chức thành Ban Trọng tài, trong Ban Trọng tài có một Trọng tài chính để ra các quyết định cuối cùng của Ban Trọng tài và chịu trách nhiệm toàn bộ về các quyết định của Ban Trọng tài.

3. Trước khi tổ chức các cuộc đua ngựa, đua chó tối thiểu 05 ngày làm việc doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó phải gửi danh sách Trọng tài cho Hội đồng giám sát cuộc đua để theo dõi, quản lý.

Điều 31. Hội đồng giám sát cuộc đua

1. Doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó quyết định thành lập Hội đồng giám sát cuộc đua để thực hiện việc giám sát hoạt động đua ngựa, đua chó. Hội đồng giám sát cuộc đua có chức năng, nhiệm vụ sau:

a) Kiểm tra các điều kiện tổ chức đua ngựa, đua chó theo quy định tại Điều 26 Nghị định này;

b) Trực tiếp giám sát quá trình tổ chức cuộc đua ngựa, đua chó theo Điều lệ đua được công bố;

c) Ký biên bản xác nhận kết quả cuộc đua;

d) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Thành phần Hội đồng giám sát cuộc đua bao gồm Chủ tịch, một số Phó Chủ tịch và các thành viên Hội đồng giám sát cuộc đua như sau:

a) Chủ tịch Hội đồng giám sát cuộc đua: là Chủ tịch Hội đồng quản trị (hoặc Chủ tịch Hội đồng thành viên) hoặc Tổng giám đốc (Giám đốc) của doanh nghiệp;

b) Phó chủ tịch Hội đồng giám sát cuộc đua: là Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) hoặc Kế toán trưởng hoặc Trưởng ban kiểm soát (nếu có) của doanh nghiệp;

c) Các thành viên Hội đồng giám sát cuộc đua: là lãnh đạo một số phòng, ban nghiệp vụ, chi nhánh, kiểm soát viên (nếu có) của doanh nghiệp và đại diện một số tổ chức chính trị - xã hội (nếu có).

3. Hội đồng giám sát cuộc đua phải có đủ thành phần khi làm nhiệm vụ.

a) Trường hợp vì nguyên nhân khách quan, các thành viên Hội đồng giám sát cuộc đua không thể tham gia đầy đủ thì tối thiểu phải có Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch Hội đồng giám sát cuộc đua và hai (02) thành viên Hội đồng giám sát cuộc đua tham dự;

b) Trường hợp bất khả kháng xảy ra do thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn và các trường hợp khẩn cấp khác theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền dẫn đến Hội đồng giám sát cuộc đua không đảm bảo đầy đủ thành phần theo quy định tại khoản 2 Điều này, doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó quyết định việc tạm ngừng tổ chức kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó và phải công bố công khai tại trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng điều hành, địa điểm nơi đặt trường đua, các đại lý bán vé đặt cược, điểm bán vé đặt cược cố định, trang thông tin điện tử của doanh nghiệp hoặc các phương tiện thông tin đại chúng khác theo quy định của pháp luật. Nội dung công bố bao gồm: lý do việc tạm ngừng tổ chức kinh doanh đặt cược, dự kiến thời gian tổ chức kinh doanh đặt cược, việc xử lý đối với các vé đặt cược đã phân phối và các thông tin khác theo yêu cầu quản lý của doanh nghiệp phù hợp với quy định của pháp luật.

4. Doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó xem xét, quyết định thay đổi nhân sự của Hội đồng giám sát cuộc đua trong các trường hợp sau:

- a) Chuyển công tác khác;
- b) Vi phạm kỷ luật tại nơi công tác;
- c) Vi phạm kỷ luật trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng giám sát cuộc đua;
- d) Thôi việc, nghỉ việc theo chế độ quy định;
- đ) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

5. Doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó có trách nhiệm thuê tổ chức kiểm toán độc lập được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng theo quy định của pháp luật về kiểm toán độc lập (sau đây gọi là tổ chức kiểm toán độc lập) để kiểm tra, xác nhận các nội dung giám sát hoạt động đua ngựa, đua chó của Hội đồng giám sát cuộc đua. Công việc cụ thể của tổ chức kiểm toán độc lập phải được thể hiện tại mẫu báo cáo tuân thủ của đơn vị kiểm toán đối với từng nội dung liên quan đến giám sát hoạt động đua ngựa, đua chó của Hội đồng giám sát cuộc đua quy định tại Khoản 1 Điều này. Trong thời tối đa 03 năm, doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó phải thay đổi tổ chức kiểm toán độc lập để đảm bảo tính khách quan, minh bạch.

Chương IV

ĐIỀU KIỆN, QUY TRÌNH THỦ TỤC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐẶT CƯỢC

Mục 1

ĐỐI VỚI ĐẶT CƯỢC ĐUA NGỰA, ĐUA CHÓ

Điều 32. Điều kiện, hồ sơ và quy trình, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án đầu tư trường đua ngựa, đua chó, trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó

1. Ngoài các điều kiện theo quy định của pháp luật về đầu tư, dự án đầu tư trường đua ngựa, đua chó, trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó phải đáp ứng các điều kiện sau:

- a) Địa điểm đầu tư xây dựng trường đua ngựa, đua chó phải phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hoặc quy hoạch tỉnh nơi xây dựng trường đua ngựa, đua chó;

b) Vốn đầu tư tối thiểu là 1.000 tỷ đồng (một nghìn tỷ đồng) đối với hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa và tối thiểu là 300 tỷ đồng (ba trăm tỷ đồng) đối với hoạt động kinh doanh đặt cược đua chó, trong đó tổng tỷ lệ sở hữu vốn của tất cả các nhà đầu tư nước ngoài không được vượt quá 50% tổng vốn đầu tư dự án;

c) Phương án tổ chức hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó phù hợp quy định của pháp luật;

d) Phương án đầu tư hệ thống công nghệ, thiết bị kỹ thuật, phần mềm kinh doanh vận hành chính xác, an toàn, ổn định;

đ) Cam kết về việc hỗ trợ cộng đồng.

2. Hồ sơ, quy trình, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án đầu tư trường đua ngựa, đua chó, trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật có liên quan.

3. Trường hợp có hai nhà đầu tư trở lên quan tâm thì việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư trường đua ngựa, đua chó, trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

4. Doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó phải được tổ chức theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc công ty cổ phần, trong đó tổng tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của tất cả các nhà đầu tư nước ngoài không được vượt quá 50% vốn điều lệ của doanh nghiệp.

Điều 33. Điều kiện, hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó

1. Doanh nghiệp sau khi hoàn thành thủ tục đăng ký đầu tư theo quy định tại Điều 32 Nghị định này trước khi tổ chức hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó phải xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược. Điều kiện được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó bao gồm:

a) Đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng trường đua ngựa, đua chó theo quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư;

b) Đã trang bị đầy đủ hệ thống công nghệ, thiết bị kỹ thuật, phần mềm kinh doanh để tổ chức hoạt động đua ngựa, đua chó và kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó theo quy định tại Nghị định này;

c) Có phương án kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó khả thi, phương thức phân phối vé đặt cược, địa bàn phát hành vé đặt cược phù hợp quy định tại Nghị định này và quy định của pháp luật.

2. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó gồm các tài liệu sau:

a) Đơn xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược theo mẫu quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Nghị định này;

b) Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư trường đua ngựa, đua chó, trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc bản sao không có chứng thực và xuất trình kèm theo bản chính để đối chiếu;

c) Phiếu lý lịch tư pháp đối với người quản lý, điều hành doanh nghiệp;

d) Tài liệu, hồ sơ chứng minh doanh nghiệp đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại điểm a và b khoản 1 Điều này;

đ) Phương án kinh doanh, bao gồm các nội dung chủ yếu sau: Mục tiêu, loại hình sản phẩm, phương thức phân phối vé đặt cược, địa bàn phát hành vé đặt cược, tần suất tổ chức đặt cược, đánh giá hiệu quả kinh doanh (doanh thu, chi phí, lợi nhuận và các khoản nộp ngân sách nhà nước), đánh giá tác động môi trường, giải pháp đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội, kế hoạch triển khai thực hiện và thời hạn kinh doanh;

e) Dự thảo Thẻ lệ đặt cược, Điều lệ đua và quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền.

Điều 34. Quy trình, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó

1. Doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó đến Bộ Tài chính theo một trong các hình thức sau:

a) Nộp trực tiếp đến Bộ Tài chính;

b) Thông qua đường bưu điện;

c) Thông qua công dịch vụ công của Bộ Tài chính.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Tài chính thông báo về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và yêu cầu doanh nghiệp bổ sung tài liệu (nếu có) và gửi 06 bộ hồ sơ chính thức để thẩm định.

2. Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính xem xét và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó, Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp và nêu rõ lý do.

3. Trình tự thủ tục thẩm định hồ sơ

a) Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính gửi hồ sơ lấy ý kiến các cơ quan có liên quan gồm: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đăng ký đầu tư xây dựng trường đua;

b) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày gửi hồ sơ lấy ý kiến các cơ quan có liên quan nêu trên, Bộ Tài chính thành lập đoàn công tác liên ngành gồm: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đăng ký đầu tư xây dựng trường đua kiểm tra thực địa tại trường đua, địa bàn kinh doanh đặt cược và trụ sở chính của doanh nghiệp xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược;

c) Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra thực địa, cơ quan được lấy ý kiến phải có ý kiến bằng văn bản gửi Bộ Tài chính và chịu trách nhiệm về những nội dung được lấy ý kiến;

d) Sau khi nhận được ý kiến tham gia của các cơ quan có liên quan nêu trên, Bộ Tài chính tổng hợp ý kiến và xem xét, quyết định việc cấp hoặc không cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó.

4. Nội dung thẩm định

Căn cứ theo quy định tại Nghị định này, Bộ Tài chính và các cơ quan có liên quan gồm: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đăng ký đầu tư xây dựng trường đua thẩm định hồ sơ theo các nội dung phù hợp với các điều kiện quy định tại Điều 32 Nghị định này.

Điều 35. Nội dung Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó

1. Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó theo mẫu quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Nghị định này và phải có các nội dung sau:

- a) Tên, địa chỉ của doanh nghiệp;
- b) Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
- c) Đại diện pháp luật của doanh nghiệp;
- d) Loại hình đặt cược;
- đ) Địa chỉ nơi đặt trường đua;
- e) Phương thức phân phối vé đặt cược;
- g) Địa bàn kinh doanh đặt cược;
- h) Thời hạn hiệu lực;

i) Các nội dung khác theo yêu cầu quản lý.

2. Thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó trên cơ sở đề nghị của doanh nghiệp nhưng không được vượt quá thời hạn hoạt động của dự án quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư và tối đa không quá 10 năm kể từ ngày Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó có hiệu lực thi hành, trừ các trường hợp quy định tại Điều 63 Nghị định này.

Điều 36. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó

1. Trong trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó của doanh nghiệp bị mất, thất lạc, hư hỏng do thiên tai, hỏa hoạn hoặc do các nguyên nhân khách quan khác, doanh nghiệp phải làm thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó.

2. Hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó bao gồm:

a) Đơn xin cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó theo mẫu quy định tại Phụ lục 5 ban hành kèm theo Nghị định này;

b) Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc bản sao không có chứng thực và xuất trình kèm theo bản chính để đối chiếu;

c) Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của Luật doanh nghiệp hoặc bản sao không có chứng thực và xuất trình kèm theo bản chính để đối chiếu;

d) Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó của doanh nghiệp đã bị mất, thất lạc, hư hỏng (nếu có).

3. Quy trình, thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó

Doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đến Bộ Tài chính theo quy định tại khoản 1 Điều 34 Nghị định này. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính xem xét cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó cho doanh nghiệp. Số Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó cấp lại là số đã được cấp trước đây, trong đó ghi rõ lần cấp lại.

4. Thời hạn của Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó được cấp lại là thời hạn hoạt động còn lại được quy định tại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược được cấp, cấp lại hoặc điều chỉnh tại thời điểm gần nhất.

Điều 37. Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó

1. Trong trường hợp doanh nghiệp thay đổi bất kỳ nội dung trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó đã được quy định tại khoản 1 Điều 35 Nghị định này, doanh nghiệp phải làm thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược.

2. Hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó bao gồm:

a) Đơn xin điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược theo mẫu quy định tại Phụ lục 5 ban hành kèm theo Nghị định này;

b) Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược hoặc bản sao không có chứng thực và xuất trình kèm theo bản chính để đối chiếu;

c) Các tài liệu chứng minh nội dung điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược phù hợp với quy định tại Nghị định này và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Quy trình, thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó

Doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đến Bộ Tài chính theo quy định tại khoản 1 Điều 34 Nghị định này. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan gồm: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đăng ký đầu tư xây dựng trường đua xem xét cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó điều chỉnh cho doanh nghiệp, trong đó ghi rõ lần điều chỉnh.

4. Thời hạn của Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó điều chỉnh là thời hạn hoạt động còn lại được quy định tại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó được cấp, cấp lại hoặc điều chỉnh tại thời điểm gần nhất.

Điều 38. Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó

1. Các doanh nghiệp có Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó hết thời hạn hiệu lực theo quy định tại Nghị định này, nếu có

nhu cầu tiếp tục kinh doanh đặt cược thì tối thiểu 06 tháng trước khi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược hết thời hạn hiệu lực phải tiến hành xin gia hạn.

2. Điều kiện được gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó bao gồm:

a) Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược còn hiệu lực tối thiểu là 06 tháng trước khi làm đơn xin gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược;

b) Đáp ứng đầy đủ các điều kiện kinh doanh theo quy định tại khoản 1 Điều 33 Nghị định này;

c) Không bị xử phạt vi phạm hành chính trực quyền sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh từ 02 lần trở lên theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đặt cược.

3. Hồ sơ đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó bao gồm:

a) Đơn xin gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược theo mẫu quy định tại Phụ lục 5 ban hành kèm theo Nghị định này;

b) Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược còn hiệu lực tối thiểu là 06 tháng trước khi làm đơn xin gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược;

c) Các hồ sơ quy định tại điểm b, c, d, đ và e khoản 2 Điều 33 Nghị định này.

4. Quy trình, thủ tục gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều 34 Nghị định này.

5. Nội dung thẩm định

Căn cứ theo quy định tại Nghị định này, Bộ Tài chính và các cơ quan có liên quan gồm: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đăng ký đầu tư xây dựng trường đua thẩm định hồ sơ theo các nội dung phù hợp với các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này, để xem xét, quyết định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó gia hạn cho doanh nghiệp, trong đó ghi rõ số lần gia hạn.

6. Thời gian gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó trên cơ sở đề nghị của doanh nghiệp nhưng không được vượt quá thời hạn hoạt động của dự án quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư và tối đa không quá 10 năm kể từ

ngày Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó được gia hạn có hiệu lực thi hành.

Điều 39. Thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó

1. Doanh nghiệp bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó khi xảy ra một trong những trường hợp sau đây:

a) Sau 12 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược mà không triển khai hoạt động kinh doanh, trừ các trường hợp bất khả kháng do thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn;

b) Giải thể, phá sản theo quy định của pháp luật;

c) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

d) Không đáp ứng tất cả các điều kiện kinh doanh theo kết luận của cơ quan kiểm tra theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 62 Nghị định này;

đ) Vi phạm tất cả các quy định về tổ chức hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó theo kết luận của cơ quan kiểm tra theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 62 Nghị định này.

2. Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó tự động bị hết hiệu lực và bị thu hồi đối với các trường hợp quy định tại điểm b và điểm c khoản 1 Điều này.

3. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan gồm: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đăng ký đầu tư xây dựng trường đua xem xét ra quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đối với các trường hợp quy định tại điểm a, d và đ khoản 1 Điều này.

4. Doanh nghiệp phải chấm dứt ngay các hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó tại thời điểm bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược và nộp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược cho Bộ Tài chính trong vòng 05 ngày làm việc, kể từ ngày quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược có hiệu lực.

5. Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược của doanh nghiệp được Bộ Tài chính công bố trên cổng thông tin điện tử của Bộ Tài chính.

Mục 2

ĐỐI VỚI ĐẶT CƯỢC BÓNG ĐÁ QUỐC TẾ

Điều 40. Số lượng doanh nghiệp và thời gian thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế

1. Chính phủ cho phép 01 doanh nghiệp được phép tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế. Thời gian thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế là 05 năm kể từ ngày doanh nghiệp chính thức kinh doanh sản phẩm đặt cược bóng đá quốc tế đầu tiên.

2. Trong thời hạn tối thiểu là 06 tháng, trước khi hết hạn thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các bộ, ngành liên quan tổng kết, đánh giá để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định việc tiếp tục cho phép hoặc có thể chấm dứt không cho phép thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế;

3. Trường hợp Thủ tướng Chính phủ cho phép tiếp tục thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế, thời gian cho phép tiếp tục thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế tối đa không quá 03 năm, kể từ ngày Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế hết hiệu lực thi hành. Bộ Tài chính thực hiện gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế, trong đó thời gian gia hạn không được vượt quá thời gian cho phép tiếp tục thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế của Thủ tướng Chính phủ;

4. Tại thời điểm Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế hết thời hạn hiệu lực nhưng Thủ tướng Chính phủ chưa xem xét, quyết định việc tiếp tục hoặc chấm dứt thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế, doanh nghiệp phải tạm ngừng thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế cho đến khi có quyết định của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Điều 41. Hồ sơ, quy trình đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư

1. Ngoài các hồ sơ theo quy định của pháp luật về đầu tư, dự án đầu tư tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế (sau đây gọi tắt là Dự án) phải đáp ứng các điều kiện theo quy định tại điểm a, b và c khoản 1 Điều 42 Nghị định này.

2. Hồ sơ, quy trình, thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư

a) Bộ Tài chính lập hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định. Thành phần hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án thực hiện theo quy định của khoản 2 Điều 33 Luật đầu tư và khoản 1 Điều này.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, chấp thuận theo quy định của pháp luật về đầu tư.

c) Sau khi Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương Dự án, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các bộ, ngành liên quan

tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án (sau đây gọi tắt là đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư) theo quy định tại Điều 42 Nghị định này.

Điều 42. Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư

1. Ngoài các điều kiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu, nhà đầu tư tham gia dự thầu Dự án phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Có vốn đầu tư tối thiểu 1.000 tỷ đồng (một nghìn tỷ đồng), trong đó tổng tỷ lệ sở hữu vốn của tất cả các nhà đầu tư nước ngoài không được vượt quá 50% tổng vốn đầu tư dự án;

b) Có phương án đầu tư hệ thống công nghệ, thiết bị kỹ thuật, phần mềm kinh doanh vận hành chính xác, an toàn, ổn định đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 12 Nghị định này;

c) Có phương án kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế khả thi, phù hợp với quy định tại Nghị định này và quy định của pháp luật;

d) Có cam kết đóng góp cho ngân sách nhà nước bằng tiền (ngoài các nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật về thuế) tối thiểu là 5% doanh thu bán vé đặt cược trong 05 năm tổ chức thi điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế. Số tiền đóng góp cho ngân sách nhà nước thực tế khi kinh doanh bằng 5% doanh thu bán vé đặt cược nhưng không thấp hơn số tiền cam kết đề xuất tại hồ sơ dự thầu. Trong mọi trường hợp, số tiền đóng góp cho ngân sách nhà nước này không được miễn trừ, trì hoãn, giảm trừ, kê cả trong trường hợp doanh nghiệp kinh doanh bị lỗ. Số tiền đóng góp cho ngân sách nhà nước này là nguồn thu của ngân sách trung ương.

2. Tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư: áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước và phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ

a) Trình tự, thủ tục đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư bao gồm:

- Kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư, bao gồm: lập kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư; thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư.

- Chuẩn bị lựa chọn nhà đầu tư, bao gồm: lập hồ sơ mời thầu; thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời thầu.

- Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư, bao gồm: mời thầu; phát hành, sửa đổi, làm rõ hồ sơ mời thầu; chuẩn bị, nộp, tiếp nhận, quản lý, sửa đổi, rút hồ sơ dự thầu; mở hồ sơ đề xuất về kỹ thuật.

- Đánh giá hồ sơ đề xuất về kỹ thuật, bao gồm: kiểm tra, đánh giá tính hợp lệ của hồ sơ đề xuất về kỹ thuật; đánh giá chi tiết hồ sơ đề xuất về kỹ thuật; thẩm định, phê duyệt danh sách nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật.

- Mở và đánh giá hồ sơ đề xuất về tài chính, bao gồm: mở hồ sơ đề xuất về tài chính; kiểm tra, đánh giá tính hợp lệ của hồ sơ đề xuất về tài chính; đánh giá chi tiết hồ sơ đề xuất về tài chính và xếp hạng nhà đầu tư.

- Trình, thẩm định, phê duyệt và công khai kết quả lựa chọn nhà đầu tư;

- Đàm phán, hoàn thiện và ký thỏa thuận nguyên tắc với nhà đầu tư được lựa chọn.

b) Trình tự, thủ tục chi tiết về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện theo quy định tại Phụ lục 6 ban hành kèm theo Nghị định này;

c) Xử lý tình huống trong lựa chọn nhà đầu tư:

- Trường hợp phải điều chỉnh, sửa đổi nội dung trong kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư thì phải tiến hành thủ tục điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư trước thời điểm mở hồ sơ đề xuất kỹ thuật;

- Trường hợp tại thời điểm đóng thầu không có nhà đầu tư nộp hồ sơ dự thầu thì xem xét, giải quyết theo một trong hai cách sau đây:

+ Cho phép gia hạn thời điểm đóng thầu tối đa 30 ngày;

+ Thực hiện hủy thầu đồng thời điều chỉnh hồ sơ mời thầu và tổ chức lại việc lựa chọn nhà đầu tư.

- Trường hợp tại thời điểm đóng thầu, chỉ có 01 nhà đầu tư nộp hồ sơ dự thầu thì thực hiện mở hồ sơ dự thầu của nhà đầu tư đó.

+ Trường hợp nhà đầu tư đề xuất dự án đầu tư đáp ứng yêu cầu thực hiện Dự án khả thi thì áp dụng hình thức chỉ định thầu đối với nhà đầu tư theo quy định tại khoản 4 Điều 22 Luật đấu thầu.

+ Trường hợp nhà đầu tư đề xuất dự án đầu tư không đáp ứng yêu cầu thực hiện Dự án thì thực hiện hủy thầu đồng thời điều chỉnh hồ sơ mời thầu và tổ chức lại việc lựa chọn nhà đầu tư.

- Trường hợp nhà đầu tư tham dự thầu có tên trong hai hoặc nhiều hồ sơ dự thầu với tư cách là nhà đầu tư độc lập hoặc với tư cách là liên danh thì toàn bộ hồ sơ dự thầu có liên quan đến nhà đầu tư này sẽ bị loại;

- Ngoài các trường hợp nêu trên, khi phát sinh tình huống trong lựa chọn nhà đầu tư, Bộ Tài chính xem xét, quyết định trên cơ sở bảo đảm các mục tiêu của đấu thầu là cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế.

d) Việc giải quyết kiến nghị trong lựa chọn nhà đầu tư thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu

3. Bộ Tài chính thành lập tổ chuyên gia để đánh giá hồ sơ dự thầu và thực hiện các nhiệm vụ khác trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư.

a) Thành phần tổ chuyên gia gồm:

- Bộ Tài chính: các cán bộ, công chức có năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực đấu thầu, đầu tư, thuế, tài chính, công nghệ thông tin, đặt cược;

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: cán bộ, công chức có năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực thể thao;

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư: cán bộ, công chức có năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực đấu thầu, đầu tư;

- Bộ Tư pháp: cán bộ, công chức có năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực pháp luật về đấu thầu, đầu tư, tài chính;

- Bộ Công an: cán bộ, sĩ quan có năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực công nghệ thông tin và an ninh mạng;

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: cán bộ, công chức có năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực thanh toán không dùng tiền mặt;

- Các bộ, ngành có liên quan (nếu có).

b) Tổ chuyên gia thực hiện các nhiệm vụ và trách nhiệm theo quy định tại khoản 43 Điều 4 và Điều 76 Luật đấu thầu.

4. Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả lựa chọn nhà đầu tư trước khi phê duyệt và công bố công khai kết quả lựa chọn nhà đầu tư.

5. Trách nhiệm của các bộ, ngành trong đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư

a) Trách nhiệm của Bộ Tài chính:

- Tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư;

- Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư gồm:

- + Tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời thầu;

- + Tổ chức thẩm định và phê duyệt danh sách nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật;

- + Tổ chức thẩm định và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư;

- Tổ chức đàm phán, hoàn thiện và ký kết thỏa thuận nguyên tắc với nhà đầu tư được lựa chọn;

b) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các bộ, ngành có liên quan có trách nhiệm:

- Phối hợp với Bộ Tài chính lập hồ sơ mời thầu;

- Cử cán bộ tham gia mở hồ sơ đề xuất về kỹ thuật và hồ sơ đề xuất về tài chính theo quy định tại khoản IV mục 3 và khoản I mục 5 Phụ lục 6 ban hành kèm theo Nghị định này;

- Cũ cán bộ, công chức, sĩ quan tham gia tổ chuyên gia theo quy định tại khoản 3 Điều này.

6. Trách nhiệm của nhà đầu tư tham dự thầu và doanh nghiệp tổ chức thi điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế

a) Trách nhiệm của nhà đầu tư tham gia dự thầu:

- Tuân thủ các quy định của pháp luật về đấu thầu;
- Bảo đảm trung thực, chính xác trong quá trình tham dự thầu;
- Cung cấp thông tin, tài liệu liên quan và giải trình nội dung, hồ sơ dự thầu theo yêu cầu của Bộ Tài chính, cơ quan thanh tra, kiểm tra, cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động đấu thầu;

- Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về đấu tư và đấu thầu.

b) Trách nhiệm của doanh nghiệp tổ chức thi điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế:

Ngoài việc tuân thủ các nghĩa vụ quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định này, doanh nghiệp tổ chức thi điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế phải tuân thủ trách nhiệm, nghĩa vụ sau:

- Sau thời hạn 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế, thành viên góp vốn hoặc cổ đông sáng lập được chuyển nhượng phần vốn góp hoặc cổ phần phổ thông cho các thành viên góp vốn hoặc cổ đông sáng lập khác nhưng phải đảm bảo tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 43 Nghị định này. Thành viên góp vốn hoặc cổ đông sáng lập không được chuyển nhượng phần vốn góp hoặc cổ phần phổ thông cho người không phải là thành viên góp vốn hoặc cổ đông sáng lập trong suốt thời gian thi điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế.

- Thực hiện đúng các cam kết và thời hạn thanh toán số tiền đóng góp cho ngân sách nhà nước quy định tại điểm d khoản 1 Điều này và khoản II Phụ lục 7 ban hành kèm theo Nghị định này;

- Chỉ được phép tổ chức kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế, không được phép mở rộng hoạt động kinh doanh đối với lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh khác.

Điều 43. Điều kiện, hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế

1. Nhà đầu tư được lựa chọn thực hiện Dự án theo quy định tại Điều 42 Nghị định này phải thành lập doanh nghiệp để triển khai thực hiện Dự án theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp. Trước khi tổ chức hoạt động kinh doanh đặt cược

bóng đá quốc tế, doanh nghiệp phải xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế.

2. Điều kiện được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế bao gồm:

a) Có vốn điều lệ tối thiểu là 1.000 tỷ đồng (một nghìn tỷ đồng), trong đó tổng tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của tất cả các nhà đầu tư nước ngoài không được vượt quá 50% vốn điều lệ của doanh nghiệp;

b) Đã chuẩn bị sẵn sàng về cơ sở vật chất và kỹ thuật phục vụ cho quá trình kinh doanh, trong đó hệ thống công nghệ, thiết bị kỹ thuật, phần mềm kinh doanh bảo đảm hiện đại, đồng bộ, có thể dễ dàng nâng cấp, vận hành chính xác, an toàn, ổn định;

c) Có phương án kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế khả thi, phù hợp với quy định tại Nghị định này và quy định của pháp luật.

3. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế gồm các tài liệu sau:

a) Đơn xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược theo mẫu quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Nghị định này;

b) Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp hoặc bản sao không có chứng thực và xuất trình kèm theo bản chính để đối chiếu;

c) Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc bản sao không có chứng thực và xuất trình kèm theo bản chính để đối chiếu;

d) Phiếu lý lịch tư pháp đối với người quản lý, điều hành doanh nghiệp;

đ) Tài liệu, hồ sơ chứng minh doanh nghiệp đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều này;

e) Dự thảo Thẻ lệ đặt cược và quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền.

Điều 44. Quy trình, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế

1. Doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế đến Bộ Tài chính theo quy định tại khoản 1 Điều 34 Nghị định này để kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Tài chính thông báo về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và yêu cầu doanh nghiệp bổ sung tài liệu (nếu có) và gửi 06 bộ hồ sơ chính thức để thẩm định.

2. Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính xem xét và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược, Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp và nêu rõ lý do.

3. Trình tự thủ tục thẩm định hồ sơ

a) Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính gửi hồ sơ lấy ý kiến các cơ quan có liên quan gồm: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đăng ký đầu tư;

b) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày gửi hồ sơ lấy ý kiến các cơ quan có liên quan nêu trên, Bộ Tài chính thành lập đoàn công tác liên ngành gồm: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đăng ký đầu tư kiểm tra thực địa tại địa bàn kinh doanh đặt cược và trụ sở chính của doanh nghiệp xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược;

c) Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra thực địa, cơ quan được lấy ý kiến phải có ý kiến bằng văn bản gửi Bộ Tài chính và chịu trách nhiệm về những nội dung được lấy ý kiến;

d) Sau khi nhận được ý kiến tham gia của các cơ quan có liên quan nêu trên, Bộ Tài chính tổng hợp ý kiến và xem xét, quyết định việc cấp hoặc không cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược.

4. Nội dung thẩm định

Căn cứ theo quy định tại Nghị định này, Bộ Tài chính và các cơ quan có liên quan gồm: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đăng ký đầu tư thẩm định hồ sơ theo các nội dung phù hợp với các điều kiện quy định tại Điều 43 Nghị định này.

Điều 45. Nội dung Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế

1. Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế phải có các nội dung quy định tại điểm a, b, c, d, e, g, h và i khoản 1 Điều 35 Nghị định này.

2. Thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế là 05 năm kể từ ngày doanh nghiệp chính thức kinh doanh sản phẩm đặt cược bóng đá quốc tế đầu tiên.

3. Việc điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế trong thời gian thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế thực hiện theo quy định tại Điều 37 Nghị định này.

Điều 46. Thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế

Trong quá trình thi điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế, trường hợp doanh nghiệp vi phạm các quy định của pháp luật về đầu tư hoặc vi phạm tất cả các quy định về tổ chức hoạt động kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế theo kết luận của cơ quan kiểm tra theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 62 Nghị định này thì Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp các bộ, ngành thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế của doanh nghiệp.

Chương V

THÔNG TIN, QUẢNG CÁO VÀ KHUYẾN MẠI

Điều 47. Công bố, cung cấp thông tin

1. Doanh nghiệp có trách nhiệm công bố công khai Điều lệ đua, Thể lệ đặt cược, các thông tin có liên quan đến sự kiện đặt cược để người chơi biết khi tham gia đặt cược và kết quả sự kiện đặt cược để xác định người chơi trúng thưởng.

2. Doanh nghiệp phải cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin, số liệu liên quan đến hoạt động kinh doanh đặt cược theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

3. Doanh nghiệp chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin đã công bố và cung cấp. Các thông tin liên quan đến sự kiện đặt cược phải đảm bảo tính trung thực, có nguồn trích dẫn rõ ràng.

Điều 48. Quảng cáo

1. Chỉ những doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược mới được phép quảng cáo các hoạt động liên quan đến kinh doanh đặt cược.

2. Quảng cáo các hoạt động liên quan đến kinh doanh đặt cược phải tuân thủ các quy định của pháp luật về quảng cáo. Nội dung quảng cáo bao gồm:

- a) Tên, địa chỉ doanh nghiệp kinh doanh đặt cược;
- b) Tên sản phẩm đặt cược, sự kiện đặt cược;
- c) Đối tượng được phép chơi theo quy định tại Điều 7 Nghị định này.

3. Doanh nghiệp kinh doanh đặt cược chỉ được phép quảng cáo bằng bảng, biển hiệu trong phạm vi trụ sở chính của doanh nghiệp, trường đua, điểm bán vé đặt cược cố định nhưng phải đảm bảo người bên ngoài không nghe được, không nhìn thấy được nội dung quảng cáo. Ngoài những hình thức được phép quảng cáo quy định tại Điều này, doanh nghiệp không được quảng cáo các hoạt động liên

quan đến kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế dưới mọi hình thức và tuân thủ các quy định khác của pháp luật về quảng cáo.

Điều 49. Khuyến mại

Doanh nghiệp không được phép thực hiện chính sách khuyến mại cho người chơi dưới bất kỳ hình thức nào trong quá trình kinh doanh đặt cược.

Chương VI

TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN

Điều 50. Chế độ tài chính

1. Năm tài chính của doanh nghiệp thực hiện theo quy định của pháp luật về kế toán.

2. Doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ thuế và các khoản đóng góp đối với nhà nước theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

3. Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính phù hợp với tính chất đặc thù của hoạt động kinh doanh đặt cược.

Điều 51. Chế độ kế toán và báo cáo

1. Chế độ kế toán, báo cáo tài chính của doanh nghiệp được thực hiện theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

2. Doanh nghiệp thực hiện hạch toán riêng doanh thu, chi phí liên quan đến hoạt động kinh doanh đặt cược đã được cấp phép. Trường hợp các khoản doanh thu, chi phí gắn với các hoạt động kinh doanh khác, doanh nghiệp thực hiện việc phân bổ theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

3. Chế độ báo cáo nghiệp vụ của doanh nghiệp thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính.

Điều 52. Kiểm toán, công khai báo cáo tài chính

1. Báo cáo tài chính của doanh nghiệp phải được kiểm toán hàng năm bởi tổ chức kiểm toán độc lập.

2. Sau khi kết thúc năm tài chính, doanh nghiệp thực hiện công bố báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật.

Chương VII**QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC, KIỂM TRA, THANH TRA****Điều 53. Chính phủ**

1. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về kinh doanh đặt cược.
2. Giao Bộ Tài chính nghiên cứu, báo cáo Chính phủ quyết định về việc ban hành chính sách quản lý hoạt động kinh doanh đặt cược theo thẩm quyền.

Điều 54. Thủ tướng Chính phủ

1. Quyết định điều chỉnh mức đặt cược tối thiểu và mức đặt cược tối đa quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định này.
2. Quyết định lựa chọn các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế bằng phương thức phân phối vé đặt cược qua thiết bị đầu cuối quy định tại điểm b khoản 1 Điều 15 Nghị định này.
3. Quyết định tiếp tục hoặc chấm dứt kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế sau thời gian thí điểm quy định tại Điều 40 Nghị định này.

Điều 55. Bộ Tài chính

Bộ Tài chính chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về kinh doanh đặt cược, bao gồm:

1. Nghiên cứu, xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách quản lý hoạt động kinh doanh đặt cược.
2. Ban hành và hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về kinh doanh đặt cược theo thẩm quyền.
3. Cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược.
4. Kiểm tra, thanh tra và xử lý các vi phạm pháp luật về kinh doanh đặt cược trong phạm vi quyền hạn quy định tại Nghị định này và pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đặt cược.
5. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao đối với hoạt động kinh doanh đặt cược theo quy định tại Nghị định này và quy định của pháp luật.

Điều 56. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

1. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra hoạt động đầu tư của dự án có mục tiêu kinh doanh đặt cược theo quy định của pháp luật đầu tư.
2. Phối hợp với Bộ Tài chính trong việc xem xét, có ý kiến đối với việc cấp, điều chỉnh, gia hạn và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược.

3. Phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, ngành, địa phương trong việc quản lý, giám sát, kiểm tra hoạt động kinh doanh đặt cược.

Điều 57. Bộ Công an

1. Ban hành hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong hoạt động kinh doanh đặt cược.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm rửa tiền trong hoạt động kinh doanh đặt cược theo quy định của pháp luật.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong công tác đấu tranh phòng, chống hoạt động cá cược bất hợp pháp và các hành vi vi phạm pháp luật khác.

4. Phối hợp với Bộ Tài chính trong việc xem xét, có ý kiến đối với việc cấp, điều chỉnh, gia hạn và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược.

5. Phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, ngành, địa phương trong việc quản lý, giám sát, kiểm tra hoạt động kinh doanh đặt cược.

Điều 58. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Công bố danh mục các trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế được lựa chọn làm căn cứ kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 6 Nghị định này.

2. Phối hợp với Bộ Tài chính trong việc xem xét, có ý kiến đối với việc cấp, điều chỉnh, gia hạn và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược.

3. Phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, ngành, địa phương trong việc quản lý, giám sát, kiểm tra hoạt động kinh doanh đặt cược.

4. Phê duyệt Điều lệ đua ngựa, đua chó, phê duyệt tiêu chuẩn nài ngựa và ban hành các quy định chuyên môn về tiêu chuẩn Trọng tài, giám sát và tiêu chuẩn hoạt động của cơ sở tổ chức hoạt động đua ngựa, đua chó theo quy định tại Nghị định này.

Điều 59. Bộ Thông tin và Truyền thông

1. Chỉ đạo các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet, doanh nghiệp cung cấp hạ tầng mạng, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ mạng xã hội trực tuyến, doanh nghiệp viễn thông thực hiện việc ngăn chặn việc cung cấp dịch vụ đặt cược trái phép qua mạng máy tính, mạng viễn thông, mạng Internet theo yêu cầu của Bộ Công an.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan chỉ đạo các cơ quan báo chí, cơ quan truyền thông trong việc thông tin về công tác quản lý

của nhà nước đối với hoạt động kinh doanh đặt cược; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân không tổ chức, tham gia đặt cược trái phép.

Điều 60. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

1. Phối hợp với Bộ Tài chính trong việc xem xét, có ý kiến đối với việc cấp, điều chỉnh, gia hạn và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược.

2. Phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, ngành, địa phương trong việc quản lý, giám sát, kiểm tra hoạt động kinh doanh đặt cược.

Điều 61. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1. Chấp thuận cho phép doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó thiết lập điểm bán vé đặt cược thông qua thiết bị đầu cuối theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 14 Nghị định này.

2. Chịu trách nhiệm quản lý hoạt động kinh doanh đặt cược trên địa bàn theo quy định tại Nghị định này và quy định của pháp luật.

3. Phối hợp với Bộ Tài chính trong việc xem xét, có ý kiến đối với việc cấp, điều chỉnh, gia hạn và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược.

4. Thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra hoạt động kinh doanh đặt cược trên địa bàn theo quy định tại Nghị định này và quy định của pháp luật.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại Nghị định này và quy định của pháp luật.

Điều 62. Kiểm tra, thanh tra

1. Công tác kiểm tra, thanh tra của các cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện theo phương thức định kỳ hoặc đột xuất. Việc kiểm tra, thanh tra đột xuất chỉ được thực hiện khi phát hiện doanh nghiệp có dấu hiệu vi phạm pháp luật, theo yêu cầu của việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng hoặc do Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền giao.

2. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư kiểm tra định kỳ 02 năm một lần. Nội dung kiểm tra bao gồm:

a) Kiểm tra việc tuân thủ đầy đủ các điều kiện được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược theo quy định tại Điều 33 và Điều 43 Nghị định này.

Riêng đối với các doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh theo điều khoản chuyển tiếp của Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế, kiểm tra việc tuân thủ đầy đủ các điều kiện kinh doanh đặt cược được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp phép theo quy định của pháp luật.

b) Kiểm tra việc tuân thủ đầy đủ, đúng các quy định về tổ chức kinh doanh đặt cược theo quy định tại Nghị định này, bao gồm các nội dung cơ bản sau:

- Về sản phẩm đặt cược, giới hạn mức tham gia đặt cược, phương thức phân phối vé đặt cược, địa bàn phát hành vé đặt cược, tần suất tổ chức đặt cược và thời điểm nhận đặt cược;

- Về chấp hành Điều lệ đua, ngựa đua, chó đua, nài ngựa, Trọng tài (áp dụng đối với kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó);

- Về quản lý đối tượng người chơi, chấp hành Thẻ lệ đặt cược, quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền;

- Việc chấp hành quy định pháp luật về tài chính, kế toán, nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước.

3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan Công an quyết định kiểm tra đột xuất khi phát hiện doanh nghiệp có dấu hiệu vi phạm quy định về đối tượng người chơi, về đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội, khi có tố giác tội phạm liên quan đến doanh nghiệp.

4. Việc kiểm tra, thanh tra về việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế đối với doanh nghiệp được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Chương VIII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 63. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với doanh nghiệp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó hoặc có văn bản của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó trước khi Nghị định này có hiệu lực thi hành và chưa tổ chức hoạt động kinh doanh đặt cược.

Trước khi tổ chức hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó, doanh nghiệp phải làm thủ tục để được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược theo đúng quy định tại Điều này.

1. Điều kiện được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược, bao gồm:

a) Có Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp còn hiệu lực, trong đó quy định được phép kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó hoặc văn bản của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó;

b) Đáp ứng đủ các điều kiện để được phép kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng

ký doanh nghiệp hoặc văn bản của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó. Trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc văn bản cho phép của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền không quy định điều kiện được phép kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó thì doanh nghiệp phải đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 33 Nghị định này.

2. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bao gồm:

a) Đơn xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược;

b) Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp còn hiệu lực, trong đó quy định được phép kinh doanh đặt cược hoặc văn bản của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép kinh doanh đặt cược hoặc bản sao không có chứng thực và xuất trình kèm theo bản chính để đối chiếu;

c) Các hồ sơ, tài liệu chứng minh doanh nghiệp đáp ứng đủ các điều kiện được phép kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc văn bản của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó (nếu có). Trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc văn bản cho phép của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền không quy định điều kiện được phép kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó thì doanh nghiệp phải nộp hồ sơ quy định tại điểm d khoản 2 Điều 33 Nghị định này;

d) Các hồ sơ quy định tại điểm c, đ và e khoản 2 Điều 33 Nghị định này.

3. Quy trình, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều 34 Nghị định này.

4. Nội dung thẩm định

Căn cứ quy định tại Nghị định này, Bộ Tài chính và các cơ quan có liên quan theo quy định tại khoản 3 Điều 34 Nghị định này thẩm định hồ sơ theo các nội dung phù hợp với các điều kiện quy định tại điểm a khoản này, trong đó:

a) Loại hình đặt cược, phương thức phân phối vé đặt cược, địa bàn kinh doanh đặt cược xác định theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc văn bản cho phép của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. Trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc văn bản cho phép của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền không quy định cụ thể thì thực hiện theo các quy định tại Nghị định này.

b) Thời hạn của Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược tối đa bằng thời hạn hoạt động còn lại được quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc văn bản cho phép của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. Trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc văn bản cho phép của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền không quy định cụ thể thời hạn kinh doanh thì thời hạn của Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược thực hiện theo quy định tại Điều 35 Nghị định này.

Điều 64. Điều khoản thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 20.....
2. Nghị định này thay thế Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế;
3. Nghị định này bãi bỏ Điều 9 Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.
4. Bộ trưởng Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan hướng dẫn các nội dung được giao quy định chi tiết tại Nghị định này.
5. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTH (2).

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

Phạm Minh Chính

Phụ lục 1: Danh mục các trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế

(Ban hành kèm theo Nghị định số/20...../NĐ-CP ngày tháng năm 20..... của Chính phủ)

I. Danh mục các giải thi đấu bóng đá quốc tế

TT	Tên giải thi đấu bóng đá quốc tế	Tên quốc tế	Tên liên đoàn tổ chức
1.	Vòng loại giải bóng đá vô địch thế giới và giải bóng đá vô địch thế giới	FIFA World Cup qualification và FIFA World Cup	Liên đoàn bóng đá thế giới (FIFA)
2.	Vòng loại giải bóng đá nữ vô địch thế giới và giải bóng đá nữ vô địch thế giới	FIFA Women's World Cup qualification và FIFA Women's World Cup	FIFA
3.	Giải bóng đá Cúp Liên đoàn các châu lục	FIFA Confederations Cup	FIFA
4.	Giải bóng đá vô địch U-20 thế giới	FIFA U-20 World Cup	FIFA
5.	Giải bóng đá nữ vô địch U-20 thế giới	FIFA U-20 Women's World Cup	FIFA
6.	Giải bóng đá vô địch các câu lạc bộ thế giới	FIFA Club World Cup	FIFA
7.	Vòng loại giải bóng đá vô địch Châu Âu và giải bóng đá vô địch Châu Âu	UEFA EURO qualification và UEFA EURO	Liên đoàn bóng đá Châu Âu (UEFA)
8.	Vòng loại giải bóng đá vô địch Cúp C1 Châu Âu và giải bóng đá vô địch Cúp C1 Châu Âu	UEFA Champions League qualification và UEFA Champions League	UEFA
9.	Vòng loại giải bóng đá vô địch Cúp C2 Châu Âu và giải bóng đá vô địch Cúp C2 Châu Âu	UEFA Europa League qualification và UEFA Europa League	UEFA
10.	Giải bóng đá ngoại hạng Anh	Premier League	Liên đoàn bóng đá Anh
11.	Giải vô địch quốc gia Tây Ban Nha	La Liga	Liên đoàn bóng đá Tây Ban Nha
12.	Giải vô địch quốc gia Đức	Bundesliga	Liên đoàn bóng đá Đức
13.	Giải vô địch quốc gia Italia	Serie A	Liên đoàn bóng đá Italia
14.	Giải vô địch quốc gia Pháp	Ligue 1	Liên đoàn bóng đá Pháp
15.	Vòng loại giải bóng đá	AFC Asian Cup	Liên đoàn bóng

TT	Tên giải thi đấu bóng đá quốc tế	Tên quốc tế	Tên liên đoàn tổ chức
	Cúp Châu Á và giải bóng đá Cúp Châu Á	qualification và AFC Asian Cup	đá Châu Á (AFC)
16.	Giải bóng đá nữ Cúp Châu Á	AFC Women's Asian Cup	AFC
17.	Giải bóng đá vô địch U-23 Châu Á	AFC U-23 Championship	AFC
18.	Vòng loại giải bóng đá vô địch các câu lạc bộ châu Á và giải bóng đá vô địch các câu lạc bộ châu Á	AFC Champions League qualification và AFC Champions League	AFC
19.	Giải bóng đá Cúp AFC	AFC Cup	AFC
20.	Vòng loại giải bóng đá vô địch Bắc Mỹ, Trung Mỹ và Caribe và giải bóng đá vô địch Bắc Mỹ, Trung Mỹ và Caribe	CONCACAF Gold Cup qualification và CONCACAF Gold Cup	Liên đoàn bóng đá Bắc Mỹ, Trung Mỹ và Caribe (CONCACAF)
21.	Vòng loại giải Cúp bóng đá Nam Mỹ và giải Cúp bóng đá Nam Mỹ	Copa América qualification và Copa América	Liên đoàn bóng đá Nam Mỹ (CONMEBOL)
22.	Copa Libertadores de América	Copa Libertadores	CONMEBOL
23.	Giải bóng đá Cúp quốc gia Anh	FA Cup	Liên đoàn bóng đá Anh
24.	Giải bóng đá Cúp nhà vua Tây Ban Nha	La Copa del Rey	Liên đoàn bóng đá Tây Ban Nha
25.	Giải bóng đá Cúp quốc gia Đức	DFB Cup	Liên đoàn bóng đá Đức
26.	Giải bóng đá Cúp quốc gia Italia	Coppa Italia	Liên đoàn bóng đá Italia
27.	Giải bóng đá Cúp quốc gia Pháp	Coupe de France	Liên đoàn bóng đá Pháp

II. Danh mục các trận đấu bóng đá quốc tế

TT	Tên trận đấu bóng đá quốc tế	Tên quốc tế	Cơ quan tổ chức
1.	Siêu cúp bóng đá Châu Âu	European Super Cup hay UEFA Super Cup	UEFA
2.	Siêu cúp bóng đá Châu Á	Asian Super Cup	AFC
3.	Siêu cúp bóng đá Nam Mỹ	Copa Sudamericana	CONMEBOL
4.	Siêu cúp bóng đá Bắc Mỹ,	CONCACAF	CONCACAF

	Trung Mỹ và Caribe	Champions League	
5.	Siêu cúp quốc gia Anh	FA Community Shield	Liên đoàn bóng đá Anh
6.	Siêu cúp quốc gia Tây Ban Nha	Supercopa de Espana	Liên đoàn bóng đá Tây Ban Nha
7.	Siêu cúp quốc gia Đức	DFL-Supercup	Liên đoàn bóng đá Đức
8.	Siêu cúp quốc gia Italia	Supercoppa Italiana	Liên đoàn bóng đá Italia
9.	Siêu cúp quốc gia Pháp	Trophée des Champions	Liên đoàn bóng đá Pháp

Phụ lục 2: Đơn đề nghị cho phép thiết lập điểm bán vé đặt cược cố định

(Ban hành kèm theo Nghị định số .../.../ND-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kính gửi: *[Tên Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương]*

Căn cứ Nghị định số .../.../ND-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế;

Chúng tôi [Tên của doanh nghiệp] làm đơn đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương [Tên Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đề nghị thiết lập điểm bán vé đặt cược cố định] cho phép thiết lập điểm bán vé đặt cược cố định trên địa bàn như sau:

I. Thông tin chung về doanh nghiệp

1. Tên doanh nghiệp

- Bằng tiếng Việt;

- Bằng tiếng nước ngoài (nếu có).

2. Loại hình doanh nghiệp.

3. Địa chỉ đặt trụ sở chính.

4. Ngành, nghề kinh doanh được cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

5. Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

6. Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó.

7. Vốn điều lệ.

8. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp.

9. Điện thoại và email liên hệ.

II. Nội dung đề nghị

Căn cứ theo quy định tại Nghị định số .../.../ND-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế, chúng tôi đã đáp ứng đủ các điều kiện quy định [Doanh nghiệp liệt kê cụ thể từng điều kiện đáp ứng] tại khoản 1 Điều 14 Nghị định này, cụ thể:

1. ...

2. ...

Do đó, chúng tôi đề nghị được thiết lập điểm bán vé đặt cược cố định để phân phối vé đặt cược thông qua thiết bị đầu cuối trên địa bàn tỉnh với các nội dung sau:

1. Phương thức phân phối vé đặt cược: Thông qua thiết bị đầu cuối.

2. Địa bàn kinh doanh đặt cược: *[Doanh nghiệp ghi rõ số lượng và vị trí điểm bán vé đặt cược cố định dự kiến kinh doanh trên địa bàn tỉnh]*.

3. Dự kiến kế hoạch triển khai hoạt động kinh doanh, trong đó đề xuất cụ thể về số lượng điểm bán vé đặt cược cố định, thời hạn các điểm bán vé đặt cược cố định này được phép phân phối vé đặt cược và thời gian trong ngày các điểm bán vé đặt cược cố định được phép phân phối vé đặt cược trên địa bàn tỉnh.

4. Các đề nghị khác của doanh nghiệp (nếu có).

III. Cam kết

1. Chúng tôi xin cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của nội dung trong đơn và các tài liệu kèm theo.

2. Nếu được thiết lập điểm bán vé đặt cược cố định trên địa bàn, chúng tôi cam kết sẽ chấp hành nghiêm chỉnh, đầy đủ các quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến kinh doanh đặt cược và các quy định của Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược.

....., ngày ... tháng ... năm...

Ký tên và đóng dấu

(Người đại diện pháp luật của doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền)

Hồ sơ kèm theo: *Doanh nghiệp liệt kê cụ thể từng tài liệu, hồ sơ theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Nghị định số .../.../ND-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế.*

**Phụ lục 3: Đơn xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược
đua ngựa, đặt cược đua chó, đặt cược bóng đá quốc tế**

(Ban hành kèm theo Nghị định số .../.../ND-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kính gửi: Bộ Tài chính

Căn cứ Nghị định số .../.../ND-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế;

Chúng tôi [Tên của doanh nghiệp] làm đơn đề nghị Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa/đặt cược đua chó/đặt cược bóng đá quốc tế (sau đây gọi tắt là Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược) như sau:

I. Thông tin chung về doanh nghiệp

1. Tên doanh nghiệp
 - Bằng tiếng Việt;
 - Bằng tiếng nước ngoài (nếu có).
2. Loại hình doanh nghiệp.
3. Địa chỉ đặt trụ sở chính.
4. Ngành, nghề kinh doanh được cơ quan có thẩm quyền cấp phép.
5. Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.
6. Vốn điều lệ.
7. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp.
8. Điện thoại và email liên hệ.

II. Nội dung xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược

Căn cứ theo quy định tại Nghị định số .../.../ND-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế, chúng tôi đã đáp ứng đủ các điều kiện quy định [Doanh nghiệp liệt kê cụ thể từng điều kiện đáp ứng] tại Điều 33 (đối với đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó), Điều 43 (đối với đặt cược bóng đá quốc tế), cụ thể:

1. ...

2. ...

Do đó, chúng tôi đề nghị được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược với các nội dung sau:

1. Loại hình đặt cược.
2. Phương thức phân phối vé đặt cược.
3. Địa bàn kinh doanh đặt cược.
4. Địa chỉ nơi đặt trường đua (đối với đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó).
5. Đề xuất thời hạn hoạt động kinh doanh.
6. Dự kiến kế hoạch triển khai hoạt động kinh doanh.
7. Các đề nghị khác của doanh nghiệp (nếu có).

III. Cam kết

1. Chúng tôi xin cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của nội dung trong đơn và các tài liệu kèm theo.

2. Nếu được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược, chúng tôi cam kết sẽ chấp hành nghiêm chỉnh, đầy đủ các quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến kinh doanh đặt cược và các quy định của Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược.

....., ngày ... tháng ... năm...

Ký tên và đóng dấu

(Người đại diện pháp luật của doanh nghiệp hoặc người được uỷ quyền)

Hồ sơ kèm theo: *Doanh nghiệp liệt kê cụ thể từng tài liệu, hồ sơ theo quy định tại Điều 33 (đối với đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó); Điều 43 (đối với đặt cược bóng đá quốc tế) Nghị định số .../.../ND-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế.*

**Phụ lục 4: Mẫu Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa/
đặt cược đua chó/đặt cược bóng đá quốc tế**
(Ban hành kèm theo Nghị định số .../.../ND-CP ngày ... của Chính phủ)

BỘ TÀI CHÍNH



GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐẶT CƯỢC ĐUA NGỰA/ĐẶT CƯỢC ĐUA CHÓ/ĐẶT CƯỢC BÓNG ĐÁ QUỐC TẾ

Số: .../GCN-ĐN/ĐC/BDQT

Ngày:

Nơi cấp: Bộ Tài chính

BỘ TÀI CHÍNH**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../GCN-ĐN/ĐC/BDQT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 20...

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH*Cấp lại lần thứ...: Ngày ... tháng ... năm ... (nếu có)**Điều chỉnh lần thứ...: Ngày ... tháng ... năm ... (nếu có)*

Căn cứ Nghị định số .../.../ND-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế;

Xét đơn và hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa/đặt cược đua chó/đặt cược bóng đá quốc tế của [Tên của doanh nghiệp] ngày ... tháng ... năm...

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa/đặt cược đua chó/đặt cược bóng đá quốc tế cho:

1. Tên doanh nghiệp.
2. Địa chỉ doanh nghiệp.
3. Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.
4. Người đại diện pháp luật của doanh nghiệp.

Điều 2. [Tên của doanh nghiệp] được tổ chức kinh doanh đặt cược đua ngựa/đặt cược đua chó/đặt cược bóng đá quốc tế với các nội dung sau:

1. Loại hình đặt cược.
2. Phương thức phân phối vé đặt cược.
3. Địa bàn kinh doanh đặt cược.
4. Địa chỉ nơi đặt trường đua (đối với đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó).

Điều 3. Thời hạn hoạt động kinh doanh

[Tên của doanh nghiệp] được phép tổ chức hoạt động kinh doanh đặt cược đặt cược đua ngựa/đặt cược đua chó trong thời hạn [...] năm kể từ ngày Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược này có hiệu lực thi hành. Việc gia hạn thời hạn hoạt động thực hiện theo quy định của pháp luật.

[Tên của doanh nghiệp] được phép tổ chức thi điểm kinh doanh đặt cược đặt cược bóng đá quốc tế trong thời hạn [...] năm kể từ ngày [Tên của doanh nghiệp] chính thức kinh doanh sản phẩm đặt cược bóng đá quốc tế đầu tiên. Việc gia hạn thời hạn hoạt động thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Điều kiện hoạt động kinh doanh

[Tên của doanh nghiệp] phải thực hiện theo đúng quy định Nghị định số/...../ND-CP ngày tháng năm 20..... của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 5. Hiệu lực của Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa/đặt cược đua chó/đặt cược bóng đá quốc tế

1. Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa/đặt cược đua chó/đặt cược bóng đá quốc tế có hiệu lực từ ngày ký.

2. Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa/đặt cược đua chó/đặt cược bóng đá quốc tế này được lập thành sáu (06) bản chính: một (01) bản cấp cho [Tên của doanh nghiệp]; một (01) bản gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa/đặt cược đua chó/đặt cược bóng đá quốc tế đăng ký đầu tư; một (01) bản gửi cho cơ quan đăng ký kinh doanh; ba (03) bản lưu tại Bộ Tài chính.

BỘ TRƯỞNG

(Ký tên và đóng dấu)

Phụ lục 5: Đơn xin cấp lại/điều chỉnh/gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa/đặt cược đua chó/đặt cược bóng đá quốc tế
(Ban hành kèm theo Nghị định số .../.../ND-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kính gửi: Bộ Tài chính

Căn cứ Nghị định số .../.../ND-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế;

Chúng tôi [Tên của doanh nghiệp] làm đơn đề nghị Bộ Tài chính cấp lại/điều chỉnh/gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa/đặt cược đua chó/đặt cược bóng đá quốc tế (sau đây gọi tắt là Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược) như sau:

I. Thông tin chung về doanh nghiệp

1. Tên doanh nghiệp
 - Bằng tiếng Việt;
 - Bằng tiếng nước ngoài (nếu có).
2. Loại hình doanh nghiệp.
3. Địa chỉ đặt trụ sở chính.
4. Ngành, nghề kinh doanh được cơ quan có thẩm quyền cấp phép.
5. Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.
6. Vốn điều lệ.
7. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp.
8. Điện thoại và email liên hệ.

II. Nội dung về Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đã được cấp

1. Tên doanh nghiệp.
2. Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.
3. Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược.
4. Người đại diện pháp luật của doanh nghiệp.
5. Loại hình đặt cược.

6. Phương thức phân phối vé đặt cược.
7. Địa bàn kinh doanh đặt cược.
8. Địa chỉ nơi đặt trường đua.
9. Thời hạn hoạt động kinh doanh.

III. Nêu rõ lý do, nội dung xin cấp lại/điều chỉnh/gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó

IV. Cam kết

1. Chúng tôi xin cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của nội dung trong đơn và các tài liệu kèm theo.

2. Nếu được cấp lại/điều chỉnh/gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược, chúng tôi cam kết sẽ chấp hành nghiêm chỉnh, đầy đủ các quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó và các quy định của Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược.

....., ngày ... tháng ... năm...

Ký tên và đóng dấu

(Người đại diện pháp luật của doanh nghiệp hoặc người được uỷ quyền)

Hồ sơ kèm theo: *Doanh nghiệp liệt kê cụ thể từng tài liệu, hồ sơ theo quy định tại Điều 36, Điều 37, Điều 38, khoản 3 Điều 40 và khoản 3 Điều 45 Nghị định số .../.../ND-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế.*

Phụ lục 6: Quy trình đấu thầu rộng rãi lựa chọn nhà đầu tư
(Ban hành kèm theo Nghị định số .../.../ND-CP ngày ... của Chính phủ)

Mục 1

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ

I. Lập kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư

1. Căn cứ lập kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư:

a) Nghị định số .../.../ND-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế (sau đây gọi là Nghị định này) và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có);

b) Văn bản phê duyệt chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ đối với dự án đầu tư tổ chức thi đấu kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế;

c) Các quy định của pháp luật và chính sách của Nhà nước có liên quan (nếu có).

2. Nội dung kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư:

a) Tên dự án: Dự án đầu tư tổ chức thi đấu kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế;

b) Tổng vốn đầu tư dự án:

- Tối thiểu 1.000 tỷ đồng (một nghìn tỷ đồng), trong đó tỷ lệ vốn của tất cả các nhà đầu tư nước ngoài không được vượt quá 50% tổng vốn đầu tư dự án.

- Trường hợp liên danh, năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư được xác định bằng tổng năng lực, kinh nghiệm của các thành viên liên danh. Nhà đầu tư đứng đầu liên danh phải có tỷ lệ sở hữu vốn tối thiểu là 30%, từng thành viên trong liên danh có tỷ lệ sở hữu vốn tối thiểu là 15% trong liên danh.

c) Hình thức và phương thức lựa chọn nhà đầu tư:

- Hình thức lựa chọn nhà đầu tư: Đấu thầu rộng rãi trong nước;

- Phương thức lựa chọn nhà đầu tư: Một giai đoạn hai túi hồ sơ;

d) Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà đầu tư:

Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà đầu tư được tính từ khi phát hành hồ sơ mời thầu và được quy định cụ thể tại hồ sơ mời thầu.

đ) Thỏa thuận nguyên tắc với nhà đầu tư được lựa chọn:

Thỏa thuận nguyên tắc với nhà đầu tư được lựa chọn thực hiện theo quy định tại Phụ lục 7 ban hành kèm theo Nghị định này.

e) Các nội dung khác (nếu có) theo yêu cầu quản lý của nhà nước.

II. Thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư

1. Hồ sơ trình thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư gồm:

- a) Tờ trình đề nghị phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư;
- b) Dự thảo kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư;
- c) Bản chụp các tài liệu quy định tại điểm 1 khoản I mục 1 Phụ lục này.

2. Nội dung thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư:

- a) Kiểm tra các tài liệu làm căn cứ để lập kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư;
 - b) Thẩm tra, đánh giá các nội dung kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư quy định tại điểm 2 khoản I mục 1 Phụ lục này;
 - c) Đơn vị được giao thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư lập báo cáo thẩm định trình người có thẩm quyền phê duyệt.
3. Căn cứ báo cáo thẩm định, người có thẩm quyền ra quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư.

Mục 2

CHUẨN BỊ LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ

I. Lập hồ sơ mời thầu

1. Căn cứ lập hồ sơ mời thầu:

- a) Các tài liệu quy định tại điểm 1 khoản I mục 1 Phụ lục này;
- b) Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư.

2. Nội dung hồ sơ mời thầu:

Hồ sơ mời thầu được lập phải có đầy đủ các thông tin để nhà đầu tư lập hồ sơ dự thầu bao gồm các nội dung cơ bản sau:

- a) Thông tin chung về dự án đầu tư và phạm vi kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế theo quy định tại Nghị định này;
- b) Chỉ dẫn đối với nhà đầu tư bao gồm thủ tục đấu thầu và bảng dữ liệu đấu thầu;
- c) Yêu cầu về hồ sơ của nhà đầu tư tham dự thầu gồm hồ sơ yêu cầu về kỹ thuật và hồ sơ yêu cầu về tài chính theo nội dung quy định tại điểm 3 khoản I mục 2 Phụ lục này.
- d) Tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu bao gồm các tiêu chuẩn đánh giá về hồ sơ yêu cầu về kỹ thuật và hồ sơ yêu cầu về tài chính và phương pháp đánh giá các nội dung này.

đ) Các biểu mẫu dự thầu bao gồm đơn dự thầu, đề xuất về kỹ thuật, đề xuất về tài chính, bảo đảm dự thầu (nếu có), cam kết của tổ chức tài chính (nếu có) và các biểu mẫu khác;

e) Thỏa thuận nguyên tắc với nhà đầu tư được lựa chọn;

g) Các nội dung khác (nếu có) theo yêu cầu quản lý của nhà nước.

3. Tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá hồ sơ dự thầu

Phương pháp đánh giá hồ sơ dự thầu được thể hiện thông qua tiêu chuẩn đánh giá trong hồ sơ mời thầu, bao gồm:

a) Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật:

Khi lập hồ sơ mời thầu phải xây dựng các tiêu chuẩn đánh giá chi tiết về kỹ thuật phù hợp với quy định của pháp luật gồm các nội dung cơ bản sau:

- Tiêu chuẩn đánh giá về tư cách hợp lệ của nhà đầu tư theo quy định tại Điều 5 Luật đấu thầu.

- Tiêu chuẩn đánh giá về phương án đầu tư hệ thống công nghệ, thiết bị kỹ thuật, phần mềm kinh doanh vận hành chính xác, an toàn, ổn định đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 12 Nghị định này và các tài liệu, hồ sơ sau:

+ Văn bản cam kết hệ thống máy chủ đặt tại Việt Nam.

+ Tài liệu, hồ sơ thuyết minh chức năng, đặc tính kỹ thuật của phần mềm quản trị hệ thống và từng phần mềm bộ phận đảm bảo ghi nhận kịp thời, chính xác dữ liệu tham gia đặt cược của người chơi, tính toán, xác định chính xác doanh thu, giá trị giải thưởng, kiểm tra các thông số của vé đặt cược trúng thưởng; các giải pháp bảo mật phần mềm hệ thống đặt cược.

+ Sơ đồ tổng thể cách thức cài đặt, lắp đặt hệ thống kỹ thuật đặt cược; tài liệu thuyết minh hệ thống kỹ thuật đặt cược có tính mở, dễ dàng cho phép sửa chữa, nâng cấp, mở rộng kinh doanh và đảm bảo vận hành an toàn, chính xác, ổn định và phù hợp với từng phương thức phân phối vé đặt cược theo từng giai đoạn.

+ Tài liệu thuyết minh các giải pháp, phương án vận hành, bảo trì, bảo mật hệ thống kỹ thuật đặt cược.

b) Phương pháp đánh giá về kỹ thuật:

Sử dụng phương pháp theo tiêu chí “Đạt”, “Không đạt” để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ yêu cầu về kỹ thuật. Nhà đầu tư có hồ sơ yêu cầu về kỹ thuật được đánh giá là “Hợp lệ” khi tất cả các nội dung được đánh giá là “Đạt”. Hồ sơ yêu cầu về kỹ thuật của nhà đầu tư được kết luận là “Không hợp lệ” khi bất kỳ một nội dung được đánh giá là “Không đạt” và khi đó hồ sơ yêu cầu về kỹ thuật của nhà đầu tư đó bị loại.

c) Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính:

Khi lập hồ sơ mời thầu phải xây dựng các tiêu chuẩn đánh giá chi tiết về tài chính phù hợp với quy định của pháp luật gồm các nội dung cơ bản sau:

- Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực tài chính, khả năng thu xếp vốn và năng lực triển khai thực hiện dự án của nhà đầu tư đáp ứng điều kiện quy định tại điểm a khoản 1 Điều 42 và tiết b điểm 2 khoản I mục 1 Phụ lục này. Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư gồm ít nhất một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu khác chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư.

- Tiêu chuẩn đánh giá về phương án kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế khả thi, phù hợp với quy định tại Nghị định này và quy định của pháp luật, gồm các nội dung cơ bản sau:

+ Dự kiến mô hình tổ chức của doanh nghiệp kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế: sơ đồ tổ chức; dự kiến bố trí nhân sự tại doanh nghiệp, trong đó nêu rõ năng lực, kinh nghiệm của người quản lý, điều hành và các nhân sự chủ chốt của doanh nghiệp, trong đó nêu rõ năng lực, kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động kinh doanh đặt cược (tài chính, công nghệ, kinh doanh đặt cược và quản lý rủi ro);

+ Sản phẩm đặt cược và dự thảo Thẻ lệ đặt cược đối với từng sản phẩm đặt cược theo quy định tại khoản 2 Điều 6 và khoản 1 Điều 9 Nghị định này;

+ Phương thức phân phối vé đặt cược và thời gian dự kiến kinh doanh đối với từng phương thức phân phối vé đặt cược theo quy định tại Điều 15 Nghị định này;

+ Địa bàn kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế thông qua thiết bị đầu cuối: dự kiến tổng số lượng thiết bị đầu cuối và phương án phân bổ số lượng thiết bị đầu cuối tại từng địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; phương án xây dựng hệ thống đại lý, điểm bán vé đặt cược và mức chi hoa hồng đại lý;

+ Các giải pháp để đảm bảo chỉ những đối tượng quy định tại Điều 7 Nghị định này mới được phép tham gia đặt cược;

+ Các giải pháp để đảm bảo an ninh, trật tự và an toàn xã hội trong kinh doanh đặt cược theo quy định Nghị định này và quy định của pháp luật;

+ Các giải pháp để phòng, chống rửa tiền trong kinh doanh đặt cược theo quy định Nghị định này và quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền.

+ Hiệu quả kinh doanh trong 05 năm thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế (tổng vốn đầu tư, kết quả hoạt động kinh doanh (doanh thu, các khoản chi phí, lợi nhuận và các khoản nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật), giá trị hiện tại ròng (NPV), tỷ lệ hoàn vốn nội bộ (IRR), thời gian thu hồi vốn);

- Tiêu chuẩn đánh giá về đề xuất số tiền đóng góp cho ngân sách nhà nước (ngoài các nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật về thuế) trong 05 năm tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế quy định tại điểm d khoản 1 Điều 42 Nghị định này; và sự phù hợp, logic về đề xuất số tiền đóng góp cho ngân sách nhà nước này với phương án đầu tư, phương án kinh doanh của nhà đầu tư tại hồ sơ dự thầu.

d) Phương pháp đánh giá về tài chính:

- Sử dụng phương pháp chấm điểm theo thang điểm 100 hoặc 1.000 để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về tài chính, trong đó phải quy định mức điểm tối thiểu và mức điểm tối đa đối với từng tiêu chuẩn tổng quát, tiêu chuẩn chi tiết. Khi xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về tài chính phải quy định mức điểm tối thiểu để được đánh giá là đáp ứng yêu cầu nhưng không thấp hơn 70% tổng số điểm về tài chính.

- Cơ cấu về tỷ trọng điểm tương ứng với các nội dung quy định tại tiết c điểm 3 khoản I mục 2 Phụ lục này như sau:

+ Năng lực tài chính, khả năng thu xếp vốn và năng lực triển khai thực hiện dự án của nhà đầu tư: 15% tổng điểm đánh giá.

+ Phương án kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế khả thi, phù hợp với quy định của pháp luật: 35% tổng điểm đánh giá.

+ Đề xuất số tiền đóng góp cho ngân sách nhà nước (ngoài các nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật về thuế) trong 05 năm tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế: 50% tổng điểm đánh giá.

- Chỉ những nhà đầu tư đạt mức điểm tối thiểu yêu cầu về tài chính (bao gồm điểm tối thiểu tại từng tiêu chuẩn đánh giá và tổng điểm tối thiểu) mới được tiếp tục đánh giá lựa chọn nhà đầu tư.

- Nhà đầu tư có tổng điểm đánh giá về tài chính cao nhất được xếp thứ nhất và được xem xét đề nghị trúng thầu.

II. Thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời thầu

1. Hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt bao gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt hồ sơ mời thầu;

b) Dự thảo hồ sơ mời thầu;

c) Bản chụp các tài liệu quy định tại điểm 1 khoản I mục 2 Phụ lục này.

2. Nội dung thẩm định bao gồm:

a) Kiểm tra các tài liệu là căn cứ để lập hồ sơ mời thầu;

b) Kiểm tra sự phù hợp của hồ sơ mời thầu so với các nội dung quy định tại Nghị định này; sự phù hợp so với quy định của pháp luật về đấu thầu và pháp luật khác có liên quan;

c) Xem xét về những ý kiến khác nhau (nếu có) giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các bộ, ngành liên quan (sau đây gọi tắt là các bộ, ngành có liên quan) tham gia lập hồ sơ mời thầu;

d) Các nội dung liên quan khác (nếu có).

3. Báo cáo thẩm định bao gồm:

a) Khái quát nội dung của dự án, cơ sở pháp lý để lập hồ sơ mời thầu;

b) Nhận xét và ý kiến của đơn vị thẩm định về cơ sở pháp lý, việc tuân thủ quy định của pháp luật về đấu thầu và pháp luật khác có liên quan; ý kiến thống nhất hoặc không thống nhất về nội dung dự thảo hồ sơ mời thầu;

c) Đề xuất và kiến nghị của đơn vị thẩm định về việc phê duyệt hồ sơ mời thầu và các ý kiến khác (nếu có).

4. Việc phê duyệt hồ sơ mời thầu phải bằng văn bản, căn cứ vào tờ trình phê duyệt và báo cáo thẩm định hồ sơ mời thầu.

Mục 3

TỔ CHỨC LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ

I. Mời thầu

1. Thông báo mời thầu được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, Báo đấu thầu, cổng thông tin điện tử của Bộ Tài chính.

2. Hồ sơ mời thầu được phát hành theo thời gian quy định tại khoản 1 mục 7 Phụ lục này và được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, Báo đấu thầu, cổng thông tin điện tử của Bộ Tài chính.

II. Phát hành, sửa đổi, làm rõ hồ sơ mời thầu

1. Hồ sơ mời thầu được phát hành rộng rãi cho các nhà đầu tư tham gia đấu thầu.

2. Trường hợp sửa đổi hồ sơ mời thầu sau khi phát hành, quyết định sửa đổi kèm theo những nội dung sửa đổi hồ sơ mời thầu được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Bộ Tài chính, Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, Báo đấu thầu.

3. Trường hợp cần làm rõ hồ sơ mời thầu thì nhà đầu tư phải gửi văn bản đề nghị đến Bộ Tài chính tối thiểu 15 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu để xem xét, xử lý. Việc làm rõ hồ sơ mời thầu được bên mời thầu thực hiện theo một hoặc các hình thức sau đây:

a) Gửi văn bản làm rõ cho các nhà đầu tư;

b) Trong trường hợp cần thiết, tổ chức hội nghị tiền đấu thầu để trao đổi về những nội dung trong hồ sơ mời thầu mà nhà đầu tư chưa rõ. Nội dung trao đổi phải được bên mời thầu ghi lại thành biên bản và lập thành văn bản làm rõ hồ sơ mời thầu.

Nội dung làm rõ hồ sơ mời thầu không được trái với nội dung của hồ sơ mời thầu. Trường hợp sau khi làm rõ hồ sơ mời thầu dẫn đến phải sửa đổi hồ sơ mời thầu thì việc sửa đổi hồ sơ mời thầu thực hiện theo quy định tại điểm 2 khoản II mục 3 Phụ lục này.

4. Quyết định sửa đổi, văn bản làm rõ hồ sơ mời thầu là một phần của hồ sơ mời thầu.

III. Chuẩn bị, nộp, tiếp nhận, quản lý, sửa đổi, rút hồ sơ dự thầu

1. Nhà đầu tư chịu trách nhiệm chuẩn bị và nộp hồ sơ dự thầu theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu.

2. Việc tiếp nhận và quản lý các hồ sơ dự thầu đã nộp được thực hiện theo chế độ quản lý hồ sơ mật cho đến khi công khai kết quả lựa chọn nhà đầu tư. Bất kỳ tài liệu nào được nhà đầu tư gửi đến sau thời điểm đóng thầu để sửa đổi, bổ sung hồ sơ dự thầu đã nộp đều không hợp lệ và không được mở, trừ tài liệu nhà đầu tư gửi đến để làm rõ hồ sơ dự thầu theo yêu cầu của bên mời thầu hoặc tài liệu làm rõ, bổ sung nhằm chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư.

3. Trong trường hợp muốn sửa đổi hoặc rút hồ sơ dự thầu đã nộp, nhà đầu tư phải có văn bản đề nghị và chỉ được chấp thuận nếu văn bản đề nghị được gửi trước thời điểm đóng thầu.

IV. Mở hồ sơ đề xuất về kỹ thuật

1. Việc mở hồ sơ đề xuất về kỹ thuật phải được tiến hành công khai và bắt đầu ngay trong vòng 01 giờ, kể từ thời điểm đóng thầu, bao gồm cả trường hợp chỉ có một nhà đầu tư nộp hồ sơ dự thầu. Chỉ tiến hành mở hồ sơ đề xuất về kỹ thuật được gửi đến trước thời điểm đóng thầu theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu trước sự chứng kiến của đại diện Bộ Tài chính, các bộ, ngành có liên quan và nhà đầu tư tham dự lễ mở thầu, không phụ thuộc vào sự có mặt hay vắng mặt của đại diện các bộ, ngành có liên quan và các nhà đầu tư.

2. Việc mở thầu được thực hiện đối với từng hồ sơ dự thầu theo thứ tự chữ cái tên của nhà đầu tư và theo trình tự sau đây:

a) Kiểm tra niêm phong;

b) Mở hồ sơ và kiểm tra các thông tin về: Tên nhà đầu tư; số lượng bản gốc, bản chụp hồ sơ đề xuất về kỹ thuật; đơn dự thầu thuộc đề xuất về kỹ thuật; thời gian có hiệu lực của hồ sơ đề xuất về kỹ thuật; giá trị, hiệu lực của bảo đảm dự thầu (nếu có); các thông tin khác liên quan.

3. Các thông tin liên quan đến việc mở thầu nêu trên phải được ghi vào biên bản mở thầu. Biên bản mở thầu phải được ký xác nhận bởi đại diện của Bộ Tài chính, các bộ, ngành có liên quan và nhà đầu tư tham dự lễ mở thầu. Biên bản này phải được gửi cho các nhà đầu tư tham dự thầu.

4. Đại diện của Bộ Tài chính, các bộ, ngành có liên quan ký xác nhận vào bản gốc đơn dự thầu, giấy ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của nhà đầu tư (nếu có); thỏa thuận liên danh (nếu có); bảo đảm dự thầu (nếu có); các nội dung quan trọng của từng hồ sơ đề xuất về kỹ thuật.

5. Hồ sơ đề xuất về tài chính của tất cả các nhà đầu tư phải được niêm phong trong một túi riêng biệt và được đại diện của Bộ Tài chính, các bộ, ngành có liên quan, nhà đầu tư tham dự lễ mở thầu ký niêm phong.

V. Nguyên tắc đánh giá hồ sơ dự thầu

1. Việc đánh giá hồ sơ dự thầu phải căn cứ vào tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu và các yêu cầu khác trong hồ sơ mời thầu, căn cứ vào hồ sơ dự thầu đã nộp, các tài liệu giải thích, làm rõ hồ sơ dự thầu của nhà đầu tư để đảm bảo lựa chọn được nhà đầu tư có đủ năng lực tài chính, có phương án đầu tư, phương án kinh doanh khả thi, phù hợp với quy định của pháp luật để thực hiện dự án.

2. Việc đánh giá được thực hiện trên bản chụp, nhà đầu tư phải chịu trách nhiệm về tính thống nhất giữa bản gốc và bản chụp. Trường hợp có sự sai khác giữa bản gốc và bản chụp nhưng không làm thay đổi thứ tự xếp hạng nhà đầu tư thì căn cứ vào bản gốc để đánh giá.

3. Trường hợp có sự sai khác giữa bản gốc và bản chụp dẫn đến kết quả đánh giá trên bản gốc khác kết quả đánh giá trên bản chụp, làm thay đổi thứ tự xếp hạng nhà đầu tư thì hồ sơ dự thầu của nhà đầu tư đó bị loại.

VI. Làm rõ hồ sơ dự thầu

1. Sau khi mở thầu, nhà đầu tư có trách nhiệm làm rõ hồ sơ dự thầu (nếu có yêu cầu). Việc làm rõ đối với các nội dung đề xuất về kỹ thuật, tài chính nêu trong hồ sơ dự thầu của nhà đầu tư phải bảo đảm nguyên tắc không làm thay đổi nội dung cơ bản của hồ sơ dự thầu đã nộp.

2. Trường hợp sau khi đóng thầu, nếu nhà đầu tư phát hiện hồ sơ dự thầu thiếu các tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực, kinh nghiệm thì nhà đầu tư được phép gửi tài liệu để làm rõ về tư cách hợp lệ của mình. Các tài liệu bổ sung, làm rõ về tư cách hợp lệ, năng lực, kinh nghiệm được coi như một phần của hồ sơ dự thầu.

3. Việc làm rõ hồ sơ dự thầu phải bảo đảm nguyên tắc không làm thay đổi bản chất của nhà đầu tư tham dự thầu. Nội dung làm rõ hồ sơ dự thầu phải thể hiện bằng văn bản và được bảo quản như một phần của hồ sơ dự thầu.

VII. Sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch

1. Sửa lỗi là việc sửa lại những sai sót trong hồ sơ dự thầu bao gồm lỗi số học, lỗi nhầm đơn vị; khác biệt giữa những nội dung thuộc đề xuất về kỹ thuật và nội dung thuộc đề xuất về tài chính và các lỗi khác.

2. Hiệu chỉnh sai lệch là việc điều chỉnh những nội dung thiếu hoặc thừa không nghiêm trọng trong hồ sơ dự thầu so với yêu cầu của hồ sơ mời thầu. Việc hiệu chỉnh sai lệch được thực hiện trên nguyên tắc bảo đảm công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế.

3. Việc đề nghị sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch tại hồ sơ dự thầu được thông báo bằng văn bản cho nhà đầu tư biết về lỗi, sai lệch và việc sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch nội dung đó. Trong vòng 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản thông báo, nhà đầu tư phải có ý kiến bằng văn bản về việc chấp thuận hay không chấp thuận kết quả sửa lỗi hoặc nêu ý kiến của mình về kết quả hiệu chỉnh sai lệch.

Trường hợp nhà đầu tư không chấp thuận kết quả hiệu chỉnh sai lệch thì phải nêu rõ lý do.

Mục 4

ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ ĐỀ XUẤT VỀ KỸ THUẬT

I. Đánh giá hồ sơ đề xuất về kỹ thuật

1. Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đề xuất về kỹ thuật, bao gồm:

a) Kiểm tra số lượng bản gốc, bản chụp hồ sơ đề xuất về kỹ thuật;

b) Kiểm tra các thành phần của hồ sơ đề xuất về kỹ thuật, bao gồm:

- Đơn dự thầu thuộc đề xuất về kỹ thuật; Thỏa thuận liên danh (nếu có), giấy ủy quyền ký đơn dự thầu (nếu có); Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của người ký đơn dự thầu (nếu có);

- Kiểm tra tính hợp lệ các tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của nhà đầu tư theo quy định tại Điều 5 Luật đấu thầu;

- Kiểm tra tính hợp lệ các tài liệu, hồ sơ về phương án đầu tư hệ thống công nghệ, thiết bị kỹ thuật, phần mềm kinh doanh quy định tại tiết a điểm 3 khoản I mục 2 Phụ lục này;

- Các thành phần khác thuộc hồ sơ đề xuất về kỹ thuật;

c) Kiểm tra sự thống nhất nội dung giữa bản gốc và bản chụp để phục vụ quá trình đánh giá chi tiết hồ sơ đề xuất về kỹ thuật.

2. Đánh giá tính hợp lệ của hồ sơ đề xuất về kỹ thuật: Hồ sơ đề xuất về kỹ thuật của nhà đầu tư được đánh giá là hợp lệ khi đáp ứng đầy đủ các nội dung sau đây:

a) Có bản gốc hồ sơ đề xuất về kỹ thuật;

b) Có đơn dự thầu thuộc đề xuất về kỹ thuật được đại diện hợp pháp của nhà đầu tư ký tên, đóng dấu (nếu có) theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu. Đối với nhà đầu tư liên danh, đơn dự thầu phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu (nếu có) hoặc thành viên đứng đầu liên danh thay mặt liên danh ký đơn dự thầu theo phân công trách nhiệm trong văn bản thỏa thuận liên danh;

c) Hiệu lực của hồ sơ đề xuất về kỹ thuật đáp ứng yêu cầu theo quy định trong hồ sơ mời thầu;

d) Không có tên trong hai hoặc nhiều hồ sơ đề xuất về kỹ thuật với tư cách là nhà đầu tư độc lập hoặc thành viên trong liên danh;

đ) Có thỏa thuận liên danh được đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu (nếu có);

e) Có đầy đủ tài liệu, hồ sơ chứng minh tư cách hợp lệ của nhà đầu tư theo quy định tại Điều 5 Luật đấu thầu và đáp ứng tiêu chuẩn đánh giá quy định tại hồ sơ mời thầu;

g) Có đầy đủ tài liệu, hồ sơ chứng minh phương án đầu tư hệ thống công nghệ, thiết bị kỹ thuật, phần mềm kinh doanh vận hành chính xác, an toàn, ổn định đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 12 Nghị định này và đáp ứng tiêu chuẩn đánh giá quy định tại hồ sơ mời thầu.

3. Nhà đầu tư có hồ sơ đề xuất về kỹ thuật hợp lệ được xem xét, đánh giá chi tiết về kỹ thuật.

4. Đánh giá chi tiết hồ sơ đề xuất về kỹ thuật:

a) Việc đánh giá chi tiết hồ sơ đề xuất về kỹ thuật thực hiện theo tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật nêu trong hồ sơ mời thầu. Sử dụng phương pháp theo tiêu chí “Đạt”, “Không đạt” để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ yêu cầu về kỹ thuật. Nhà đầu tư có hồ sơ yêu cầu về kỹ thuật được đánh giá là “Hợp lệ” khi tất cả các nội dung được đánh giá là “Đạt”. Hồ sơ yêu cầu về kỹ thuật của nhà đầu tư được kết luận là “Không hợp lệ” khi bất kỳ một nội dung được đánh giá là “Không đạt” và khi đó hồ sơ yêu cầu về kỹ thuật của nhà đầu tư đó bị loại.

b) Nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật thì được xem xét, đánh giá hồ sơ đề xuất về tài chính.

II. Thẩm định, phê duyệt danh sách nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật

1. Hồ sơ thẩm định danh sách nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật bao gồm:

- a) Tờ trình về kết quả đánh giá hồ sơ đề xuất về kỹ thuật;
- b) Báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ đề xuất về kỹ thuật;
- c) Bản chụp các hồ sơ, tài liệu: Hồ sơ mời thầu, biên bản đóng thầu, mở thầu, hồ sơ đề xuất về kỹ thuật của các nhà đầu tư và các tài liệu liên quan cần thiết khác.

2. Nội dung thẩm định danh sách nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật bao gồm:

a) Kiểm tra việc đánh giá hồ sơ đề xuất về kỹ thuật; việc tuân thủ quy định của pháp luật về đấu thầu và pháp luật có liên quan trong quá trình đánh giá hồ sơ đề xuất về kỹ thuật;

b) Các nội dung liên quan khác.

3. Báo cáo thẩm định bao gồm:

- a) Tóm tắt quá trình tổ chức lựa chọn nhà đầu tư;
- b) Nhận xét về việc tuân thủ quy định của pháp luật về đấu thầu và pháp luật khác có liên quan trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư;

c) Ý kiến của đơn vị thẩm định về sự bảo đảm cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư;

d) Đề xuất, kiến nghị với bên mời thầu, tổ chuyên gia;

đ) Ý kiến thống nhất hoặc không thống nhất về kết quả đánh giá hồ sơ đề xuất về kỹ thuật;

e) Các ý kiến khác (nếu có).

4. Việc phê duyệt danh sách nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật phải bằng văn bản, căn cứ vào tờ trình phê duyệt và báo cáo thẩm định danh sách nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật. Danh sách các nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật được thông báo đến tất cả các nhà đầu tư tham dự thầu, trong đó mời các nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật đến mở hồ sơ đề xuất về tài chính.

Mục 5

MỞ VÀ ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ ĐỀ XUẤT VỀ TÀI CHÍNH

1. Mở hồ sơ đề xuất về tài chính

1. Kiểm tra niêm phong túi đựng các hồ sơ đề xuất về tài chính

2. Mở hồ sơ đề xuất về tài chính:

a) Chỉ tiến hành mở hồ sơ đề xuất về tài chính của nhà đầu tư có tên trong danh sách nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật trước sự chứng kiến của đại diện Bộ Tài chính, các bộ, ngành có liên quan và nhà đầu tư tham dự lễ mở hồ sơ đề xuất về tài chính. Việc mở hồ sơ đề xuất về tài chính không phụ thuộc vào sự có mặt hay vắng mặt của đại diện các bộ, ngành có liên quan và các nhà đầu tư.

b) Việc mở hồ sơ đề xuất về tài chính được thực hiện đối với từng hồ sơ đề xuất về tài chính theo thứ tự chữ cái tên của nhà đầu tư có tên trong danh sách nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật và theo trình tự sau đây: Kiểm tra niêm phong; Mở hồ sơ và kiểm tra các thông tin về: Tên nhà đầu tư; số lượng bản gốc, bản chụp hồ sơ đề xuất về tài chính; đơn dự thầu thuộc đề xuất về tài chính; thời gian có hiệu lực của hồ sơ đề xuất về tài chính; thành phần các tài liệu chứng minh năng lực tài chính, phương án kinh doanh đặt cược và đề xuất giá trị nộp ngân sách nhà nước bằng tiền (ngoài các nghĩa vụ của nhà đầu tư đối với ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật) trong 05 năm tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 42 Nghị định này (ghi rõ số tiền bằng số, bằng chữ và đồng tiền); các thông tin khác liên quan.

3. Biên bản mở hồ sơ đề xuất về tài chính:

a) Các thông tin về mở hồ sơ đề xuất về tài chính nêu trên phải được ghi vào biên bản mở hồ sơ đề xuất về tài chính. Biên bản mở hồ sơ đề xuất về tài chính phải được ký xác nhận bởi đại diện của các bộ, ngành có liên quan và nhà đầu tư

tham dự mở hồ sơ đề xuất về tài chính. Biên bản này phải được gửi cho các nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật;

b) Đại diện của các bộ, ngành có liên quan ký xác nhận vào tất cả các trang bản gốc của hồ sơ đề xuất về tài chính.

II. Đánh giá hồ sơ đề xuất về tài chính

1. Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đề xuất về tài chính, bao gồm:

a) Kiểm tra số lượng bản gốc, bản chụp hồ sơ đề xuất về tài chính;

b) Kiểm tra các thành phần của hồ sơ đề xuất về tài chính, bao gồm: Đơn dự thầu thuộc hồ sơ đề xuất về tài chính; các thành phần khác thuộc hồ sơ đề xuất về tài chính;

c) Kiểm tra sự thống nhất nội dung giữa bản gốc và bản chụp để phục vụ quá trình đánh giá chi tiết hồ sơ đề xuất về tài chính.

2. Đánh giá tính hợp lệ của hồ sơ đề xuất về tài chính:

Hồ sơ đề xuất về tài chính của nhà đầu tư được đánh giá là hợp lệ khi đáp ứng đầy đủ các nội dung sau đây:

a) Có bản gốc hồ sơ đề xuất về tài chính;

b) Có đơn dự thầu thuộc hồ sơ đề xuất về tài chính được đại diện hợp pháp của nhà đầu tư ký tên, đóng dấu (nếu có) theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu; Đối với nhà đầu tư liên danh, đơn dự thầu phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu (nếu có) hoặc thành viên đứng đầu liên danh thay mặt liên danh ký đơn dự thầu theo phân công trách nhiệm trong văn bản thỏa thuận liên danh;

c) Hiệu lực của hồ sơ đề xuất về tài chính đáp ứng yêu cầu theo quy định trong hồ sơ mời thầu;

d) Có đầy đủ tài liệu, hồ sơ chứng minh phương án kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế khả thi, phù hợp với quy định tại Nghị định này và đáp ứng tiêu chuẩn đánh giá quy định tại hồ sơ mời thầu;

đ) Có đề xuất số tiền đóng góp cho ngân sách nhà nước bằng tiền trong 05 năm tổ chức thi điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 42 Nghị định này (ghi rõ số tiền bằng số, bằng chữ và đồng tiền).

3. Nhà đầu tư có hồ sơ đề xuất về tài chính hợp lệ sẽ được đánh giá chi tiết về tài chính.

4. Đánh giá chi tiết hồ sơ đề xuất về tài chính và xếp hạng nhà đầu tư:

a) Việc đánh giá chi tiết hồ sơ đề xuất về tài chính và xếp hạng nhà đầu tư thực hiện theo tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá về tài chính quy định tại tiết c và d điểm 3 khoản 1 mục 2 Phụ lục này và được quy định trong hồ sơ mời thầu.

b) Sau khi lựa chọn được danh sách xếp hạng nhà đầu tư, tổ chuyên gia lập báo cáo gửi bên mời thầu xem xét. Trong báo cáo phải nêu rõ các nội dung sau đây:

- Danh sách nhà đầu tư được xem xét, xếp hạng và thứ tự xếp hạng;
- Danh sách nhà đầu tư không đáp ứng yêu cầu và bị loại; lý do loại nhà đầu tư;
- Ý kiến khác của tổ chuyên gia (nếu có).

III. Nguyên tắc xét duyệt trúng thầu

Nhà đầu tư được đề nghị lựa chọn khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:

1. Có hồ sơ dự thầu hợp lệ;
2. Có năng lực, kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu;
3. Có đề xuất về kỹ thuật và đề xuất về tài chính đáp ứng yêu cầu;
4. Có tổng điểm đánh giá về tài chính cao nhất được xếp thứ nhất và được xem xét đề nghị trúng thầu.

Trường hợp có từ hai (02) nhà đầu tư có tổng điểm đánh giá về tài chính bằng nhau, nhà đầu tư được xếp thứ nhất và được xem xét đề nghị trúng thầu là nhà đầu tư đề xuất giá trị nộp ngân sách nhà nước bằng tiền (ngoài các nghĩa vụ của nhà đầu tư đối với ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật) trong 05 năm tổ chức thi điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế cao nhất.

IV. Trình, thẩm định và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư

1. Hồ sơ trình thẩm định kết quả lựa chọn nhà đầu tư bao gồm:
 - a) Tờ trình về kết quả lựa chọn nhà đầu tư;
 - b) Báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ dự thầu;
 - c) Bản chụp các hồ sơ, tài liệu: Hồ sơ mời thầu, biên bản đóng thầu, mở thầu, hồ sơ dự thầu của các nhà đầu tư và các tài liệu liên quan cần thiết khác.
2. Nội dung thẩm định kết quả lựa chọn nhà đầu tư bao gồm:
 - a) Kiểm tra sự phù hợp và tuân thủ quy định của hồ sơ mời thầu tuân thủ quy định của pháp luật về đấu thầu và pháp luật khác có liên quan;
 - b) Kiểm tra sự phù hợp, logic về đề xuất số tiền đóng góp cho ngân sách nhà nước (ngoài các nghĩa vụ nộp của nhà đầu tư đối với ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật) trong 05 năm tổ chức thi điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế với phương án đầu tư, phương án kinh doanh đo doanh nghiệp đề xuất tại hồ sơ dự thầu.
 - c) Kiểm tra việc tuân thủ quy định của pháp luật về trình kết quả lựa chọn nhà đầu tư.
3. Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà đầu tư bao gồm các nội dung sau đây:

- a) Khái quát về dự án, cơ sở pháp lý đối với việc tổ chức lựa chọn nhà đầu tư;
- b) Tổng kết toàn bộ quá trình lựa chọn nhà đầu tư;
- c) Nhận xét về việc tuân thủ quy định pháp luật về đấu thầu và pháp luật khác có liên quan trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư;
- d) Ý kiến của đơn vị thẩm định về sự bảo đảm cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư;
- đ) Đề xuất, kiến nghị với tổ chuyên gia;
- e) Ý kiến thống nhất hoặc không thống nhất về kết quả lựa chọn nhà đầu tư
- g) Các ý kiến khác (nếu có).

4. Việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư phải bằng văn bản, căn cứ vào tờ trình phê duyệt và báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà đầu tư.

Mục 6

ĐÀM PHÁN, HOÀN THIỆN VÀ KÝ KẾT THỎA THUẬN NGUYÊN TẮC

I. Đàm phán, hoàn thiện thỏa thuận nguyên tắc

1. Căn cứ kết quả lựa chọn nhà đầu tư, nhà đầu tư xếp thứ nhất được mời đến đàm phán, hoàn thiện thỏa thuận nguyên tắc theo quy định tại Phụ lục 7. Trường hợp nhà đầu tư được mời đến đàm phán, hoàn thiện thỏa thuận nguyên tắc nhưng không đến hoặc từ chối đàm phán, hoàn thiện thỏa thuận nguyên tắc thì nhà đầu tư sẽ không được nhận lại bảo đảm dự thầu.

2. Việc đàm phán, hoàn thiện thỏa thuận nguyên tắc được dựa trên cơ sở sau đây: Báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu; hồ sơ dự thầu và các tài liệu làm rõ, sửa đổi hồ sơ dự thầu (nếu có) của nhà đầu tư; hồ sơ mời thầu.

3. Trường hợp đàm phán, hoàn thiện thỏa thuận nguyên tắc không thành công, thực hiện xem xét, quyết định hủy kết quả lựa chọn nhà đầu tư và mời nhà đầu tư xếp hạng tiếp theo vào đàm phán, hoàn thiện thỏa thuận nguyên tắc. Trường hợp đàm phán, hoàn thiện với các nhà đầu tư tiếp theo không thành công thì xem xét, quyết định hủy thầu theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Luật đấu thầu.

II. Sau khi đàm phán, Bộ Tài chính ký thỏa thuận nguyên tắc với nhà đầu tư được lựa chọn theo mẫu quy định tại Phụ lục 7 Nghị định này.

Mục 7

THỜI GIAN TRONG QUÁ TRÌNH LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ

1. Hồ sơ mời thầu được phát hành sau 03 ngày làm việc, kể từ ngày đầu tiên đăng tải thông báo mời thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia hoặc gửi thư mời thầu đến trước thời điểm đóng thầu.

2. Thời gian tối thiểu để nhà đầu tư chuẩn bị hồ sơ dự thầu là 60 ngày, kể từ ngày đầu tiên phát hành hồ sơ mời thầu cho đến ngày có thời điểm đóng thầu. Nhà đầu tư nộp hồ sơ dự thầu trước thời điểm đóng thầu.

3. Thời gian đánh giá hồ sơ dự thầu tối đa là 60 ngày, kể từ ngày có thời điểm đóng thầu đến ngày bên mời thầu trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư. Trường hợp cần thiết, có thể kéo dài thời gian đánh giá hồ sơ dự thầu nhưng không quá 30 ngày.

4. Thời gian thẩm định tối đa là 20 ngày cho từng nội dung thẩm định: kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư; hồ sơ mời thầu; kết quả lựa chọn nhà đầu tư kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ trình.

5. Thời gian phê duyệt tối đa là 10 ngày cho từng nội dung phê duyệt: kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư; hồ sơ mời thầu; kết quả lựa chọn nhà đầu tư kể từ ngày nhận được tờ trình đề nghị phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư, hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà đầu tư.

6. Kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư và kết quả lựa chọn nhà đầu tư được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, Báo đấu thầu và phải bảo đảm thời điểm đăng tải thông tin không muộn hơn 07 ngày làm việc, kể từ ngày văn bản được ban hành.

7. Thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu tối đa là 210 ngày, kể từ ngày có thời điểm đóng thầu. Trường hợp cần thiết, Bộ Tài chính có thể yêu cầu gia hạn thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu và phải bảo đảm tiến độ dự án.

8. Thời gian gửi văn bản (đồng thời theo đường bưu điện và fax, thư điện tử hoặc gửi trực tiếp) sửa đổi hồ sơ mời thầu tối thiểu là 15 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu. Trường hợp thời gian gửi văn bản sửa đổi hồ sơ không đáp ứng quy định tại khoản này, Bộ Tài chính thực hiện gia hạn thời điểm đóng thầu tương ứng đảm bảo quy định về thời gian gửi văn bản sửa đổi hồ sơ mời thầu.

9. Thời hạn gửi văn bản thông báo kết quả lựa chọn nhà đầu tư đến các nhà đầu tư tham gia dự thầu theo đường bưu điện, fax không muộn hơn 05 ngày làm việc, kể từ ngày kết quả lựa chọn nhà đầu tư được phê duyệt.

Phụ lục 7: Nội dung cơ bản của Thỏa thuận nguyên tắc
(Ban hành kèm theo Nghị định số .../.../ND-CP ngày ... của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỎA THUẬN NGUYÊN TẮC

Hà Nội, ngày tháng năm

Bộ Tài chính (Bên A)

- Người đại diện (họ và tên, chức vụ):.....
- Văn bản ủy quyền ký kết Thỏa thuận nguyên tắc (nếu có).....
- Địa chỉ:
- Số điện thoại:

Doanh nghiệp (Bên B)

- Tên nhà đầu tư.....
- Người đại diện (họ và tên, chức vụ):.....
- Văn bản ủy quyền ký kết Thỏa thuận nguyên tắc (nếu có).....
- Địa chỉ:
- Số điện thoại:

Bên A và Bên B đồng ý ký Thỏa thuận nguyên tắc về việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế với nội dung như sau:

I. Bên B là nhà đầu tư trúng thầu để thực hiện dự án đầu tư tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế theo quy định tại Điều 42 Nghị định này.

II. Trách nhiệm và nghĩa vụ của Bên B:

1. Thành lập doanh nghiệp để triển khai thực hiện dự án đầu tư theo quy định tại khoản 1 Điều 43 Nghị định này và quy định của pháp luật về đầu tư. Chịu trách nhiệm hoàn toàn về việc nếu không đáp ứng được điều kiện, hồ sơ khi thực hiện thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư. Bên B không được quyền khiếu kiện cơ quan quản lý nhà nước về việc Bên B trúng thầu nhưng không đáp ứng điều kiện, hồ sơ khi thực hiện thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư;

2. Thực hiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế theo đúng quy định của pháp luật sau khi được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế;

3. Số tiền đề xuất đóng góp cho ngân sách nhà nước ngoài các nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật về thuế:

a) Số tiền đề xuất đóng góp cho ngân sách nhà nước ngoài các nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật về thuế trong 05 năm tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế là: (ghi rõ số tiền bằng số, bằng chữ và đồng tiền).

b) Thời điểm thanh toán: 01 lần trong năm tài chính và nộp trước ngày 31 tháng 12 hàng năm. Số tiền đóng góp thực tế cho ngân sách nhà nước từng năm bằng% doanh thu thực tế nhưng không thấp số tiền Bên B đề xuất tại hồ sơ dự thầu.

c) Hình thức thanh toán: Chuyển khoản vào tài khoản tại Kho bạc nhà nước trung ương (Mã chương: 018; Mục:; Khoản:.....).

d) Tại thời điểm Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế hết hiệu lực, Bên B nộp số tiền đóng góp cho ngân sách nhà nước còn lại và phải đảm bảo nguyên tắc tổng số tiền đóng góp thực tế trong 05 năm tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế không thấp hơn số tiền đề xuất đóng góp tại hồ sơ dự thầu là: (ghi rõ số tiền bằng số, bằng chữ và đồng tiền).

4. Nộp cho Bên A bảo lãnh ngân hàng để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ đóng góp cho ngân sách nhà nước trong 05 năm tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế.

a) Số tiền bảo lãnh ngân hàng là: (ghi rõ số tiền bằng số, bằng chữ). Số tiền bảo lãnh tương đương với% số tiền đóng góp cho ngân sách nhà nước quy định tại điểm c khoản 2 của Thỏa thuận nguyên tắc này.

b) Thời hạn có hiệu lực bảo lãnh ngân hàng là 05 năm theo thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế và thời gian gia hạn hiệu lực bảo lãnh ngân hàng (nếu có).

c) Bảo lãnh ngân hàng này chỉ được giải tỏa sau khi bên B hoàn thành các nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật và nộp đầy đủ số tiền đóng góp cho ngân sách nhà nước trong 05 năm tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế quy định tại điểm c khoản 2 của Thỏa thuận nguyên tắc này.

5. Sau thời hạn 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế, thành viên góp vốn hoặc cổ đông sáng lập được chuyển nhượng phần vốn góp hoặc cổ phần phổ thông cho các thành viên góp vốn hoặc cổ đông sáng lập khác nhưng phải đảm bảo tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 43 Nghị định này. Thành viên góp vốn hoặc cổ đông sáng lập không được chuyển nhượng phần vốn góp hoặc cổ phần phổ thông cho người không phải là thành viên góp vốn hoặc cổ đông sáng lập trong suốt thời gian thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế.

III. Trách nhiệm của Bên A:

1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế sau khi Bên B thực hiện đầy đủ thủ tục về đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư và đáp ứng các điều kiện được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế theo quy định tại Điều 43 Nghị định này.

2. Tiếp nhận, quản lý giấy bảo lãnh ngân hàng quy định tại điểm d khoản 2 của Thỏa thuận nguyên tắc này và chỉ giải tỏa bảo lãnh thực hiện Thỏa thuận nguyên tắc sau khi Bên B hoàn thành các nghĩa vụ về thuế và số tiền đóng góp cho ngân sách nhà nước quy định tại điểm c khoản 2 của Thỏa thuận nguyên tắc này.

IV. Thời hạn có hiệu lực của Thỏa thuận nguyên tắc: kể từ ngày ký cho đến khi Bên B hoàn thành các nghĩa vụ về thuế và nộp đầy đủ số tiền đóng góp cho ngân sách nhà nước trong 05 năm tổ chức thi điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế quy định tại điểm c khoản 2 của Thỏa thuận nguyên tắc này.

V. Thỏa thuận nguyên tắc này được lập thành sáu (06) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ ba (03) bản để thực hiện./.

ĐẠI DIỆN BÊN A

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẠI DIỆN BÊN B

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 8 năm 2021

BÁO CÁO

Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến việc xây dựng dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế (Kèm theo Công văn số 3293/BTC-TCNH ngày 16/..8/2021 của Bộ Tài chính)

Triển khai thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc xây dựng dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế như sau:

I. Mục đích, yêu cầu, phạm vi rà soát và phương pháp rà soát

1. Mục đích

Rà soát, bổ sung, hoàn thiện các quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP nhằm: (i) Sửa đổi các quy định chưa phù hợp, các vấn đề còn tồn tại, vướng mắc để tháo gỡ khó khăn, đảm bảo triển khai thi hành Nghị định; (ii) Rà soát và cập nhật pháp luật về kinh doanh đặt cược đồng bộ, thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành; đảm bảo chính sách xây dựng mang tính thực thi và ổn định trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định.

2. Yêu cầu

- Tuân thủ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bám sát mục tiêu, yêu cầu, nội dung rà soát theo quy định.

- Rà soát đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

3. Phương pháp rà soát

Rà soát, đối chiếu, cập nhật các nội dung quy định trong dự thảo Nghị định và các văn bản pháp luật có liên quan đến các nội dung quy định tại dự thảo Nghị định để đảm bảo tuân thủ quy định của Luật đầu tư, Luật doanh nghiệp, Luật đấu thầu và các quy định của pháp luật có liên quan, trên cơ sở đó xác định những nội dung còn phù hợp tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP, đồng thời bổ sung, hoàn chỉnh Nghị định để khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định, bổ sung những quy định mới phù hợp với yêu cầu triển khai thi hành, quản lý nhà nước và đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật.

4. Phạm vi rà soát

Phạm vi rà soát là các văn bản quy phạm pháp luật đang còn hiệu lực, các văn bản chỉ đạo liên quan đến các nội dung quy định trong dự thảo Nghị định, bao gồm:

4.1. Các luật có liên quan

- Luật đầu tư;
- Luật doanh nghiệp;
- Luật đấu thầu;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thể dục, thể thao;
- Luật quảng cáo;
- Luật thương mại;
- Luật xử lý vi phạm hành chính, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính;
- Luật phòng, chống rửa tiền;
- Luật phòng, chống khủng bố.

4.2. Các Nghị định có liên quan

- Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế;
- Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;
- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư;
- Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;
- Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề kinh doanh có điều kiện.

4.3. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ

Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 26/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính.

II. Kết quả rà soát

Trên cơ sở hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến việc xây dựng dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế, về cơ bản các nội dung mới tại dự thảo Nghị định đã phù hợp các quy định pháp luật hiện hành. Cụ thể như sau:

1. Quy định về điều kiện kinh doanh đặt cược

- Pháp luật về đầu tư quy định, kinh doanh đặt cược là ngành, nghề kinh doanh có điều kiện và bổ sung quy định kinh doanh đặt cược thuộc ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài (khoản 2 Điều 7, Điều 9, Phụ lục số 4 ban hành kèm theo Luật đầu tư số 61/2020/QH14, Phụ lục số 1 ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư). Điều kiện đầu tư kinh doanh đối với ngành, nghề kinh doanh có điều kiện được quy định ở cấp Nghị định của Chính phủ trở lên (Điều 7 Luật đầu tư số 61/2020/QH14).

- Do đó, việc quy định điều kiện kinh doanh đặt cược tại dự thảo Nghị định là phù hợp với quy định của Luật đầu tư.

2. Về điều kiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và Giấy chứng nhận ĐDKKD đặt cược

2.1. Đối với kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó

- Theo quy định tại Nghị định 06/2017/NĐ-CP, để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án đầu tư trường đua ngựa, đua chó (có kinh doanh đặt cược), nhà đầu tư phải đáp ứng đầy đủ 05 điều kiện gồm: (i) địa điểm đầu tư xây dựng trường đua ngựa, đua chó phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; Vốn đầu tư tối thiểu 1.000 tỷ đồng (đối với đặt cược đua ngựa) và 300 tỷ đồng (đối với đặt cược đua chó); (iii) Có phương án đầu tư hệ thống công nghệ, thiết bị kỹ thuật, phần mềm kinh doanh vận hành chính xác, an toàn, ổn định; (iv) có phương án kinh doanh đảm bảo duy trì an ninh, trật tự, an toàn xã hội; (v) Có cam kết về việc hỗ trợ cộng đồng (khoản 1 Điều 30).

- Theo quy định tại Luật quy hoạch số 21/2017/QH14, loại hình quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được thay thế thành quy hoạch tỉnh. Căn cứ quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6, điểm c khoản 1 Điều 59 Luật quy hoạch, Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16/8/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) giải thích một số điều của Luật quy hoạch, Nghị quyết số 110/NQ-CP ngày 02/12/2019 của Chính phủ về việc ban hành Danh mục các quy hoạch được tích hợp vào quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 59 Luật quy hoạch (khoản 221, Phụ lục ban hành kèm Nghị quyết số 110/NQ-CP) thì quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được điều chỉnh nội dung và tiếp tục thực hiện cho đến khi quy hoạch tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được quyết định hoặc phê duyệt theo Luật quy hoạch.

- Tại Luật đầu tư số 61/2020/QH14 quy định về điều kiện tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài và giao Chính phủ quy định chi tiết (Điều 9). Tại Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư, trong đó bổ sung quy định kinh

doanh đặt cược thuộc ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài.

- Do vậy, để đảm bảo đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành, Bộ Tài chính trình Chính phủ: (i) Giữ nguyên 05 điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư nhưng sửa đổi 02 điều kiện gồm: địa điểm đầu tư xây dựng trường đua ngựa, đua chó phải phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hoặc quy hoạch tỉnh nơi xây dựng trường đua ngựa, đua chó và vốn đầu tư tối thiểu 1.000 tỷ đồng (đối với đặt cược đua ngựa) và 300 tỷ đồng (đối với đặt cược đua chó), trong đó tổng tỷ lệ sở hữu vốn của tất cả các nhà đầu tư nước ngoài không được vượt quá 50% tổng vốn đầu tư dự án; (ii) Doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó có tổng tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của tất cả các thành viên góp vốn liên quan đến nhà đầu tư nước ngoài không được vượt quá 50% vốn điều lệ của doanh nghiệp (điểm a, b khoản 1 và khoản 4 Điều 32 dự thảo Nghị định)..

2.2. Đối với kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế

- Theo quy định của Luật đầu tư số 67/2014/QH-13 và Nghị định số 06/2017/NĐ-CP, Chính phủ cho phép 01 doanh nghiệp được phép tổ chức thi đấu kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế. Quy trình cấp Giấy chứng nhận ĐĐKKD đặt cược bóng đá quốc tế gồm 03 bước tuần tự như sau: (i) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành tổ chức đấu thầu lựa chọn 01 doanh nghiệp; (ii) Doanh nghiệp được lựa chọn thông qua đấu thầu thực hiện thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư (phải được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 31 Luật đầu tư số 67/2014/QH13); (iii) Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ ĐĐKKD sau khi doanh nghiệp này đã thực hiện thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư và đã chuẩn bị sẵn sàng cơ sở vật chất và kỹ thuật phục vụ cho quá trình kinh doanh. Tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP không có quy định về quy trình lựa chọn doanh nghiệp; trong khi pháp luật về đầu tư, pháp luật về đấu thầu cũng không có quy định cụ thể về quy trình lựa chọn doanh nghiệp trong sản xuất kinh doanh do đó có vướng mắc về pháp lý trong quá trình triển khai thực hiện.

- Thời gian qua hệ thống pháp luật có thay đổi, cụ thể: (i) tại Luật đầu tư số 61/2020/QH14 quy định việc đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án đầu tư kinh doanh đặt cược thực hiện sau khi Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư (khoản 1, 2 Điều 29 và điểm e khoản 1 Điều 31); (ii) Tại Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư, trong đó bổ sung quy định kinh doanh đặt cược thuộc ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài; (iii) tại Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư, trong đó có quy định phân cấp trách nhiệm trong lựa chọn nhà đầu tư theo quy định tại Luật đấu thầu và Nghị định này, trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định về phân cấp trách nhiệm khác với Nghị định này thì áp dụng theo quy định của pháp luật đó (khoản 2 Điều 16 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP).

- Căn cứ quy định tại Luật đầu tư số 61/2020/QH14, Luật đấu thầu số 43/2013/QH13, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP và Nghị định số 25/2020/NĐ-CP, Bộ Tài chính hoàn thiện quy trình cấp Giấy chứng nhận ĐKKD đặt cược bóng đá quốc tế gồm 03 bước: (i) Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư dự án kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế theo quy định của pháp luật về đầu tư; (ii) Sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư và quy định cụ thể tại dự thảo Nghị định về điều kiện của nhà đầu tư tham gia đấu thầu, trong đó tỷ lệ sở hữu vốn đầu tư của nhà đầu tư nước ngoài không được vượt quá 50% tổng vốn đầu tư; quy định cụ thể về quy trình đấu thầu rộng rãi lựa chọn nhà đầu tư; (iii) Nhà đầu tư được lựa chọn thông qua đấu thầu phải thành lập doanh nghiệp và tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài không được vượt quá 50% vốn điều lệ của doanh nghiệp; Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận ĐKKD sau khi doanh nghiệp đã đầu tư và chuẩn bị sẵn sàng về cơ sở vật chất và kỹ thuật phục vụ cho quá trình kinh doanh đặt cược, trong đó có hệ thống công nghệ, thiết bị kỹ thuật, phần mềm kinh doanh đặt cược nhằm đảm bảo phù hợp, đồng bộ với quy định về pháp luật về đầu tư, doanh nghiệp và đấu thầu (các Điều 41, 42 và 43 và Phụ lục 6 ban hành kèm theo dự thảo Nghị định).

3. Quy định về hồ sơ sơ, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược

- Theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, thủ tục hành chính được quy định tại Nghị định, nghiêm cấm quy định thủ tục hành chính trong Thông tư của Bộ trưởng.

- Do đó, tại dự thảo Nghị định quy định quy trình, thủ tục đối với các nhóm thủ tục hành chính về cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh (kế thừa Nghị định số 06/2017/NĐ-CP và đưa các thủ tục hành chính về cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi và mẫu Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh từ Thông tư số 101/2017/TT-BTC ngày 04/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 06/2017/NĐ-CP) là phù hợp Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

4. Quy định về xử phạt vi phạm hành chính

- Tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính đối với hoạt động kinh doanh đặt cược.

- Tại Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 26/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính có giao Bộ Tài chính xây dựng Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đặt cược và trò chơi có thưởng.

- Do đó, tại dự thảo Nghị định bỏ các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động kinh doanh đặt cược và xây dựng 01 Nghị định riêng về xử

phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đặt cược và trò chơi có thưởng là phù hợp Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính.

6. Quy định về phòng, chống rửa tiền, phòng, chống khủng bố

- Theo quy định Luật phòng, chống rửa tiền, Luật phòng, chống khủng bố và Nghị định số 116/2013/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống rửa tiền, doanh nghiệp kinh doanh đặt cược thuộc đối tượng điều chỉnh của các Luật này; quy định về quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền.

- Tại dự thảo Nghị định quy định doanh nghiệp phải xây dựng và ban hành quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hàng loạt là phù hợp quy định của pháp luật phòng, chống rửa tiền, phòng, chống khủng bố và tài trợ vũ khí hàng loạt.

III. Kết luận

Trên đây là báo cáo của Bộ Tài chính rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung quy định tại dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế. Về cơ bản các nội dung của dự thảo Nghị định đã phù hợp, đồng bộ thống nhất với các quy định pháp luật hiện hành./.

BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (BIỂU MẪU 01B/ĐG-KSTT)
(Ban hành kèm theo Thông tư số 07/2014/TT-BTP ngày 24 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)



Biểu mẫu 01B/ĐG-KSTT

BIỂU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Tên dự án, dự thảo: Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế

(Kèm theo Công văn số 5233/BTC-TCNH ngày 16/11/2021 của Bộ Tài chính)

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án đầu tư trường đua ngựa, đua chó, trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó

1. Tên thủ tục hành chính	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
b) Có chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính này không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu rõ lý do:
b) Có được quy định hợp lý giữa các bước thực hiện để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu rõ lý do:
c) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu rõ lý do: Thực hiện theo quy định pháp luật đầu tư

không?	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: TTHC này chỉ được thực hiện, giải quyết tại từng cơ quan đầu tư theo quy định pháp luật đầu tư</p> <p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu CÓ, nêu rõ:</p> <p>- Lý do quy định:</p> <p>- Căn cứ quy định:</p> <p>+ Được quy định mới tại dự án, dự thảo <input type="checkbox"/></p> <p>+ Đã được quy định tại văn bản khác <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:</p> <p>- Các biện pháp có thể thay thế: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:</p>
<p>3. Cách thức thực hiện</p> <p>a) Nộp hồ sơ:</p> <p>Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/> Bưu điện <input checked="" type="checkbox"/> Mạng <input type="checkbox"/></p> <p>b) Nhận kết quả:</p> <p>Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/> Bưu điện <input checked="" type="checkbox"/> Mạng <input type="checkbox"/></p>	<p>- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Hồ sơ, quy trình, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án đầu tư trường đua ngựa, đua chó, trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật có liên quan.</p> <p>- Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Hồ sơ, quy trình, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án đầu tư trường đua ngựa, đua chó, trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật có liên quan.</p>
<p>4. Hồ sơ: Không quy định về thành phần hồ sơ đầu tư, hồ sơ, quy trình, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án đầu tư trường đua ngựa, đua chó, trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư.</p> <p>a) Tên thành phần hồ sơ 1:</p> <p>b) Tên thành phần hồ sơ 2:</p>	<p>- Nêu rõ lý do quy định:</p> <p>- Yêu cầu, quy cách:</p> <p>Lý do quy định:</p> <p>- Nêu rõ lý do quy định:</p> <p>- Yêu cầu, quy cách:</p>

	<p>Lý do quy định: <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:</p>
<p>Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?</p>	<p>Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):</p>
<p>Số lượng bộ hồ sơ: Không quy định cụ thể, thực hiện theo pháp luật đầu tư</p>	<p>5. Thời hạn giải quyết</p> <p>- Có được quy định rõ ràng và cụ thể không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Hồ sơ, quy trình, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án đầu tư trường đua ngựa, đua chó, trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư. - Thời hạn: Thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư. Nêu rõ lý do: Theo quy định của Luật đầu tư số 61/2020/QH14 quy định cụ thể về trình tự, thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (Điều 35) và thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Điều 38).</p>
<p>6. Cơ quan thực hiện</p>	<p>- Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Tại dự thảo Nghị định quy định hồ sơ, quy trình, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án đầu tư trường đua ngựa, đua chó, trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư. - Có được quy định áp dụng tối đa các giải pháp phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết không? Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: thực hiện theo quy định của pháp luật đầu tư</p>
<p>7. Đối tượng thực hiện</p> <p>a) Đối tượng thực hiện: - Tổ chức: Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input checked="" type="checkbox"/> Mô tả rõ: - Cá nhân: Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input checked="" type="checkbox"/> Mô tả rõ:</p> <p>b) Phạm vi áp dụng:</p>	<p>- Lý do quy định: + Về đối tượng: Là các nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư lập hồ sơ đề xuất thực hiện là các dự án đầu tư trường đua ngựa, đua chó trong đó có kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó. + Về phạm vi: các dự án đáp ứng điều kiện thì thực hiện thủ tục, không phân biệt địa bàn, khu vực, đảm bảo tính công bằng giữa các doanh nghiệp/nhà đầu</p>

- Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Vùng <input type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/> - Nông thôn <input type="checkbox"/> Đô thị <input type="checkbox"/> Miền núi <input type="checkbox"/> Biên giới, hải đảo <input type="checkbox"/> c) Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 01	tư trên toàn quốc - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng, phạm vi đề tặng số đối tượng thực hiện được hưởng lợi không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Do kinh doanh đạt được là ngành, nghề kinh doanh có điều kiện. Việc cấp phép dành cho những doanh nghiệp có nhu cầu đầu tư kinh doanh và đáp ứng đủ điều kiện.
8. Phí, lệ phí: Nghị định không quy định, thực hiện theo pháp luật đầu tư	
9. Mẫu đơn, tờ khai	
TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn <input type="checkbox"/> Tờ khai <input type="checkbox"/> - Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: Thực hiện theo pháp luật đầu tư về trình tự, thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ và thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.
10. Yêu cầu, điều kiện	
TTHC này có quy định yêu cầu, điều kiện không? a) Yêu cầu, điều kiện 1: Địa điểm đầu tư xây dựng trường đua ngựa, đua chó phải phù hợp quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hoặc quy hoạch tỉnh nơi xây dựng trường đua ngựa, đua chó. Lý do quy định: Do hoạt động kinh doanh đất cươc là kinh doanh có điều kiện, không khuyến khích phát triển, có ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội. Vì vậy, cần quy định phù hợp quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hoặc quy hoạch tỉnh nơi xây dựng trường đua ngựa, đua chó	Không <input type="checkbox"/> Có <input checked="" type="checkbox"/> - Đề đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác <input checked="" type="checkbox"/> + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước <input type="checkbox"/> - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) <input type="checkbox"/> Nêu rõ: + Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế <input type="checkbox"/> Nêu rõ: + Hạn chế một số đối tượng <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ: Hạn chế những đối tượng không đáp ứng quy định - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo <input checked="" type="checkbox"/> + Văn bản QPPT, khác <input type="checkbox"/> Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: - Đề đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:
b) Yêu cầu, điều kiện 2: Vấn đầu tư tối thiểu là	

<p>1.000 tỷ đồng (một nghìn tỷ đồng) đối với hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa và tối thiểu là 300 tỷ đồng (ba trăm tỷ đồng) đối với hoạt động kinh doanh đặt cược đua chó, trong đó tổng tỷ lệ sở hữu vốn của tất cả các nhà đầu tư nước ngoài không được vượt quá 50% tổng vốn đầu tư dự án.</p> <p>Lý do quy định: Doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó cần đầu tư xây dựng trường đua ngựa, đua chó, tổ chức cuộc đua để có thể triển khai kinh doanh. Việc phân phối vé đặt cược cần phải qua thiết bị đầu cuối hoặc qua điện thoại nên cần chi phí lớn để đầu tư hệ thống thiết bị đầu cuối và hệ thống công nghệ hiện đại, đảm bảo an toàn chính xác. Do đó, cần yêu cầu điều kiện vốn để đảm bảo doanh nghiệp có đủ năng lực tài chính để thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh đặt cược. Về quy định tổng tỷ lệ sở hữu vốn của tất cả các nhà đầu tư nước ngoài không được vượt quá 50% tổng vốn đầu tư dự án để phù hợp với quy định của pháp luật về đầu tư và tỷ lệ sở hữu vốn đầu tư của nhà đầu tư nước ngoài đối ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài</p>	<p>+ Có kết quả từ một TTHC khác <input type="checkbox"/></p> <p>+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>- Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện:</p> <p>+ Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ:</p> <p>+ Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ:</p> <p>+ Hạn chế một số đối tượng <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ: Hạn chế những doanh nghiệp không đáp ứng điều kiện</p> <p>- Yêu cầu, điều kiện được quy định tại:</p> <p>+ Dự án, dự thảo <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>+ Văn bản QPPL khác <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:</p>
<p>c) Yêu cầu, điều kiện 3: Phương án tổ chức hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó phù hợp quy định pháp luật.</p> <p>Lý do quy định: Theo quy định của Luật đầu tư và Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện an ninh đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, hoạt động kinh doanh đặt cược là ngành, nghề kinh doanh có điều kiện, có thể ảnh hưởng đến an ninh,</p>	<p>- Đề đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:</p> <p>+ Có kết quả từ một TTHC khác <input type="checkbox"/></p> <p>+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>- Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện:</p> <p>+ Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ:</p> <p>+ Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ:</p> <p>+ Hạn chế một số đối tượng <input checked="" type="checkbox"/></p>

<p>trại tự xã hội. Do đó, cần đảm bảo doanh nghiệp có phương án kinh doanh hiệu quả sau khi được cấp phép.</p>	<p>Nêu rõ: Hạn chế những đối tượng không đáp ứng điều kiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: <ul style="list-style-type: none"> + Dự án, dự thảo <input checked="" type="checkbox"/> + Văn bản QPPL khác <input type="checkbox"/> <p>Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:</p>
<p>d) Yêu cầu, điều kiện 4: Phương án đầu tư hệ thống công nghệ, thiết bị kỹ thuật, phần mềm kinh doanh vận hành chính xác an toàn ổn định</p> <p>Lý do quy định: đảm bảo doanh nghiệp có hệ thống công nghệ, phần mềm kinh doanh chính xác an toàn, đảm bảo: (i) Hệ thống được vận hành an toàn, chính xác, ổn định và có tính bảo mật cao, bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, trung thực; (ii) Bảo vệ quyền và lợi ích của các bên tham gia đặt cược.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đề đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: <ul style="list-style-type: none"> + Có kết quả từ một TTHC khác <input type="checkbox"/> + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước <input checked="" type="checkbox"/> - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: <ul style="list-style-type: none"> + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) <input type="checkbox"/> <p>Nêu rõ:</p> <p>+ Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ:</p> <p>+ Hạn chế một số đối tượng <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ: Hạn chế những đối tượng không đáp ứng điều kiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: <ul style="list-style-type: none"> + Dự án, dự thảo <input checked="" type="checkbox"/> + Văn bản QPPL khác <input type="checkbox"/> <p>Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:</p>
<p>đ) Yêu cầu, điều kiện 5: Cam kết về việc hỗ trợ cộng đồng.</p> <p>Lý do quy định: Do kinh doanh đặt cược là kinh doanh có thể gây tác động đến xã hội nên yêu cầu doanh nghiệp phải có cam kết hỗ trợ cộng đồng để góp phần khắc phục và ngăn chặn các ảnh hưởng tiêu cực của hoạt động kinh doanh này.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đề đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: <ul style="list-style-type: none"> + Có kết quả từ một TTHC khác <input type="checkbox"/> + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước <input checked="" type="checkbox"/> - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: <ul style="list-style-type: none"> + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) <input type="checkbox"/> <p>Nêu rõ:</p> <p>+ Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ:</p> <p>+ Hạn chế một số đối tượng <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ: Hạn chế những đối tượng không đáp ứng điều kiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: <ul style="list-style-type: none"> + Dự án, dự thảo <input checked="" type="checkbox"/>

	<p>+ Văn bản QPPL khác <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:</p>
<p>11. Kết quả</p> <p>- Giấy phép <input type="checkbox"/></p> <p>- Giấy chứng nhận <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>- Giấy đăng ký <input type="checkbox"/></p> <p>- Chứng chỉ <input type="checkbox"/></p> <p>- Thẻ <input type="checkbox"/></p> <p>- Quyết định hành chính <input type="checkbox"/></p> <p>- Văn bản xác nhận/chấp thuận <input type="checkbox"/></p> <p>- Loại khác: <input type="checkbox"/></p> <p>Đề nghị nêu rõ:</p>	<p>- Có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>+ Nếu CÓ, nêu thời hạn cụ thể:</p> <p>+ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: Tại dự thảo Nghị định quy định hồ sơ, quy trình, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua ngựa, đặt cược đua ngựa theo quy định của pháp luật về đầu tư.</p> <p>- Phạm vi có giá trị hiệu lực: Toàn quốc <input type="checkbox"/> Địa phương <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Lý do:</p> <p>- Có thể kéo dài thời hạn/ thay đổi phạm vi giá trị hiệu lực: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Lý do: Tại dự thảo Nghị định quy định hồ sơ, quy trình, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua ngựa, đặt cược đua ngựa theo quy định của pháp luật về đầu tư.</p> <p>- Có quy định điều kiện có hiệu lực của kết quả: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Lý do: Tại dự thảo Nghị định quy định hồ sơ, quy trình, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua ngựa, đặt cược đua ngựa theo quy định của pháp luật về đầu tư.</p> <p>- Mẫu kết quả TTHC có phù hợp về nội dung, hình thức: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Lý do: Tại dự thảo Nghị định quy định hồ sơ, quy trình, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua ngựa, đặt cược đua ngựa theo quy định của pháp luật về đầu tư.</p>
<p>12. Quy định về từng bộ phận cấu thành của TTHC có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?</p> <p>a) Với văn bản của cơ quan cấp trên</p>	<p>- Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>- Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ:</p> <p>+ Tên bộ phận cấu thành:</p> <p>+ Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do văn quy định như tại dự án, dự thảo:</p>
<p>b) Với văn bản của cơ quan khác</p>	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>- Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ:</p>

	+ Tên bộ phận cầu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
c) Với Điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập, ký kết	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cầu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
III. THÔNG TIN LIÊN HỆ	Họ và tên người điền: Nguyễn Thị Quỳnh Trang Điện thoại cố định: 024. 2220 2828 (SML: 7073) ; Di động: 0984692099; E-mail: nguyenthiquynhtrang1@moi.gov.vn

BỘ TÀI CHÍNH

Biểu mẫu 01/B/ĐG-KSTT

BIỂU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Tên dự án, dự thảo: Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó

1. Tên thủ tục hành chính	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
b) Có chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính này không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu rõ lý do:
b) Có được quy định hợp lý giữa các bước thực hiện để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu rõ lý do:
c) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu rõ lý do:
d) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu rõ lý do: ITHC này chỉ được thực hiện, giải quyết tại Bộ Tài chính

e) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do quy định: nhằm kiểm tra việc đáp ứng điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp, đảm bảo việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đất được được chính xác, đúng thực tế kinh doanh của doanh nghiệp. - Căn cứ quy định: + Được quy định mới tại dự án, dự thảo <input checked="" type="checkbox"/> + Đã được quy định tại văn bản khác <input type="checkbox"/> Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: - Các biện pháp có thể thay thế: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/> Bưu điện <input checked="" type="checkbox"/> Mạng <input checked="" type="checkbox"/> b) Nhận kết quả: Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/> Bưu điện <input checked="" type="checkbox"/> Mạng <input checked="" type="checkbox"/>	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Để tạo điều kiện cho doanh nghiệp lựa chọn cách thức nộp hồ sơ phù hợp. - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Để tạo điều kiện cho doanh nghiệp lựa chọn cách thức nộp hồ sơ phù hợp..
4. Hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Đơn xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đất được theo mẫu quy định tại Nghị định.	- Nêu rõ lý do quy định: Để xác định nội dung đề xuất xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đất được đưa ngửa, đất được đưa chủ của doanh nghiệp: (i) Loại hình đất được; (ii) Phương thức phân phối vé đất được; (iii) Địa bàn kinh doanh đất được; (iv) Địa chỉ nơi đặt trường đua của doanh nghiệp; (v) Đề xuất thời hạn hoạt động kinh doanh; (vi) Dự kiến kế hoạch triển khai hoạt động kinh doanh; (vii) Các đề nghị khác của doanh nghiệp (nếu có). - Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định:
b) Tên thành phần hồ sơ 2: Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư trường đua ngựa, đua chó, trong đó có hoạt động kinh doanh đất được đưa ngửa, đất được đưa chủ được cơ	- Nêu rõ lý do quy định: Là căn cứ xem xét việc đáp ứng điều kiện để được cấp phép là dự án đầu tư trường đua ngựa, đua chó, trong đó có hoạt động kinh doanh đất được đưa ngửa, đất được đưa chủ phải được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định pháp luật đầu tư. - Yêu cầu, quy cách:

<p>quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc bản sao không có chứng thực và xuất trình kèm theo bản chính để đối chiếu</p> <p>c) Tên thành phần hồ sơ 3: Phiếu lý lịch tư pháp đối với người quản lý, điều hành doanh nghiệp</p>	<p>Lý do quy định:</p> <p>- Nếu rõ lý do quy định: Là căn cứ xem xét tính pháp lý của người quản lý, điều hành doanh nghiệp, đảm bảo hoạt động kinh doanh đặt cược là hoạt động kinh doanh có điều kiện, đảm bảo việc tổ chức kinh doanh đáp ứng đúng điều kiện về an ninh, trật tự, an toàn xã hội.</p> <p>- Yêu cầu, quy cách:</p> <p>Lý do quy định:</p>
<p>d) Tên thành phần hồ sơ 4: Tài liệu, hồ sơ chứng minh doanh nghiệp đáp ứng đủ điều kiện về: (i) Đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng trường đua ngựa, đua chó theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư; (ii) Đã trang bị đầy đủ hệ thống công nghệ, kỹ thuật, phần mềm kinh doanh để tổ chức hoạt động đua ngựa, đua chó và kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó</p>	<p>- Nếu rõ lý do quy định: Là căn cứ việc đáp ứng điều kiện về đã xây dựng trường đua và trang bị đầy đủ hệ thống công nghệ, thiết bị kỹ thuật để có thể cấp phép cho doanh nghiệp tổ chức kinh doanh đặt cược.</p> <p>- Yêu cầu, quy cách:</p> <p>Lý do quy định:</p>
<p>đ) Tên thành phần hồ sơ 5: Phương án kinh doanh, bao gồm các nội dung chủ yếu: Mục tiêu, loại hình sản phẩm, phương thức phân phối về đặt cược, địa bàn phát hành vé đặt cược, tần suất tổ chức đặt cược, đánh giá hiệu quả kinh doanh (doanh thu, chi phí, lợi nhuận và các khoản nộp ngân sách nhà nước), đánh giá tác động môi trường, giải pháp đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội, kế hoạch triển khai thực hiện và thời hạn kinh doanh.</p>	<p>- Nếu rõ lý do quy định: Là căn cứ để xem xét, thẩm định tính hiệu quả, khả thi của dự án, về phương thức phân phối vé đặt cược, địa bàn phát hành vé đặt cược phù hợp với quy định của Nghị định và quy định của pháp luật.</p> <p>- Yêu cầu, quy cách:</p> <p>Lý do quy định:</p>
<p>e) Tên thành phần hồ sơ 6: Dự thảo Thẻ lệ đặt</p>	<p>- Nếu rõ lý do quy định: Là căn cứ để xem xét, thẩm định việc tổ chức kinh doanh của</p>

<p>được, Điều lệ đưa và quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền</p>	<p>doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật và là căn cứ để xem xét, thẩm định tính hiệu quả, khả thi của dự án, việc phươg ỏn kinh doanh, về tổ chức kinh doanh của doanh nghiệp (về Thể lệ đặt cược, Điều lệ đua, và quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền) phù hợp với quy định của Nghị định và quy định của pháp luật</p> <p>- Yêu cầu, quy cách:</p> <p>Lý do quy định:</p>
<p>Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?</p>	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:</p>
<p>Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ/năm</p>	<p>Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):</p>
<p>5. Thời hạn giải quyết</p>	
	<p>- Có được quy định rõ ràng và cụ thể không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do:.....</p> <p>- Thời hạn: 90 ngày</p> <p>Nêu rõ lý do: Thời gian để Bộ Tài chính phối hợp các Bộ, ngành xem xét, thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp</p>
<p>6. Cơ quan thực hiện</p>	
	<p>- Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Quy định cụ thể Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện nhằm minh bạch thông tin và tạo điều kiện cho doanh nghiệp thực hiện TTHC.</p> <p>- Có được quy định áp dụng tối đa các giải pháp phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Bộ Tài chính chủ trì thực hiện TTHC.</p>
<p>7. Đối tượng thực hiện</p>	
<p>a) Đối tượng thực hiện:</p> <p>- Tổ chức: Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/></p> <p>Mô tả rõ:</p> <p>- Cá nhân: Trong nước <input type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/></p> <p>Mô tả rõ:</p>	<p>- Lý do quy định:</p> <p>+ Về đối tượng: là các doanh nghiệp được tổ chức theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc công ty cổ phần được thành lập theo quy định của pháp luật doanh nghiệp.</p> <p>+ Về phạm vi: Đảm bảo tính công bằng giữa các doanh nghiệp trên toàn quốc</p>

<p>b) Phạm vi áp dụng:</p> <p>- Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Vùng <input type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/></p> <p>- Nông thôn <input type="checkbox"/> Đô thị <input type="checkbox"/> Miền núi <input type="checkbox"/></p> <p>Biên giới, hải đảo <input type="checkbox"/></p> <p>c) Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 01</p>	<p>- Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng, phạm vi đề tăng số đối tượng thực hiện được hưởng lợi không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh chỉ dành cho những doanh nghiệp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và đáp ứng đủ điều kiện đề được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh.</p>
<p>8. Phí, lệ phí: Không</p>	
<p>9. Mẫu đơn, tờ khai</p>	
<p>TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?</p>	<p><input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>- Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn <input checked="" type="checkbox"/> Tờ khai <input type="checkbox"/></p> <p>- Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:.....</p>
<p>10. Yêu cầu, điều kiện</p>	
<p>TTHC này có quy định yêu cầu, điều kiện không?</p> <p>a) Yêu cầu, điều kiện 1: Đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng trường đua ngựa, đưa chó theo quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư;</p> <p>Lý do quy định: Theo pháp luật đầu tư, dự án kinh doanh đặt cược đua ngựa, đưa chó phải được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư. Doanh nghiệp sau khi được chấp thuận chủ trương đầu tư và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thì phải xây dựng trường đua ngựa, đưa chó để có thể tổ chức kinh doanh đặt cược.</p>	<p>Không <input type="checkbox"/> Có <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>- Đề đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:</p> <p>+ Có kết quả từ một TTHC khác <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>- Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện:</p> <p>+ Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu rõ:</p> <p>+ Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ:.....</p> <p>+ Hạn chế một số đối tượng <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ: Hạn chế những đối tượng không đáp ứng quy định</p> <p>- Yêu cầu, điều kiện được quy định tại:</p> <p>+ Dự án, dự thảo <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>+ Văn bản QPPL khác <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:.....</p>
<p>b) Yêu cầu, điều kiện 2: Đã trang bị đầy đủ hệ thống công nghệ, thiết bị kỹ thuật, phần mềm kinh doanh để tổ chức hoạt động đua ngựa, đưa chó và kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đưa chó theo quy định tại Nghị định này;</p>	<p>- Đề đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:</p> <p>+ Có kết quả từ một TTHC khác <input type="checkbox"/></p> <p>+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>- Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện:</p>

<p>Lý do quy định: Kinh doanh đặt cược là tổ chức cung cấp sản phẩm cho người chơi theo nguyên tắc người chơi bỏ tiền mua vé đặt cược và được doanh nghiệp trả tiền khi trúng thưởng. Do đó, để đảm bảo quyền lợi người chơi, hạn chế việc gian lận, thao túng của doanh nghiệp, cần quy định điều kiện về công nghệ, kỹ thuật, phần mềm của doanh nghiệp đảm bảo vận hành ổn định, chính xác, minh bạch.</p>	<p>+ Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ:</p> <p>+ Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ:</p> <p>+ Hạn chế một số đối tượng <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ: Hạn chế những đối tượng không đáp ứng quy định</p> <p>- Yêu cầu, điều kiện được quy định tại:</p> <p>+ Dự án, dự thảo <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>+ Văn bản QPPL khác <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:</p>
<p>c) Yêu cầu, điều kiện 3: Có phương án kinh doanh đặt cược đưa ngựa, đặt cược đua chó khá thi, phương thức phân phối vé đặt cược, địa bàn phát hành vé đặt cược phù hợp quy định tại Nghị định này và quy định của pháp luật.</p> <p>Lý do quy định: Hoạt động kinh doanh đặt cược là hoạt động kinh doanh nhạy cảm, có thể ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội. Do đó, cần đảm bảo doanh nghiệp có phương án kinh doanh hiệu quả sau khi được cấp phép.</p>	<p>- Đề đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:</p> <p>+ Có kết quả từ một TTHC khác <input type="checkbox"/></p> <p>+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>- Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện:</p> <p>+ Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ:</p> <p>+ Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ:</p> <p>+ Hạn chế một số đối tượng <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ: Hạn chế những đối tượng không đáp ứng quy định</p> <p>- Yêu cầu, điều kiện được quy định tại:</p> <p>+ Dự án, dự thảo <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>+ Văn bản QPPL khác <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:</p>
<p>11. Kết quả</p>	

<ul style="list-style-type: none"> - Giấy phép <input type="checkbox"/> - Giấy chứng nhận <input checked="" type="checkbox"/> - Giấy đăng ký <input type="checkbox"/> - Chứng chỉ <input type="checkbox"/> - Thẻ <input type="checkbox"/> - Quyết định hành chính <input type="checkbox"/> - Văn bản xác nhận/chấp thuận <input type="checkbox"/> - Loại khác: <input type="checkbox"/> <p>Đề nghị nêu rõ: Thông báo</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> + Nếu CÓ, nêu thời hạn cụ thể: Tối đa không quá 10 năm + Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: - Phạm vi có giá trị hiệu lực: Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/> Lý do: - Có thể kéo dài thời hạn/ thay đổi phạm vi giá trị hiệu lực: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do: doanh nghiệp có thể gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh sau khi hết thời hạn kinh doanh nếu đáp ứng điều kiện gia hạn - Có quy định điều kiện có hiệu lực của kết quả: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Lý do: - Mẫu kết quả TTHC có phù hợp về nội dung, hình thức: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do:
<p>12. Quy định về từng bộ phận cấu thành của TTHC có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?</p>	
<p>a) Với văn bản của cơ quan cấp trên</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
<p>b) Với văn bản của cơ quan khác</p>	<ul style="list-style-type: none"> Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
<p>c) Với Điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập, ký kết</p>	<ul style="list-style-type: none"> Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
<p>III. THÔNG TIN LIÊN HỆ</p> <p>Họ và tên người điền: Nguyễn Thị Quỳnh Trang Điện thoại cố định: 024. 2220 2828 (SML: 7073) ; Di động: 0984692099; E-mail: nguyenthiquynhtrang.l@mof.gov.vn</p>	

BỘ TÀI CHÍNH*Biểu mẫu 01B/DG-KSTT***BIỂU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

Tên dự án, dự thảo: Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó

1. Tên thủ tục hành chính	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
b) Có chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính này không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do:
b) Có được quy định hợp lý giữa các bước thực hiện để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do:
c) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do:
d) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/>

<p>e) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?</p>	<p>Nêu rõ lý do: TTHC này chỉ được thực hiện, giải quyết tại Bộ Tài chính</p> <p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu CÓ, nêu rõ:</p> <p>- Lý do quy định:</p> <p>- Căn cứ quy định:</p> <p>+ Được quy định mới tại dự án, dự thảo <input type="checkbox"/></p> <p>+ Đã được quy định tại văn bản khác <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:</p> <p>- Các biện pháp có thể thay thế: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:</p>
<p>3. Cách thức thực hiện</p>	
<p>a) Nộp hồ sơ:</p> <p>Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/> Bưu điện <input checked="" type="checkbox"/> Mạng <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>b) Nhận kết quả:</p> <p>Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/> Bưu điện <input checked="" type="checkbox"/> Mạng <input checked="" type="checkbox"/></p>	<p>- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Để tạo điều kiện cho doanh nghiệp lựa chọn cách thức nộp hồ sơ phù hợp.</p> <p>- Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Để tạo điều kiện cho doanh nghiệp lựa chọn cách thức phù hợp.</p>
<p>4. Hồ sơ</p>	
<p>a) Tên thành phần hồ sơ 1: Đơn xin cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đưa chó mẩu quy định tại Nghị định.</p>	<p>- Nêu rõ lý do quy định: Để xác định nội dung đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đưa chó của doanh nghiệp</p> <p>- Yêu cầu, quy cách:</p> <p>Lý do quy định:</p>
<p>b) Tên thành phần hồ sơ 2: Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc bản sao kèm theo việc xuất trình bản chính để đối chiếu.</p>	<p>- Nêu rõ lý do quy định: Là căn cứ xem xét tính pháp lý hồ sơ của doanh nghiệp</p> <p>- Yêu cầu, quy cách:</p> <p>Lý do quy định:</p>
<p>c) Tên thành phần hồ sơ 3: Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền</p>	<p>- Nêu rõ lý do quy định: Là căn cứ xem xét tính pháp lý hồ sơ của doanh nghiệp</p> <p>- Yêu cầu, quy cách:</p> <p>Lý do quy định:</p>

<p>cấp theo quy định của Luật doanh nghiệp hoặc bản sao kèm theo việc xuất trình bản chính để đối chiếu.</p>		
<p>d) Tên thành phần hồ sơ 4: Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó của doanh nghiệp đã bị mất, thất lạc, hư hỏng (nếu có).</p>		<p>- Nếu rõ lý do quy định: Là căn cứ xem xét tính pháp lý hồ sơ của doanh nghiệp. - Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định:</p>
<p>Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?</p>		<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:</p>
<p>Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ</p>		<p>Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):</p>
<p>5. Thời hạn giải quyết</p>		
<p>- Có được quy định rõ ràng và cụ thể không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do:</p>		
<p>- Thời hạn: 15 ngày Nêu rõ lý do: Thời gian để Bộ Tài chính xem xét, thẩm định để cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó cho doanh nghiệp.</p>		
<p>6. Cơ quan thực hiện</p>		
<p>- Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Nhằm minh bạch thông tin và tạo điều kiện cho doanh nghiệp thực hiện TTHC. - Có được quy định áp dụng tối đa các giải pháp phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Bộ Tài chính chủ trì thực hiện TTHC.</p>		
<p>7. Đối tượng thực hiện</p>		
<p>a) Đối tượng thực hiện: - Tổ chức: Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/> Mô tả rõ: - Cá nhân: Trong nước <input type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/> Mô tả rõ:</p>		
<p>b) Phạm vi áp dụng:</p>		<p>- Lý do quy định: + Về đối tượng: các công ty cổ phần, công ty TNHH đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó. + Về phạm vi: Đảm bảo tính công bằng giữa các doanh nghiệp trên toàn quốc - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng, phạm vi để tăng số đối tượng thực hiện được hưởng lợi không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p>

- Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Vùng <input type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/> - Nông thôn <input type="checkbox"/> Đô thị <input type="checkbox"/> Miền núi <input type="checkbox"/> Biên giới, hải đảo <input type="checkbox"/> c) Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 01	Nếu rõ lý do: Thủ tục cấp lại chỉ dành cho những doanh nghiệp đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nhưng bị mất, thất lạc, hư hỏng.
8. Phí, lệ phí: Không	
9. Mẫu đơn, tờ khai TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> - Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn <input checked="" type="checkbox"/> Tờ khai <input type="checkbox"/> - Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do.
10. Yêu cầu, điều kiện	
TTHC này có quy định yêu cầu, điều kiện không?	
Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/>	
11. Kết quả - Giấy phép <input type="checkbox"/> - Giấy chứng nhận <input checked="" type="checkbox"/> - Giấy đăng ký <input type="checkbox"/> - Chứng chỉ <input type="checkbox"/> - Thẻ <input type="checkbox"/> - Quyết định hành chính <input type="checkbox"/> - Văn bản xác nhận/chấp thuận <input type="checkbox"/> - Loại khác: <input type="checkbox"/> Đề nghị nêu rõ:	- Có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> + Nếu CÓ, nêu thời hạn cụ thể: là thời hạn hoạt động còn lại được quy định tại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó được cấp, cấp lại hoặc điều chỉnh tại thời điểm gần nhất. + Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: - Phạm vi có giá trị hiệu lực: Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/> Lý do: - Có thể kéo dài thời hạn/ thay đổi phạm vi giá trị hiệu lực: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do: doanh nghiệp có thể gia hạn thời gian kinh doanh TCBĐTCT nếu đáp ứng điều kiện gia hạn - Có quy định điều kiện có hiệu lực của kết quả: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Lý do: - Mẫu kết quả TTHC có phù hợp về nội dung, hình thức: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do:
12. Quy định về từng bộ phận cấu thành của TTHC có mẫu thuẫn, chông chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?	
a) Với văn bản của cơ quan cấp trên	- Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành:

	+ Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
b) Với văn bản của cơ quan khác	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
c) Với Điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập, ký kết	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
III. THÔNG TIN LIÊN HỆ	Họ và tên người điền: Nguyễn Thị Quỳnh Trang Điện thoại cố định: 024. 2220 2828 (SML: 7073) ; Di động: 0984692099; E-mail: nguyenthiquynhtrang1@gmail.com ; nguyenthiquynhtrang1@gmail.com .vn

BỘ TÀI CHÍNH**Biểu mẫu 01B/DG-KSTT****BIỂU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

Tên dự án, dự thảo: Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó

1. Tên thủ tục hành chính	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
b) Có chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính này không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu rõ lý do:
b) Có được quy định hợp lý giữa các bước thực hiện để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu rõ lý do:
c) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu rõ lý do:
d) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/>

e) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Nêu rõ lý do: TTHC này chỉ được thực hiện, giải quyết tại Bộ Tài chính Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do quy định: - Căn cứ quy định: + Được quy định mới tại dự án, dự thảo <input type="checkbox"/> + Đã được quy định lại văn bản khác <input type="checkbox"/> Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: - Các biện pháp có thể thay thế: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/> Bưu điện <input checked="" type="checkbox"/> Mạng <input checked="" type="checkbox"/> b) Nhân kết quả: Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/> Bưu điện <input checked="" type="checkbox"/> Mạng <input checked="" type="checkbox"/>	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Để tạo điều kiện cho doanh nghiệp lựa chọn cách thức nộp hồ sơ phù hợp. - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Để tạo điều kiện cho doanh nghiệp lựa chọn cách thức phù hợp.
4. Hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Đơn xin điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định.	- Nêu rõ lý do quy định: Để xác định nội dung đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó của doanh nghiệp - Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định:
b) Tên thành phần hồ sơ 2: Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó hoặc bản sao kèm theo việc xuất trình bản chính để đối chiếu	- Nêu rõ lý do quy định: Là căn cứ xem xét tính pháp lý hồ sơ của doanh nghiệp - Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định:
c) Tên thành phần hồ sơ 3: Các tài liệu chứng minh nội dung điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó phù hợp với quy định của pháp luật.	- Nêu rõ lý do quy định: Chứng minh nội dung đề nghị điều chỉnh tại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó phù hợp quy định của pháp luật. - Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định:

Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?		Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ		Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
5. Thời hạn giải quyết		
- Có được quy định rõ ràng và cụ thể không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: - Thời hạn: 30 ngày Nêu rõ lý do: Thời gian để Bộ Tài chính phối hợp Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đăng ký đầu tư xây dựng trường đua xem xét, thẩm định để điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó cho doanh nghiệp.	
6. Cơ quan thực hiện		
- Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Nhằm minh bạch thông tin và tạo điều kiện cho doanh nghiệp thực hiện TTHC. - Có được quy định áp dụng tối đa các giải pháp phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Bộ Tài chính chủ trì thực hiện TTHC.	
7. Đối tượng thực hiện		
a) Đối tượng thực hiện: - Tổ chức: Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/> Mô tả rõ: - Cá nhân: Trong nước <input type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/> Mô tả rõ:		- Lý do quy định: + Về đối tượng: các công ty cổ phần, công ty TNHH đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó. + Về phạm vi: Đảm bảo tính công bằng giữa các doanh nghiệp trên toàn quốc - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng, phạm vi đề tăng số đối tượng thực hiện được hưởng lợi không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Thủ tục điều chỉnh chỉ danh cho những doanh nghiệp đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó.
b) Phạm vi áp dụng: - Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Vùng <input type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/> - Nông thôn <input type="checkbox"/> Đô thị <input type="checkbox"/> Miền núi <input type="checkbox"/> Biên giới, hải đảo <input type="checkbox"/>	
c) Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 01		
8. Phí, lệ phí:		

9. Mẫu đơn, tờ khai	
TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> - Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn <input checked="" type="checkbox"/> Tờ khai <input type="checkbox"/> - Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
10. Yêu cầu, điều kiện	
TTHC này có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/>
11. Kết quả	
<ul style="list-style-type: none"> - Giấy phép <input type="checkbox"/> - Giấy chứng nhận <input checked="" type="checkbox"/> - Giấy đăng ký <input type="checkbox"/> - Chứng chỉ <input type="checkbox"/> - Thẻ <input type="checkbox"/> - Quyết định hành chính <input type="checkbox"/> - Văn bản xác nhận/chấp thuận <input type="checkbox"/> - Loại khác: <input type="checkbox"/> Đề nghị nêu rõ: Thông báo <input type="checkbox"/>	<ul style="list-style-type: none"> - Có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> + Nếu CÓ, nêu thời hạn cụ thể: là thời hạn hoạt động còn lại được quy định tại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó được cấp, cấp lại hoặc điều chỉnh tại thời điểm gần nhất. + Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: - Phạm vi có giá trị hiệu lực: Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/> Lý do: - Có thể kéo dài thời hạn/ thay đổi phạm vi giá trị hiệu lực: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do: doanh nghiệp có thể gia hạn thời gian kinh doanh TGDCT nếu đáp ứng điều kiện gia hạn - Có quy định điều kiện có hiệu lực của kết quả: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Lý do: - Mẫu kết quả TTIC có phù hợp về nội dung, hình thức: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do:
12. Quy định về từng bộ phận cấu thành của TTHC có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?	
a) Với văn bản của cơ quan cấp trên	<ul style="list-style-type: none"> - Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
b) Với văn bản của cơ quan khác	<ul style="list-style-type: none"> Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:

<p>c) Với Điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập, ký kết</p>	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>- Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nếu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:</p>
<p>III. THÔNG TIN LIÊN HỆ</p>	<p>Họ và tên người điền: Nguyễn Thị Quỳnh Trang Điện thoại cố định: 024. 2220 2828 (SML: 7073) ; Di động: 0984692099; E-mail: nguyenthiquynhtrang1@mof.gov.vn</p>

BỘ TÀI CHÍNH

Biểu mẫu 01B/DG-KSTT

BIỂU DÀNH GIẢ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Tên dự án, dự thảo: Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó

1. Tên thủ tục hành chính	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
b) Có chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính này không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do:
b) Có được quy định hợp lý giữa các bước thực hiện để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do:
c) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do:
d) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/>

<p>e) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?</p>	<p>Nêu rõ lý do: ÍTTHC này chỉ được thực hiện, giải quyết tại Bộ Tài chính</p> <p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu CÓ, nêu rõ:</p> <p>- Lý do quy định: nhằm kiểm tra việc đáp ứng điều kiện để được gia hạn kinh doanh của doanh nghiệp, đảm bảo việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó được chính xác, đúng thực tế kinh doanh của doanh nghiệp.</p> <p>- Căn cứ quy định:</p> <p>+ Được quy định mới tại dự án, dự thảo <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>+ Đã được quy định tại văn bản khác <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:</p> <p>- Các biện pháp có thể thay thế: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:</p>
<p>3. Cách thức thực hiện</p>	
<p>a) Nộp hồ sơ:</p> <p>Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/> Bưu điện <input checked="" type="checkbox"/> Mạng <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>b) Nhận kết quả:</p> <p>Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/> Bưu điện <input checked="" type="checkbox"/> Mạng <input checked="" type="checkbox"/></p>	<p>- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Để tạo điều kiện cho doanh nghiệp lựa chọn cách thức nộp hồ sơ phù hợp.</p> <p>- Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Để tạo điều kiện cho doanh nghiệp lựa chọn cách thức phù hợp.</p>
<p>4. Hồ sơ</p>	
<p>a) Tên thành phần hồ sơ 1: Đơn xin gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định</p>	<p>- Nêu rõ lý do quy định: Để xác định nhu cầu của doanh nghiệp.</p> <p>- Yêu cầu, quy cách:</p> <p>Lý do quy định:</p>
<p>b) Tên thành phần hồ sơ 2: Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó còn hiệu lực tối thiểu là 06 tháng trước khi làm đơn xin gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược</p>	<p>- Nêu rõ lý do quy định: Là căn cứ xem xét tính pháp lý của doanh nghiệp.</p> <p>- Yêu cầu, quy cách:</p> <p>Lý do quy định:</p>

<p>c) Tên thành phần hồ sơ 3: Các hồ sơ gồm: (i) Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư trường đua ngựa, đua chó, trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc bản sao không có chứng thực và xuất trình bản chính để đối chiếu; (ii) Phiếu lý lịch tư pháp của người quản lý, điều hành doanh nghiệp; (iii) Tài liệu chứng minh doanh nghiệp đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó; (iv) Phương án kinh doanh; (v) Dự thảo Thẻ lệ đặt cược, Điều lệ đua và quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền.</p>	<p>- Nêu rõ lý do quy định: Là cần cứ xem xét, thẩm định doanh nghiệp đủ điều kiện để được tiếp tục kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó và là cần cứ để xem xét, thẩm định gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó phù hợp quy định của pháp luật.</p> <p>- Yêu cầu, quy cách:</p> <p>Lý do quy định:</p>	
<p>d) Tên thành phần hồ sơ 4: Không bị xử phạt vi phạm hành chính tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh từ 02 lần trở lên theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đặt cược.</p>	<p>- Nêu rõ lý do quy định: Là cần cứ xem xét, thẩm định doanh nghiệp đủ điều kiện để được tiếp tục kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó và là cần cứ để xem xét, thẩm định gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó phù hợp quy định của pháp luật.</p> <p>- Yêu cầu, quy cách:</p> <p>Lý do quy định:</p> <p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:</p>	
<p>Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?</p>	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:</p>	
<p>Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ</p>	<p>Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):</p>	
<p>5. Thời hạn giải quyết</p>		<p>- Có được quy định rõ ràng và cụ thể không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do:</p> <p>- Thời hạn: 30 ngày</p> <p>Nêu rõ lý do: Thời gian để Bộ Tài chính phối hợp Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư,</p>

Bộ Công an và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đăng ký đầu tư xây dựng trường đua xem xét, thẩm định đề gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh cho doanh nghiệp đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó cho doanh nghiệp.	
6. Cơ quan thực hiện	
- Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu rõ lý do: Nhằm minh bạch thông tin và tạo điều kiện cho doanh nghiệp thực hiện TTHC. - Có được quy định áp dụng tối đa các giải pháp phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu rõ lý do: Bộ Tài chính chủ trì thực hiện TTHC.	
7. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện: - Tổ chức: Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/> Mô tả rõ: - Cá nhân: Trong nước <input type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/> Mô tả rõ: b) Phạm vi áp dụng: - Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Vùng <input type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/> - Nông thôn <input type="checkbox"/> Đô thị <input type="checkbox"/> Miền núi <input type="checkbox"/> Biên giới, hải đảo <input type="checkbox"/> c) Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 01	- Lý do quy định: + Về đối tượng: các doanh nghiệp đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó. + Về phạm vi: Đảm bảo tính công bằng giữa các doanh nghiệp trên toàn quốc - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng, phạm vi để tăng số đối tượng thực hiện được hưởng lợi không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu rõ lý do: Thủ tục gia hạn chỉ dành cho những doanh nghiệp đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó.
8. Phí, lệ phí: Không	
9. Mẫu đơn, tờ khai	
TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> - Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn <input checked="" type="checkbox"/> Tờ khai <input type="checkbox"/> - Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do.
10. Yêu cầu, điều kiện	
TTHC này có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/>
11. Kết quả	

<p>- Giấy phép <input type="checkbox"/></p> <p>- Giấy chứng nhận <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>- Giấy đăng ký <input type="checkbox"/></p> <p>- Chứng chỉ <input type="checkbox"/></p> <p>- Thẻ <input type="checkbox"/></p> <p>- Quyết định hành chính <input type="checkbox"/></p> <p>- Văn bản xác nhận/chấp thuận <input type="checkbox"/></p> <p>- Loại khác: <input type="checkbox"/></p> <p>Đề nghị nêu rõ: Thông báo</p>	<p>- Có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>+ Nếu CÓ, nêu thời hạn cụ thể: là thời hạn còn lại của Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh trước khi điều chỉnh.</p> <p>+ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:</p> <p>- Phạm vi có giá trị hiệu lực: Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do:</p> <p>- Có thể kéo dài thời hạn/ thay đổi phạm vi giá trị hiệu lực: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do: doanh nghiệp có thể gia hạn thời gian kinh doanh TCB/TCT nếu đáp ứng điều kiện gia hạn</p> <p>- Có quy định điều kiện có hiệu lực của kết quả: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Lý do:</p> <p>- Mẫu kết quả TTHC có phù hợp về nội dung, hình thức: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do:</p>
<p>12. Quy định về từng bộ phận cấu thành của TTHC có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?</p>	
<p>a) Với văn bản của cơ quan cấp trên</p>	<p>- Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>- Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ:</p> <p>+ Tên bộ phận cấu thành:</p> <p>+ Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:</p>
<p>b) Với văn bản của cơ quan khác</p>	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>- Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ:</p> <p>+ Tên bộ phận cấu thành:</p> <p>+ Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:</p>
<p>c) Với Điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập, ký kết</p>	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>- Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ:</p> <p>+ Tên bộ phận cấu thành:</p> <p>+ Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:</p>
<p>III. THÔNG TIN LIÊN HỆ</p>	
<p>Họ và tên người điền: Nguyễn Thị Quỳnh Trang</p> <p>Điện thoại cố định: 024. 2220 2828 (SML: 7073) ; Di động: 0984692099;</p> <p>E-mail: nguyenthiquynhtrang1@mof.gov.vn</p>	

BỘ TÀI CHÍNH*Biểu mẫu 01B/DG-KSTT***BIỂU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

Tên dự án, dự thảo: Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chấp thuận cho phép doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó được thiết lập điểm bán vé đặt cược để phân phối vé đặt cược trên địa bàn tỉnh, thành phố

1. Tên thủ tục hành chính	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
b) Có chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính này không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu rõ lý do:
b) Có được quy định hợp lý giữa các bước thực hiện để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu rõ lý do:
c) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu rõ lý do:

d) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	<input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Có Nếu rõ lý do: TTHC này chỉ được thực hiện, giải quyết tại từng Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
e) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	<input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Có Nếu CÓ, nêu rõ: <ul style="list-style-type: none"> - Lý do quy định: - Căn cứ quy định: + Được quy định mới tại dự án, dự thảo <input type="checkbox"/> + Đã được quy định tại văn bản khác <input type="checkbox"/> Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: - Các biện pháp có thể thay thế: <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/> Bưu điện <input checked="" type="checkbox"/> Mạng <input type="checkbox"/> b) Nhận kết quả: Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/> Bưu điện <input checked="" type="checkbox"/> Mạng <input type="checkbox"/>	<ul style="list-style-type: none"> - Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Pháp luật về thủ tục hành chính đã quy định các phương thức nộp hồ sơ. Do đó, tại Nghị định không quy định lại về phương thức nộp hồ sơ, mà quy định mới để tạo điều kiện cho doanh nghiệp lựa chọn cách thức phù hợp. Doanh nghiệp có thể nộp hồ sơ để nghị theo các cách thức gồm: (i) Nộp trực tiếp tại bộ phận hành chính Một cửa của UBND cấp tỉnh; (ii) Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến UBND cấp tỉnh. - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Pháp luật về thủ tục hành chính đã quy định các phương thức nộp/giải quyết thủ tục hành chính, do đó tại Nghị định không quy định lại về phương thức nộp hồ sơ, mà quy định mới để tạo điều kiện cho cơ quan nhà nước/doanh nghiệp lựa chọn cách thức phù hợp về phương thức nộp/giải quyết thủ tục hành chính gồm: (i) Nộp/nhận trực tiếp tại bộ phận hành chính Một cửa của UBND cấp tỉnh; (ii) Gửi kết quả giải quyết qua đường bưu điện đến địa chỉ doanh nghiệp nộp hồ sơ.
4. Hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Đơn đề nghị cho phép thiết lập điểm bán vé đặt cược cổ định theo mẫu đơn ban hành kèm theo Nghị định.	- Nêu rõ lý do quy định: Để xác định nhu cầu thiết lập điểm bán vé đặt cược cổ định của doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó trên từng địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (số lượng điểm bán vé đặt cược dự kiến thiết lập; thời

	gian dự kiến bán vé đặt cược trong ngày trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương). - Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định:
b) Tên thành phần hồ sơ 2: Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó hoặc bán sao không có chứng thực và xuất trình bản chính để đối chiếu	- Nêu rõ lý do quy định: Là căn cứ xem xét tính pháp lý của doanh nghiệp - Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định:
c) Tên thành phần hồ sơ 3: Hồ sơ, tài liệu chứng minh đáp ứng đủ các điều kiện thiết lập các điểm bán vé đặt cược có định quy định của Nghị định này.	- Nêu rõ lý do quy định: Là căn cứ xem xét tính pháp lý của doanh nghiệp. - Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định:
Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
5. Thời hạn giải quyết	
	- Có được quy định rõ ràng và cụ thể không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: - Thời hạn: 30 ngày Nêu rõ lý do: Thời gian để Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xem xét, chấp thuận cho doanh nghiệp được thiết lập điểm bán vé đặt cược có định trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
6. Cơ quan thực hiện	
	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Nhằm minh bạch thông tin và tạo điều kiện cho doanh nghiệp thực hiện TTHC. - Có được quy định áp dụng tối đa các giải pháp phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: UBND tỉnh, thành phố trung ương chủ trì thực hiện TTHC.
7. Đối tượng thực hiện	

<p>a) Đối tượng thực hiện:</p> <p>- Tô chức: Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/></p> <p>Mô tả rõ:</p> <p>- Cá nhân: Trong nước <input type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/></p> <p>Mô tả rõ:</p> <p>b) Phạm vi áp dụng:</p> <p>- Toàn quốc <input type="checkbox"/> Vùng <input type="checkbox"/> Địa phương <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>- Nông thôn <input type="checkbox"/> Đô thị <input type="checkbox"/> Miền núi <input type="checkbox"/></p> <p>Biên giới, hải đảo <input type="checkbox"/></p> <p>c) Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 01</p>		<p>- Lý do quy định:</p> <p>+ Về đối tượng: các doanh nghiệp đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó.</p> <p>+ Về phạm vi: Đảm bảo tính công bằng giữa các doanh nghiệp trên toàn quốc</p> <p>- Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng, phạm vi để tăng số đối tượng thực hiện được hưởng lợi không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Thủ tục chấp thuận cho phép thiết lập điểm bán vé đặt cược cố định chi dành cho những doanh nghiệp đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó và đã kinh doanh đặt cược trong trường đua, thông qua thiết bị đầu cuối tối thiểu là 01 năm.</p>	
<p>8. Phí, lệ phí: Không</p>			
<p>9. Mẫu đơn, tờ khai</p> <p>TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?</p>		<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>- Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn <input type="checkbox"/> Tờ khai <input type="checkbox"/></p> <p>- Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do.</p>	
<p>10. Yêu cầu, điều kiện</p> <p>TTHC này có quy định yêu cầu, điều kiện không?</p>		<p>Không <input type="checkbox"/> Có <input checked="" type="checkbox"/></p>	
<p>11. Kết quả</p>			
<p>- Giấy phép <input type="checkbox"/></p> <p>- Giấy chứng nhận <input type="checkbox"/></p> <p>- Giấy đăng ký <input type="checkbox"/></p> <p>- Chứng chỉ <input type="checkbox"/></p> <p>- Thẻ <input type="checkbox"/></p> <p>- Quyết định hành chính <input type="checkbox"/></p> <p>- Văn bản xác nhận/chấp thuận <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>- Loại khác: <input type="checkbox"/></p> <p>Đề nghị nêu rõ: Thông báo</p>		<p>- Có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>+ Nếu CÓ, nêu thời hạn cụ thể:</p> <p>+ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: UBND tỉnh, thành phố quyết định về thời hạn có hiệu lực của văn bản chấp thuận nhưng không được vượt quá thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó.</p> <p>- Phạm vi có giá trị hiệu lực: Toàn quốc <input type="checkbox"/> Địa phương <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Lý do:</p> <p>- Có thể kéo dài thời hạn/ thay đổi phạm vi giá trị hiệu lực: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do: doanh nghiệp có thể gia hạn thời gian kinh doanh TCDTCT nếu đáp ứng điều kiện gia hạn</p> <p>- Có quy định điều kiện có hiệu lực của kết quả: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Lý do:</p> <p>- Mẫu kết quả TTHC có phù hợp về nội dung, hình thức: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p>	

	Lý do:.....
12. Quy định về từng bộ phận cấu thành của TTHC có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?	
a) Với văn bản của cơ quan cấp trên	<p>- Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>- Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ:</p> <p>+ Tên bộ phận cấu thành:</p> <p>+ Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:.....</p>
b) Với văn bản của cơ quan khác	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>- Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ:</p> <p>+ Tên bộ phận cấu thành:.....</p> <p>+ Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:.....</p>
c) Với Điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập, ký kết	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>- Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ:</p> <p>+ Tên bộ phận cấu thành:</p> <p>+ Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:.....</p>
III. THÔNG TIN LIÊN HỆ	<p>Họ và tên người điền: Nguyễn Thị Quỳnh Trang</p> <p>Điện thoại cố định: 024. 2220 2828 (SML: 7073) ; Di động: 0984692099;</p> <p>E-mail: nguyenthiquynhtrang1@mof.gov.vn</p>

BỘ TÀI CHÍNH*Biểu mẫu 01B/DG-KSTT***BIỂU DANH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

Tên dự án, dự thảo: Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư tổ chức thi đấu kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế

1. Tên thủ tục hành chính	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
b) Có chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính này không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Đặt cược bóng đá quốc tế có tính đặc thù, vừa phải được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt về chủ trương đầu tư và tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của Luật đầu tư và Luật đấu thầu, do vậy để tập trung vào một đầu mối (cả về tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư và xây dựng hồ sơ để nghị chấp thuận chủ trương đầu tư), tại dự thảo Nghị định về việc giao Bộ Tài chính (là cơ quan quản lý nhà nước quản lý nhà nước về kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế và tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế), theo đó quy trình được thực hiện như sau: (i) Bộ Tài chính lập hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư tổ chức thi đấu kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định; (ii) Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư tổ chức thi đấu kinh

<p>b) Có được quy định hợp lý giữa các bước thực hiện để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện?</p>	<p>doanh đặt cước bóng đá quốc tế trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định của Luật đầu tư; (iii) Sau khi Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư tổ chức thi điểm kinh doanh đặt cước bóng đá quốc tế, Bộ Tài chính phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư.</p> <p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Đặt cước bóng đá quốc tế có tính đặc thù, vừa phải được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt về chủ trương đầu tư và tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của Luật đầu tư và Luật đấu thầu, do vậy để tập trung vào một đầu mối (cả về tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư và xây dựng hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư), tại dự thảo Nghị định về việc giao Bộ Tài chính (là cơ quan quản lý nhà nước quản lý nhà nước về kinh doanh đặt cước bóng đá quốc tế và tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh đặt cước bóng đá quốc tế). Quy trình đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư.</p>
<p>c) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?</p>	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Thực hiện theo đúng quy định Luật đầu tư và Luật đấu thầu trong lựa chọn nhà đầu tư dự án đầu tư tổ chức thi điểm kinh doanh đặt cước bóng đá quốc tế.</p>
<p>d) Có áp dụng cơ chế liên thông không?</p>	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: TTHC này chỉ được thực hiện, giải quyết tại từng cơ quan quản lý nhà nước theo quy định pháp luật đầu tư, pháp luật về đấu thầu.</p>
<p>e) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?</p>	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu CÓ, nếu rõ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lý do quy định: - Căn cứ quy định: + Được quy định mới tại dự án, dự thảo <input type="checkbox"/> + Đã được quy định tại văn bản khác <input type="checkbox"/> <p>Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:</p> <p>- Các biện pháp có thể thay thế: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu CÓ, nếu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:</p>
<p>3. Cách thức thực hiện</p>	
<p>a) Nộp hồ sơ:</p>	<p>- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p>

Trục tiếp <input type="checkbox"/> Bưu điện <input checked="" type="checkbox"/> Mạng <input checked="" type="checkbox"/> b) Nhận kết quả: Trục tiếp <input type="checkbox"/> Bưu điện <input checked="" type="checkbox"/> Mạng <input checked="" type="checkbox"/>	Nêu rõ lý do: Việc nộp, gửi hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư (Bộ Tài chính thực hiện); tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư (Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện) và phê duyệt chủ trương đầu tư (Thủ tướng Chính phủ phê duyệt) thực hiện theo quy định về gửi và nộp hồ sơ, tài liệu giữa các cơ quan quản lý nhà nước (qua đường bưu điện và qua trực liên thông văn bản quốc gia giữa các cơ quan quản lý nhà nước). - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Việc nộp, gửi hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư (Bộ Tài chính thực hiện); tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư (Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện) và phê duyệt chủ trương đầu tư (Thủ tướng Chính phủ phê duyệt) thực hiện theo quy định về gửi và nộp hồ sơ, tài liệu giữa các cơ quan quản lý nhà nước (qua đường bưu điện và qua trực liên thông văn bản quốc gia giữa các cơ quan quản lý nhà nước).
4. Hồ sơ: Tên thành phần hồ sơ: Ngoài các hồ sơ theo quy định của pháp luật về đầu tư, dự án đầu tư tổ chức thi điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế phải cung cấp tài liệu, hồ sơ chứng minh nhà đầu tư đáp ứng các điều kiện gồm: (i) Có vốn đầu tư tối thiểu 1.000 tỷ đồng, trong đó tỷ lệ vốn của tất cả các nhà đầu tư nước ngoài không được vượt quá 50% tổng vốn đầu tư dự án; (ii) Có phương án đầu tư hệ thống công nghệ, thiết bị kỹ thuật, phần mềm kinh doanh đặt cược quy định của pháp luật; (iii) Có phương án kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế khả thi, phù hợp với quy định của pháp luật.	- Nêu rõ lý do quy định: (i) Để thẩm định năng lực tài chính của nhà đầu tư, trong đó thể hiện rõ kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế là ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và hạn chế việc tiếp cận thị trường này đối với nhà đầu tư nước ngoài theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư (Điều 7, Điều 9 Luật đầu tư số 61/2020/QH14 và Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư); (ii) Để thẩm định định mục tiêu, công nghệ sử dụng, đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án đầu tư kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế. - Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định:
Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

<p>5. Thời hạn giải quyết</p>	<p>- Có được quy định rõ ràng và cụ thể không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 đã quy định cụ thể về trình tự, thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ. Do đó, tại dự thảo Nghị định quy định trình tự, thủ tục và thời gian giải quyết hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư.</p>
<p>6. Cơ quan thực hiện</p>	<p>- Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Đặt cược bóng đá quốc tế có tính đặc thù, vừa phải được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt về chủ trương đầu tư và tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của Luật đầu tư và Luật đấu thầu, do vậy đề tập trung vào một đầu mối (cả về tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư và xây dựng hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư), tại dự thảo Nghị định về việc giao Bộ Tài chính (là cơ quan quản lý nhà nước quản lý nhà nước về kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế và tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế) lập hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư gửi Bộ KHĐT thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định của Luật đầu tư.</p> <p>- Có được quy định áp dụng tối đa các giải pháp phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: thực hiện theo quy định về trách nhiệm của từng cơ quan quản lý nhà nước theo quy định của Luật đấu thầu và Luật đầu tư.</p>
<p>7. Đối tượng thực hiện</p> <p>a) Đối tượng thực hiện: <input checked="" type="checkbox"/> Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Mô tả rõ: <input checked="" type="checkbox"/> Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Mô tả rõ:</p> <p>b) Phạm vi áp dụng: <input checked="" type="checkbox"/> Toàn quốc <input type="checkbox"/> Vùng <input type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/></p> <p><input type="checkbox"/> Nông thôn <input type="checkbox"/> Đô thị <input type="checkbox"/> Miền núi <input type="checkbox"/></p> <p><input type="checkbox"/> Biên giới, hải đảo <input type="checkbox"/></p>	<p>- Lý do quy định:</p> <p>+ Về đối tượng: đối tượng thực hiện là nhà đầu tư (trong nước và nước ngoài) nộp hồ sơ quan tâm dự án đầu tư kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế. Đối với nhà đầu tư là tổ chức nước ngoài và nhà đầu tư cá nhân (trong nước và nước ngoài) phải liên danh với nhà đầu tư trong nước để đề xuất dự án đầu tư. Tỷ lệ góp vốn của tất cả các nhà đầu tư nước ngoài không được vượt quá 50% tổng vốn đầu tư của dự án đề thực hiện dùng quy định của pháp luật về đầu tư đối với kinh doanh đặt cược (là ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và có quy định về điều kiện tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài).</p>

c) Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 02		+ Về phạm vi: các dự án đáp ứng điều kiện thì thực hiện thủ tục, không phân biệt địa bàn, khu vực, đảm bảo tính công bằng giữa các doanh nghiệp/nhà đầu tư trên toàn quốc. - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng, phạm vi để tăng số đối tượng thực hiện được hưởng lợi không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Do kinh doanh đặt cược là ngành, nghề kinh doanh có điều kiện. Việc cấp phép dành cho những doanh nghiệp có nhu cầu đầu tư kinh doanh và đáp ứng đủ điều kiện.	
8. Phí, lệ phí: Không			
9. Mẫu đơn, tờ khai			
TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?		Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn <input type="checkbox"/> Tờ khai <input type="checkbox"/> - Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: Thực hiện theo quy định của Luật đầu tư và Luật đầu thầu.	
10. Yêu cầu, điều kiện			
TTHC này có quy định yêu cầu, điều kiện không?		Không <input type="checkbox"/> Có <input checked="" type="checkbox"/>	
a) Yêu cầu, điều kiện 1: Có vốn đầu tư tối thiểu 1.000 tỷ đồng, trong đó tỷ lệ vốn của tất cả các nhà đầu tư nước ngoài không được vượt quá 50% tổng vốn đầu tư dự án Lý do quy định: (i) Nhà đầu tư phải có đủ năng lực về tài chính để đầu tư, kinh doanh đất cược; (ii) Thực hiện đúng quy định của pháp luật về đầu tư, theo đó kinh doanh đặt cược là ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài.		- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác <input type="checkbox"/> + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước <input checked="" type="checkbox"/> - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) <input type="checkbox"/> Nêu rõ: + Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế <input type="checkbox"/> Nêu rõ: + Hạn chế một số đối tượng <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ: Hạn chế những nhà đầu tư không có đủ năng lực tài chính và hạn chế nhà đầu tư nước ngoài tiếp cận thị trường. - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo <input checked="" type="checkbox"/> + Văn bản QPPL khác <input type="checkbox"/>	

<p>b) Yêu cầu, điều kiện 2: Có phương án đầu tư hệ thống công nghệ, thiết bị kỹ thuật, phần mềm kinh doanh đáp ứng quy định của pháp luật.</p> <p>Lý do quy định: Doanh nghiệp kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế cần đầu tư xây dựng hệ thống kỹ thuật đặt cược đảm bảo đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật; đảm bảo bảo vệ quyền lợi người chơi.</p>	<p>Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:</p> <p>- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác <input type="checkbox"/> + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước <input checked="" type="checkbox"/> - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ:</p> <p>+ Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ:</p> <p>+ Hạn chế một số đối tượng <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ: Hạn chế những doanh nghiệp không đáp ứng điều kiện - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo <input checked="" type="checkbox"/> + Văn bản QPPL khác <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:</p>
<p>c) Yêu cầu, điều kiện 3: Phương án tổ chức hoạt động kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế phù hợp quy định pháp luật.</p> <p>Lý do quy định: Hoạt động kinh doanh đặt cược là hoạt động kinh doanh nhạy cảm, có thể ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội. Do đó, cần đảm bảo doanh nghiệp có phương án kinh doanh hiệu quả sau khi được cấp phép.</p>	<p>Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:</p> <p>- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác <input type="checkbox"/> + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước <input checked="" type="checkbox"/> - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ:</p> <p>+ Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ:</p> <p>+ Hạn chế một số đối tượng <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ: Hạn chế những đối tượng không đáp ứng điều kiện - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo <input checked="" type="checkbox"/> + Văn bản QPPL khác <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:</p>

11. Kết quả

<ul style="list-style-type: none"> - Giấy phép <input type="checkbox"/> - Giấy chứng nhận <input type="checkbox"/> - Giấy đăng ký <input type="checkbox"/> - Chứng chỉ <input type="checkbox"/> - Thẻ <input type="checkbox"/> - Quyết định hành chính <input type="checkbox"/> - Văn bản xác nhận/chấp thuận <input checked="" type="checkbox"/> - Loại khác: <input type="checkbox"/> Đề nghị nêu rõ: Thông báo	<ul style="list-style-type: none"> - Có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> + Nếu CÓ, nêu thời hạn cụ thể: + Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án đầu tư thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế được thực hiện các quy định chung của pháp luật đầu tư. - Phạm vi có giá trị hiệu lực: Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/> Lý do: - Có thể kéo dài thời hạn/ thay đổi phạm vi giá trị hiệu lực: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do: - Có quy định điều kiện có hiệu lực của kết quả: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do: - Mẫu kết quả TTHC có phù hợp về nội dung, hình thức: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do:
12. Quy định về tương bộ phận cấu thành của TTHC có mẫu chuẩn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?	
a) Với văn bản của cơ quan cấp trên	<ul style="list-style-type: none"> - Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
b) Với văn bản của cơ quan khác	<ul style="list-style-type: none"> Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
c) Với Điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập, ký kết	<ul style="list-style-type: none"> Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
III. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Nguyễn Thị Quỳnh Trang Điện thoại cố định: 024. 2220 2828 (SML: 7073) ; Di động: 0984692099; E-mail: nguyenthiquynhtrang1@mof.gov.vn	

BỘ TÀI CHÍNH

Biểu mẫu 01B/ĐG-KSTT

BIỂU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Tên dự án, dự thảo: Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế

1. Tên thủ tục hành chính	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
b) Có chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính này không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu rõ lý do: Áp dụng quy định của Luật đấu thầu trong lựa chọn nhà đầu tư theo hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước và phương thức lựa chọn là một giai đoạn hai túi hồ sơ.
b) Có được quy định hợp lý giữa các bước thực hiện để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu rõ lý do: Thực hiện quy định của Luật đấu thầu trong lựa chọn nhà đầu tư theo hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước và phương thức lựa chọn là một giai đoạn hai túi hồ sơ.
c) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu rõ lý do: Thực hiện theo đúng quy định Luật đấu thầu trong lựa chọn nhà đầu tư theo hình

nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	thực đấu thầu rộng rãi trong nước và phương thức lựa chọn là một giai đoạn hai túi hồ sơ.
d) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	<p><input type="checkbox"/> Có <input checked="" type="checkbox"/> Không</p> <p>Nêu rõ lý do: TTHC này chỉ được thực hiện, giải quyết tại Bên mời thầu (Bộ Tài chính) theo quy định của Luật đấu thầu</p>
e) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	<p><input type="checkbox"/> Có <input checked="" type="checkbox"/> Không Nếu CÓ, nêu rõ:</p> <p>- Lý do quy định:</p> <p>- Căn cứ quy định:</p> <p>+ Được quy định mới tại dự án, dự thảo <input type="checkbox"/></p> <p>+ Đã được quy định tại văn bản khác <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:</p> <p>- Các biện pháp có thể thay thế: <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:</p>
3. Cách thức thực hiện	
<p>a) Nộp hồ sơ:</p> <p>Thực tiếp <input checked="" type="checkbox"/> Bưu điện <input checked="" type="checkbox"/> Mạng <input type="checkbox"/></p> <p>b) Nhận kết quả:</p> <p>Thực tiếp <input checked="" type="checkbox"/> Bưu điện <input checked="" type="checkbox"/> Mạng <input type="checkbox"/></p>	<p>- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? <input checked="" type="checkbox"/> Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Theo quy định của Luật đấu thầu số 43/2013/QH13, nhà đấu tư chịu trách nhiệm chuẩn bị và nộp hồ sơ dự thầu theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu. Bên mời thầu tiếp nhận và quản lý các hồ sơ dự thầu theo chế độ quản lý hồ sơ mật cho đến khi công khai kết quả lựa chọn nhà đấu tư. Vì vậy, việc nộp hồ sơ dự thầu của nhà đấu tư sẽ thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu (cách thức nộp hồ sơ dự thầu, địa điểm nộp và thời điểm đóng thầu sẽ quy định cụ thể tại hồ sơ mời thầu). Không quy định tại dự thảo Nghị định.</p> <p>- Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu như đã báo cáo nêu trên.</p>
4. Hồ sơ:	
<p>Tên thành phần hồ sơ: Nhà đấu tư nộp hồ sơ dự thầu theo nội dung yêu cầu của hồ sơ mời thầu gắn với các điều kiện lựa chọn nhà đấu tư quy định tại Nghị định gồm: Mục tiêu dự án đấu tư; Quy mô vốn đầu tư; Yêu cầu về đấu tư; về</p>	<p>- Nêu rõ lý do quy định: Để làm cơ sở để đánh giá, thẩm định và lựa chọn nhà đấu tư theo quy định của Luật đấu thầu.</p> <p>- Yêu cầu, quy cách:</p> <p>Lý do quy định:</p>

<p>phương án đấu tư hệ thống công nghệ, thiết bị kỹ thuật và phương án kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế theo quy định của Nghị định; thời gian thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế; hình thức và phương thức lựa chọn nhà đấu tư là đấu thầu rộng rãi trong nước theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ; thời gian nộp hồ sơ dự thầu.</p>	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:</p>
<p>Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?</p>	<p>Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):</p>
<p>Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ</p> <p>5. Thời hạn giải quyết</p> <p>- Có được quy định rõ ràng và cụ thể không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Tại dự thảo Nghị định quy định cụ thể về các thời hạn xử lý hồ sơ dự thầu theo quy định của Luật đấu thầu (từ phát hành hồ sơ mời thầu, thời gian nhà đấu tư chuẩn bị hồ sơ dự thầu, thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, thời gian cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, thẩm định và hồ sơ dự thầu). - Thời hạn: 210 ngày Nêu rõ lý do: Thực hiện theo trình tự, thủ tục và thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định của Luật đấu thầu và Nghị định này.</p>	
<p>6. Cơ quan thực hiện</p> <p>- Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Bộ Tài chính (Bên mời thầu) thực hiện trách nhiệm của Bên mời thầu theo quy định của Luật đấu thầu. - Có được quy định áp dụng tối đa các giải pháp phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: thực hiện theo quy định về trách nhiệm của từng cơ quan quản lý nhà nước theo quy định của Luật đấu thầu và Luật đấu tư.</p>	
<p>7. Đối tượng thực hiện</p> <p>a) Đối tượng thực hiện:</p>	<p>- Lý do quy định:</p>

<p>- Tổ chức: Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input checked="" type="checkbox"/> Mô tả rõ: - Cá nhân: Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input checked="" type="checkbox"/> Mô tả rõ:</p>		<p>+ Về đối tượng: đối tượng thực hiện là nhà đầu tư (trong nước và nước ngoài) nộp hồ sơ quan tâm dự án đầu tư kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế. Đối với nhà đầu tư là tổ chức nước ngoài và nhà đầu tư cá nhân (trong nước và nước ngoài) phải liên danh với nhà đầu tư trong nước để đề xuất dự án đầu tư. Tỷ lệ góp vốn của tất cả các nhà đầu tư nước ngoài không được vượt quá 50% tổng vốn đầu tư của dự án.</p>	
<p>b) Phạm vi áp dụng: - Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Vùng <input type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/> - Nông thôn <input type="checkbox"/> Đô thị <input type="checkbox"/> Miền núi <input type="checkbox"/> Biên giới, hải đảo <input type="checkbox"/></p>		<p>+ Về phạm vi: các dự án đáp ứng điều kiện thì thực hiện thủ tục, không phân biệt địa bàn, khu vực, đảm bảo tính công bằng giữa các doanh nghiệp/nhà đầu tư trên toàn quốc</p>	
<p>c) Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: Thực hiện một lần và dự kiến khoảng 5 đối tượng (nhà đầu tư) tham gia dự thầu.</p>		<p>- Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng, phạm vi đề tăng số đối tượng thực hiện được hưởng lợi không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Do kinh doanh đặt cược là ngành, nghề kinh doanh có điều kiện. Việc cấp phép dành cho những doanh nghiệp có nhu cầu đầu tư kinh doanh và đáp ứng đủ điều kiện.</p>	
<p>8. Phí, lệ phí: Không</p>			
<p>9. Mẫu đơn, tờ khai</p>			
<p>TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?</p>		<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn <input type="checkbox"/> Tờ khai <input type="checkbox"/> - Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: Thực hiện theo quy định của Luật đầu thầu và hồ sơ mời thầu.</p>	
<p>10. Yêu cầu, điều kiện</p>			
<p>TTHC này có quy định yêu cầu, điều kiện không?</p>		<p>Không <input type="checkbox"/> Có <input checked="" type="checkbox"/></p>	
<p>a) Yêu cầu, điều kiện 1: Có vốn đầu tư tối thiểu 1.000 tỷ đồng, trong đó tỷ lệ vốn của tất cả các nhà đầu tư nước ngoài không được vượt quá 50% tổng vốn đầu tư dự án</p>		<p>- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác <input type="checkbox"/> + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước <input checked="" type="checkbox"/> - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) <input type="checkbox"/></p>	
<p>Lý do quy định: (1) Nhà đầu tư phải có đủ năng lực về tài chính để đầu tư, kinh doanh đặt cược và cũng là tiêu chuẩn để thẩm định, đánh giá năng lực tài chính của nhà đầu tư trong quá trình đầu thầu lựa</p>		<p>Nêu rõ: + Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế <input type="checkbox"/> Nêu rõ:</p>	

<p>chọn nhà đầu tư (tại hồ sơ đề xuất về tài chính); (ii) Thực hiện đúng quy định của pháp luật về đầu tư, theo đó kinh doanh đặt cược là ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài.</p>	<p>+ Hạn chế một số đối tượng <input type="checkbox"/> Nêu rõ: Hạn chế những doanh nghiệp không đáp ứng điều kiện - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo <input checked="" type="checkbox"/> + Văn bản QPPL khác <input type="checkbox"/> Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:</p>
<p>b) Yêu cầu, điều kiện 2: Có phương án đầu tư hệ thống công nghệ, thiết bị kỹ thuật, phần mềm kinh doanh đáp ứng quy định của pháp luật. Lý do quy định: Doanh nghiệp kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế cần đầu tư xây dựng hệ thống kỹ thuật đặt cược đảm bảo đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật; đảm bảo bảo vệ quyền lợi người chơi. Điều kiện này cũng là tiêu chuẩn để thẩm định, đánh giá về công nghệ của nhà đầu tư trong quá trình đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư (tại hồ sơ đề xuất về kỹ thuật).</p>	<p>- Đề đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác <input type="checkbox"/> + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước <input checked="" type="checkbox"/> - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) <input type="checkbox"/> Nêu rõ:</p> <p>+ Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế <input type="checkbox"/> Nêu rõ:</p> <p>+ Hạn chế một số đối tượng <input type="checkbox"/> Nêu rõ: Hạn chế những doanh nghiệp không đáp ứng điều kiện - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo <input checked="" type="checkbox"/> + Văn bản QPPL khác <input type="checkbox"/> Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:</p>
<p>c) Yêu cầu, điều kiện 3: Phương án tổ chức hoạt động kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế phù hợp quy định pháp luật. Lý do quy định: Hoạt động kinh doanh đặt cược là hoạt động kinh doanh nhạy cảm, có thể ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội. Do đó, cần đảm bảo doanh nghiệp có phương án kinh doanh hiệu quả sau khi được cấp phép. Điều kiện này cũng là tiêu chuẩn để thẩm định, đánh giá về năng lực triển khai dự án của nhà đầu tư (tại hồ sơ đề xuất về kỹ thuật).</p>	<p>- Đề đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác <input type="checkbox"/> + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước <input checked="" type="checkbox"/> - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) <input type="checkbox"/> Nêu rõ:</p> <p>+ Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế <input type="checkbox"/> Nêu rõ:</p> <p>+ Hạn chế một số đối tượng <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ: Hạn chế những đối tượng không đáp ứng điều kiện - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại:</p>

<p>d) Yêu cầu, điều kiện 5: Có cam kết để xuất số tiền đóng góp cho ngân sách nhà nước cao nhất trong 05 năm tổ chức thi điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế (tối thiểu là 5% doanh thu bán vé đặt cược ngoài các nghĩa vụ thuế theo quy định của pháp luật về thuế). Mức đóng góp thực tế khi kinh doanh bằng cam kết để xuất tại hồ sơ dự thầu. Trong mọi trường hợp, số tiền đóng góp này không được miễn trừ, trì hoãn, giảm trừ, kể cả trong trường hợp doanh nghiệp kinh doanh bị lỗ.</p> <p>Lý do quy định: Để làm tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư theo phương pháp đánh giá về lợi ích xã hội, lợi ích nhà nước theo quy định của pháp luật về đấu thầu.</p>	<p>+ Dự án, dự thảo <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>+ Văn bản QPPL khác <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:</p> <p>- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác <input type="checkbox"/> + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước <input checked="" type="checkbox"/> - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) <input type="checkbox"/> Nêu rõ:</p> <p>+ Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế <input type="checkbox"/> Nêu rõ:</p> <p>+ Hạn chế một số đối tượng <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ: Hạn chế những đối tượng không đáp ứng điều kiện - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo <input checked="" type="checkbox"/> + Văn bản QPPL khác <input type="checkbox"/> Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:</p>
<p>11. Kết quả</p> <p>- Giấy phép <input type="checkbox"/></p> <p>- Giấy chứng nhận <input type="checkbox"/></p> <p>- Giấy đăng ký <input type="checkbox"/></p> <p>- Chứng chỉ <input type="checkbox"/></p> <p>- Thẻ <input type="checkbox"/></p> <p>- Quyết định hành chính <input type="checkbox"/></p> <p>- Văn bản xác nhận/chấp thuận <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>- Loại khác: <input type="checkbox"/></p> <p>Để nghị nêu rõ: Thông báo</p>	<p>- Có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> + Nếu CÓ, nêu thời hạn cụ thể:</p> <p>+ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: Sau khi nhà đầu tư được lựa chọn thông qua đấu thầu, nhà đầu tư còn phải thành lập tổ chức kinh tế để thực hiện dự án đầu tư; chuẩn bị sẵn sàng cơ sở vật chất để làm thủ tục đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế.</p> <p>- Phạm vi có giá trị hiệu lực: Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/> Lý do:</p> <p>- Có thể kéo dài thời hạn/ thay đổi phạm vi giá trị hiệu lực: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do:</p> <p>- Có quy định điều kiện có hiệu lực của kết quả: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do:</p> <p>- Mẫu kết quả TTHC có phù hợp về nội dung, hình thức: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do:</p>

12. Quy định về từng bộ phận cấu thành của TTHC có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?	
a) Với văn bản của cơ quan cấp trên	<p>- Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>- Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:</p>
b) Với văn bản của cơ quan khác	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>- Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:</p>
c) Với Điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập, ký kết	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>- Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:</p>
III. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Nguyễn Thị Quỳnh Trang Điện thoại cố định: 024. 2220 2828 (SMT); Di động: 0984692099; E-mail: nguyenthiquynhtrang1@moj.gov.vn	

BỘ TÀI CHÍNH

Biểu mẫu 01B/DG-KSTT

BIỂU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Tên dự án, dự thảo: Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế

1. Tên thủ tục hành chính	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
b) Có chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính này không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do:
b) Có được quy định hợp lý giữa các bước thực hiện để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do:
c) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do:
d) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/>

<p>e) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?</p>	<p>Nếu rõ lý do: TTTHC này chỉ được thực hiện, giải quyết tại Bộ Tài chính</p> <p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu CÓ, nêu rõ:</p> <p>- Lý do quy định: Nhằm kiểm tra việc đáp ứng điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp, đảm bảo việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược được chính xác, đúng thực tế kinh doanh của doanh nghiệp.</p> <p>- Căn cứ quy định:</p> <p>+ Được quy định mới tại dự án, dự thảo <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>+ Đã được quy định tại văn bản khác <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:</p> <p>- Các biện pháp có thể thay thế: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:</p>
<p>3. Cách thức thực hiện</p>	
<p>a) Nộp hồ sơ:</p> <p>Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/> Bưu điện <input checked="" type="checkbox"/> Mạng <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>b) Nhận kết quả:</p> <p>Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/> Bưu điện <input checked="" type="checkbox"/> Mạng <input checked="" type="checkbox"/></p>	<p>- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu rõ lý do: Để tạo điều kiện cho doanh nghiệp lựa chọn cách thức nộp hồ sơ phù hợp.</p> <p>- Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu rõ lý do: Để tạo điều kiện cho doanh nghiệp lựa chọn cách thức phù hợp.</p>
<p>4. Hồ sơ</p>	
<p>a) Tên thành phần hồ sơ 1: Đơn xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định.</p>	<p>- Nêu rõ lý do quy định: Để xác định nhu cầu xin cấp phép của doanh nghiệp</p> <p>- Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định:</p>
<p>b) Tên thành phần hồ sơ 2: Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp hoặc bản sao không có chứng thực và xuất trình kèm theo bản chính để đối chiếu;</p>	<p>- Nêu rõ lý do quy định: Là căn cứ xem xét tính pháp lý của doanh nghiệp</p> <p>- Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định:</p>
<p>c) Tên thành phần hồ sơ 3: Bản sao có chứng</p>	<p>- Nêu rõ lý do quy định: Là căn cứ xem xét việc đáp ứng điều kiện phải được chấp thuận</p>

<p>thực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc bản sao không có chứng thực và xuất trình kèm theo bản chính để đối chiếu</p>	<p>chủ trương đầu tư và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định pháp luật đầu tư.</p> <p>- Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định:</p>	
<p>đ) Tên thành phần hồ sơ 4: Phiếu lý lịch tư pháp đối với người quản lý, điều hành doanh nghiệp</p>	<p>- Nêu rõ lý do quy định: Là căn cứ xem xét tính pháp lý của người quản lý, điều hành doanh nghiệp</p> <p>- Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định:</p>	
<p>đ) Tên thành phần hồ sơ 5: Tài liệu, hồ sơ chứng minh doanh nghiệp đáp ứng đủ điều kiện về: (i) Vốn điều lệ là 1.000 tỷ đồng, trong đó tỷ lệ số hữu vốn điều lệ của tất cả các thành viên góp vốn hoặc cổ đông nước ngoài không được vượt quá 50% vốn điều lệ của doanh nghiệp; (ii) Đã chuẩn bị sẵn sàng về cơ sở vật chất và kỹ thuật phục vụ cho quá trình kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế theo quy định tại Nghị định.</p>	<p>- Nêu rõ lý do quy định: Là căn cứ việc đáp ứng điều kiện về vốn và đã trang bị đầy đủ hệ thống công nghệ công nghệ, thiết bị kỹ thuật.</p> <p>- Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định:</p>	
<p>e) Tên thành phần hồ sơ 6: Dự thảo Thẻ lệ đặt cược và quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền</p>	<p>- Nêu rõ lý do quy định: Là căn cứ để xem xét, thẩm định tính hiệu quả, khả thi của dự án.</p> <p>- Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định:</p>	
<p>Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?</p>	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:</p>	
<p>Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ/năm</p>	<p>Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):</p>	
<p>5. Thời hạn giải quyết</p>		<p>- Có được quy định rõ ràng và cụ thể không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do:</p>

	<p>- Thời hạn: 90 ngày</p> <p>Nêu rõ lý do: Thời gian để Bộ Tài chính phối hợp các Bộ, ngành xem xét, thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế cho doanh nghiệp.</p>
<p>6. Cơ quan thực hiện</p>	<p>- Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Quy định cụ thể về việc Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp các Bộ (Văn hóa, Thể Thao và Du lịch, Kế hoạch và Đầu tư, Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và UBND cấp tỉnh) thực hiện thẩm định hồ sơ để cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh cho doanh nghiệp nhằm công khai, minh bạch trong quá trình cấp Giấy phép.</p> <p>- Có được quy định áp dụng tới đa các giải pháp phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Bộ Tài chính chủ trì thực hiện TTHC.</p>
<p>7. Đối tượng thực hiện</p> <p>a) Đối tượng thực hiện:</p> <p>- Tổ chức: Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/></p> <p>Mô tả rõ:</p> <p>- Cá nhân: Trong nước <input type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/></p> <p>Mô tả rõ:</p> <p>b) Phạm vi áp dụng:</p> <p>- Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Vùng <input type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/></p> <p>- Nông thôn <input type="checkbox"/> Đô thị <input type="checkbox"/> Miền núi <input type="checkbox"/></p> <p>Biên giới, hải đảo <input type="checkbox"/></p> <p>c) Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 01</p>	<p>- Lý do quy định:</p> <p>+ Về đối tượng: nhà đầu tư được lựa chọn thông qua đấu thầu và đã thành lập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp thuộc đối tượng cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế.</p> <p>+ Về phạm vi: Đảm bảo tính công bằng giữa các doanh nghiệp trên toàn quốc</p> <p>- Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng, phạm vi để tăng số đối tượng thực hiện được hưởng lợi không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Tại dự thảo Nghị định quy định chi cho phép 01 doanh nghiệp được phép thí điểm tổ chức kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế tại Việt Nam trong thời hạn là 05 năm và việc lựa chọn doanh nghiệp này thực hiện thông qua đấu thầu rộng rãi theo quy định của pháp luật về đấu thầu. Sau thời gian thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế, việc xem xét quyết định tiếp tục cho phép hoặc chấm dứt không cho phép thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ.</p>
<p>8. Phí, lệ phí: Không</p>	<p>9. Mẫu đơn, tờ khai</p>

TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?		Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> - Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn <input checked="" type="checkbox"/> Tờ khai <input type="checkbox"/> - Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:.....
10. Yêu cầu, điều kiện		
TTHC này có quy định yêu cầu, điều kiện không?		Không <input type="checkbox"/> Có <input checked="" type="checkbox"/>
a) Yêu cầu, điều kiện 1: Có vốn điều lệ tối thiểu là 1.000 tỷ đồng (một nghìn tỷ đồng), trong đó tổng tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của tất cả các nhà đầu tư nước ngoài không được vượt quá 50% vốn điều lệ của doanh nghiệp. Lý do quy định: Do kinh doanh đặt cược là kinh doanh có điều kiện, có thể ảnh hưởng tiêu cực đến các an ninh, trật tự xã hội. Do đó, cần quy định về vốn điều lệ để đảm bảo doanh nghiệp có nguồn lực tài chính để tổ chức vận hành kinh doanh đặt cược bóng đá thông suốt, đảm bảo quyền lợi cho người chơi. Ngoài ra, đảm bảo quy định về hạn chế tiếp cận thị trường của nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của khoản 2 Điều 9 Luật đầu tư.		- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác <input type="checkbox"/> + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước <input checked="" type="checkbox"/> - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) <input type="checkbox"/> Nêu rõ: + Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế <input type="checkbox"/> Nêu rõ:..... + Hạn chế một số đối tượng <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ: Hạn chế những đối tượng không đáp ứng quy định
b) Yêu cầu, điều kiện 2: Đã chuẩn bị sẵn sàng về cơ sở vật chất và kỹ thuật phục vụ cho quá trình kinh doanh, trong đó hệ thống công nghệ, thiết bị kỹ thuật, phần mềm kinh doanh bảo đảm hiện đại, đồng bộ, có thể dễ dàng nâng cấp, vận hành chính xác, an toàn, ổn định. Lý do quy định: Kinh doanh đặt cược là tổ chức cung cấp sản phẩm cho người chơi theo nguyên tắc người chơi bỏ tiền mua vé đặt cược và được doanh nghiệp trả tiền khi trúng thưởng. Do đó, để đảm bảo quyền lợi người chơi, hạn chế việc gian lận, thao túng của doanh nghiệp, cần quy định điều		- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác <input type="checkbox"/> + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước <input checked="" type="checkbox"/> - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) <input type="checkbox"/> Nêu rõ: + Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế <input type="checkbox"/> Nêu rõ:..... + Hạn chế một số đối tượng <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ: Hạn chế những đối tượng không đáp ứng quy định

<p>kiện về công nghệ, kỹ thuật, phần mềm của doanh nghiệp đảm bảo vận hành ổn định, chính xác, minh bạch.</p>	<p>- Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo <input checked="" type="checkbox"/> + Văn bản QPPL khác <input type="checkbox"/> Nếu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:</p>
<p>c) Yêu cầu, điều kiện 3: Có phương án kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế khá thi, phù hợp với quy định tại Nghị định này và quy định của pháp luật.</p> <p>Lý do quy định: Theo quy định của Luật đầu tư và Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện an ninh đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, hoạt động kinh doanh đặt cược là ngành, nghề kinh doanh có điều kiện, có thể ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội. Do đó, cần đảm bảo doanh nghiệp có phương án kinh doanh hiệu quả sau khi được cấp phép.</p>	<p>- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác <input type="checkbox"/> + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước <input checked="" type="checkbox"/> - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) <input type="checkbox"/> Nếu rõ:</p> <p>+ Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế <input type="checkbox"/> Nếu rõ:</p> <p>+ Hạn chế một số đối tượng <input checked="" type="checkbox"/> Nếu rõ: Hạn chế những đối tượng không đáp ứng quy định</p> <p>- Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo <input checked="" type="checkbox"/> + Văn bản QPPL khác <input type="checkbox"/> Nếu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:</p>
<p>11. Kết quả</p> <p>- Giấy phép <input type="checkbox"/> - Giấy chứng nhận <input checked="" type="checkbox"/> - Giấy đăng ký <input type="checkbox"/> - Chứng chỉ <input type="checkbox"/> - Thẻ <input type="checkbox"/> - Quyết định hành chính <input type="checkbox"/> - Văn bản xác nhận/chấp thuận <input type="checkbox"/> - Loại khác: <input type="checkbox"/> Đề nghị nêu rõ: Thông báo</p>	<p>- Có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> + Nếu CÓ, nêu thời hạn cụ thể: 05 năm + Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:</p> <p>- Phạm vi có giá trị hiệu lực: Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/> Lý do:</p> <p>- Có thể kéo dài thời hạn/ thay đổi phạm vi giá trị hiệu lực: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do: Chính phủ quy định việc thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế trong thời gian 05 năm. Hết thời gian thí điểm, Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định việc có thể tiếp tục thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế hay chấm dứt thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế</p> <p>- Có quy định điều kiện có hiệu lực của kết quả: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Lý do:</p> <p>- Mẫu kết quả TTHC có phù hợp về nội dung, hình thức: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p>

Lý do:	
12. Quy định về từng bộ phận cấu thành của TTHC có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?	
a) Với văn bản của cơ quan cấp trên	<ul style="list-style-type: none"> - Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: <ul style="list-style-type: none"> + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
b) Với văn bản của cơ quan khác	<ul style="list-style-type: none"> Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: <ul style="list-style-type: none"> + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
c) Với Điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập, ký kết	<ul style="list-style-type: none"> Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: <ul style="list-style-type: none"> + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
III. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Nguyễn Thị Quỳnh Trang Điện thoại cố định: 024. 2220 2828 (SML); Di động: 0984692099; E-mail: nguyenthiquynhtrang1@mof.gov.vn	

BỘ TÀI CHÍNH*Biểu mẫu 01B/ĐG-KSTT***BIỂU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

Tên dự án, dự thảo: Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế

1. Tên thủ tục hành chính		Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể không?		Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
b) Có chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính này không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>	Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
2. Trình tự thực hiện		
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>	Nếu rõ lý do:
b) Có được quy định hợp lý giữa các bước thực hiện để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>	Nếu rõ lý do:
c) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>	Nếu rõ lý do:
d) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/>	

e) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Nêu rõ lý do: TTTC này chỉ được thực hiện, giải quyết tại Bộ Tài chính Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do quy định: - Căn cứ quy định: + Được quy định mới tại dự án, dự thảo <input type="checkbox"/> + Đã được quy định tại văn bản khác <input type="checkbox"/> Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: - Các biện pháp có thể thay thế: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thực thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/> Bưu điện <input checked="" type="checkbox"/> Mạng <input checked="" type="checkbox"/> b) Nhận kết quả: Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/> Bưu điện <input checked="" type="checkbox"/> Mạng <input checked="" type="checkbox"/>	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Để tạo điều kiện cho doanh nghiệp lựa chọn cách thức nộp hồ sơ phù hợp. - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Để tạo điều kiện cho doanh nghiệp lựa chọn cách thức nộp hồ sơ phù hợp.
4. Hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Đơn xin điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định	- Nêu rõ lý do quy định: Để xác định nhu cầu điều chỉnh nội dung tại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế của doanh nghiệp - Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định:
b) Tên thành phần hồ sơ 2: Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế hoặc bản sao không có chứng thực kèm theo việc xuất trình bản chính để đối chiếu	- Nêu rõ lý do quy định: Là căn cứ xem xét tính pháp lý của doanh nghiệp - Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định:
c) Tên thành phần hồ sơ 3: Các tài liệu chứng minh nội dung điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế	- Nêu rõ lý do quy định: Chứng minh nội dung đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế phù hợp quy định của pháp luật. - Yêu cầu, quy cách:

phù hợp với quy định tại Nghị định này và các quy định của pháp luật có liên quan.	Lý do quy định:
Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
5. Thời hạn giải quyết - Có được quy định rõ ràng và cụ thể không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu rõ lý do: - Thời hạn: 30 ngày Nêu rõ lý do: Thời gian đề Bộ Tài chính xem xét thẩm định cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế	
6. Cơ quan thực hiện - Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Nhằm minh bạch thông tin và tạo điều kiện cho doanh nghiệp thực hiện TTHC. - Có được quy định áp dụng tối đa các giải pháp phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Bộ Tài chính chủ trì thực hiện TTHC.	
7. Đối tượng thực hiện a) Đối tượng thực hiện: - Tổ chức: Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/> Mô tả rõ: - Cá nhân: Trong nước <input type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/> Mô tả rõ: b) Phạm vi áp dụng: - Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Vùng <input type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/> - Nông thôn <input type="checkbox"/> Đô thị <input type="checkbox"/> Miền núi <input type="checkbox"/> Biên giới, hải đảo <input type="checkbox"/> c) Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 01	
8. Phí, lệ phí: Không - Lý do quy định: + Về đối tượng: Doanh nghiệp đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế + Về phạm vi: Đảm bảo tính công bằng giữa các doanh nghiệp trên toàn quốc - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng, phạm vi để tăng số đối tượng thực hiện được hưởng lợi không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Thủ tục điều chỉnh chỉ dành cho doanh nghiệp đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế	

9. Mẫu đơn, tờ khai	
TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> - Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn <input checked="" type="checkbox"/> Tờ khai <input type="checkbox"/> - Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: mẫu đơn được quy định tại Thông tư hướng dẫn
10. Yêu cầu, điều kiện	
TTHC này có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/>
11. Kết quả	
<ul style="list-style-type: none"> - Giấy phép <input type="checkbox"/> - Giấy chứng nhận <input checked="" type="checkbox"/> - Giấy đăng ký <input type="checkbox"/> - Chứng chỉ <input type="checkbox"/> - Thẻ <input type="checkbox"/> - Quyết định hành chính <input type="checkbox"/> - Văn bản xác nhận/chấp thuận <input type="checkbox"/> - Loại khác: <input type="checkbox"/> Đề nghị nêu rõ: Thông báo	<ul style="list-style-type: none"> - Có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> + Nếu CÓ, nêu thời hạn cụ thể: là thời hạn còn lại của Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh trước khi điều chỉnh. + Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: - Phạm vi có giá trị hiệu lực: Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/> Lý do: - Có thể kéo dài thời hạn/ thay đổi phạm vi giá trị hiệu lực: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do: doanh nghiệp có thể gia hạn thời gian kinh doanh TGD/CT nếu đáp ứng điều kiện gia hạn - Có quy định điều kiện có hiệu lực của kết quả: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Lý do: - Mẫu kết quả TTHC có phù hợp về nội dung, hình thức: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do:
12. Quy định về từng bộ phận cấu thành của TTHC có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?	
a) Với văn bản của cơ quan cấp trên	<ul style="list-style-type: none"> - Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
b) Với văn bản của cơ quan khác	<ul style="list-style-type: none"> Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
c) Với Điều ước quốc tế mà Việt	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/>

<p>Nam gia nhập, ký kết</p>	<p>- Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:.....</p>
<p>III. THÔNG TIN LIÊN HỆ</p>	<p>Địa chỉ và tên người liên hệ: Nguyễn Thị Quỳnh Trang Điện thoại cố định: 024. 2220 2828 (SML: 7073) ; Di động: 0984692099; E-mail: nguyenthiquynhtrangl@mof.gov.vn</p>

BỘ TÀI CHÍNH

CHI PHÍ TUÂN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án đầu tư trường đua ngựa, đua chó, trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó

		Số lần		Số lần		Số lần		Số lần		Số lần	
		Số lần		Số lần		Số lần		Số lần		Số lần	
1	Chuẩn bị hồ sơ									594.000	594.000
1.1	Tìm hiểu thủ tục		5,0	27.000	1					135.000	135.000
1.2	Hồ sơ chứng minh Địa điểm đầu tư xây dựng trường đua ngựa, đua chó phải phù hợp quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hoặc quy hoạch tỉnh nơi xây dựng trường đua ngựa, đua chó.		1,0	27.000	1					27.000	27.000
1.3	Hồ sơ chứng minh vốn đầu tư tối thiểu là 1.000 tỷ đồng (một nghìn tỷ đồng) đối với hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa và tối thiểu là 300 tỷ đồng (ba trăm tỷ đồng) đối với hoạt động kinh doanh đặt cược đua chó, trong đó tổng tỷ lệ sở hữu vốn của tất cả các nhà đầu tư nước ngoài không được vượt quá 50% tổng vốn đầu tư dự án.		5,0	27.000	1					135.000	135.000

BỘ TÀI CHÍNH

CHI PHÍ TUẢN THỦ THỰC HÀNH CHÍNH

TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó

1		Chuẩn bị hồ sơ	Thời gian	Chi phí	Đơn vị	Loại hình	Đơn vị	Chi phí	Đơn vị	Loại hình
1.1	1	Tìm hiểu thủ tục	5,0	27.000	1	5	621.000	3.105.000		
1.2	1	Đơn xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó	1,0	27.000	1	5	27.000	135.000		
1.3	1	Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư trường đua ngựa, đua chó, trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp	1,0	27.000	1	5	27.000	135.000		
1.4	1	Phiếu lý lịch tư pháp đối với người quản lý, điều hành doanh nghiệp	1,0	27.000	1	5	27.000	135.000		

<p>Tài liệu, hồ sơ chứng minh doanh nghiệp đáp ứng đủ điều kiện: (i) Đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng trường đua ngựa, đưa chó theo quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư; (ii) Đã trang bị hệ thống công nghệ; thiết bị kỹ thuật, phần mềm kinh doanh đặt cược</p>	Chuẩn bị	5,0	27.000		1	5	135.000	675.000
<p>1.6 Phương án kinh doanh</p>	Chuẩn bị	5,0	27.000		1	5	135.000	675.000
<p>1.7 Lệ đưa và quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền</p>	Chuẩn bị	5,0	27.000		1	5	135.000	675.000
<p>2 Nộp hồ sơ</p>	Trực tiếp Bưu điện Internet	1,0	27.000		1	5	27.000	135.000
<p>3 Nộp phí, lệ phí, chi phí khác</p>							0	0
<p>3.1 Phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó</p>				0	0	0	0	0
<p>3.2 Lệ phí</p>							0	0
<p>3.3 Chi phí khác</p>							0	0
<p>4 Chuẩn bị, phục vụ việc kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền (nếu có)</p>		5,0	27.000		1	5	135.000	675.000
<p>5 Công việc khác (nếu có)</p>							0	0
<p>6 Nhận kết quả</p>	Trực tiếp						0	0

Số lượng (tính bằng giờ)	Mức chi trả (tính bằng đồng)	Số lượng (tính bằng giờ)	Mức chi trả (tính bằng đồng)	Số lượng (tính bằng giờ)	Mức chi trả (tính bằng đồng)
Bưu điện	1,0	27.000	1	5	135.000
Internet				0	0
Khác				0	0
TỔNG				810.000	4.050.000

Ghi chú: Mức TNBQ/01 giờ làm việc được tính trên cơ sở: (i) Tổng sản phẩm trong nước 2018: 5.535,3 nghìn tỷ; (ii) Dân số 2018: 94.670 nghìn người

BỘ TÀI CHÍNH**CHI PHÍ TUÂN THỦ THỰC HÀNH CHÍNH****TÊN THỦ THỰC HÀNH CHÍNH: Chấp thuận cho phép thiết lập điểm bán vé đặt cược cố định trên địa bàn UBND cấp tỉnh**

1		Chuẩn bị hồ sơ							459.000	459.000
1.1	1.1	Tìm hiểu thủ tục	5,0	27.000				1	1	135.000
		Đơn đề nghị cho phép thiết lập Điểm bán vé đặt cược cố định trên địa bàn UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	1,0	27.000				1	1	27.000
	1.3	Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó hoặc bán sao không có chứng thực và xuất trình bản chính để đối chiếu	1,0	27.000				1	1	27.000

	Hồ sơ, tài liệu chứng minh đáp ứng các điều kiện về: (i) Thời gian kinh doanh đất được qua thiết bị đầu cuối lõi thiêu 01 năm; (ii) Đáp ứng 1.4 điều kiện về kỹ thuật hệ thống đất được theo quy định của pháp luật; (iii) Đáp ứng các điều kiện về điểm bán vé đất được cổ định theo quy định của pháp luật	Chuẩn bị	10,0	27.000				1	1	270.000	270.000
2	Nộp hồ sơ	Trực tiếp Bưu điện Internet	1,0	27.000						27.000	27.000
3	Nộp phí, lệ phí, chi phí khác									0	0
3.1	Phí									0	0
3.2	Lệ phí									0	0
3.3.	Chi phí khác									0	0
4	Chuẩn bị, phục vụ việc kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền (nếu có)									0	0
5	Công việc khác (nếu có)									0	0
6	Nhận kết quả	Trực tiếp Bưu điện Internet Khác	1,0	27.000				1	1	27.000	27.000
	TỔNG									513.000	513.000

Ghi chú: Mã TNBQ/01 giờ làm việc được tính trên cơ sở: (i) Tổng sản phẩm trong nước 2018: 5.535,3 nghìn giờ; (ii) Dân số 2018: 94.670 nghìn người

BỘ TÀI CHÍNH**CHI PHÍ TUẦN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH****TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó**

		Số lượng		Đơn vị tính		Số lượng		Đơn vị tính		Số lượng		Đơn vị tính	
		Số lượng		Đơn vị tính		Số lượng		Đơn vị tính		Số lượng		Đơn vị tính	
1	Chuẩn bị hồ sơ												
1.1	Tìm hiểu thủ tục	5,0	27.000			1		1		1		243.000	243.000
1.2	Đơn xin cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó	1,0	27.000			1		1		1		135.000	135.000
1.3	Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư trường đua ngựa, đua chó, trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp	1,0	27.000			1		1		1		27.000	27.000
1.4	Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc bản sao kèm theo việc xuất trình bản chính để đối chiếu	1,0	27.000			1		1		1		27.000	27.000

1.5	Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó	Chuẩn bị	1,0	27.000			1	1	27.000	27.000
2	Nộp hồ sơ	Trực tiếp								0
		Bưu điện	1,0	27.000					27.000	27.000
		Internet							0	0
3	Nộp phí, lệ phí, chi phí khác								0	0
3.1	Phí cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó					0	0	0	0	0
3.2	Lệ phí								0	0
3.3	Chi phí khác								0	0
4	Chuẩn bị, phục vụ việc kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền (nếu có)								0	0
5	Công việc khác (nếu có)	Trực tiếp							0	0
6	Nhận kết quả	Bưu điện	1,0	27.000			1	1	27.000	27.000
		Internet							0	0
		Khác							0	0
		TỔNG							297.000	540.000

Ghi chú: Mức TNBQ/01 giờ làm việc được tính trên cơ sở: (i) Tổng sản phẩm trong nước 2018: 5.535,3 nghìn D; (ii) Dân số 2018: 94.670 nghìn người

BỘ TÀI CHÍNH

CHI PHÍ TUẦN THỦ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đưa ngựa, đặt cược đua chó

1		Chuẩn bị hồ sơ													
1.1	1.1.1	Tìm hiểu thủ tục	5,0	27.000				1	5			243.000			1.215.000
1.2		Đơn xin điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đưa ngựa, đặt cược đua chó	1,0	27.000				1	5			27.000			135.000
1.3		Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược hoặc bản sao không có chứng thực và xuất trình kèm theo bản chính để đối chiếu	1,0	27.000				1	5			27.000			135.000
1.4		Các tài liệu chứng minh nội dung điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh phù hợp với quy định tại Nghị định này	2,0	27.000				1	5			54.000			270.000
2		Nộp hồ sơ													0
		Bưu điện	1,0	27.000				1	5			27.000			135.000
		Internet										0			0
3		Nộp phí, lệ phí, chi phí khác										0			0

3.1	Phí điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó					0	0	0	0	0
3.2	Lệ phí							0	0	0
3.3	Chi phí khác							0	0	0
4	Chuẩn bị, phục vụ việc kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền (nếu có)							0	0	0
5	Công việc khác (nếu có)	Trực tiếp						0		0
6	Nhận kết quả	Bưu điện	1,0	27.000			1	5	27.000	135.000
		Internet							0	0
		Khác							0	0
		TỔNG							297.000	1.485.000

Ghi chú: Mã TNBQ/01 giữ làm việc được tính trên cơ sở: (i) Tổng sản phẩm trong nước 2018: 5.535,3 nghìn 0; (ii) Dân số 2018: 94.670 nghìn người

BỘ TÀI CHÍNH

CHI PHÍ TUẦN THỦ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó

1		Chuẩn bị hồ sơ		Tìm hiểu thông tin về thủ tục		Chuẩn bị		Thực hiện		Tổng cộng		
1.1	Tìm hiểu thủ tục			5,0	27.000			1		5	135.000	2.970.000
	Đơn xin gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua			1,0	27.000			1		5	27.000	135.000
	Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược còn hiệu lực tối thiểu là 06 tháng trước khi làm đơn xin gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược											
1.3				1,0	27.000			1		5	27.000	135.000
	Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư trường đua ngựa, đua chó trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó											
1.4				1,0	27.000			1		5	27.000	135.000

1.5. Quản lý, điều hành doanh nghiệp	Chuẩn bị	1,0	27.000		1	5	27.000	135.000
1.6. Tài liệu chứng minh doanh nghiệp đáp ứng đủ điều kiện: (i) Đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng trường đua ngựa, trường đua chó theo quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư; (ii) Đã trang bị đầy đủ hệ thống công nghệ, thiết bị kỹ thuật, phần mềm kinh doanh đất cược theo quy định của pháp luật	Chuẩn bị	2,0	27.000		1	5	54.000	270.000
1.7. Phương án kinh doanh	Chuẩn bị	5,0	27.000		1	5	135.000	675.000
1.8. Dự thảo Thẻ lệ đặt cược, Điều lệ đua và quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền	Chuẩn bị	5,0	27.000		1	5	135.000	675.000
1.9. Văn bản cam kết không bị xử phạt vi phạm hành chính tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh từ 02 lần trở lên theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đặt cược	Chuẩn bị	1,0	27.000		1	5	27.000	135.000
2. Nộp hồ sơ	Trực tiếp							0
	Bưu điện	1,0	27.000		1	5	27.000	135.000

3.1	Phí cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án đầu tư trường đua ngựa, đua chó, trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó					0	0	0	0	0
3.2	Lệ phí					0		0	0	0
3.3	Chi phí khác					0		0	0	0
4	Chuẩn bị, phục vụ việc kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền (nếu có)		5,0	27.000			1	1	135.000	135.000
5	Công việc khác (nếu có)								0	0
6	Nhận kết quả	Trực tiếp							0	0
		Bưu điện	1,0	27.000			1	1	27.000	27.000
		Internet							0	0
		Khác							0	0
	TỔNG								729.000	729.000

Ghi chú: Mã TNBQ/01 giữ làm việc được tính trên cơ sở: (i) Tổng sản phẩm trong nước 2018: 5.535,3 nghìn tỷ; (ii) Dân số 2018: 94.670 nghìn người

BỘ TÀI CHÍNH

CHI PHÍ TUẦN THỦ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư tổ chức thi điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế

1		Chuẩn bị hồ sơ	1	27.000	5,0	5,0	1	1	1	567.000	567.000
1.1	1	Chuẩn bị hồ sơ	1	27.000	5,0	5,0	1	1	1	567.000	567.000
1.2	1	Chuẩn bị hồ sơ	1	27.000	5,0	5,0	1	1	1	135.000	135.000
1.3	1	Chuẩn bị hồ sơ	1	27.000	5,0	5,0	1	1	1	135.000	135.000
1.4	1	Chuẩn bị hồ sơ	1	27.000	5,0	5,0	1	1	1	135.000	135.000

1.5	Cam kết để xuất giá trị nộp NSNN bằng tiền trong 05 năm thực bóng đá quốc tế	Chuẩn bị	1,0	27.000				1	1	27.000	27.000
2	Nộp hồ sơ	Trực tiếp									0
		Bưu điện	1,0	27.000				1	1	27.000	27.000
		Internet								0	0
3	Nộp phí, lệ phí, chi phí khác									0	0
	Phí cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án đầu tư tổ chức thi đấu kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế							0	0	0	0
	3.1										
	3.2	Lệ phí								0	0
	3.3	Chi phí khác								0	0
4	Chuẩn bị, phục vụ việc kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền (nếu có)		5,0	27.000				1	1	135.000	135.000
5	Công việc khác (nếu có)	Trực tiếp								0	0
6	Nhận kết quả	Bưu điện	1,0	27.000				1	1	27.000	27.000
		Internet								0	0
		Khác								0	0
		TỔNG								756.000	756.000

Ghi chú: Mục TNBQ/01 giờ làm việc được tính trên cơ sở: (i) Tổng sản phẩm trong nước 2018: 5.535,3 nghìn tỷ; (ii) Dân số 2018: 94.670 nghìn người

BỘ TÀI CHÍNH

CHI PHÍ TUÂN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó

1		Chuẩn bị hồ sơ		Tìm hiểu thông tin về thủ tục		Đơn xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế		Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp		Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp		
1.1	Tìm hiểu thủ tục		5,0	27.000	1					7	729.000	5.103.000
1.2	Đơn xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế		1,0	27.000	1					7	27.000	189.000
1.3	Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp		1,0	27.000	1					7	27.000	189.000
1.4	Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp		1,0	27.000	1					7	27.000	189.000

STT	Tên công việc	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Số tiền	Số ngày	Số người	Số tiền	Số tiền
4	Chuẩn bị, phục vụ việc kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền (nếu có)		5,0	27.000		1	7	135.000	945.000
5	Công việc khác (nếu có)							0	0
6	Nhận kết quả							0	0
			1,0	27.000		1	7	27.000	189.000
								0	0
								0	0
	TỔNG							918.000	6.426.000

Ghi chú: Mức TNBQ/01 giờ làm việc được tính trên cơ sở: (i) Tổng sản phẩm trong nước 2018: 5.535,3 nghìn tỷ; (ii) Dân số 2018: 94.670 nghìn người

		Bưu điện	1,0	27.000					1	7	27.000	0	189.000
		Internet									0	0	0
3	Nộp phí, lệ phí, chi phí khác										0	0	0
3.1	Phí điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế					0			0	0	0	0	0
3.2	Lệ phí										0	0	0
3.3	Chi phí khác										0	0	0
4	Chẩn bị, phục vụ việc kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền (nếu có)										0	0	0
5	Công việc khác (nếu có)	Trực tiếp									0	0	0
6	Nhận kết quả	Bưu điện	1,0	27.000					1	7	27.000	0	189.000
		Internet									0	0	0
		Khác									0	0	0
		TỔNG									297.000		2.079.000

Ghi chú: Mã: TNBQ/01 ghi làm việc được tính trên cơ sở: (i) Tổng sản phẩm trong nước 2018: 5.535,3 nghìn v; (ii) Dân số 2018: 94.670 nghìn người



**HỢP Ý KIẾN THAM GIA CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG, DOANH NGHIỆP ĐỐI VỚI DỰ THẢO
NGHỊ ĐỊNH THAY THỂ NGHỊ ĐỊNH SỐ 06/2017/NĐ-CP NGÀY 24/01/2017 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ KINH DOANH ĐẶT CUỘC ĐUA**

NGŨA, ĐUA CHÓ VÀ BÓNG ĐÁ QUỐC TẾ

(Kèm theo Công văn số 3293/BTC-TCNH ngày 16/..8/2021 của Bộ Tài chính)

STT	NỘI DUNG	Ý KIẾN THAM GIA	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA BỘ TÀI CHÍNH
I.	THAM GIA CHUNG	<p>Bộ KHCN và các địa phương (Hà Nội, Phú Yên, Vĩnh Phúc, Hà Tĩnh, Lâm Đồng) nhất trí nội dung dự thảo Nghị định sửa đổi.</p> <p>Bộ Tư pháp và Bộ KHĐT đề nghị hoàn thiện thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định của pháp luật.</p> <p>Bộ Tư pháp đề nghị: (i) Lấy ý kiến của đối tượng chịu sự tác động; (ii) Bổ sung đánh giá những vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai để kiến nghị sửa đổi cho phù hợp; (iii) Báo cáo tổng kết thi hành; Báo cáo đánh giá tác động của chính sách về dự thảo Nghị định sửa đổi.</p> <p>Bộ VHTTDL đề nghị bổ sung Luật thể thao vào căn cứ ban hành tại dự thảo Nghị định và Tờ trình Chính phủ.</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện tại dự thảo Nghị định và hồ sơ trình ban hành Nghị định.</p> <p>Tiếp thu, hoàn thiện tại dự thảo Nghị định.</p>
II.	THAM GIA CỤ THỂ		
1.	Vé giải thích từ ngữ	<p>Bộ VHTTDL đề nghị cân nhắc sửa quy định giải thích từ ngữ về bóng đá quốc tế do có thể hiểu là các trận đấu có đội tuyển Việt Nam tham gia nhưng tổ chức ở bên ngoài lãnh thổ Việt Nam cũng được lựa chọn làm căn cứ kinh doanh đặt cược (khoản 4 Điều 2).</p>	<p>Tại dự thảo Nghị định thay thế quy định danh mục các giải đấu, trận đấu bóng đá lớn, uy tín do FIFA hoặc Liên đoàn bóng đá thành viên FIFA tổ chức (giải bóng đá vô địch thế giới, các giải cúp và giải trẻ Châu Á, cúp AFC). Trường hợp đội tuyển Việt Nam tham dự các giải đấu này thì phải tuân thủ quy tắc, Thể lệ giải đấu, do đó đã đảm bảo tính công khai, minh bạch.</p>
2.	Vé sản phẩm đặt cược	<p>Bộ Tư pháp đề nghị quy định nguyên tắc, tiêu chí xác định danh mục các trận đấu, giải đấu để Bộ VHTTDL thực hiện sau thời gian thí điểm (nếu có); Bộ VHTTDL đề nghị bổ sung từ "nếu có" và cân nhắc quy định trách nhiệm của Bộ VHTTDL trong việc công bố danh mục trận đấu, giải đấu bóng đá quốc tế; UBND TP. Đà Nẵng đề nghị bổ sung giải</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp và Bộ VHTTDL, Bộ Tài chính trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung quy định về danh mục trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế theo hướng: (i) Nguyên tắc lựa chọn các giải đấu, trận đấu bóng đá quốc tế là các trận đấu, giải thi được FIFA hoặc liên đoàn bóng đá thành viên của FIFA tổ chức và được đồng đạo người hâm mộ theo dõi; (ii) Danh mục trận đấu, giải thi</p>

	thi đấu bóng đá nam và bóng đá nữ tại Đại hội thể thao Đông Nam Á (khoản 2 Điều 6).	đấu bóng đá quốc tế (gồm 27 giải thi đấu và 09 trận đấu theo nguyên tắc nêu trên) để kinh doanh trong 05 năm thi đấu. Trước mắt không bỏ sung giải đấu khu vực Đông Nam Á nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh này được triển khai từng bước và có lộ trình (ii) Sau thời gian thi đấu, trường hợp Thủ tướng Chính phủ cho phép tiếp tục tổ chức kinh doanh đặt cược, Bộ VH-TDL công bố danh mục các trận đấu, giải thi đấu để kinh doanh đặt cược theo nguyên tắc nêu trên, trong đó có thể bỏ sung các giải đấu bóng đá nam và bóng đá nữ tại Đại hội thể thao Đông Nam Á.
3.	Về người chơi	<p>Tiếp thu, hoàn thiện tại dự thảo Nghị định thay thế.</p> <p>Việc quy định điều kiện về độ tuổi người chơi tham gia đặt cược phải đủ 21 tuổi trở lên nhằm đảm bảo người chơi đầy đủ hành vi dân sự theo quy định của pháp luật, đảm bảo người chơi đã có thu nhập và kiểm soát mức độ tham gia đặt cược phù hợp với khả năng tài chính khi tham gia chơi đặt cược. Do vậy, Bộ Tài chính trình Chính phủ giữ như quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP.</p>
4.	Về giới hạn mức tham gia đặt cược	<p>Để kiểm soát người chơi và quản lý, giám sát chặt chẽ hoạt động kinh doanh đặt cược, kinh nghiệm các nước đều quy định về giới hạn mức tham gia đặt cược để tránh việc người chơi ham mê quá mức, giới hạn mức tham gia đặt cược này áp dụng chung cho tất cả các loại hình đặt cược (bóng đá, tennis, đua ngựa...). Do vậy, tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP, Chính phủ đã quy định cụ thể mức đặt cược tối thiểu và mức đặt cược tối đa và áp dụng cho 03 loại hình kinh doanh đặt cược để đảm bảo tính thông nhất. Quy định mức đặt cược tối thiểu (10.000 đồng/lần đặt cược) được xác định dựa trên cơ sở tương đồng với mệnh giá vé xổ số kiến thiết; mức đặt cược tối đa 1.000.000 đồng/01 người chơi/01 sản phẩm/01 ngày/01 doanh nghiệp nhằm hạn chế việc người chơi ham mê quá mức, có thể ảnh hưởng đến tình hình tài chính và an ninh, trật tự xã hội. Do đó, Bộ Tài chính trình Chính phủ giữ như quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP; giới hạn mức tham gia đặt cược được thực hiện ổn định trong suốt 05 năm thi đấu.</p>

			<p>kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế; sau thời gian thí điểm mới xem xét, trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh mức giới hạn này. Do đó, ý kiến của Bộ Tư pháp đã được thể hiện.</p> <p>Tiếp thu và hoàn thiện tại dự thảo Nghị định sửa đổi.</p>
<p>5.</p>	<p>Về điều kiện hệ thống kỹ thuật đặt cược</p>	<p>Bộ TT&TT và Hiệp hội doanh nghiệp đầu tư nước ngoài đề nghị: (i) Bổ sung quy định về điều kiện đối với phần mềm của hệ thống kỹ thuật phải chạy trên ít nhất 01 hệ thống máy chủ đặt tại Việt Nam, cho phép tại thời điểm bất kỳ có thể đáp ứng việc thanh tra, kiểm tra, lưu trữ, cung cấp thông tin về tất cả các giao dịch đặt cược; có chức năng xác thực định danh người chơi theo pháp luật về định danh và xác thực điện tử; Đáp ứng các tiêu chí về tính năng, chức năng kỹ thuật, các quy chuẩn kỹ thuật về sản phẩm phần mềm; (ii) Giao Bộ TT&TT hướng dẫn chi tiết về các điều kiện đối với phần mềm của hệ thống kỹ thuật và hoạt động thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền (khoản 1 Điều 12).</p>	<p>kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế; sau thời gian thí điểm mới xem xét, trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh mức giới hạn này. Do đó, ý kiến của Bộ Tư pháp đã được thể hiện.</p> <p>Tiếp thu và hoàn thiện tại dự thảo Nghị định sửa đổi.</p>
<p>6.</p>	<p>Về phương thức phân phối vé đặt cược và địa bàn kinh doanh đặt cược</p>	<p>Bộ Công an, Bộ VHTTDL nhất trí về địa bàn kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế tại 20 tỉnh và đề nghị thực hiện ổn định trong 5 năm thí điểm. Bộ KHĐT đề nghị chỉ nên xem xét, mở rộng địa bàn kinh doanh qua thiết bị đầu cuối sau thời gian 3 - 5 năm thí điểm. Bộ TT&TT đề nghị không giới hạn địa bàn kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế. Bộ Tư pháp đề nghị làm rõ tiêu chí lựa chọn địa bàn kinh doanh đặt cược qua thiết bị đầu cuối; cân nhắc về quy định mở rộng địa bàn và phương thức phân phối vé đặt cược phải được điều chỉnh tại Giấy chứng nhận ĐKKD. Sở Tài chính Lâm Đồng đề nghị bổ sung Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Bộ Tài chính trong việc trình Thủ tướng Chính phủ quyết định việc mở rộng địa bàn kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế (khoản 1 Điều 12 và Điều 13). Hiệp hội doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, Công ty TNHH H&G, Công ty cổ phần Tập đoàn Năng lượng đề nghị bổ sung phương thức phân phối vé đặt cược thông qua Internet (khoản 1</p>	<p>a) <i>Về bổ sung phương thức phân phối vé đặt cược qua Internet:</i> Bộ Tài chính trình Chính phủ 02 Phương án. Cụ thể: Phương án 1: Bổ sung phương thức phân phối vé đặt cược qua Internet đồng thời bổ sung các quy định nhằm chỉ đảm bảo phát triển theo lộ trình và quản lý chặt chẽ đặt cược qua Internet. <i>Ưu điểm:</i> (i) Phù hợp với quy định chủ trương của Bộ Chính trị về hoàn thiện hệ thống pháp luật về đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển các sản phẩm, dịch vụ dựa trên nền tảng công nghệ số, Internet (điểm 2 mục III Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư); (ii) Phù hợp với xu thế phát triển chung của các nước trên thế giới trong việc cho phép kinh doanh đặt cược qua Internet; (iii) Góp phần giảm các tệ nạn cá độ bóng đá bất hợp pháp. <i>Nhược điểm:</i> Thị trường có thể phát triển nóng và trường hợp người chơi đam mê thái quá có thể tác động tiêu cực đến an ninh, trật tự xã hội nếu không có sự quản lý chặt chẽ của Nhà nước. Phương án 2: Giữ như Nghị định số 06/2017/NĐ-CP</p>

	<p>Điều 12).</p>
<p><i>Ưu điểm:</i> (i) Đảm bảo phát triển loại hình kinh doanh mới này thật trọng, từng bước nhằm quản lý chặt chẽ, tránh phát triển nóng và tác động tiêu cực đến an ninh, trật tự xã hội.</p> <p><i>Nhược điểm:</i> (i) Chưa phù hợp với chủ trương của Bộ Chính trị tại Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 về hoàn thiện hệ thống pháp luật về đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển các sản phẩm, dịch vụ dựa trên nền tảng công nghệ số, Internet; (ii) Chưa phù hợp với xu thế phát triển chung của thế giới trong kinh doanh đặt cược; (iii) Doanh nghiệp thí điểm kinh doanh đặt cược khó có thể cạnh tranh với hoạt động cá độ bóng đá bất hợp pháp (đặt cược thông qua mạng Internet và không phải nộp thuế).</p> <p><i>b) Đối với phương thức phân phối vé và địa bàn kinh doanh đặt cược</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với phương thức phân phối vé thông qua thiết bị đầu cuối: <ul style="list-style-type: none"> + Đối với đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó: Doanh nghiệp được phép phân phối vé qua thiết bị đầu cuối trong phạm vi bên trong trường đua và chỉ được phân phối vé ngoài trường đua khi đáp ứng đủ 04 điều kiện gồm: (i) Sau 01 năm kinh doanh qua thiết bị đầu cuối; (ii) Đáp ứng điều kiện kỹ thuật hệ thống đặt cược và điều kiện về điểm bán vé đặt cược cố định theo quy định của pháp luật; (iii) Phải được UBND cấp tỉnh chấp thuận bằng văn bản. + Đối với đặt cược bóng đá quốc tế: Doanh nghiệp được phép phân phối vé trên địa bàn 20 tỉnh, thành phố trong suốt 05 năm thí điểm. Sau thời gian thí điểm, việc bổ sung, điều chỉnh địa bàn kinh doanh đặt cược thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ. - Đối với phương thức phân phối vé thông qua điện thoại, Internet (trường hợp Chính phủ cho phép): Kinh doanh trên phạm vi cả nước và chỉ được thực hiện khi đáp ứng đủ 04 điều kiện: (i) Đáp ứng điều kiện về thời gian kinh doanh qua thiết bị đầu cuối (tối thiểu 02 năm đối với phân phối vé qua điện thoại và 03 năm đối với phân phối vé qua Internet); (ii) Phải đầu tư bổ sung về phần cứng, phần mềm và đường truyền dữ liệu nhằm đáp ứng điều kiện kỹ thuật hệ thống đặt cược theo quy định của pháp luật; (iii) Không thuộc đối tượng đang chấp hành thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính về an ninh, trật tự xã hội hoặc về tổ chức kinh 	

			<p>doanh đặt cược; (iv) Phải được các Bộ, ngành thẩm định trước khi Bộ Tài chính điều chỉnh tại Giấy chứng nhận ĐKKD (các Điều 12, 14, 15, 19, 22 và 37)</p> <p>- Bộ sung quy định về quy trình và thành phần hồ sơ doanh nghiệp phải nộp khi đề nghị UBND cấp tỉnh chấp thuận cho phép phân phối vé qua thiết bị đầu cuối bị đầu trên địa bàn tỉnh (đối với đặt cược đua ngựa, đua chó) và đề nghị Bộ Tài chính chấp thuận phương thức phân phối vé thông qua điện thoại, Internet nhằm đảm bảo tính công khai, minh bạch trong quá trình thực hiện.</p>
		<p>Hiệp hội doanh nghiệp đầu tư nước ngoài đề nghị bổ sung quy định đối với doanh nghiệp chuyên tiếp theo quy định khoản 1 Điều 79 được phép phân phối vé đặt cược ngoài trường đua sau 01 năm kinh doanh.</p>	<p>Tại khoản 1 Điều 79 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP quy định đối với doanh nghiệp thuộc đối tượng chuyên tiếp thực hiện kinh doanh đặt cược (đua ngựa, đua chó) theo văn bản cho phép của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. Đến nay, cả nước chỉ có 01 doanh nghiệp thuộc đối tượng chuyên tiếp đang kinh doanh đặt cược đua chó trong phạm vi bên trong sân vận động Lam Sơn (tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu). Doanh nghiệp này được cấp có vốn đầu tư nhỏ, hiệu quả kinh doanh thấp, bị lỗ lũy kế nhiều năm.</p> <p>Tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP quy định, để được phép kinh doanh đặt cược ngoài trường đua, doanh nghiệp phải đáp ứng các điều kiện đầu tư, kinh doanh như đối với doanh nghiệp cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, trong đó có điều kiện về vốn đầu tư, điều kiện về hệ thống kỹ thuật đặt cược và điều kiện về thời gian tối thiểu là 01 năm kinh doanh đặt cược qua thiết bị đầu cuối tại trường đua.</p> <p>Do vậy, Bộ Tài chính trình Chính phủ giữ như quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP.</p>
7.	Về tái khoản tham gia đặt cược của người chơi	<p>Bộ TT&TT đề nghị bỏ đoạn “đối với người nước ngoài” tại điểm c khoản 2 Điều 17. Sở Tài chính Hà Tĩnh đề nghị sửa đổi khoản 4 Điều 17 cho phù hợp với quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 17.</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện tại dự thảo Nghị định thay thế.</p>
8.	Về địa điểm đầu tư xây dựng trường đua ngựa, đua chó	<p>UBND TP. Đà Nẵng đề nghị sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 1 Điều 30 như sau: “Địa điểm đầu tư xây dựng trường đua ngựa, đua chó phải phù hợp với quy hoạch tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi xây dựng</p>	<p>Tại Điều 5 Luật quy hoạch quy định hệ thống quy hoạch quốc gia chỉ có khái niệm quy hoạch tỉnh, không có quy định về quy hoạch tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Do đó, Bộ Tài chính trình Chính phủ giữ như dự thảo Nghị định thay thế.</p>

<p>9.</p> <p>Về thành phần hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận ĐDKKD đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó</p>	<p>trương đua ngựa, đua chó”.</p> <p>UBND TP. Đà Nẵng đề nghị bổ sung thêm 01 thành phần hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận ĐDKKD đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó là Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự đối với kinh doanh đặt cược (khoản 2 Điều 31)</p>	<p>Theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, việc cấp phép đủ điều kiện an ninh, trật tự đối với kinh doanh đặt cược thực hiện sau thủ tục cấp Giấy chứng nhận ĐDKKD đặt cược (khoản 4 Điều 20). Do đó, Bộ Tài chính trình Chính phủ giữ như Nghị định thay thế.</p> <p>Tiếp thu và hoàn thiện tại dự thảo Nghị định.</p>
<p>10.</p> <p>Về tổ chức thi điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế</p>	<p>Bộ KHĐT và Bộ Tư pháp đề nghị: (i) cập nhật quy trình lựa chọn nhà đầu tư theo Luật đầu tư năm 2020; (ii) xác định rõ các yêu cầu đối với nhà đầu tư tham gia đấu thầu và doanh nghiệp được thành lập để thực hiện dự án; (iii) căn nhắc bộ sung quy định liên quan đến xử lý rủi ro và bảo đảm khả năng thanh toán, chi trả của doanh nghiệp thí điểm; (iv) nghiên cứu, làm rõ các vấn đề và phạm vi được đàm phán trong quá trình đàm phán, hoàn thiện hợp đồng để bảo đảm không làm thay đổi căn bản các nội dung dự thầu và bổ sung quy định về khiếu nại và xử lý khiếu nại.</p> <p>Bộ Tư pháp đề nghị: (i) Đề nghị làm rõ khoản nộp NSNN bằng tiền có phải là khoản thu NSNN không. Trường hợp là NSNN thì việc quy định việc sử dụng khoản tiền này để thực hiện các chương trình an sinh, xã hội là chưa phù hợp với nguyên tắc quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật NSNN (không gắn với nhiệm vụ chi cụ thể); (ii) Đề nghị xem xét về tính khả thi của quy định về tiêu chí xét duyệt trúng thầu dựa trên nguyên tắc có đề xuất nộp NSNN bằng tiền cao nhất trong 05 năm; (iii) đánh giá về tính cần thiết của yêu cầu “sơ đồ tổ chức doanh nghiệp; chức năng, nhiệm vụ và số lượng nhân sự dự kiến của mỗi phòng, ban, bộ phận chuyên môn của doanh nghiệp”; UBND TP. Đà Nẵng đề nghị sửa đổi thay cụm từ “để xuất nộp ngân sách nhà nước” thành cụm từ “để xuất nộp ngân sách địa phương tại nơi tổ chức đặt cược.</p>	<p>- Theo quy định của pháp luật về đấu thầu, phương pháp lợi ích xã hội, lợi ích nhà nước thông qua đề xuất nộp NSNN là một phương pháp đánh giá hồ sơ dự thầu của nhà đầu tư (Điều 58 Luật đấu thầu, Điều 29 và Điều 42 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP). Nhà đầu tư được lựa chọn thông qua đấu thầu phải đáp ứng đủ các điều kiện: (i) có hồ sơ dự thầu hợp lệ; (ii) có năng lực, kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu (trong đó có dự kiến mô hình tổ chức doanh nghiệp để xem xét, đánh giá về năng lực, kinh nghiệm và tính minh bạch, khách quan trong tổ chức kinh doanh của doanh nghiệp); (iii) có đề xuất kỹ thuật đáp ứng yêu cầu; (iv) có đề xuất nộp NSNN bằng tiền cao nhất trong 05 năm thí điểm và phải phù hợp, logic với phương án đầu tư, phương án kinh doanh tại hồ sơ dự thầu theo đúng quy định của pháp luật về đấu thầu. Tại dự thảo Nghị định sửa đổi cũng quy định cụ thể số tiền đề xuất nộp NSNN ngoài các nghĩa vụ nộp thuế này là nguồn thu của ngân sách trung</p>

<p>ương. Do vậy, ý kiến của Bộ Tư pháp và UBND TP. Đà Nẵng đã được thể hiện.</p>	<p>Đặt cược bóng đá là loại hình kinh doanh có tác động tiêu cực về mặt xã hội vì vậy cần được triển khai thận trọng, từng bước và có lộ trình nhằm đảm bảo có sự quản lý chặt chẽ của Nhà nước đối với loại hình kinh doanh. Kinh nghiệm một số nước cũng chỉ cho phép 01 doanh nghiệp kinh doanh đặt cược (Trung Quốc, Hàn Quốc, Singapore). Vì vậy, Bộ Tài chính trình Chính phủ trước mặt chỉ cho phép 01 doanh nghiệp tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế trong thời gian là 05 năm. Việc lựa chọn 01 doanh nghiệp này phải thực hiện đấu thầu rộng rãi nhằm đảm bảo tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch và lợi ích cao nhất cho nhà nước theo quy định của pháp luật về đấu thầu.</p> <p>Sau thời gian thí điểm, Bộ Tài chính sẽ chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành tổng kết, đánh giá để trình cấp có thẩm quyền quyết định việc tiếp tục cho phép kinh doanh đặt cược (trong đó có việc bổ sung số lượng doanh nghiệp kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế) hoặc có thể chấm dứt không cho phép thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế.</p> <p>Do vậy, Bộ Tài chính trình Chính phủ giữ như quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP.</p>
<p>Từ năm 2019, Công ty cổ phần Tập đoàn Năng lượng Việt Nam trực tiếp có 03 văn bản gửi Thủ tướng Chính phủ hoặc thông qua Đại biểu Quốc hội Lưu Bình Nhưỡng gửi Thủ tướng Chính phủ đề xuất chỉ định thầu cho phép Công ty cổ phần Tập đoàn Năng lượng Việt Nam và có thể cho thêm từ 1 đến 2 doanh nghiệp khác được thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế nếu doanh nghiệp đáp ứng đủ điều kiện theo Nghị định số 06/2017/NĐ-CP.</p>	<p>Theo quy định của pháp luật về đấu thầu, Bộ Tài chính có trách nhiệm thành lập tổ chuyên gia để đánh giá hồ sơ dự thầu (khoản 43 Điều 4, khoản 3 Điều 75 Luật đấu thầu). Tùy theo lĩnh vực và mức độ phức tạp của dự án, thành phần tổ chuyên gia bao gồm các chuyên gia về lĩnh vực kỹ thuật, tài chính, thương mại, pháp lý, đất đai và các lĩnh vực khác có liên quan (khoản 2 Điều 15 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư). Do vậy, việc đề xuất thành lập tổ chuyên gia là những cán bộ, công chức có năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý nhà nước của các Bộ, ngành có liên quan là phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, Bộ Tài chính trình Chính phủ giữ như dự thảo Nghị định.</p>
<p>Bộ KHĐT, Bộ TT&TT đề nghị không quy định thành phần tổ chuyên gia là những cá nhân đến từ các Bộ, ngành tham gia đánh giá hồ sơ dự thầu.</p>	<p>Do vậy, Bộ Tài chính trình Chính phủ giữ như quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP.</p>

11	Về quảng cáo	<p>Hiệp hội doanh nghiệp đầu tư nước ngoài đề nghị sửa đổi quy định về quảng cáo theo hướng doanh nghiệp chỉ được quảng cáo những nội dung và hình thức thừa măn các điều kiện: (i) không được sử dụng âm thanh, hình ảnh có định hướng thu hút sự chú ý của giới trẻ dưới 21 tuổi, không được ám chỉ rằng việc trúng thưởng là có thể đạt được thông qua kỹ năng cũng như không được đưa ra lời khuyến về đặt cược; tuân thủ các quy định khác của pháp luật về quảng cáo.</p>
12.	Về trách nhiệm các Bộ, ngành	<p>UBND TP. Đà Nẵng đề nghị bổ sung trách nhiệm của Bộ Công an trong quản lý nhà nước về an ninh, trật tự và an toàn xã hội đối với hoạt động kinh doanh đặt cược.</p> <p>Bộ VHTTDL cho rằng khoản 4 Điều 74 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP quy định Bộ VHTTDL ban hành các quy định chuyên môn về tiêu chuẩn Trong tài giám sát và đề nghị xác định rõ giám sát này là ai? Làm nhiệm vụ gì từ đó mới có cơ sở đề quy định chuyên môn về tiêu chuẩn giám sát.</p>
13	Về xử phạt vi phạm hành chính	<p>Bộ VHTTDL đề nghị bổ sung quy định về xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm cơ sở vật chất, trang thiết bị của doanh nghiệp tổ chức hoạt động đua chó để kinh doanh đặt cược.</p>

Do hoạt động kinh doanh đặt cược là hoạt động kinh doanh nhạy cảm, không khuyến khích phát triển. Vì vậy, tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP quy định doanh nghiệp kinh doanh đặt cược chỉ được phép quảng cáo bằng bảng, biển hiệu trong phạm vi trụ sở chính của doanh nghiệp, trưng đưa, điểm bán về đặt cược có định. Ngoài những hình thức này, doanh nghiệp không được quảng cáo các hoạt động liên quan đến kinh doanh đặt cược dưới mọi hình thức. Quy định như trên nhằm hạn chế việc quảng cáo kinh doanh đặt cược gây tò mò, kích thích người chơi, giảm thiểu tác động xấu đến an ninh, trật tự xã hội.

Do đó, Bộ Tài chính trình Chính phủ giữ như Nghị định.

Tiếp thu và hoàn thiện tại dự thảo Nghị định thay thế.

- Trong quá trình xây dựng Nghị định số 06/2017/NĐ-CP, Bộ VHTTDL có Công văn số 3362/BVHTTDL-KHTC ngày 25/8/2016 đề nghị quy định trách nhiệm của Bộ VHTTDL về việc phê duyệt Điều lệ đua ngựa, đưa chó và ban hành các quy định chuyên môn về tiêu chuẩn Trong tài, giám sát và điều kiện hoạt động của cơ sở tổ chức hoạt động đua ngựa, đưa chó. Do vậy, tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP quy định về trách nhiệm của Bộ VHTTDL về những nội dung nêu trên (Khoản 1, 3 Điều 25, Khoản 1 Điều 26, Khoản 1 Điều 28 và Khoản 4 Điều 73).

- Triển khai Nghị định số 06/2017/NĐ-CP, Bộ VHTTDL đã ban hành Thông tư số 15/2018/TT-BVHTTDL và 16/2018/TT-BVHTTDL ngày 14/3/2018 quy định chuyên môn về tiêu chuẩn trong tài, giám sát, cơ sở vật chất, trang thiết bị của doanh nghiệp tổ chức hoạt động đua chó/đua ngựa để kinh doanh đặt cược.

Do đó, ý kiến của Bộ VHTTDL đã được thể hiện.

Tiếp thu và hoàn thiện tại dự thảo Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính đối với lĩnh vực trò chơi có thưởng.

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2490/BTP-PLDSKT

V/v góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 06/2017/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế

Hà Nội, ngày 14 tháng 7 năm 2020

Kính gửi: Bộ Tài chính

Trả lời Công văn số 7328/BTC-TCNH ngày 17/6/2020 của Bộ Tài Chính về việc góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 06/2017/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế (sau đây gọi là dự thảo Nghị định), Bộ Tư pháp có ý kiến như sau:

I. Về sự cần thiết sửa đổi, bổ sung văn bản

1. Khoản 1 Điều 170 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định: “Cơ quan nhà nước trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật; nếu phát hiện có quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội thì tự mình hoặc kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản mới hoặc thay thế văn bản quy phạm pháp luật. Cơ quan, tổ chức và công dân có quyền đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản mới hoặc thay thế văn bản quy phạm pháp luật.” Mục IV.2 dự thảo Tờ trình gửi kèm theo Công văn số 7328/BTC-TCNH, Bộ Tài chính đã có đánh giá về: i) một số vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 06/2017/NĐ-CP; ii) sự đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành. Vì vậy, việc Bộ Tài chính nghiên cứu, đánh giá, trình Chính phủ xem xét, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2017/NĐ-CP là có cơ sở pháp lý.

Tuy nhiên, để hạn chế tình trạng phải nhiều lần sửa đổi, bổ sung Nghị định, đề nghị Bộ Tài chính xây dựng Báo cáo tổng kết thi hành, rà soát kỹ Nghị định số 06/2017/NĐ-CP để nhận diện, phát hiện đầy đủ các nội dung cần thiết được sửa đổi, bổ sung, đảm bảo tính toàn diện, dự báo và tính ổn định của dự thảo Nghị định.

Bộ Tư pháp cho rằng, về bản chất, hoạt động đặt cược là một trong những hoạt động mang tính chất rủi ro cao, trong nhiều trường hợp nếu không có sự

kiểm soát tốt sẽ gây ra những hệ lụy cho xã hội. Do vậy, đề nghị Bộ Tài chính cân nhắc, chỉnh lý và hạn chế đưa ra các quan điểm dẫn đến có cách hiểu Nhà nước khuyến khích phát triển hoạt động này trong xã hội.

2. Bộ Tài chính đã thực hiện đánh giá tác động của các chính sách được quy định tại dự thảo Nghị định. Tuy nhiên, Báo cáo đánh giá tác động chính sách còn khá đơn giản, chủ yếu mang tính định tính mà chưa có đánh giá định lượng (lượng hóa được chi phí và lợi ích liên quan trong trường hợp không thể áp dụng phương pháp định lượng thì trong báo cáo đánh giá tác động của chính sách phải nêu rõ lý do). Vì vậy, đề nghị Bộ Tài chính rà soát và hoàn thiện các nội dung chính sách theo đúng quy định tại Điều 5 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Trong đó, các nội dung của chính sách cần xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề; mục tiêu tổng thể, mục tiêu cụ thể cần đạt được khi giải quyết các vấn đề; định hướng, giải pháp để giải quyết từng vấn đề; đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách, nhóm đối tượng chịu trách nhiệm thực hiện chính sách; thẩm quyền ban hành chính sách để giải quyết vấn đề.

II. Về nội dung dự thảo văn bản

Đề nghị Quý Bộ rà soát dự thảo Nghị định với Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Luật Ngân hàng Nhà nước, Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Phòng chống rửa tiền, Luật Đấu thầu, Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan để đảm bảo tính hợp pháp, tính khả thi của văn bản và tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, trong đó, lưu ý thêm các vấn đề sau:

1. Về sản phẩm đặt cược bóng đá quốc tế

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 6 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP theo hướng bổ sung các quy định “b) Trong thời gian thi đấu kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế, danh mục các trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế được lựa chọn làm căn cứ kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế quy định tại Phụ lục 1 của Nghị định này; c) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công bố danh mục các trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế được lựa chọn làm căn cứ kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế sau thời gian thi đấu kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế (nếu có)”. Như phân tích tại Mục II.1 dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách, danh mục các trận đấu, giải thi đấu bóng đá được lựa chọn làm căn cứ kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế là một trong các yếu

tổ quyết định để doanh nghiệp xây dựng phương án đầu tư, phương án kinh doanh tại hồ sơ dự thầu. Vì vậy, việc điểm b khoản 2 Điều 6 quy định trong thời gian thí điểm thực hiện theo danh mục quy định tại Phụ lục 1 của Nghị định nhưng điểm c khoản 2 Điều 6 lại quy định theo hướng danh mục sau thời gian thí điểm (nếu có) do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công bố mà không quy định nguyên tắc, tiêu chí xác định danh mục các trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế được lựa chọn làm căn cứ kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế và quy định chuyển tiếp sau thời gian thí điểm là chưa hợp lý.

2. Về giới hạn mức tham gia đặt cược

Điều 8 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP vẫn quy định về giới hạn mức đặt cược chung cho cả 3 loại hình khác nhau (đua ngựa, đua chó, bóng đá quốc tế). Vì vậy, đề nghị Bộ Tài chính làm rõ cơ sở của việc quy định một giới hạn chung cho 3 loại hình khác nhau này.

Đề nghị cân nhắc thêm về việc sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 3 Điều 8 (như dự thảo Nghị định), trong đó cần làm rõ việc điều chỉnh theo “thời kỳ” như thế nào cũng như việc thay đổi giới hạn mức đặt cược sẽ dẫn tới việc thay đổi về doanh thu, lợi nhuận, phương án kinh doanh của doanh nghiệp. Đồng thời, đề nghị cân nhắc, nghiên cứu bổ sung các tiêu chí, điều kiện điều chỉnh mức đặt cược tối thiểu và mức đặt cược tối đa làm cơ sở cho Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định việc điều chỉnh.

3. Về địa bàn kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế

Tại Điều 13 Nghị định 06/2017/NĐ-CP quy định “Địa bàn kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó và đặt cược bóng đá quốc tế được căn cứ vào phương thức phân phối vé đặt cược quy định tại Điều 12 Nghị định này”. Đề nghị cân nhắc lại tiêu chí xác định địa bàn kinh doanh đặt cược vì địa bàn kinh doanh đặt cược cần được hiểu theo tiêu chí về vị trí địa lý, vùng miền, tỉnh thành...¹ chứ không chỉ đơn thuần căn cứ theo tiêu chí phương thức phân phối vé như quy định tại Điều 13 nêu trên. Đồng thời, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình cơ sở của việc sử dụng phương thức phân phối vé... làm tiêu chí xác định địa bàn kinh doanh đặt cược trong Nghị định 06/2017/NĐ-CP.

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 13 theo hướng quy định 20 tỉnh cụ thể được phân phối vé thông qua thiết bị đầu cuối, kể từ năm thứ 2 Thủ tướng Chính phủ quyết định mở rộng địa bàn trên cơ sở đề xuất

¹ Trang 4, trang 5 dự thảo Tờ trình Chính phủ

của Bộ Tài chính và một số bộ ngành liên quan. Để có cơ sở trình Chính phủ xem xét, quyết định, đề nghị Bộ Tài chính bổ sung nội dung này trong Báo cáo đánh giá tác động chính sách, trong đó, cần làm rõ cơ sở tính toán của quy định về thời điểm mở rộng địa bàn (mở rộng địa bàn ngay từ năm thứ 2).

Đồng thời, đề nghị nghiên cứu, làm rõ tiêu chí và điều kiện để Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định việc mở rộng địa bàn kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế, đảm bảo sự minh bạch và thuận lợi cho việc áp dụng pháp luật. Trong trường hợp bảo lưu, đề nghị làm rõ trong Tờ trình Chính phủ.

4. Về phương thức phân phối vé đặt cược thông qua điện thoại

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị định 06/2017/NĐ-CP theo hướng thay đổi điều kiện *“sau 01 năm thực hiện phương thức phân phối vé đặt cược thông qua thiết bị đầu cuối”* thành việc phải đáp ứng các điều kiện: i) Sau 01 năm thực hiện phương thức phân phối vé đặt cược thông qua thiết bị đầu cuối, kể từ ngày bắt đầu kinh doanh; ii) đáp ứng điều kiện về hệ thống đặt được quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP; iii) được quy định cụ thể tại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược. Bộ Tư pháp đề nghị Bộ Tài chính cần nhắc thêm về quy định này do quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP đã thể hiện việc doanh nghiệp phải đáp ứng các điều kiện về hệ thống đặt được trong phân phối vé, đồng thời, cần thuyết minh rõ về cơ sở của việc đáp ứng điều kiện về thời hạn 01 năm tại quy định này.

5. Về tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế

Bộ Tư pháp nhất trí với việc sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến việc tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá để bảo đảm chặt chẽ, minh bạch trong việc lựa chọn tổ chức thí điểm, đặc biệt là trong việc lựa chọn hồ sơ dự thầu và tiêu chí chấm thầu. Tuy nhiên, để bảo đảm tính khả thi và hiệu quả (các tiêu chí đặt ra phải phù hợp với mục đích), đề nghị Bộ Tài chính rà soát lại các điều kiện được quy định tại dự thảo Nghị định (sửa đổi, bổ sung Điều 38 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP). Cụ thể:

- Cần đánh giá về tính cần thiết của yêu cầu về *“sơ đồ tổ chức doanh nghiệp; chức năng, nhiệm vụ và số lượng nhân sự dự kiến của mỗi phòng, ban, bộ phận chuyên môn của doanh nghiệp”* tại điểm c khoản 2 Điều 38. Cần nhắc bổ sung quy định liên quan đến xử lý rủi ro và bảo đảm khả năng thanh toán, chi trả của doanh nghiệp thí điểm.

- Đề nghị làm rõ khoản nộp ngân sách nhà nước bằng tiền quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 38 có phải là ngân sách nhà nước không? Trường hợp là ngân sách nhà nước thì việc quy định việc sử dụng khoản tiền này để thực hiện các chương trình an sinh, xã hội là chưa phù hợp với nguyên tắc quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật Ngân sách nhà nước (không gắn với nhiệm vụ chi cụ thể).

- Đề nghị xem xét về tính khả thi của quy định về tiêu chí xét duyệt trúng thầu dự trên nguyên tắc có đề xuất nộp ngân sách nhà nước bằng tiền cao nhất trong 05 năm được quy định tại điểm b khoản 8 Điều 38 trong bối cảnh dự thảo Nghị định quy định theo hướng nhiều điều kiện liên quan đến doanh thu, lợi nhuận của doanh nghiệp được điều chỉnh sau khi đã lập, đánh giá, xét duyệt trúng thầu (địa bàn thí điểm, hạn mức đặt cược).

- Cần nghiên cứu, làm rõ các vấn đề và phạm vi được đàm phán trong quá trình đàm phán, hoàn thiện hợp đồng để bảo đảm không được làm thay đổi căn bản các nội dung dự thầu và bổ sung quy định về khiếu nại và xử lý khiếu nại liên quan đến việc đấu thầu lựa chọn doanh nghiệp tổ chức thi đấu bóng đá quốc tế vào khoản 10 Điều 38.

III. Về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản

1. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh lý về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tổ chức lấy ý kiến của đối tượng chịu sự tác động của văn bản theo quy định của khoản 2 Điều 6 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Sau khi hoàn thiện dự thảo Nghị định và các tài liệu kèm theo, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo gửi Bộ Tư pháp thẩm định trước khi trình Chính phủ theo quy định tại Điều 92 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

3. Về nội dung Tờ trình Chính phủ, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung đánh giá những bất cập, vướng mắc của các quy định của pháp luật có liên quan đến thực tiễn thi hành Nghị định số 06/2017/NĐ-CP. Trên cơ sở đó, đề xuất kiến nghị sửa đổi, bổ sung Nghị định số 06/2017/NĐ-CP cho phù hợp.

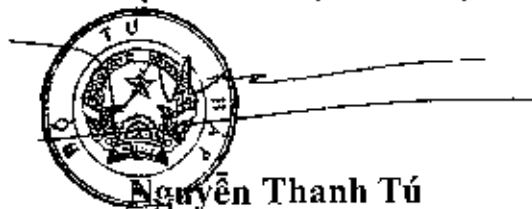
Trên đây là ý kiến của Bộ Tư pháp đối với về việc góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 06/2017/NĐ-CP của Chính phủ về kinh

doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế, xin gửi Bộ Tài chính tham khảo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT Phan Chí Hiếu (để b/c);
- PVT Nguyễn Chi Lan (để biết);
- Lưu: VT, PLDSKT (PLKTN, LNG).

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁP LUẬT DÂN SỰ - KINH TẾ**



Nguyễn Thanh Tú



BỘ CÔNG AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2668 /BCA-V03

Hà Nội, ngày 03 tháng 8 năm 2020

V/v tham gia ý kiến dự thảo
Nghị định

Kính gửi: Bộ Tài chính

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN	Số: 0068943
Ngày:	05-08-2020
Chuyên:	M. TCNH
Số và ký hiệu HS:	

Trả lời Công văn số 7328/BTC-TCNH của Bộ Tài chính đề nghị tham gia ý kiến dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 06/2017/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế, Bộ Công an có ý kiến tham gia như sau:

Về địa bàn kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế bằng phương thức phân phối vé đặt cược thông qua thiết bị đầu cuối, để bảo đảm chặt chẽ, khách quan trong việc thí điểm tại các địa bàn kinh doanh, đề nghị không nên xem xét mở rộng địa bàn mà giữ ổn định trong suốt thời gian 05 năm thực hiện thí điểm kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực. Theo đó, đề nghị sửa đổi khoản 5 Điều 1 dự thảo Nghị định như sau: "Địa bàn kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế bằng phương thức phân phối vé đặt cược thông qua thiết bị đầu cuối trong 05 năm tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế gồm 20 tỉnh, thành phố sau: Thành phố Hà Nội, thành phố Hải Phòng, thành phố Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Cần Thơ, tỉnh Quảng Ninh, tỉnh Khánh Hòa, tỉnh Đắk Lắk, tỉnh Bình Dương, tỉnh An Giang, tỉnh Kiên Giang, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, tỉnh Nam Định, tỉnh Thanh Hóa, tỉnh Nghệ An, tỉnh Thừa Thiên Huế, tỉnh Đồng Nai, tỉnh Long An, tỉnh Tây Ninh và Tỉnh Tiền Giang".

Trên đây là ý kiến của Bộ Công an, xin gửi các đồng chí đề nghiên cứu, tham khảo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, V03



Thượng tướng Lê Quý Vượng

Số: 2722 /BVHTTDL-KHTC

V/v góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 06/2017/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế

Hà Nội, ngày 24 tháng 07 năm 2020

Kính gửi: Bộ Tài chính

Phúc đáp Công văn số 7328/BTC-TCNH ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 06/2017/NĐ-CP về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế (dự thảo Nghị định), Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch có ý kiến như sau:

1. Về căn cứ ban hành dự thảo Nghị định

Năm 2018, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục thể thao đã được ban hành trong đó đã bổ sung quy định về đặt cược thể thao. Để đảm bảo thống nhất, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị bổ sung Luật Thể dục thể thao vào căn cứ ban hành tại dự thảo Nghị định sửa đổi, Tờ trình Chính phủ và Báo cáo đánh giá tác động.

2. Về nội dung dự thảo Nghị định

a) Về người chơi: Điều 7 Nghị định số 06/2017/NQ-CP không cấm huấn luyện viên hoặc người huấn luyện chó, ngựa chơi đặt cược là chưa bảo đảm tính khách quan và công bằng trong kinh doanh đặt cược. Do vậy, đề nghị cân nhắc, chỉnh sửa nội dung này tại dự thảo Nghị định.

b) Về đặt cược bóng đá quốc tế:

- Nguyên tắc lựa chọn các giải bóng đá quốc tế làm căn cứ kinh doanh đặt cược (sửa đổi điểm a Khoản 2 Điều 6): Đề nghị cân nhắc lại quy định "*Trận đấu, giải thi đấu được lựa chọn làm căn cứ kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế phải là các trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế được Liên đoàn bóng đá thế giới (FIFA) hoặc liên đoàn bóng đá thành viên của FIFA tổ chức*" bởi vì quy định này chưa loại trừ được các trận đấu, giải thi đấu có sự tham gia của đội tuyển Việt Nam.

- Về công bố danh mục các trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế (sửa đổi điểm c Khoản 2 Điều 6) hiện quy định: "*Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công bố danh mục các trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế được lựa chọn làm căn cứ kinh doanh bóng đá quốc tế sau thời gian thi điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế (nếu có)*". Cụm từ "nếu có" làm cho việc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công bố danh mục là không bắt buộc. Tuy nhiên, danh mục này lại là căn cứ để kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế sau thời gian thi điểm. Vì vậy, đề nghị bỏ cụm từ "nếu có" tại điểm c Khoản 2 Điều 6 của dự thảo Nghị định, hoặc quy định cho rõ nghĩa và chặt chẽ hơn nội dung này.

- Về địa bàn kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế (sửa đổi điểm a Khoản 2 Điều 13), đề nghị cân nhắc quy định: “*Kể từ năm thứ hai tổ chức thi điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp... trình Thủ tướng Chính phủ quyết định mở rộng địa bàn kinh doanh đặt cược...*” bởi vì hiện tại chưa thể biết được kết quả thi điểm đặt cược sau hai năm nữa, do vậy rất khó có cơ sở để quy định là phải trình Chính phủ mở rộng địa bàn kinh doanh.

- Đề nghị cân nhắc sửa Khoản 4 Điều 2 Nghị định số 06/2017/NQ-CP giải thích: “*bóng đá quốc tế*” là các trận đấu, giải thi đấu bóng đá được tổ chức bên ngoài lãnh thổ Việt Nam hoặc được các tổ chức quốc tế đứng ra tổ chức trong lãnh thổ Việt Nam”: Quy định này không xác định rõ thế nào được gọi là “*đứng ra*”, đồng thời có thể hiểu các trận thi đấu có đội tuyển Việt Nam tham gia nhưng tổ chức ở bên ngoài lãnh thổ Việt Nam cũng được lựa chọn là căn cứ kinh doanh đặt cược là chưa bảo đảm nguyên tắc của kinh doanh đặt cược.

c) Về xử phạt vi phạm hành chính trong đặt cược đua chó: Đua chó không phải là một môn thể thao vì hoạt động này không phải là hoạt động thể chất của con người. Do vậy, các hành vi vi phạm về điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị được quy định tại Thông tư số 15/2018/TT-BVHTTDL ngày 14/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chuyên môn về tiêu chuẩn trọng tài, giám sát, cơ sở vật chất, trang thiết bị của doanh nghiệp tổ chức hoạt động đua chó để kinh doanh đặt cược không thể bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định số 46/2019/NĐ-CP ngày 27/5/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thể thao nhưng Nghị định số 06/2017/NQ-CP lại không quy định việc xử phạt đối với các hành vi vi phạm này. Do vậy, đề nghị cân nhắc bổ sung quy định về xử phạt đối với các hành vi vi phạm này tại dự thảo Nghị định.

d) Về giới hạn mức tham gia đặt cược (sửa đổi Khoản 3 Điều 8): đề nghị cân nhắc bổ sung Bộ Thông tin và Truyền thông, Ngân hàng Nhà nước vì đây là những cơ quan quản lý nhà nước chuyên môn nghiệp vụ, có thẩm quyền và hệ thống theo dõi giám sát về công nghệ thông tin, thanh toán điện tử, phòng chống rửa tiền... trong quá trình các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh, tham gia đặt cược.

e) Về thẩm quyền Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Điều 74 Nghị định số 06/2017/NQ-CP)

- Dự thảo quy định Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công bố danh mục các trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế được lựa chọn làm căn cứ kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế sau thời gian thi điểm (nếu có): Đề nghị cân nhắc nội dung này và quy định như sau: “*Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công bố danh mục loại trận đấu, loại giải thi đấu bóng đá quốc tế được lựa chọn làm căn cứ kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế cụ thể*”. Bởi vì, danh mục trận đấu hoặc giải đấu là những trận đấu, giải với tên gọi, thời gian, địa điểm thi đấu cụ thể. Trên thực tế, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch không thể công bố liên tục và kịp thời các giải diễn ra liên tục và quanh năm. Do vậy, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ có thể ban hành danh mục các loại trận đấu, loại giải đấu để trên cơ sở đó, doanh nghiệp đặt cược có căn cứ lựa chọn giải, trận thi đấu để làm căn cứ kinh doanh đặt cược cụ thể.

- Khoản 4 Điều 74 Nghị định số 06/2017/NQ-CP quy định Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành các quy định chuyên môn về tiêu chuẩn giám sát. Đề nghị dự thảo Nghị định xác định rõ giám sát này là ai? Làm nhiệm vụ gì, từ đó mới có cơ sở để quy định chuyên môn về tiêu chuẩn giám sát cho chính xác.

Trên đây là ý kiến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề Bộ Tài chính nghiên cứu tổng hợp, hoàn thiện dự thảo Nghị định và báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định./. *KL*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Tổng cục TDTT;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, KHTC, HN.S.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Khánh Hải



BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **5497** /BKHDĐT-ĐTNN

Hà Nội, ngày **11** tháng **08** năm 2020

V/v tham gia ý kiến Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều quy định tại Nghị định 06/2017/NĐ-CP về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế

Kính gửi: Bộ Tài chính

Phúc đáp công văn số 7328/BTC-TCNH ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Bộ Tài chính lấy ý kiến về Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 06/2017/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

1. Ngày 24/1/2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 06/2017/NĐ-CP về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế, tuy nhiên còn có nhiều hạn chế dẫn đến vướng mắc trong quá trình thực hiện, số lượng các dự án được triển khai chưa đạt như mong đợi. Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhất trí việc sửa đổi, bổ sung một số điều quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP nhằm tạo khung pháp lý thuận lợi hơn cho lĩnh vực trên.

2. Về các nội dung của dự thảo Nghị định sửa đổi

2.1 Về quy trình thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư theo Luật Đầu tư

Tại dự thảo Nghị định, Bộ Tài chính kiến nghị tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của Luật Đấu thầu trước, sau đó, nhà đầu tư được lựa chọn sẽ làm các thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ theo quy định của pháp luật về đầu tư.

Khoản 2 Điều 29 Luật Đầu tư năm 2020 (có hiệu lực từ 01/01/2021) quy định: *Việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo quy định tại điểm a (Đấu giá quyền sử dụng đất) và điểm b (Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư) Khoản 1 được thực hiện sau khi chấp thuận chủ trương đầu tư, trừ trường hợp dự án đầu tư không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư.*

Theo đó, đề nghị Quý Bộ cập nhật quy trình lựa chọn nhà đầu tư theo Luật Đầu tư năm 2020.

2.2 Về địa bàn kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế thông qua thiết bị đầu cuối (điểm a khoản 2 Điều 13)

Về địa bàn thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế, đề nghị thực hiện theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Mục 2 công văn số 1411/VPCP-KTTH (Mật) ngày 25/05/2020 của Văn phòng Chính phủ.

Sau khi Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2017/NĐ-CP được ban hành, trong quá trình lập hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư trình Thủ tướng Chính phủ, đề nghị Bộ Tài chính phối hợp với Bộ Công an xác định các tỉnh, thành phố làm địa bàn kinh doanh đặt cược.

Các tiêu chí lựa chọn địa bàn thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế cần được xác định rõ ràng và có phân tích cụ thể đối với những tỉnh, thành phố được chọn, phù hợp với tiêu chí đã đặt ra.

Kinh doanh đặt cược bóng đá là loại hình mới ở nước ta nên đề nghị cần nhắc việc tổ chức thí điểm tại các thành phố lớn trực thuộc Trung ương để tránh tác động tiêu cực đến an ninh trật tự và an toàn xã hội. Việc mở rộng địa bàn kinh doanh đặt cược bóng đá nên xem xét sau thời gian 3-5 năm thí điểm, trong phạm vi hợp lý, không nên mở rộng ngay từ đầu, tạo thuận lợi trong việc tổ chức tổng kết, đánh giá trước khi nhân rộng mô hình.

2.3 Về việc đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế:

Liên quan đến quy trình, thủ tục và một số nội dung trong quá trình lựa chọn doanh nghiệp tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế, đề nghị Quý Bộ hoàn thiện dự thảo theo một số nội dung như sau:

a) Doanh nghiệp tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế phải bỏ vốn đầu tư để xây dựng hệ thống đặt cược và thu hồi vốn đầu tư cũng như lợi nhuận thông qua việc vận hành, khai thác hệ thống. Đồng thời, doanh nghiệp trúng thầu cũng phải thực hiện các thủ tục theo quy định pháp luật về đầu tư.

Do đó, đề nghị Ban soạn thảo xác định rõ các yêu cầu với: (i) nhà đầu tư tham gia đấu thầu (ví dụ như năng lực tài chính, kinh nghiệm, yêu cầu liên danh với đối tác trong nước, yêu cầu chuyển giao công nghệ cho đối tác trong nước sau thời gian thí điểm...) và (ii) doanh nghiệp được thành lập để thực hiện dự án. Những yêu cầu cụ thể đối với nhà đầu tư sau khi trúng thầu (ví dụ như phải thành lập doanh nghiệp để hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam...) có thể được quy định cụ thể trong hồ sơ mời thầu hoặc các điều khoản của Nghị định (nếu cần thiết).

b) Theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Luật Đấu thầu, phạm vi điều chỉnh của Luật chỉ bao gồm việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo hình thức PPP, dự án đầu tư có sử dụng đất; không bao gồm việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế. Theo đó, đề nghị Quý Bộ xem xét, căn cứ khoản 2 Điều 2 Luật Đấu thầu và điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP (về chọn áp dụng quy định của Luật và Nghị định này) để xây dựng các quy định về việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế. Cụ thể, đề nghị Quý Bộ xác định rõ các điều, khoản sẽ thực hiện theo quy định của Luật Đấu thầu, Nghị định số 25/2020/NĐ-CP và pháp luật khác trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư.

2.4 Về sự tham gia của các cơ quan chuyên môn trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư thực hiện thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế

Dự án thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế là dự án đặc thù, liên quan đến nhiều lĩnh vực quản lý nhà nước. Vì vậy, sự tham gia, phối hợp của

các cơ quan chuyên môn trong quá trình thực hiện dự án là cần thiết. Tuy nhiên, hình thức tham gia, phối hợp do Bộ Tài chính đề xuất (các Bộ cử cán bộ, công chức có năng lực, kinh nghiệm tham gia tổ chuyên gia đầu thầu) là chưa phù hợp với những lý do sau:

- Theo quy định pháp luật về đấu thầu, người có thẩm quyền của dự án (trong trường hợp này là Bộ trưởng Bộ Tài chính) có trách nhiệm quyết định lựa chọn bên mời thầu (các đơn vị thuộc Bộ Tài chính). Bên mời thầu có trách nhiệm quyết định thành lập tổ chuyên gia (gồm các cá nhân có năng lực, kinh nghiệm được bên mời thầu hoặc đơn vị tư vấn đấu thầu thành lập để đánh giá hồ sơ dự thầu và thực hiện các nhiệm vụ khác trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư).

Như vậy, đối với dự án thi đấu kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế, việc thành lập tổ chuyên gia thuộc thẩm quyền và trách nhiệm của các đơn vị thuộc Bộ Tài chính (không thuộc trách nhiệm của Chính phủ).

- Các nội dung liên quan đến việc thực hiện dự án rất phức tạp, cần có sự xem xét tổng thể và có ý kiến của các Bộ có liên quan. Sự tham gia của các cá nhân trong quá trình đánh giá, lựa chọn là chưa thực sự đầy đủ và phù hợp.

Vì vậy, đề nghị không quy định các nội dung liên quan đến thành phần tổ chuyên gia tại dự thảo Nghị định. Tổ chuyên gia đấu thầu do Bộ Tài chính (hoặc các đơn vị trực thuộc) thành lập và chỉ bao gồm các thành viên là nhân sự thuộc Bộ Tài chính. Trong quá trình thực hiện, đối với những nội dung cần sự tham gia có ý kiến của các cơ quan có liên quan, đề nghị Bộ Tài chính có văn bản lấy ý kiến cụ thể.

2.5 Các nội dung khác:

- Về ngôn ngữ soạn thảo, thể thức văn bản, đề nghị Quý Bộ rà soát theo quy định tại Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

3. Khi Chính phủ đồng ý đưa việc sửa đổi, bổ sung Nghị định về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế vào chương trình làm việc, Bộ Kế hoạch và Đầu tư sẽ tham gia và góp ý cụ thể theo từng nội dung tại các điều khoản của dự thảo Nghị định.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề Quý Bộ tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng (để b/c);
- Vụ PC, Vụ KTDV, Cục QLĐT;
- Lưu: VT, ĐTNNTD.



Trần Quốc Phương

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Số: **4327** /UBND-STC

V/v góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi,
bổ sung Nghị định số 06/2017/NĐ-CP
về kinh doanh đặt cược, đua ngựa,
đua chó, bóng đá quốc tế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 03 tháng 7 năm 2020

Ủy ban nhân dân
thành phố Đà Nẵng
2020 16:54:30
+07:00

Kính gửi: Bộ Tài chính

Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng có nhận được Công văn số 7328/BTC-TCDN ngày 17/6/2020 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 06/2017/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế. Sau khi nghiên cứu, Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia ý kiến như sau:

1. Tại Khoản 8 Điều 1 của dự thảo Nghị định: Đề nghị bổ sung cụm từ "thành phố trực thuộc Trung ương". Theo đó, hoàn chỉnh thành "Địa điểm đầu tư xây dựng trường đua ngựa, đua chó phải phù hợp với quy hoạch tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi xây dựng trường đua ngựa, đua chó".

2. Đề nghị bổ sung thêm một Khoản mới sau Khoản 8 Điều 1 dự thảo Nghị định với nội dung: 9. Sửa đổi, bổ sung điểm đ Khoản 2 Điều 31 như sau: "đ) Giấy chứng nhận sự phù hợp về chất lượng đối với công trình xây dựng trường đua ngựa, đua chó do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp. Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự đối với kinh doanh dịch vụ đặt cược theo quy định."

3. Trong gạch đầu dòng thứ 5 và 7 về sửa đổi, bổ sung điểm a, c và đ Khoản 2 Điều 38 tại Khoản 11 của dự thảo Nghị định: Đề nghị thay cụm từ "đề xuất nộp ngân sách nhà nước" thành cụm từ "đề xuất nộp ngân sách địa phương tại nơi tổ chức đặt cược".

4. Trong Điều 1 của dự thảo Nghị định, đề nghị xem xét bổ sung thêm Khoản mới sau Khoản 13 với nội dung: Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 73 như sau: "Ban hành hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong hoạt động kinh doanh đặt cược. Chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về an ninh, trật tự và an toàn xã hội đối với hoạt động kinh doanh đặt cược tại Nghị định này theo quy định của pháp luật".

5. Tại Phụ lục 1 Danh mục các trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế đính kèm dự thảo Nghị định: Đề nghị bổ sung Giải thi đấu bóng đá nam và Giải thi đấu bóng đá nữ tại Đại hội Thể thao Đông Nam Á.

Trên đây là nội dung tham gia ý kiến của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng. Kính báo cáo Bộ Tài chính.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các PCT UBND TP;
- CVP, KTTG;
- Lưu: VT, STC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Miên

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2217 /BKHCN-KHTC

V/v lấy ý kiến về Nghị định sửa đổi,
bổ sung Nghị định số 06/2017/NĐ-CP của
Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa,
đua chó và bóng đá quốc tế

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2020

Kính gửi: Bộ Tài chính

Phục đáp công văn số 7328/BTC-TCNH ngày 17/6/2020 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế, Bộ Khoa học và Công nghệ thống nhất với dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 06/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, KHTC.



Lê Xuân Định

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:2413 /BT/TT-PC

V/v góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi,
bổ sung Nghị định số 06/2017/NĐ-CP
của Chính phủ về kinh doanh đặt cược
đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2020

Kính gửi: Bộ Tài chính

Phúc công văn số 7328/BTC-TCNH ngày 18/6/2020 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 06/2017/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế, Bộ Thông tin và Truyền thông có ý kiến như sau:

1. Khoản 7 Điều 1: Đề nghị bỏ đoạn “(đối với người nước ngoài)”. Lý do: việc cung cấp số hộ chiếu có thể được áp dụng với cả người nước ngoài hay công dân Việt Nam.

2. Điểm c khoản 11 Điều 1: Đề nghị không quy định cứng thành phần tổ chuyên gia đấu thầu lựa chọn doanh nghiệp tổ chức thi điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế, giao Bộ Tài chính, chủ trì lựa chọn, phối hợp với các bộ, ngành liên quan tổ chức đấu thầu phù hợp với từng trường hợp cụ thể.

3. Hiện nay, nhiều giải pháp công nghệ số phát triển mạnh mẽ, được ứng dụng rộng rãi trong mọi mặt của đời sống xã hội. Nhà cung cấp dịch vụ cần có hệ thống kỹ thuật đáp ứng điều kiện như đã quy định tại dự thảo Nghị định. Người chơi tương tác với hệ thống của nhà cung cấp dịch vụ để tham gia đặt cược thông qua các phương tiện điện tử như điện thoại di động, máy tính bảng, các thiết bị công nghệ khác mà không cần phải giới hạn địa bàn. Quy định như vậy vừa vẫn đảm bảo tính thống nhất, vừa tạo điều kiện cho nhà cung cấp dịch vụ tập trung đầu tư, dùng giải pháp công nghệ số giải quyết vấn đề, vẫn đảm bảo việc quản lý chặt chẽ đối với nhà cung cấp dịch vụ cũng như người chơi. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo dự thảo Nghị định nghiên cứu, đề xuất không giới hạn địa bàn kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế.

4. Trong dự thảo Nghị định hiện nay quy định hoạt động đặt cược thực hiện bằng các phương thức thông qua các thiết bị đầu cuối, điện thoại. Với sự phát triển nhanh của công nghệ số hiện nay, nhà cung cấp dịch vụ cần sử dụng các giải pháp công nghệ số đảm bảo minh bạch thông tin, công bằng trong các giao dịch nhưng cũng phải đảm bảo an toàn bảo mật thông tin.

Do vậy, đề nghị đơn vị chủ trì soạn thảo dự thảo Nghị định nghiên cứu, bổ sung quy định về điều kiện đối với phần mềm của hệ thống kỹ thuật (điểm b khoản 2 Điều 12 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP):

- Phải chạy trên ít nhất 01 hệ thống máy chủ đặt tại Việt Nam, cho phép tại thời điểm bất kỳ có thể đáp ứng việc thanh tra, kiểm tra, lưu trữ, cung cấp thông tin về tất cả các giao dịch đặt cược;

- Có chức năng xác thực định danh người chơi theo pháp luật về định danh và xác thực điện tử;

- Đáp ứng các tiêu chí về tính năng, chức năng kỹ thuật, các quy chuẩn kỹ thuật về sản phẩm phần mềm.

Theo đó trong phần tổ chức thực hiện, đề nghị giao Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn chi tiết về các điều kiện đối với phần mềm của hệ thống kỹ thuật và hoạt động thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền.

Kính gửi Quý Bộ đề tổng hợp và thực hiện các thủ tục theo quy định.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Phạm Anh Tuấn;
- Lưu: VT, PC, PTH (07).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Ký bởi Bộ trưởng tin và Truyền thông
Cơ quan: Bộ Thông tin và Truyền thông
Thời gian ký: 30/06/2020 11:25:18

Phạm Anh Tuấn



**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2984 /UBND-KT

Hà Nội, ngày 09 tháng 7 năm 2020

V/v tham gia ý kiến về dự thảo
Nghị định sửa đổi, bổ sung một số
Điều của Nghị định số 06/2017/NĐ-
CP ngày 24/01/2017 của Chính phủ.

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội nhận được Công văn số 7328/BTC-TCNH ngày 17/6/2020 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến tham gia đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2017/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá thể giới.

Sau khi nghiên cứu, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội thống nhất với nội dung và bố cục dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế; dự thảo Nghị định đã có những quy định tháo gỡ những vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 của Chính phủ như: về trận đấu, giải thi đấu làm căn cứ kinh doanh đặt cược; địa bàn kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế thông qua thiết bị đầu cuối và việc tổ chức thi điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế để phù hợp với Luật Đấu thầu, Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư hiện hành.

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ. /

Nơi nhận: *Son H*

- Như trên;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Phó Chủ tịch Nguyễn Doãn Toàn;
- Sở Tài chính;
- VPUB: CVP, PCVP Võ Tuấn Anh, TKBT, TH, KT;
- Lưu: VT, KT. *AL*

24551 - 9

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Doãn Toàn



**UBND TỈNH VINH PHÚC
SỞ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~1308~~/STC-QLGCSTCDN

Vinh Phúc, ngày 30 tháng 6 năm 2020

V/v tham gia ý kiến dự thảo sửa đổi Nghị định số 06/2017/NĐ – CP của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế.

Kính gửi: Bộ Tài chính

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN Số: 0059451	
Ngày: 07-07-2020	
Chuyên: <i>Vs TANH</i>	
Số và ký hiệu HS:	

Thực hiện Công văn số 4721/UBND – VX3 ngày 22/6/2020 của UBND tỉnh Vinh Phúc về việc góp ý dự thảo sửa đổi Nghị định số 06/2017/NĐ – CP của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế; Kèm theo Công văn số 7328/BTC – TCNH ngày 17/6/2020 của Bộ Tài chính; *giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các ngành có liên quan thực hiện góp ý dự thảo, gửi trực tiếp về Bộ Tài chính.*


Sau khi lấy ý kiến của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, nghiên cứu dự thảo, Sở Tài chính nhất trí với nội dung và bố cục của dự thảo sửa đổi Nghị định số 06/2017/NĐ – CP của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế.

Sở Tài chính tham gia đề Bộ Tài chính tổng hợp/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c);
- Lưu VT - TCDN.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



[Signature]
Hoàng Văn Nhiệm



CÔNG TY TNHH H&G

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2008/CV-H&G

V/v: Đề xuất điều chỉnh một số quy định tại nghị định 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017.

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2020

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN SỐ:	75359
Ngày:	24-08-2020
Chuyên:	
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: NGÀI ĐINH TIẾN DŨNG – BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH.

Căn cứ nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc kinh doanh và đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế.

Căn cứ Quyết định số 1177/QĐ-TTG ngày 12/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ về chủ trương đầu tư Dự án Tổ hợp vui chơi giải trí đa năng- Trường đua ngựa tại xã Tân Minh, xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 1063620573 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội chứng nhận lần đầu ngày 11/10/2019, chứng nhận thay đổi lần thứ hai ngày 27/3/2020.

Chúng tôi, công ty TNHH H&G được thành lập theo quyết định 1177/QĐ-TTG ngày 12/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ, là chủ đầu tư dự án “tổ hợp vui chơi giải trí đa năng – trường đua ngựa” xin gửi lời cảm ơn quý Bộ đã giúp đỡ, tạo điều kiện hỗ trợ chúng tôi trong thời gian triển khai dự án tại xã Tân Minh, Phù Linh - Huyện Sóc Sơn – TP Hà Nội. Trong quá trình thực hiện đầu tư xây dựng và vận hành Dự án, chúng tôi đã có kinh nghiệm thực hiện và cũng đã từng nghiên cứu một số dự án trường đua ngựa của các nước phát triển trên thế giới như Hồng Kong, Anh, Pháp, Mỹ, Nhật Bản, Úc, Singapore, Italia và Hàn Quốc... để sàng lọc những nội dung bắt cập và ứng dụng những cái tinh túy nhất có ích cho cộng đồng xã hội và người dân địa phương để thực hiện cho dự án tại Hà Nội – Việt Nam.

Đối với dự án trường đua ngựa tại Việt Nam, chi phí đầu tư xây dựng ban đầu là hơn 400 triệu đô la Mỹ cùng với chi phí vận hành ban đầu cho khoảng 1,600 con ngựa bao gồm mua, phí quản lý và khoảng hơn 2,000 cán bộ, công nhân viên (nếu tính cả 50 đại lý bán vé bên ngoài theo quyết định chủ trương đầu tư thì ước tính khoảng 5,000 nhân viên) là rất cao, dự kiến sẽ thâm hụt hơn 100 triệu đô la Mỹ mỗi năm.

Để đảm bảo trong quá trình đầu tư, kinh doanh và hoạt động sau này của dự án đạt hiệu quả cao như kế hoạch đưa ra và đóng góp cho sự phát triển kinh tế xã hội tại thủ đô Hà Nội nói riêng và Việt Nam nói chung. Chúng tôi kính trình quý Bộ những ý kiến sau để xin đề xuất thay đổi, bổ sung một số điều khoản tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế như sau:

- 1- **Đề xuất chỉnh sửa nội dung tại điều 8 khoản 2 trong nghị định 06/2017/NĐ-CP; giới hạn mức tham gia đặt cược:**
- Theo điều 8 khoản 2 tại nghị định 06 có nêu : Mức đặt cược tối đa mỗi người chơi trong một ngày cho từng sản phẩm đặt cược tại một doanh nghiệp kinh doanh đặt cược là 1.000.000 VNĐ (một triệu đồng). Về ý kiến này chúng tôi xin giải trình như sau để quý Bộ hiểu, chia sẻ và có căn cứ đề xuất:



- Với hạn mức tiền đặt cược tối đa là 1,000,000 VNĐ (một triệu đồng) quy định như vậy sẽ khiến doanh nghiệp khó cạnh tranh với thị trường cá độ khác, đồng thời khung giá đó không thỏa mãn được những người có điều kiện "rúng rinh", họ sẽ vẫn lách luật để được chơi ở mức cao hơn. Do đó, khung giá cho đặt cược cần rõ ràng để tránh người chơi trở lại thị trường "đặt cược đen" bất hợp pháp và khuyến khích người chơi từ bỏ tham gia trong các tổ chức kinh doanh trái phép.
- Ngoài ra, theo báo cáo kết quả phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm cờ bạc dưới hình thức cá độ bóng đá, trò chơi có thưởng giai đoạn 2000 - 2009 của Tổng cục Cảnh sát (Bộ Công an) thì lực lượng công an trong toàn quốc đã thực hiện bắt giữ 1.254 vụ tổ chức đặt cược với 8.558 đối tượng (trong đó chủ tổ chức 2.848 đối tượng); tang vật thu giữ trên 50 tỷ đồng Việt Nam và trên 2,5 triệu USD cùng nhiều phương tiện khác như điện thoại, ô tô, xe máy, vàng, kim loại, đầu thu kỹ thuật số... Thực tế cho thấy từ việc triệt phá các vụ "cá độ" qua mạng của Bộ công an có giá trị lên tới hàng nghìn tỷ đồng, thời gian gần đây, có thể thấy, lợi nhuận thu được từ "cá độ đen" là cực kỳ lớn.
- Căn cứ theo luận văn của chuyên gia đua ngựa đầu tiên tại Hàn Quốc (Tiến sỹ Park Yang Tae), sẽ có các vấn đề như sau khi quy định giới hạn tối đa mua ở Việt Nam:
 - "Chính phủ Việt Nam ban hành Luật đua ngựa nhằm thỏa mãn nhu cầu giải trí của người dân, phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế quốc dân, ngăn chặn nguồn vốn trong nước rò rỉ ra nước ngoài, thúc đẩy nền kinh tế ngầm, đảm bảo tài chính quốc gia, đóng góp vào xã hội và phúc lợi quốc gia.
 - Tuy nhiên như ví dụ của Hàn Quốc, xem xét những vấn đề không thể tránh khỏi như thịnh hành của việc đua ngựa bất hợp pháp do giới hạn tối đa mua, thất thoát tài chính quốc gia từ việc thu hẹp đua ngựa hợp pháp và giảm đóng góp cho quốc gia và xã hội, kết quả thực tế thu được là những bất cập và tác dụng phụ.
 - Trường đua ngựa Hàn Quốc (kết quả khảo sát năm 2019 của Chính phủ Hàn Quốc)
 - Doanh thu đua ngựa trái phép: 6.889,8 tỷ Won (đứng thứ 6 trong số các cá độ bất hợp pháp, chiếm 8,45%)
 - Số thất thoát tài sản quốc gia ước tính: 1.102,3 tỷ Won (6.889,8 tỷ Won * 16% thuế)
 - Số đóng góp cho xã hội và quốc gia giảm ước tính: 192,9 tỷ Won (6.889,8 tỷ Won * 4% * 70%)"
- Hiện tại tại các quốc gia có ngành đua ngựa phát triển trên thế giới như Anh, Mỹ, Nhật, Úc, Singapore và Ý đều không có hoặc không có giới hạn đặt cược đối với người chơi.

Do vậy, chúng tôi đề xuất bỏ quy định hạn mức tối đa 1,000,000 VNĐ (Một triệu đồng) tại khoản 2 điều 8 của nghị định 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017.

2- Chấp thuận phương thức phân phối qua mạng internet hoặc các ứng dụng công nghệ Internet trên điện thoại

- Theo quy định tại điều 12 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế: "Thông qua điện thoại (điện thoại cố định và điện thoại di động), không bao gồm phương thức phân phối về đặt cược qua mạng internet hoặc các ứng dụng công nghệ Internet trên điện thoại. Phương thức phân phối này chỉ được thực hiện sau 01 năm thực hiện phương thức phân phối về đặt cược thông qua thiết bị đầu cuối."
- Trước đây, đặt cược qua mạng internet và qua các ứng dụng internet trên điện thoại bị hạn chế trên toàn thế giới, tuy nhiên gần đây do sự phát triển của công nghệ thông tin có thể thấy rằng

T H G 1/4

chính các hạn chế này lại làm tăng mạnh cả độ bất hợp pháp. Vì thế, xu hướng hiện tại là bãi bỏ các quy chế, cho phép và phổ biến hóa đặt cược thông qua mạng internet hoặc các ứng dụng công nghệ internet trên điện thoại.

- Đối với trường hợp của Hồng Kông và Nhật Bản đã được thi hành và Hàn Quốc hiện đang chuẩn bị lập pháp.

Do đó, chúng tôi đề nghị quý cơ quan chấp thuận phương thức đặt cược qua mạng internet và qua các ứng dụng internet trên điện thoại.

3- Tính phí tham quan, tham gia tổ hợp vui chơi giải trí đa năng – trường đua ngựa;

- Với việc người địa phương cũng như những địa phương khác đến thăm quan, khám phá và giải trí với số lượng lớn sẽ gây nên những bất cập cần khắc phục để đảm bảo môi trường tổ hợp trường đua ngựa ổn định nhất như việc tăng cường quản lý, hỗ trợ an ninh, hỗ trợ vệ sinh môi trường, giao thông và những dịch vụ hỗ trợ nhằm đáp ứng mọi nhu cầu cần thiết của người dân khi đến. Để khắc phục và phục vụ tốt cũng như lấy kinh phí để thực hiện những việc trên, chúng tôi sẽ bán vé thu phí vào cửa đối với cá nhân và tổ chức vào chơi và mong muốn tham quan khu tổ hợp theo nguyên tắc tại nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/08/2016 của thủ tướng chính phủ và các quy định khác hiện hành.
- Dự kiến sau khi dự án hoàn thành và đi vào hoạt động, chủ đầu tư sẽ trình tờ trình chi tiết kính gửi các Sở ban ngành TP Hà Nội kiểm tra và quyết định các mức thu chi theo quy định ban hành.

Đề xuất chủ đầu tư dự án “Tổ hợp vui chơi giải trí đa năng – Trường đua ngựa” tại xã Tân Minh, Phú Linh, Sóc Sơn, TP Hà Nội được thu phí vào cửa đối với khách khi vào tham quan, tham gia cá cược...

4- Kết Luận

Chúng tôi tha thiết kiến nghị Quý cơ quan tích cực xem xét và chấp thuận những đề nghị tất yếu trên của chúng tôi để thực hiện thành công Dự án Trường đua ngựa đầu tiên tại Việt Nam.

Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:

- Nt
- Tổng công ty du lịch Hà Nội.
- Bộ văn hóa, thể thao và du lịch
- Bộ kế hoạch và đầu tư
- Bộ tư pháp
- Bộ công an
- Lưu VT

TM CÔNG TY TNHH H&G
KT. TỔNG GIÁM ĐỐC



CÔNG TY
TNHH
H&G
GIÁM ĐỐC
GOO GI WON



BIÊN BẢN

THAM GIA ĐÓNG GÓP Ý KIẾN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VỀ VIỆC TRAO ĐỔI THÔNG TIN VỀ QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT TẠI NGHỊ ĐỊNH 06/2017/NĐ-CP NGÀY 24/01/2017 CỦA BỘ TÀI CHÍNH

Kính gửi: VỤ TÀI CHÍNH CÁC NGÂN HÀNG VÀ TỔ CHỨC TÀI CHÍNH - BTC

Căn cứ:

- Nghị định về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế của Chính phủ số 06/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2017 (sau đây gọi tắt là Nghị định số 06/2017/NĐ-CP);
- Thông tư số 101/2017/TT-BTC của Bộ tài chính ngày 04 tháng 10 năm 2017 về hướng dẫn một số điều quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế);
- Thực hiện Công văn số 10248/BTC-TCNH ngày 25/08/2020 của Vụ tài chính các ngân hàng và tổ chức tài chính gửi đến Công ty cổ phần tập đoàn Năng Lượng Việt Nam (Gọi tắt là Công ty hay Doanh nghiệp) mời tham dự buổi họp về nội dung làm việc trao đổi thông tin về quy định của pháp Luật tại Nghị định 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017.

Công ty chúng tôi thấy rằng nhu cầu đầu tư và kinh doanh đặt cược thi đấu bóng đá quốc tế theo các căn cứ Nghị định và thông tư hướng dẫn hiện hành của nhà nước, có thể nói là vô cùng lớn và là một trong những nhu cầu thiết yếu đồng hành cùng sự phát triển của xã hội tiên tiến mà một số nước trên thế giới đã và đang áp dụng thực hiện rất hiệu quả (đó là nhu cầu vui chơi giải trí của con người).

Để giải quyết được việc kinh doanh đặt cược thi đấu bóng đá quốc tế này. Qua nghiên cứu các Điều trong Nghị định 06/2017/NĐ-CP và Thông tư số 101/2017/TT-BTC của Bộ tài chính, còn có một số ý trong các Điều nêu ra chưa thực sự phù hợp hiện tại, tạo ra nhưng nút thắt ngăn cản các doanh nghiệp muốn thực hiện, làm giảm tính hiệu quả của Nghị định dẫn Nghị định ban hành đã lâu (năm 2017) mà đến nay vẫn không thực hiện được; gây thất thu, lãng phí thời gian và tiền thuế nhà nước, doanh nghiệp chúng tôi xin có ý kiến góp ý sửa đổi một số điều trong nghị định 06/2017/NĐ- CP ngày 24/01/2019 như sau: (Phụ lục kèm theo).



Doanh nghiệp chúng tôi đã tham khảo một số quốc gia trên thế giới được phép kinh doanh ngành nghề đặt cược bóng đá quốc tế để tiếp cận, tìm hiểu cách làm của họ và thấy rằng họ đã triển khai rất tốt, người chơi rất chấp hành luật chơi; Doanh nghiệp chúng tôi nhận thấy rằng: Chúng tôi không sử dụng đất đai, tài sản, kinh phí của nhà nước. Vốn kinh doanh và kinh phí ký quỹ 1000 tỷ đồng do các cổ đông góp vốn. Doanh nghiệp chúng tôi sẽ luôn luôn chia sẻ lợi nhuận của công ty hàng năm và có trách nhiệm đóng góp cộng đồng, giúp những người nghèo, gia đình người bị nhiễm chất độc da cam, người yếu thế trong xã hội cần trợ giúp... chúng tôi luôn sẵn sàng.

Vấn đề chỉ định cho 01 doanh nghiệp được thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế thì theo thực tiễn không thể đánh giá qua những phép so sánh tuyệt đối hay tương đối. Vì 01 doanh nghiệp thì khi so sánh cũng lại là chính doanh nghiệp ấy mà không có sự khác biệt. Bởi vậy, chỉ rút ra được kinh nghiệm khi thực hiện sai mắc phải. Do đó, không có tính cạnh tranh, phát triển công việc, những ý tưởng hay. Nên, để so sánh được rất cần thí điểm từ 02 doanh nghiệp trở lên.

Nếu công ty chúng tôi được Bộ tài chính cấp phép hoạt động kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế mà sai phạm trong hoạt động kinh doanh thì Bộ tài chính thu hồi giấy phép chúng tôi đồng ý.

Trên đây là các nội dung doanh nghiệp đọc, nghiên cứu Nghị định 06/2017/NĐ-CP và Thông tư số 101/2017/TT-BTC có ý kiến đóng góp quý báu, chân thành, gửi đến Bộ tài chính và các Bộ ngành liên quan xem xét, sớm sửa đổi những nội dung trên và sớm áp dụng Nghị định vào thực tế, tránh lãng phí một Nghị định ban hành đã lâu mà không thực hiện được.

Doanh nghiệp chúng tôi xin trân trọng cảm ơn Bộ tài chính đã lắng nghe./.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTg chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng bộ tài chính (để b/c);
- Lưu: VT.

T/M. CÔNG TY
Người đại diện theo pháp Luật
Tổng giám đốc



Thạc sỹ. Đinh Trung Kiên

PHỤ LỤC

ĐÓNG GÓP Ý KIẾN SỬA ĐỔI NGHỊ ĐỊNH 06/2017/NĐ-CP NGÀY 24/01/2017

(Là một phần của Biên bản số 61/2020/EnvGroup ngày 28/08/2020 của Công ty cổ phần Tập đoàn Năng lượng Việt Nam)

TT	Nghị định 06/2017/NĐ-CP đã ban hành	Dẫn chứng:	Ý kiến đóng góp sửa đổi một số Điều và nội dung của Nghị định 06/2017/NĐ-CP của Doanh nghiệp
1	<p>* Tại Điều 7. Người chơi</p> <p>Mục 1. Người chơi phải đủ 21 tuổi trở lên và có đầy đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật.</p>	<p>"Trích theo Bộ luật dân sự 2015, Năng lực hành vi dân sự của cá nhân được quy định cụ thể tại Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24 tháng 11 năm 2015, nội dung chi tiết như sau:</p> <p>Năng lực hành vi dân sự của cá nhân;</p> <p>Năng lực hành vi dân sự của cá nhân là khả năng của cá nhân bằng hành vi của mình xác lập, thực hiện quyền, nghĩa vụ dân sự.</p> <p>Người thành niên</p> <p>1. Người thành niên là người từ đủ mười tám tuổi trở lên."</p>	<p>Doanh nghiệp chúng tôi xin đóng góp sửa nội dung như sau:</p> <p>Mục 1. Người chơi phải đủ 18 tuổi trở lên và có đầy đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật.</p>
2	<p>* Tại Điều 12: Phương thức phân phối vé đặt cược:</p> <p>Mục 1 phần b. "Thông qua điện thoại (điện thoại cố định và điện thoại di động), không bao gồm phương thức phân phối vé đặt cược qua mạng Internet hoặc các ứng dụng công nghệ</p>	<p>Thực tế, trong những năm gần đây tỷ lệ người dùng điện thoại thông minh (Smart phone) ở nước ta là phổ biến, không nên hạn chế nội dung này.</p>	<p>Doanh nghiệp xin đóng góp sửa nội dung như sau:</p> <p>Mục 1 phần b. "Thông qua điện thoại (điện thoại cố định và điện thoại di động), bao gồm phương thức phân phối vé đặt cược qua mạng Internet và các ứng dụng công nghệ Internet trên điện thoại. Phương thức phân</p>

	<p>Internet trên điện thoại. Phương thức phân phối này chỉ được thực hiện sau 01 năm thực hiện phương thức phân phối vé đặt cược thông qua thiết bị đầu cuối".</p>		<p>phối này được thực hiện song song với phương thức phân phối vé đặt cược thông qua thiết bị đầu cuối".</p>
3	<p>* Tại Điều 13 mục 2: Địa bàn kinh doanh đặt cược</p> <p>2. Địa bàn kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế bao gồm:</p> <p>a) Tại một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương bằng phương thức phân phối vé đặt cược thông qua thiết bị đầu cuối. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an trình Thủ tướng Chính phủ quyết định lựa chọn một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế;</p> <p>b) Trên phạm vi cả nước bằng phương thức phân phối vé đặt cược thông qua điện thoại.</p>	<p>Phù hợp nhu cầu thiết yếu thực tế xã hội.</p>	<p>Doanh nghiệp chúng tôi xin được đóng góp ý kiến sửa lại nội dung này như sau:</p> <p>2. Địa bàn kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế bao gồm:</p> <p>a) Tại một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương bằng phương thức phân phối vé đặt cược thông qua thiết bị đầu cuối, trang mạng internet và điện thoại di động. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Bộ Công an trình Thủ tướng Chính phủ quyết định lựa chọn một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế;</p> <p>b) Trên phạm vi cả nước bằng phương thức phân phối vé đặt cược thông qua điện thoại, thiết bị đầu cuối và trang mạng internet.</p>
4	<p>* Tại Điều 38 mục 3 có ghi:</p>	<p>(Đây chính là điểm núm thắt lớn nhất, dẫn đến Nghị định 06/2017/NĐ-CP không áp</p>	<p>Doanh nghiệp chúng tôi xin được đóng góp</p>

	<p>"3. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Bộ Công an và các Bộ, ngành liên quan lựa chọn một hoặc hai (có thể đến 3) doanh nghiệp đáp ứng đủ điều kiện theo nghị định, quyết định của Bộ Tài chính để áp dụng hình thức Chi định của Luật đấu thầu".</p>	<p>đúng được thực tế, gây lãng phí tiền của của nhà nước suốt bao nhiêu năm, sinh ra công kênh bộ máy chính quyền tham gia bất người chơi vi phạm pháp luật, gia tăng tội phạm, xây thêm rất nhiều trại giam, mở rộng trại giam, lãng phí nhân tài quốc gia, lãng phí tiền đào tạo nhân tài, gây hoang mang tinh thần trong xã hội với các sự vụ bất người chơi vi phạm pháp luật, tôn thất thu thuế nghiêm trọng cho nhà nước);</p>	<p>ý kiến sửa lại nội dung này như sau:</p> <p>"3. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Bộ Công an và các Bộ, ngành liên quan tổ chức chỉ định thầu lựa chọn một hoặc hai (có thể đến 3) doanh nghiệp đáp ứng đủ điều kiện theo nghị định, sau đó tổ chức thi điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế áp dụng hình thức Chi định bóng đá quốc tế áp dụng hình thức Chi định thầu theo quy định của Luật đấu thầu".</p>
5	<p>Về góc độ xã hội, gia đình người chơi, người chơi có dấu hiệu vi phạm, ảnh hưởng cộng đồng:</p> <p>- Nếu một người chơi không tuân thủ thể lệ chơi, gây ảnh hưởng đến kinh tế, tâm lý gia đình, xã hội (bao gồm bố, mẹ,... người thân) dẫn đến hậu quả nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng; bố mẹ... người thân của người chơi có đơn thư phản ánh đến cơ quan công an, chính quyền các cấp sau đó cơ quan công an và chính quyền có ý kiến đến doanh nghiệp chúng tôi thì doanh nghiệp chúng tôi sẽ can thiệp và có chế tài xử lý "Tù chơi người chơi" và không để người chơi tiếp tục tham gia đặt cược. Không để ảnh hưởng đến gia đình, xã hội, ảnh hưởng xấu đến cộng đồng. Đây là điều doanh nghiệp chúng tôi cam kết./.</p>		<p>Về góc độ xã hội, gia đình người chơi, người chơi có dấu hiệu vi phạm, ảnh hưởng cộng đồng:</p> <p>- Nếu một người chơi không tuân thủ thể lệ chơi, gây ảnh hưởng đến kinh tế, tâm lý gia đình, xã hội (bao gồm bố, mẹ,... người thân) dẫn đến hậu quả nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng; bố mẹ... người thân của người chơi có đơn thư phản ánh đến cơ quan công an, chính quyền các cấp sau đó cơ quan công an và chính quyền có ý kiến đến doanh nghiệp chúng tôi thì doanh nghiệp chúng tôi sẽ can thiệp và có chế tài xử lý "Tù chơi người chơi" và không để người chơi tiếp tục tham gia đặt cược. Không để ảnh hưởng đến gia đình, xã hội, ảnh hưởng xấu đến cộng đồng. Đây là điều doanh nghiệp chúng tôi cam kết./.</p>

Hà Nội, ngày 28/08/2020

TM. CÔNG TY

Người đại diện theo pháp Luật

CÔNG TY CỔ PHẦN

CÔNG TY CỔ PHẦN

VIỆT NAM

H. G. L. A. M. - T. B. T. C. P.

VIỆT NAM

H. G. L. A. M. - T. B. T. C. P.

VIỆT NAM

H. G. L. A. M. - T. B. T. C. P.

VIỆT NAM

H. G. L. A. M. - T. B. T. C. P.

Thạc sỹ. Đinh Trung Kiên



Số: 20 /HHDNĐTNN

Hà Nội, ngày 03 tháng 8 năm 2020

V/v: Góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi,
bổ sung Nghị định 06/2017/NĐ-CP

Kính gửi: Bộ Tài chính

Ngày 22/06/2020 Bộ Tài chính, thông qua Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, đã đăng tải và đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đóng góp ý kiến về Báo cáo đánh giá tác động của chính sách và Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế.

Ngày 23/06/2020 Hiệp hội Doanh nghiệp đầu tư nước ngoài (VAFIE) đã tổ chức Hội thảo “Phát triển ngành công nghiệp vui chơi giải trí có thưởng: Thực trạng và giải pháp” để thu thập ý kiến đóng góp từ phía doanh nghiệp và các chuyên gia trong và ngoài nước về ngành công nghiệp vui chơi có thưởng tại Việt Nam và cơ chế chính sách nói chung cũng như Nghị định 06/2017/NĐ-CP nói riêng.

Sau quá trình nghiên cứu và tổng hợp, Hiệp hội Doanh nghiệp đầu tư nước ngoài có ý kiến đóng góp như sau:

1. Đối với Báo cáo đánh giá tác động của chính sách về Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP:

1.1 Đề nghị bổ sung thêm khoản 3.1.4 của Báo cáo đánh giá như sau:

“3.1.4. Riêng đối với trường hợp doanh nghiệp đã hoạt động kinh doanh đặt cược theo khoản 1 Điều 79 của Nghị định này trên 01 năm thì cũng nên được xem là đáp ứng: (i) điều kiện về địa bàn kinh doanh đặt cược - sau 01 năm tổ chức hoạt động kinh doanh trong trường đua và (ii) điều kiện về phương thức phân phối vé - sau 01 năm thực hiện phương thức phân phối vé thông qua thiết bị đầu cuối. Bởi vì thực tế cả nước chỉ có duy nhất một đơn vị đã được thí điểm hoạt động kinh doanh đua chó dự thưởng (đặt cược) với phương thức phân phối vé thông qua thiết bị đầu cuối trong phạm vi trường đua từ năm 2000 đến nay.”

1.2 Đề nghị bổ sung thêm khoản 3.1.5 của Báo cáo đánh giá như sau:

“3.1.5. Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/09/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư yêu cầu: *“Xây dựng cơ chế quản lý phù hợp với môi trường kinh doanh số, tạo thuận lợi cho đổi mới sáng tạo. Sớm ban hành khung thể chế cho phép thử nghiệm có kiểm soát đối với các công nghệ, sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới hình thành từ cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư ...”*

Sự phát triển như vũ bão của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư mà đặc biệt là công nghệ kỹ thuật số thế hệ mới trên nền tảng internet băng thông rộng trong những năm gần đây đã làm cho nhiều công nghệ, sản phẩm và dịch vụ đã trở nên lỗi thời. Cụ thể trong trường hợp này là phương thức phân phối vé đặt cược qua điện thoại (cố định và di động) đã thuộc về cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ ba. Ngày nay, công nghệ kỹ thuật số toàn cầu, internet băng thông rộng, smartphone 4G, 5G, ... đã làm cho phương thức phân phối vé đặt cược thông qua trang web trên internet và ứng dụng trên smartphone trở nên phổ biến và dễ dàng hơn bao giờ hết.

Để chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư như Nghị quyết 52 của Bộ Chính trị đã đề ra thì việc cho phép và xây dựng cơ chế quản lý phù hợp với phương thức phân phối vé đặt cược từ xa thông qua các ứng dụng internet là hoàn toàn phù hợp với xu thế phát triển của công nghệ hiện đại và Chính phủ điện tử. Tuy nhiên, cũng cần có những điều kiện để đảm bảo được sự kiểm soát chặt chẽ bởi cơ quan quản lý nhà nước.”

1.3 Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3.3 của Báo cáo đánh giá như sau:

“ a) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 12 theo hướng phương thức phân phối vé qua điện thoại chỉ được thực hiện khi đáp ứng đầy đủ 03 điều kiện gồm: (i) Sau 01 năm thực hiện phương thức phân phối vé đặt cược thông qua thiết bị đầu cuối (trong phạm vi trường đua đối với đua ngựa và đua chó); (ii) Đáp ứng điều kiện về kỹ thuật hệ thống đặt cược quy định tại Nghị định; (iii) Phải thực hiện điều chỉnh tại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh..”

1.4 Đề nghị bổ sung thêm một điểm vào khoản 3.3 của Báo cáo đánh giá như sau:

“ c) Bổ sung thêm vào điểm a khoản 2 Điều 12 theo hướng: toàn bộ hệ thống thiết bị kỹ thuật, kể cả máy chủ, máy chủ dự phòng, kho dữ liệu đều phải đặt bên trong lãnh thổ Việt Nam, được kết nối với cơ quan quản lý nhà nước để có thể kiểm soát trực tuyến 24/24 giờ.”

1.5 Đề nghị bổ sung thêm một khoản vào cuối Phần II Đánh giá tác động của chính sách trong Báo cáo đánh giá như sau:

“8. Về quy định quảng cáo (Điều 44)

8.1. Nội dung bất cập

- Tại khoản 3 Điều 44 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP quy định Doanh nghiệp kinh doanh đặt cược chỉ được phép quảng cáo bằng bảng, biển hiệu trong phạm vi trụ sở chính của doanh nghiệp, trường đua, điểm bán vé đặt cược cố định nhưng phải đảm bảo người bên ngoài không nghe được, không nhìn thấy được nội dung quảng cáo. Ngoài những hình thức được phép quảng cáo quy định tại Điều này, doanh nghiệp không được quảng cáo các hoạt động liên quan đến kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế dưới mọi hình thức và tuân thủ các quy định khác của pháp luật về quảng cáo.

- Như vậy, doanh nghiệp không thể quảng bá, thông tin, thu hút và phục vụ được du khách đến tham quan và vui chơi giải trí, đặc biệt là đối với hoạt động đua ngựa và đua chó. Ngoài ra thực tế cho thấy trên 80% người mua vé vào công là khách du lịch. Nhiều người vào trường đua là để tham quan và hưởng thụ bầu không khí cuồng nhiệt và đa số không tham gia dự thưởng (đặt cược).

- Tham khảo quy định về quảng cáo các hoạt động kinh doanh đặt cược tại một số quốc gia, đặc biệt là Singapore có Hội đồng cố vấn về tiêu chuẩn quảng cáo đã có những khuyến nghị về quy định quảng cáo đối với kinh doanh đặt cược rất hợp tình hợp lý¹.

8.2. Giải pháp: Sửa đổi quy định về quảng cáo tại khoản 3 Điều 44 như sau:

- Doanh nghiệp kinh doanh đặt cược chỉ được phép quảng cáo những nội dung và hình thức thỏa mãn các điều kiện sau đây:

+ không được sử dụng âm thanh, hình ảnh cố định hướng thu hút sự chú ý của giới trẻ dưới 21 tuổi;

+ không được ám chỉ rằng việc trúng thưởng là có thể đạt được thông qua kỹ năng cũng như không được đưa ra những lời khuyên về đặt cược;

+ tuân thủ các quy định khác của pháp luật về quảng cáo;

8.3. Đánh giá tác động

- Tác động về kinh tế - xã hội: doanh nghiệp có thể quảng bá, thông tin phục vụ du khách đến tham quan và vui chơi giải trí, tăng thêm lựa chọn về sản phẩm du lịch cho du khách đối với địa phương.

- Tác động về giới: Chính sách không ảnh hưởng đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền, lợi ích của mỗi giới do chính sách được áp dụng chung, không mang tính phân biệt.

¹ <https://asas.org.sg/gambling>; https://asas.org.sg/LinkClick.aspx?fileticket=g_WlcGssJMw%3d&portalid=0

- Tác động của thủ tục hành chính: Chính sách không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính mới.

- Tác động đối với hệ thống pháp luật: Giải pháp chính sách không ảnh hưởng tới quyền và nghĩa vụ của công dân theo Hiến pháp; thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; đồng thời, phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.”

2. Đối với Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế.

2.1 Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 1 của Dự thảo Nghị định như sau:

“b) Thông qua điện thoại (điện thoại cố định và điện thoại di động), bao gồm phương thức phân phối vé đặt cược qua mạng Internet hoặc các ứng dụng công nghệ Internet trên điện thoại và trang web. Phương thức phân phối này chỉ được thực hiện khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- Sau 01 năm thực hiện phương thức phân phối vé đặt cược thông qua thiết bị đầu cuối (trong phạm vi trường đua đối với đua ngựa và đua chó), kể từ ngày bắt đầu kinh doanh. Trường hợp doanh nghiệp đã hoạt động kinh doanh đặt cược theo khoản 1 Điều 79 của Nghị định này trên 01 năm thì cũng được xem là đáp ứng điều kiện này.

- Đáp ứng điều kiện về kỹ thuật hệ thống đặt cược quy định tại khoản 2 Điều này;

- Được quy định cụ thể tại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược.”

2.2 Đề nghị bổ sung thêm một khoản vào sau khoản 4 Điều 1 của Dự thảo Nghị định như sau:

“4a. Bổ sung thêm một gạch đầu dòng vào cuối điểm a khoản 2 Điều 12 Nghị định 06/2017/NĐ-CP như sau:

- Toàn bộ hệ thống thiết bị kỹ thuật, kể cả máy chủ, máy chủ dự phòng, kho dữ liệu đều phải đặt bên trong lãnh thổ Việt Nam, được kết nối với cơ quan quản lý nhà nước để có thể kiểm soát trực tuyến 24/24 giờ.”

2.3 Đề nghị bổ sung thêm một khoản vào cuối Điều 1 của Dự thảo Nghị định như sau:

“14. Sửa đổi khoản 3 Điều 44 Nghị định 06/2017/NĐ-CP như sau:

3. Doanh nghiệp kinh doanh đặt cược chỉ được phép quảng cáo những nội dung và hình thức thỏa mãn các điều kiện sau đây:

- a) không được sử dụng âm thanh, hình ảnh có định hướng thu hút sự chú ý của giới trẻ dưới 21 tuổi;
- b) không được ám chỉ rằng việc trúng thưởng là có thể đạt được thông qua kỹ năng cũng như không được đưa ra những lời khuyên về đặt cược;
- c) tuân thủ các quy định khác của pháp luật về quảng cáo.

Trên đây là góp ý của Hiệp hội Doanh nghiệp đầu tư nước ngoài đối với Báo cáo đánh giá tác động của chính sách và Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT HH Nguyễn Ngọc Mỹ;
- Lưu: VPHH.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ HIỆP HỘI
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

